

Công Chúa Chăn Ngỗng - Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern

Contents

Công Chúa Chăn Ngỗng - Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern	1
1. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 1	2
2. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 2	8
3. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 3	16
4. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 4	24
5. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 5	32
6. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 6	38
7. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 7	42
8. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 8	47
9. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 9	53
10. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 10	59
11. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 11	63
12. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 12	69
13. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 13	75
14. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 14	81
15. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 15	89
16. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 16	95
17. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 17	103
18. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 18	109
19. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 19	118
20. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 20	123
21. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 21	132
22. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 22	139

Công Chúa Chăn Ngỗng - Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern



Giới thiệu

Thể loại: Lãng mạn Người dịch: Kim Nhung, Lê SanType: thanhbtCông chúa chăn ngỗng (The Goose Girl)

1. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 1

Nàng chào đời với cái tên là Anidori-Kiladra Talianna Isilee, là vị công chúa sẽ nối ngôi của Vương triều Kildenree, và nàng không hề mở mắt suốt ba ngày qua, kể từ lúc được sinh ra!

Hoàng hậu với xiết bao lo lắng, hối hả ra lệnh cho các mục sư cùng với vô số ngự y túc trực bên nôi. Họ lắng nghe hơi thở và trái tim đang đập nhanh như nhịp tim chim ruồi của công chúa sơ sinh. Họ cảm nhận được cái siết tay rất chặt, và những ngón tay mềm mại như nhung. Tất cả đều bình thường khỏe mạnh, chỉ trừ duy nhất một điều: đôi mắt nàng không hề hé mở.

Ba ngày liền. Đám đông những người hầu với khuôn mặt bi thảm đến rồi đi. Họ khê lay nàng, dùng tay mở mi mắt khép hờ, cố rót những thìa xi-rô sền sệt màu vàng óng vào đôi môi khép chặt.

“Con là một công chúa kia mà!”, Hoàng hậu thì thầm vào tai nàng. “Con mở mắt ra đi”.

Nhưng công chúa bé bỏng vẫn thờ ơ từng hơi dịu dàng, chìm trong giấc ngủ.

Buổi tối ngày thứ ba, khi mọi thứ thanh âm ban ngày chìm vào tĩnh lặng, bỗng có một bàn tay khê vén những tấm rèm mỏng của căn phòng dành riêng cho công chúa. Mọi thứ đều bất động giữa đêm khuya. Hoàng hậu chìm trong giấc ngủ chập chờn trên long sàng. Công chúa bé bỏng nằm trong nôi, môi khép hờ mơ về những giọt sữa trong lành. Người đàn bà trong chiếc váy xanh màu dương xỉ, lách qua những tấm rèm, rón rén từng bước chân trên thảm. Bà khê đưa hai bàn tay đẩy những đầu chai sẵn của mình xuống bên dưới lưng và đầu công chúa, nâng cô bé lên cười thích chí.

“Con đã gọi ta ra khỏi ngôi nhà của ta, để đến đây và kể chuyện cho con nghe, phải không?”, bà nói, “Ta sẽ làm thế! Con bé bỏng của ta, chỉ cần con lắng nghe...”.

Hoàng hậu thức giấc khi nghe tiếng chiếc ghế đưa cọt két. Giọng hát đang khê ngân nga giai điệu một ca khúc về những chú chim bồ câu. Bà đứng bật dậy, sẵn sàng hét lên gọi lính canh. Nhưng liền sau đó, bà nhận ra kia chính là em gái của mình, người đang khê hát cho đứa trẻ mới chào đời nghe, và rằng công chúa bé bỏng của bà đang mở to đôi mắt long lanh, nhìn chăm chăm người di của mình.

Đó chính là người đã rút gọn tên công chúa, để công chúa có được cái tên ngắn là Ani.

Vào những ngày trời quang đãng trong xanh, bà thường mang Ani đến góc phía Bắc hoàng cung, nơi không có bất kỳ bức tường nào xây lên ngăn cách. Xa xa phía bên ngoài, một khu vườn trải dài, với những cây tần bì, cây thông nằm lác đác. Bà cảm thấy thoải mái hơn ở đó. Rồi bà cầm bàn tay bé xíu của cô cháu gái của mình, khê gọi tên tất cả những gì bà thấy xung quanh cho cô bé nghe.

“Con nhìn thấy con chim trên cành cây cao nhất đằng kia không, con chim với cái ức màu vàng óng ấy? Nó là loài chim di trú, đang bay về phương Bắc - nơi lúc này thời tiết đang ấm dần lên. Còn kia, con chim với đôi cánh xanh biếc đang mãi miết tìm cho được một cành con để đậu, và nó nhận ra rằng mình đang quá kén cá chọn canh...”.

Ani bắt đầu nói được hàng nhiều câu dài khi mới tròn một tuổi. Người di biết quá rõ chuyện người dân trong vương quốc không thích bất kỳ cái gì bất bình thường. Thế nên, bà cố giấu khả năng vượt trội của cô bé. Nhưng một người hầu trong lâu đài chú ý đến điều đó, và thế là những lời bàn tán đồn đại bắt đầu xôn xao khắp nơi.

Hoàng hậu không thoải mái chút nào với những lời xầm xì đó và bắt đầu cẩn thận không gọi người bảo mẫu - cũng là em gái của mình - đến nữa. Nhưng đức vua thì cho rằng chẳng có gì để phải quá lo như thế. “Tại sao con gái ta lại không được phép học mọi thứ nhanh hơn bình thường? Nó là con gái chúng ta, là đứa trẻ mang trong người dòng máu tinh khiết hơn bất kỳ đứa trẻ nào khác trên đời này. Và đương nhiên là nó có quyền được nói trôi chảy trước những đứa khác!”.

Tuy nhiên đức vua lại ít khi nào chịu để mắt đến đứa con đầu lòng của mình, còn hoàng hậu thì lại càng ít hơn. Hoàng tử Calib-Loncris chào đời sau đó. Rồi đến Napralina-Victory, cô công chúa từ thuở chào đời đã

giống mẹ như tạc, và thường được những bảo mẫu nghiêng mình nhún chân chào mỗi khi họ đến bên nôi. Với sự lơ là của những người cha người mẹ như thế, người dì vẫn vững vàng vị thế của mình: Là người kẻ cận sớ hôm bên công chúa Ani.

Vào những đêm lạnh lẽo hay những ngày lất phất mưa xuân, người dì thường ngồi dưới sàn, chỗ dành cho các bảo mẫu và kể cho Ani nghe những câu chuyện cổ tích khó tin với đủ thứ lạ lùng: Như có vùng kia, những con ngựa cái hay dùng chân cào xuống đất để tìm những cục vàng, rồi cứ thế ngồm ngoàm nhai chúng để thở ra những điệu nhạc du dương; có người nướng những chiếc bánh hình con chim bằng bột, sau đó thả ra ngoài cửa sổ để nó đi tìm châu báu; hay có bà mẹ thương yêu con mình đến mức để đứa bé trong cái lồng kín treo bên cổ, khiến đứa bé không thể lớn lên. Người dì cứ hát hoài hát mãi những ca khúc cho đến khi Ani bắt đầu thuộc lời bài hát. Giọng đứa cháu chỉ mới lẫm chẫm biết đi của bà nghe mềm mại như tiếng chim sẻ véo von.

Vào một ngày đầu mùa hè, lúc Ani lên năm, hai dì cháu ngồi dưới bóng cây liễu mát rượi cạnh hồ Thiên Nga trong vườn. Ani thích những con thiên nga to bằng cô và hay đút cho chúng ăn những mẩu bánh mì vụn. Khi hết bánh mì, chúng đập đập hai cánh và kêu lên ầm ĩ.

“Chúng nói gì thế?”.

“Chúng muốn biết còn bánh mì cho chúng ăn không, hay chúng nên quay trở lại hồ...”, người dì trả lời.

Ani nhìn thẳng vào một con thiên nga gần nhất rồi nói. “Hết bánh mì rồi. Bạn có thể đi...!”.

Con thiên nga đập cánh một lần nữa.

“Điều đó nghĩa là gì?”.

“Nó không hiểu được tiếng người đâu, bé ạ!”. Người dì quay lại nhưng mắt vẫn liếc nhìn con thiên nga và cố bắt chước giọng chúng, nhưng không giống lắm, chỉ giống như tiếng em bé khóc. Con thiên nga liền quay trở lại hồ.

Ani nhìn theo một cách rất nghiêm nghị, sau đó bắt chước lại cái giọng mà cô bé đã nghe. “Phải vậy không dì?”

“Chính xác”, người dì nói. “Con lặp lại xem nào!”.

Cô bé lặp lại rồi cười. Người dì trầm ngâm nhìn cô bé, môi khẽ nhếch nụ cười thích thú.

“Con có vui không?”, người dì hỏi.

“Dạ vui!”, Ani gục gặc đầu đầy vẻ chắc chắn với điều mình nói.

Người dì cũng khẽ gật đầu rồi ôm cô bé vào lòng và lại bắt đầu kể chuyện cho bé nghe. Ani tựa đầu vào ngực dì, lắng nghe những tình tiết và âm thanh trong câu chuyện.

“Khi tạo hóa cất lên tiếng đầu tiên thì tất cả sinh vật đang sống trên mặt đất này cũng bắt đầu thức dậy, vươn vai, và mở miệng. Thông qua những vì sao trên cao, tất cả thì thầm nói chuyện. Cơn gió nói với điều hâu, ốc sên nói với tảng đá, con ếch nói với bụi sậy. Nhưng sau nhiều kiếp sinh tử luân hồi, các sinh vật quên ngôn ngữ chung của mình. Chỉ khi nào mặt trời sáng rực lên chiếu từng tia nắng xuống, những ngôi sao di chuyển trên bầu trời xanh, có những chuyển động ấy, có sự hòa hợp thì mới lại có tiếng nói chung”.

Ani vẫn tựa đầu vào ngực dì, nghiêng người cổ nhìn lên mặt trời trên cao. Cô bé hãy còn quá nhỏ, không biết rằng không nên nhìn mặt trời bằng mắt thường.

“Một số người khi sinh ra đã có sẵn ngôn ngữ trên đầu lưỡi, mặc dù có thể phải mất một thời gian họ mới sử dụng được nó. Có ba loại tài năng. Con có biết mẹ con chính là người có tài năng thứ nhất không? Tài nói chuyện với con người. Những người trị vì thường có năng khiếu đó. Con biết không? Mọi người lắng nghe họ, tin tưởng họ và yêu mến họ. Dì nhớ hồi nhỏ rất khó thắng khi tranh luận với mẹ con. Lời nói của mẹ con làm dì bối rối, và ông bà ngoại thì lúc nào cũng tin tưởng mẹ con hơn dì. Đó là sức mạnh của khiếu ăn nói”.

Người dì ngừng lại một chút.

“Tài năng thứ nhất này là thứ duy nhất giúp cho đất nước nhỏ bé của chúng ta thoát khỏi sự thống trị của các vương quốc khác. Những người trị vì như mẹ con dùng lời nói của mình để thoát khỏi chiến tranh trong hàng nhiều thế kỷ. Tài năng đó có thể là sức mạnh và là điều rất tuyệt, tuy nhiên nó cũng có thể là mối nguy hiểm. Thật không may, dì của con không có năng khiếu bẩm sinh đó”.

“Con có không dì?”.

“Dì không biết. Có lẽ không. Nhưng con đừng lo, còn có những tài năng khác... Tài năng thứ hai là tài nói chuyện với động vật. Dì đã từng gặp một số người có khả năng học được ngôn ngữ động vật, giống như dì, những người đó cảm thấy dễ chịu khi được gần núi đồi, ở giữa rừng cây, và ở những nơi mà muôn thú tung tăng tự do bay nhảy. Những người như thế không phải lúc nào cũng có cuộc sống dễ chịu đâu, bé cưng của dì à. Những người khác hay nghi ngờ người có thể nói chuyện được với động vật hoang dã. Trước đây rất nhiều người có khả năng đó ở Kildenree, nhưng bây giờ thì ít lắm. Còn tài năng thứ ba đã mất hoặc cực kỳ hiếm thấy. Dì chưa từng biết người nào có tài nói chuyện với thiên nhiên, mặc dù truyền thuyết cho rằng đã từng có loại tài năng này. Dì cố thử sử dụng tai, mắt, và những cảm nhận bên trong của mình”, bà gõ nhẹ nhẹ lên thái dương, “Nhưng dì không thể biết ngôn ngữ của lửa, gió, hay cây cối chung quanh. Song, một ngày nào đó, dì nghĩ, sẽ có người khám phá ra cách lắng nghe thiên nhiên”.

Người dì thở dài, vuốt mái tóc vàng óng của cô cháu gái. “Không có nhiều người biết về chuyện ba tài năng đâu, Ani. Con phải nhớ nhé, nó quan trọng lắm. Dì cảm thấy như trời đất đã dành một chỗ cho con ngay từ khi con sinh ra, và vì thế dì đến để kể những câu chuyện cho con nghe ngay khi con còn bé. Cũng giống như dì, con sinh ra đã có ngôn ngữ trên đầu lưỡi. Dì không biết ngôn ngữ gì. Nhưng sau này con lớn lên sẽ tự khám phá ra nó mà không cần dì giúp đỡ...”.

“Có thể là ngôn ngữ của thiên nhiên, của lửa, của gió hay của cây cối không dì?”, Ani hỏi.

“Có thể, nhưng dì không biết những ngôn ngữ đó. Vì vậy dì không thể giúp con khám phá chúng được”.

Ani vỗ nhẹ lên má người dì như thể bà là chị của mình vậy. “Nhưng dì có thể giúp con nói chuyện với thiên nga”.

Mỗi ngày họ đều ra hồ. Khi không có những người làm vườn và những cận thần thì Ani tập nói thứ âm thanh mà cô bé nghe được từ đàn thiên nga.

“Thế giới của chúng không phức tạp như thế giới của chúng ta, vì thế chúng chỉ cần một ít âm tiết”, người dì nói. “Đó, con nghe không? Cái con cao cao ở đằng kia đang chào con mất mấy cái lông đuôi. Chúng nó là anh em trai của nhau. Nếu là chị em gái thì âm thanh sau cùng sẽ vút lên hơn”.

Ani lắng nghe. “Con nghe được, thích thật!”. Cô bé bắt chước tiếng chào, và lên giọng ở âm cuối.

“Rất tốt. Con biết không, đa số mọi người không chú ý đến điều đó. Con có thể nghe những âm thanh khác nhau và bắt chước được. Con là một cô bé có tài bắt chước tốt lắm đấy. Nhưng nó đòi hỏi nhiều hơn thế. Con phải học ý nghĩa của nó, giống như học bất kỳ một ngôn ngữ nào. Không chỉ học phát âm. Hãy xem thử vì sao con ở đằng kia lắc đầu và vẫy đuôi. Hay con này nằm bất động. Tất cả đều chứa đựng một ý nghĩ, một ngôn ngữ bên trong...”.

Trên đường đi, người dì gọi bầy chim nhỏ đang đậu trên nhánh cây tần bì và cây sồi, nhưng chúng hoảng sợ bay tán loạn. Ani học được một số điều từ mấy chú gà trong chuồng và cách đàn bồ câu thì thầm với nhau. Họ đi thăm chim ưng con màu xám và con điều hâu màu vàng, cả mấy con cú đang đậu trên xà ngang chuồng ngựa.

Từ khu vườn hoang trở về, họ đi ngang qua chuồng ngựa. Cái mùi nồng ấm của đất kéo Ani đến gần. Cô bé đứng cạnh hàng rào nhìn người giữ ngựa cười con ngựa xám một cách thật tao nhã.

Cô bé chỉ tay. “Con muốn nói chuyện với con ngựa đó!”.

“Con gái thông minh muốn hỏi gì nào?”, người dì cúi người từ phía sau Ani, áp má mình lên má Ani, xem con ngựa đang phi nước kiệu. “Dì đã cố nói chuyện với nhiều loài thú. Loại hoang dã như chó sói và hươu nai không chịu đứng yên để nói chuyện với mình và nghe mình nói. Còn thỏ, lửng, cóc, chuột, tất cả những con thú nhỏ, dì nghĩ ngôn ngữ của chúng quá đơn giản so với con người chúng ta. Những con thú nuôi trong nhà như chó, mèo thường ngủ quên trong sự an nhàn và quen giao tiếp với con người trong chừng mực giới

hạn. Nhưng con thấy đó, chim thì lại là loài thích hợp để nói chuyện hơn. Chúng nói rất nhiều. Những con thú lớn nói chuyện chậm rãi. Nhưng về con ngựa, Ani, dì sẽ kể cho con nghe một chuyện. Cách đây vài năm, dì giúp người bạn đỡ đẻ cho con ngựa, và con ngựa con rớt vào cánh tay của dì. Dì nghe âm thanh nhỏ từ con ngựa con, tiếng gì đó giống như “Yulee”. Đó là tên của nó. Con ngựa khi sinh ra đã có sẵn cái tên trên lưỡi của nó rồi, con biết không? Dì gọi lại tên nó, nó nghe được dì. Kể từ đó nó có thể nghe dì và dì có thể nghe nó. Đó là lần duy nhất con ngựa trao cho con người chiếc chìa khóa để nói chuyện với nó. Không có lần thứ hai. Dì cũng đã thử với con bê, mèo con, dê con, nhưng chỉ có ngựa con là có kết quả. Con nghĩ sao về chuyện đó?”.

“Con rất muốn làm bạn với con ngựa”, Ani nói líu ríu.

Biết đâu con ngựa sẽ không kiếm cách hùng hổ đâm sầm vào cô bé như cách nó làm với em trai cô. Con ngựa sẽ chăm sóc cô bé như chăm sóc bình hoa thủy tinh dễ vỡ, và luôn thì thầm với cô như một người bạn...

Nhưng người dì lắc đầu. “Con hãy còn quá nhỏ. Một ngày nào đó khi con lớn hơn, con có thể đến chuồng ngựa mà mẹ con không cần phải can thiệp đủ thứ. Còn bây giờ, con phải lắng nghe những người bạn có cánh”.

Ani rất háo hức học tiếng của tất cả các loại chim có tổ trong khuôn viên hoàng cung, nhưng hồ Thiên Nga luôn có sự thu hút đặc biệt với cô bé. Cô đến đó mỗi ngày, thích thú nhìn những con thiên nga bơi chậm chậm trên mặt hồ, tạo ra những gợn sóng lăn tăn. Cứ chăm chú nhìn những cử động nhẹ nhàng đầy ý nghĩa nên chẳng bao lâu sau, cô bé có thể phát âm được hầu hết những âm thanh của bầy thiên nga, và cô hay nói huyền thuyên với chúng một cách đầy sung sướng.

“Im lặng một chút nào, Ani!”, người dì nói.

Nữ tổng quản và cô con gái của bà, Selia, hay đi ngang qua hồ đến khu vườn. Người dì vẫy tay, và bà khẽ gật đầu chào. Cô con gái nhỏ của bà rất xinh xắn, ít nói, mái tóc dài tới thắt lưng. Cô đi với hai tay nắm chặt đặt phía trước và hai mắt nhìn thẳng. Hồi còn bé, cô nổi tiếng với trò sơn phết nghịch ngợm, đổi mọi thứ sang màu hồng và màu tím, quây phá lung tung như con cá bị bỏ lên bờ. Nhưng bây giờ, cô đã bảy tuổi và nghiêm nghị như một quan tòa.

“Chào công chúa. Mẹ con tôi đang đi vào vườn. Hôm nào công chúa đến uống trà nhé!”, Selia nói.

“Ừm, cảm ơn cậu!”, Ani không quen nói chuyện với những đứa trẻ khác. Hơn nữa, Selia lạ kỳ này làm cho công chúa bé bỏng cảm thấy không dễ chịu. Cô bé sẵn lòng làm theo những gì Selia yêu cầu, nhưng đồng thời cũng muốn né tránh khỏi Selia. Thật ra, Ani cũng có cảm giác như vậy đối với mẹ mình. Người dì nhướn mày bên trong vành nón màu xanh nhìn hai mẹ con Selia xa dần.

“Đó là người có tài năng nói chuyện với con người. Đó có thể là sức mạnh. Để ý lời dì nói nhé!”. Người dì thì thầm.

Ani nhìn theo Selia nghiêm nghị đi xa dần với một ý nghĩ trong đầu: Tài năng nói chuyện với con người. Cô bạn này có tài năng ấy.

Năm đó, rừng cây bị cháy trụi lá vào cuối mùa hè và một lớp sương mờ bao phủ dòng sông dài, ẩm ướt, lạnh giá. Người dì từ cửa sổ nhà mình quan sát những bức tường xung quanh, tưởng tượng một mùa đông như đang hiện hữu. Bà nhận ra mình bắt đầu nhìn thế giới giống như con chim đang sau chấn song. Bà khẽ cào nhẹ cánh tay bên dưới tay áo của mình.

Người dì lại dẫn Ani đến bên hồ Thiên Nga, nơi có mấy cành cây rủ nhẹ, soi bóng nước và những đám lá xào xạc trong gió. Bà chỉ tay về hướng Bắc, nơi có rừng cây gai nhọn, dày và xanh thẫm quanh năm, nơi cô bé không được phép vào.

“Dì đi về nhà đây”, bà nói. Bà hôn trán Ani nhưng mắt cô bé không rời khỏi chân trời. “Đừng quên những gì con đã học nhé. Nếu mẹ con biết được những điều dì dạy con, thì bà ấy sẽ phá hết mất. Dì biết mẹ con. Bà ấy chỉ muốn những gì sang trọng, bóng lộn của thế giới con người. Con giỏi hơn bà ta, ngông con à. Dì không muốn sự cô độc của mình ảnh hưởng đến con. Hãy ở lại và cố gắng học cách hạnh phúc!”.

Công chúa ngồi trên tảng đá, chống tay lên trên lưng con thiên nga suy nghĩ, cảm nhận được sự bức bối trong lòng. Cô bé lo cảm giác ấy sẽ tồn tại mãi và nhìn theo bóng dì đi xa dần, biến mất trong rừng xanh.

Buổi sáng hôm sau, Ani choáng váng khi biết mình có một bảo mẫu mới, nhút nhát, làn da trắng nhợt như sữa chua. Họ không đi ra hồ bởi vì “Công chúa có thể bị rơi xuống hồ và chết đuối, cái mặt sẽ sưng vù lên tím tái. Công chúa có muốn vậy không?”.

Bất chấp những cảnh báo từ người dì, Ani tin chắc rằng mọi chuyện sẽ tốt đẹp nếu cô giải thích với người bảo mẫu rằng cô muốn nói chuyện với những con thiên nga. Chỉ đến khi người bảo mẫu tròn xoe mắt thì Ani mới biết mình đã mắc một sai lầm nghiêm trọng.

“Con có thể hiểu những điều con thiên nga nói. Con sẽ chỉ bà cách nói chuyện nếu bà thích”.

Người bảo mẫu bật dậy khỏi băng ghế trong vườn, há hốc mồm, bứt từng túm cỏ, vò nát và quăng vào khoảng không trước mặt, như để xua đuổi tà ma.

“Sao con tự nguyện rửa mình thế. Con người không nói chuyện với thú vật. Đó không phải là trò chơi thông minh dành cho một công chúa”.

Ani loáng thoáng nghe người bảo mẫu báo cáo lại với hoàng hậu bằng cái giọng thì thầm hối hả. Điều đó làm cho Ani cảm thấy như mình đã làm điều gì đó tồi tệ không thể tả xiết. Từ đấy, những buổi đi ra vườn bị hạn chế. Hoàng hậu bắt đầu lúc nào cũng xem chừng công chúa với một nét mặt cau có không hài lòng, và Ani quyết tâm chờ người dì quay lại mang cô vào thế giới tự do của núi rừng. Công chúa ngấm nhìn chân trời tím hàng nhiều giờ liền, trông mong người dì bước ra từ đó với vòng tay mở rộng.

Cô bé nhớ những tiếng chim, nhớ tha thiết. Trong thế giới chỉ toàn là sàn đá hoa cương lạnh cóng, những gia sư già và những đứa trẻ ngoan ngoãn lú lo, thì chỉ có việc nói chuyện với những con thú là cô bé cảm thấy vui nhất. Cô xem hồ Thiên Nga chính là nhà của mình. Một hai lần khi người bảo mẫu bị cảm nằm liệt giường, Ani trốn đi ra nói chuyện với mấy con thiên nga. Nhưng khi cô đi gần tới hồ, thì lại bắt gặp hai người làm vườn.

“Không thể đến đây, công chúa!”, người đàn ông rần rỏ lên tiếng. “Nguy hiểm lắm!”.

Khi cô bé cố bước đến gần chuồng chim ưng để nói chuyện, thì người coi sóc chuồng cẩn thận túm chặt cổ áo công chúa, áp giải cô ra khỏi khu vực đó.

“Xin lỗi, công chúa!”, ông nói. “Hoàng hậu đã ra lệnh công chúa không được chơi gần mấy con chim”.

Cô bé cố gắng thử nhiều lần trong hai năm chờ đợi người dì quay lại, và mỗi lần như vậy thì đều có một ai đó bỗng dưng nhảy xổ ra ngăn cô bé lại. Đôi khi Ani đành phải bí mật nằm sấp và cố bắt chước con chó con Lindy của cô rên rỉ gầm gừ.

“Lắng nghe tớ nè. Hiểu tớ nói gì không, Lindy?”.

Có lẽ người bảo mẫu nghe được điều đó, bởi vì khi Ani từ chỗ gia sư trở về phòng mình vào một buổi chiều thì chú chó con đã biến mất, và hoàng hậu nghiêm nghị đứng chờ giữa phòng.

“Con chó đã được nhốt vào chuồng rồi. Mẹ nghĩ tốt nhất là con không nên giữ thú nuôi nữa”.

“Con muốn có Lindy”. Ani bị tổn thương và giận dữ, cô bé nói to lên, to hơn mọi lần trước đây. “Mẹ trả nó lại cho con”.

Hoàng hậu giáng một bạt tai vào mặt nàng công chúa bé nhỏ.

“Không thể chấp nhận cái giọng đó. Tính khí bốc đồng của con đã không được kiểm soát trong một thời gian dài. Nếu mẹ mà biết dì con dạy con những thứ bậy bạ đó, thì mẹ đã đuổi cổ cô ta ra khỏi thành phố từ lâu rồi. Đã đến lúc con phải biết địa vị của mình chứ, công chúa. Con sẽ là một nữ hoàng! Dân chúng sẽ không thể nào tin tưởng con được nếu con là một nữ hoàng dựng chuyện và chuyện nói chuyện với thú vật hoang dã”.

Ani không trả lời. Cô bé nén chặt cảm giác nhức nhối ở trên má và nhìn chăm chăm vào chân trời tím biếc xa xa.

Hoàng hậu quay lưng bước ra, rồi dừng lại nơi cửa. “Mẹ đến để báo cho con biết. Chúng ta mới nhận được tin hôm nay là di con đã mất hồi mùa đông vừa qua. Mẹ xin lỗi nếu điều đó làm con đau lòng”.

Ani nhìn theo lưng mẹ đi khuất và cảm thấy thế giới bảy tuổi của mình như sụp đổ.

Tối hôm đó, đức vua và hoàng hậu tổ chức một buổi khiêu vũ. Những người bảo mẫu đứng ngay trước cửa phòng trẻ em, cười với nhau trong tiếng nhạc vọng ra từ hành lang. Bà bảo mẫu “vô tích sự” ẵm công chúa mới, Susena-Ofelienna, áp vào ngực bà, miệng huyền thuyên bàn về váy áo và giày dép. Người bảo mẫu trẻ xinh đẹp to nhỏ chuyện đàn ông và vài điều bí mật gì đấy.

Mỗi lời họ nói ra như khoét sâu vào nỗi trống trải của Ani. Cô bé giả vờ say sưa xây dựng thành phố với nhiều tòa tháp cao bằng những thỏi gỗ đồ chơi. Khi nhóm bảo mẫu đi xuống hành lang để xem cuộc vũ hội rõ hơn, thì Ani lên ra khỏi phòng và chạy.

Ánh sáng phía sau lưng làm cho bóng cô bé đổ về trước, thành một người phụ nữ khổng lồ nhưng rất mỏng mảnh, có cái đầu hướng về hồ Thiên Nga. Cô chạy trên đám cỏ ẩm ướt ban đêm và cảm giác cơn gió nhẹ như đi xuyên qua bộ váy ngủ. Bây giờ mới là đầu mùa xuân. Trời còn rất lạnh vào ban đêm.

Cô bé đến bên hồ và quay lại nhìn phòng khiêu vũ đang sáng rực đèn, những tấm kính, bức tường đã ngăn tiếng nhạc. Mọi người bên trong trông rất xinh đẹp, lịch lãm và vô tư thoải mái. Điều đó làm cho cô bé nhận ra rằng cô chẳng có tí gì giống họ cả.

Nhưng khi cô bé quay lưng lại ánh đèn, cô nhận ra đêm tối đen, không thấy chuồng ngựa, không thấy cả những ngôi sao trời. Thế giới mệnh mông như bầu trời đêm, mệnh mông hơn tất cả những gì cô bé biết. Thành linh, cô bé hiểu rằng mình hãy còn quá nhỏ để trốn chạy, rồi cô ngồi trên nền đất ẩm ướt và khóc.

Nước vỗ vào bờ hồ. Những con thiên nga đang ngủ, có màu xanh và ánh bạc trong đêm. Một con thiên nga bị đánh thức bởi tiếng nức nở của Ani, nó đến gần rồi nép người gần bên chân cô bé.

Tớ mệt mỏi và cảm thấy xa lạ với những người xung quanh tớ quá, Ani nức nở với người bạn có cánh. Những ngôn từ của thiên nga mà cô bé thốt ra thoáng nghe như tiếng rên của một đứa trẻ. Ngủ ở đây đi, con thiên nga trả lời thật đơn giản. Ani nằm xuống, đưa một tay lên trán như thể đó là cái cánh, rồi cố gắng khép lại thế giới không thuộc về mình.

Công chúa bé bỏng chỉ thức dậy khi có hai cánh tay khỏe mạnh nâng mình lên.

“Công chúa, cô có sao không?”.

Cô bé ngơ ngác tự hỏi sao không gian quanh mình lại tối đen đến thế. Rồi cô nhận ra đôi mắt mình hãy còn nhắm kín. Hai mí mắt nặng trĩu, có vẻ như quá “chặt” để có thể mở ra. Công chúa ngả đầu trên bờ vai rắn rỏi của người đàn ông, ngửi thấy mùi sữa dê rất đậm từ quần áo ông. Cứ thế, ông mang cô đi.

“Ông là ai thế?”.

“Talone, người gác cổng ở cổng thành phía đông. Cô đã ngủ gật bên những con thiên nga và không làm cách nào đánh thức được”.

Ani nhíu nhíu một hồi mới hé được một mắt. Phía trên kia, cao hơn cả những ngọn núi là bầu trời nhợt nhạt màu vỏ trứng. Cô nhìn chăm chăm người đàn ông muốn hỏi một câu, trong khi cả người thì lại rùng mình thêm lần nữa. Cái rùng mình như từ xương tủy tỏa ra da.

“Cô có bị đau ở đâu không, thưa công chúa?”.

“Cháu chỉ lạnh thôi”.

Người đàn ông kéo chiếc áo choàng ra khỏi vai mình, quấn nó quanh người cô. Hơi ấm tỏa ra lại cuốn cô trở về với giấc ngủ lạnh giá và chập chờn ban này.

Phải mất đến ba tuần công chúa mới có vẻ khỏe lại, đủ để những nếp nhăn trên gương mặt các ngự y trong triều giãn ra thành một cái nháy mắt, và đủ để cô bảo mẫu trẻ nhất không hét toáng lên mừng rỡ mỗi khi công chúa mở mắt ra như những ngày đầu nữa. Thật lâu sau cơn sốt kinh hoàng ấy, thỉnh thoảng tên của công chúa vẫn được thay bằng cụm từ “đứa trẻ yếu ớt”. Cô được giữ trong nhà. Cô không bao giờ được cho ở một mình. Cô phải dùng bữa sáng trên giường và ăn bữa tối trên chiếc tràng kỷ dài. Cô không bao giờ

được phép đi chân trần, thiếu đi đôi giày ấm áp. Chuyện xảy ra với những chú thiên nga đủ được đề cập đến bằng giọng thì thầm bí mật.

“Suýt chút nữa thôi, chúng ta mất đi một nữ hoàng tương lai”.

“Và không phải mất đi vì cái chết, mà mất đi chính vì những hành động đầy hoang dại”.

“Chúng ta phải làm gì với công chúa bây giờ?”, những bảo mẫu băn khoăn.

Hoàng hậu đứng bên giường nhìn xuống Ani, đứa con gái lúc này đang nửa tỉnh nửa thức, đôi mắt he hé, hai tai như dựng lên để nghe từng lời khuyên bảo, la mắng thốt ra từ cái miệng đầy quyền lực của bà. Bằng cách nào đó, với trận ốm kinh khủng của mình, Ani cảm thấy như thể mình đã phụ bạc nặng nề người phụ nữ này, và sự hối hận ăn năn cắn rứt cô, châm vào cô tạo nên những cơn rùng mình lạnh ngắt. Hoàng hậu trông như một con chim xinh đẹp lộng lẫy, với thứ ngôn ngữ mà cô không thể nào hiểu được. Công chúa cảm thấy thân hình mảnh mai của mình như lấp đầy bởi sự cung kính nghe lời, cố làm vui lòng mẹ.

Hoàng hậu nheo mắt. Những đường chân chim lập tức xuất hiện quanh khóe mắt của bà. Bà đặt một bàn tay mát lạnh lên trán Ani, cử chỉ đầy vẻ bao dung của một người mẹ.

“Cứ để công chúa nghỉ ngơi”, hoàng hậu nói khẽ với những người hầu, “Và phải tránh xa những con chim, nhớ đấy!”.

2. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 2

Ani đặt tách trà vị bạc hà the mát xuống, hi vọng mình vẫn còn giữ được nụ cười trên môi. Khung cảnh bên ngoài cửa sổ đập mạnh vào sự chú ý của nàng, treu đùa nàng bằng những chuyển động mơ hồ thẳng hướng về nơi chuồng ngựa. Những đốm màu nâu linh hoạt đó có thể chính là những chú ngựa đang phi nước đại. Bị hấp dẫn, nhưng công chúa vẫn cố lịch sự giữ đôi mắt của mình thật “vững” trên những đốm tàn nhang ở phía trên má phải của bà tổng quản.

“Để tôi vấn tắt lại lần nữa nhé, thưa công chúa. Chúng tôi thật vinh hạnh biết bao nếu công chúa nhận lời mời của chúng tôi chiều nay. Tôi hi vọng những món ăn sẽ đúng khẩu vị cô thích”.

“Ồ vâng, cảm ơn bà”. Ani đáp.

“Tôi đã mong suốt mấy tháng nay để có thể được mời cô đến thăm ngôi nhà của chúng tôi. Rồi một ngày nào đó, cô sẽ lớn lên, cao y như mẹ cô, để giúp đỡ bà. Mặc dù nói thật là chuyện đó không hoàn toàn tuyệt vời lắm đâu. Tôi cứ nghĩ rằng rồi lúc nào đó, cô sẽ bận rộn suốt ngày, phải học cách gánh vác những nhiệm vụ quan trọng đang chờ phía trước”.

“Ừm, vâng... Cảm ơn bà!”. Ani cau mặt. Bà tổng quản đã phải chờ hàng tháng liền để có được buổi chiều nay, vì Ani đã bị ốm một trận toại bởi đủ để né tránh chuyện đó. Một việc nhìn bề ngoài thì thật thư giãn, thú vị và giúp cô hòa nhập với cuộc sống biết bao, nhưng giống như bất kỳ cuộc viếng thăm, bất kỳ tiệc trà hay tiệc lớn nào mà Ani tham dự, cô luôn nhận thấy rằng mọi người quanh cô chờ đợi ở cô những hành động, cử chỉ, lời nói và suy nghĩ của một công chúa nối ngôi, như mẹ cô vậy. Ani thấy như mình đang thối nhẹ vào không khí. “Vâng”, cô lặp đi lặp lại những từ ngữ ấy. Rồi nhấn mặt, ngờ rằng những lời mình thốt ra nhẹ như gió thoảng.

Sự im lặng nhẹ nhàng chao lượn giữa họ như một cánh bướm đêm mỗi một. Rõ ràng là người ta mong chờ ở cô một câu nói gì đó khác hơn nhưng cô thấy như từ ngữ trong đầu mình bay biến đi đâu hết. Nàng công chúa bé nhỏ liếc nhìn Selia, nhưng thái độ trầm lặng của cả hai mẹ con không lộ cho cô chút manh mối nào để biết cách trả lời họ. Đôi lúc, Selia gọi cho Ani những ý nghĩ về một con mèo, về như chẳng muốn nói bất kỳ thứ gì ngoại trừ một ánh nhìn chăm chăm lười biếng, ở cái tuổi mười tám của mình, Selia lớn hơn Ani hai tuổi, các ngón tay ngắn hơn, mái tóc dài sậm hơn mái tóc vàng óng ả của Ani. Nhìn bề ngoài, hai cô thiếu nữ giống nhau như hai chị em ruột thịt.

Ánh mắt công chúa vẫn dừng một hồi lâu ngắm Selia. Nàng nhận ra một ý nghĩ đang thoáng trong đầu mình. Cô ấy đóng vai trò một công chúa hẳn là tốt hơn mình. Ý nghĩ ấy như kim châm. Anị ao ước mãnh liệt rằng mình có thể làm mọi thứ thật đúng, thật chuẩn mực như một nàng công chúa với đầy đủ vương quyền trong tay. Nhưng rất... rất... nhiều lần, công chúa chỉ cảm thấy một niềm hạnh phúc thật sự ngự trị trong mình vào khoảnh khắc khi nàng được vỡ òa với sự tự do, được lên cả buổi chiều trên lưng ngựa. Vó câu hồi hả. Phi nước đại ra khỏi chuồng và khiến cả khu vườn trở nên hoang dại theo nhịp phóng. Hai buồng phổi hít căng đầy khí lạnh. Cơ trên người run rẩy theo từng nhịp phóng của chú ngựa. Đã gần mười năm rồi kể từ cái lần cuối cùng nàng có ý định trốn đi, từ khoảnh khắc sợ hãi nhìn chằm chằm vào màn đêm bao la từ bờ hồ Thiên Nga dạo nọ. Nàng đã không bao giờ thử lại điều đó thêm lần nữa. Nàng là một công chúa nổi ngời, và nàng đã quyết định một ngày nào đó, mình sẽ trở thành một nữ hoàng quyền quý và tao nhã.

Bà tổng quản tăng hắng làm Anị quay lại nhìn, thầm cảm ơn bà đã phá vỡ sự im lặng. “Tôi hi vọng tôi không đến nỗi thiếu nhún nhường khi nói rằng hoàng hậu, mẹ cô đã chọn Selia làm thành viên đầu tiên trong đoàn tùy tùng”.

“Vâng”. Anị chỉnh lại vạt áo và như đang tìm kiếm một điều gì hay ho để nói. Nhưng cô chỉ cười và đáp: “Cảm ơn”.

“Công chúa, hình như cô muốn hỏi điều gì thì phải?”, Selia cất tiếng. Anị quay sang Selia với vẻ biết ơn và gật đầu. Selia nâng tách trà lên. “Thêm trà không?”.

“Ồ, vâng... Ừm, cảm ơn!”.

Selia rót trà vào tách cô. Bà tổng quản nhìn xuống lầm bầm. “Trà, vâng”.

“Thật sự”, Anị nói mà tim đập thình thịch, “Thật sự, nếu mọi người không phiền, cha và tôi sẽ đi cưới ngựa hôm nay, vì thế tôi sắp phải đi đây!”.

“Ồ”. Bà tổng quản liếc nhìn con gái và gật đầu.

Selia chạm vào tay Anị. “Công chúa, mẹ tôi đã mong chờ cuộc viếng thăm này suốt hai tuần nay”.

Anị cảm thấy lời nói của Selia như đốt đỏ hai má cô, vì thế cô nhìn xuống đất. Anị nghĩ thầm: Tôi thật không phải. “Tôi xin lỗi”. Cô hớp một ngụm trà. Quá nóng. Cô cảm thấy tim mình như đang đập trên đầu lưỡi bị phỏng.

“Cưới ngựa...”, bà tổng quản nhẹ nhàng.

“Vâng, thưa mẹ! Hầu như ngày nào công chúa cũng dành thời gian cưới ngựa!”.

“À, cưới con ngựa giống, mẹ nghĩ vậy. Công chúa, cô có nghĩ việc cưới con ngựa giống không thích hợp với một công chúa? Sao công chúa không cưới con ngựa cái hiền lành dễ thương hay con ngựa thiện? Công chúa không sợ làm hỏng vương miện của mình sao?”. Bà tổng quản quay sang cô con gái của bà. “Đó là kiểu chơi chữ, con thân yêu. Hỏng vương miện”.

Selia cười lớn.

Những lời nói qua lại đó đã xúc phạm đến lòng tự trọng của Anị giống như tách trà nóng làm bỏng lưỡi cô lúc nãy. Cô để tách trà xuống và đáp lại một cách lúng túng ngượng ngùng.

“Vâng, tôi cưới con ngựa giống, và nếu cha tôi, đức vua, nghĩ nó không thích hợp, thì ông ấy sẽ nói với tôi. Dù sao cũng cảm ơn vì bữa tiệc trà và bữa tối. Tôi phải đi đây. Tôi xin lỗi. Cảm ơn!”.

Cô đứng dậy. Selia ngược nhìn theo, nháy mắt một cách kỳ lạ, và bà tổng quản trông có vẻ rất giận. Phải mất một lúc, bà mới lấy lại bình tĩnh và nói: “Vâng, vâng, công chúa đi. Tốt nhất là không nên để nhà vua đợi...”.

Họ rời khỏi nhà của bà tổng quản, đi nhanh xuống hành lang. Gót giày của Selia giúp cô cao gần bằng Anị. Những bước chân trên sàn đá lát giống như bước chân của mèo hoang.

“Công chúa ổn không?”, Selia hỏi.

Ani thở ra và cười. “Tôi không biết tại sao mình lại hốt hoảng thế này”.

“Tôi biết. Nhưng tôi nghĩ sẽ tốt cho công chúa nếu công chúa thực tập”.

“Cô nói đúng, Selia. Tôi ghét phải trong tình trạng rối ren, nói sai, và nhận định mọi thứ đều sai”.

“Một ngày nào đó công chúa sẽ là nữ hoàng, nên bây giờ phải học cách nói chuyện với những người mà công chúa không quan tâm”.

“Ồ, không phải tôi không quan tâm đến mẹ cô hay bất cứ người nào đâu...”.

Ani nghĩ có lẽ tại vì cô quá hoảng sợ. Cô lúc nào cũng lo lắng về việc người khác nghĩ về cô như thế nào và lo sợ mỗi từ cô nói ra có thể bị chỉ trích. Ani nghĩ xem làm cách nào để giải thích điều đó với Selia. Nhưng cuối cùng cô quyết định không nói. Việc Selia rất thoải mái với người lạ và bạn bè làm cho Ani chắc rằng cô ta sẽ không hiểu. Hơn nữa, Ani cũng muốn giữ sạch cảm giác không thoải mái vì lại thất bại lần nữa.

Cô cảm thấy nhẹ nhàng đôi chút khi họ đến cổng vòm. Bây giờ là buổi chiều mùa đông, trời hazy còn sáng, không khí trong lành như buổi sáng sớm, tinh khiết và ướt đầm với tuyết trắng. Khi họ đến chuồng ngựa, Ani đi cưỡi ngựa, còn Selia vào vườn chờ như mọi khi. Selia rất dị ứng với loài ngựa, cô nói thế. Có lần, từ đằng xa, Ani bắt gặp Selia tay trong tay với một người đàn ông lạ đi vào chuồng ngựa. Nhưng Ani không tìm hiểu vì cho rằng ai cũng có điều bí mật riêng.

Ani bước vào chuồng ngựa đầu tiên. Một mùi nồng ấm quen thuộc và mùi cỏ khô chào đón cô như cái bắt tay của bạn bè. Cô đi qua những người chăn ngựa đến cái chuồng tốt nhất.

Falada, Ani nói.

Con ngựa trắng ngước đầu lên và nói gì đó không thể nghe được.

Lần đầu tiên Ani gọi cái tên đó là vào năm cô mười một tuổi. Lúc đó, tể tướng của Bayern, vương quốc bên kia dãy núi viêng thăm. Tất cả mọi người đều lo đón tiếp thượng khách, vì thế Ani có thể trốn ra chuồng ngựa một vài lần để thực hiện ước mơ hồi bé. Có lần Ani ở bên cạnh chuồng ngựa khi ngựa mẹ sinh ra chú ngựa con trắng muốt có những cái chân thon dài. Ani đã giúp mở túi ối và lau sạch dịch ở lỗ mũi cho chú. Cô giúp giữ thân hình khi nó cố gắng đứng dậy lần đầu tiên, cố gắng giữ cân bằng thân mình dài ngoẵng trên bốn cái chân bé nhỏ và nhìn thế giới xung quanh với cặp mắt mở to. Cô đã nghe được tên của chú ngựa con, cái tên đó đã có sẵn trên đầu lưỡi con ngựa ngay từ khi nó còn nằm trong bụng mẹ. Và khi cô lặp lại thì nó nghe được. Không lâu sau, công chúa khám phá ra rằng mình và chú ngựa này có thể nói chuyện với nhau mà những người khác không nghe thấy.

Ani cảm thấy thích thú vì điều đó. Cô nhớ vua cha đã sử dụng quyền lực của mình để thuyết phục hoàng hậu cho Ani được giữ con ngựa của cô. Đáng lẽ con ngựa phải bị gửi đi vùng khác khi hoàng hậu nghỉ ngơi Ani và Falada thân thiết với nhau.

Falada, tôi đến trễ. Tírean đã ra khỏi chuồng. Chắc cha tôi đang cười nó.

Gã chăn ngựa không cho tôi đủ cỏ, Falada nói.

Giọng của con ngựa đi vào tâm trí cô tự nhiên như suy nghĩ của chính cô, rõ ràng như mùi của trái cam trái quýt. Ani cười vui vẻ, gạt bỏ những buồn bã khó chịu từ cuộc viêng thăm trước đó bằng cách vuốt vuốt thân hình trắng muốt của con ngựa. Đôi khi tôi cũng không biết bao nhiêu là đủ.

Cô cho tôi đủ á.

Bởi vì tôi rất yêu cậu nên tôi không thể nói không. Nhưng bây giờ ta phải đi bởi vì cha đang đợi.

Công chúa leo lên yên ngựa, con ngựa trêu chọc cô bằng cách nín thở khi cô siết chặt đai yên. Cái gì, cô muốn tôi và cô té nhào đầu ở cửa chuồng à? Và thế là công chúa tháo dây cương, dắt Falada ra khỏi chuồng, bước vào không gian một buổi chiều rực rỡ. Lớp tuyết mỏng, cứng, vỡ răng rắc dưới chân, phản chiếu ánh mặt trời vào mắt công chúa. Ani cố nhìn đốm sáng xa xa nơi cha cô đang cười con ngựa cái Tírean. Ông vẫy tay và phi đến. Đức vua có vóc dáng cao mảnh khảnh với mái tóc nhiều sợi bạc. Ani không thể phân biệt đâu là tóc, đâu là hàm râu quai nón cũng trắng lấp lánh, trừ khi cô đến gần và chạm vào chúng.

“Con đến trễ”, ông nói.

“Con là công chúa nổi ngôi”, Ani đáp lời.

Ông xuống ngựa và vỗ nhẹ con Falada một cách thân thiện. “Lại đi chơi với anh chị con, đúng không. Cha nghe tiếng cả nhóm đang ở sảnh phía tây!”

“Thôi nào, cha! Cha biết là mẹ sẽ không bao giờ cho phép con làm những chuyện vô lý như vậy. Mẹ sẽ bảo: Anidori, một công chúa nổi ngôi, giống như một nữ hoàng, chỉ có thể kế vị bằng cách tách biệt mình ra. Tách biệt, nâng cao phẩm giá tôn quý”.

Đức vua nhăn mặt. Ông đã dừng tranh cãi chuyện này với vợ cách đây rất lâu. “Nói cho cha biết con làm gì hồi sáng này - tách biệt, nâng cao phẩm giá tôn quý hả?”. Ông vỗ tay hai lần, như thể đang hát.

“Ồ, con ăn sáng một mình và vẽ lại bản đồ Kildenree để nộp cho Thầy. Con tiếp những người có việc phải cầu xin, những cận thần và giải quyết vấn đề của họ bằng cách chỉ họ đến gặp những người khác. Và cuối cùng là cuộc viếng thăm xã giao mẹ của Selia”. Cô gật đầu, nhún chân cúi chào duyên dáng.

“Thật là tuyệt vời, Anidori”, Đức vua thốt lên với tất cả lòng tự hào của người cha. “Và những chuyện đó thế nào?”.

“Tốt ạ!”. Nhưng sự thật là từ sáng sớm đến giờ là một ngày khủng khiếp, toàn những chuyện đi, toàn những câu nói nặng nề lấp bắp, ngớ ngẩn. Ani cảm thấy cảm mình run nhẹ trong bàn tay cha. Sự tin tưởng của ông vào cô - tin cô là một công chúa tuyệt vời - giống như con dao găm cắm thẳng vào sự tự ti của cô. Hơn bất kỳ ai khác, ông là người biết cô đã cố gắng như thế nào để được như mẹ, và biết mức độ thất bại của cô. Ông là người ôm cô vào lòng mỗi khi cô khóc khi còn nhỏ, và nói với cô rằng cô rất ngoan, rằng cô là đứa con gái tuyệt nhất của ông. Cô đã không tìm kiếm sự an ủi từ ông trong nhiều năm nay, cố gắng độc lập khi lớn lên và mạnh mẽ như mẹ để không bị tổn thương, nhưng bây giờ cô đang trông chờ sự giúp đỡ của ông.

“Cũng có thể là... khá tốt”, giọng của cô hơi vỡ ra. Cô quay đi để leo lên con ngựa Falada. Nhưng đức vua giữ hai vai cô lại, kéo cô vào lòng. Đứa trẻ bé bỏng trong cô lập tức trở dậy, nức nở bên ngực cha.

“Vậy là dễ chịu hơn rồi hả con gái?”, ông nói như thể đang vuốt ve con ngựa đang hoảng sợ.

“Con sợ lắm, cha ơi. Con lo con sẽ nói sai và bọn họ sẽ nghĩ con là kẻ ngu dốt bệnh hoạn, là kẻ chỉ biết nói chuyện với chim chóc. Con thật sự run sợ và đầu óc trống rỗng. Con chỉ muốn trốn chạy mà thôi”.

Ông vuốt mái tóc cô và hôn lên đỉnh đầu. “Nhưng con không trốn chạy phải không, Anidori? Con ở lại và cố gắng. Con còn can đảm hơn cha nhiều. Và khi con cố gắng thì mọi điều tốt đẹp sẽ đến”.

Cô gật đầu, đắm chìm trong niềm an ủi của người cha một lúc trong im lặng.

Con Falada ngửi ngửi vai cô. Tôi nghĩ chúng ta nên đi đi.

Ani cười, lau những giọt nước mắt trên má. “Con nghĩ con ngựa của con muốn được cười rồi”.

“Ừ, cười ngựa thôi!”. Gương mặt đức vua sáng lên khi ông đặt hai tay lên vai con gái và cúi hôn lên trán cô. “Cha yêu con lắm, con gái. Cha e rằng Tirean và cha sẽ phải dạy cho con và con ngựa của con một bài học”.

“Ồ, vậy sao?”. Ani bật cười vì biết rằng con ngựa của đức vua hiếm khi thắng được con Falada.

“Ừ, ừ... Chúng ta đi nào!”. Đức vua nhanh chóng leo lên yên, bắt đầu phi nước kiệu, rồi phóng rất nhanh. Ông thẳng hướng ra hàng rào ngăn cách giữa sân huấn luyện ngựa và rừng cây thưa hoang dại. Rồi chuyển sang nước đại. Phi nước đại thật sự. Tốc độ của ông làm cô cảm thấy lo lắng. Cô gọi ông. Ông vẫy tay lại và tiếp tục lao ra hàng rào.

“Nó cao lắm!”. Ani hét lên, nhưng ông chẳng nghe thấy gì. Cô leo lên con Falada giục nó chạy theo. Khoảng cách giữa họ giảm phân nửa khi đức vua đến hàng rào. Con Tirean bắt đầu nhảy lên.

“Cha!”, Ani hét.

Một âm thanh vang lên khi chân con ngựa của đức vua chạm mạnh vào cột hàng rào. Con Tirean mất thăng bằng. Đức vua rơi khỏi yên. Cảnh đó thật không ổn với Ani. Một con ngựa chân dài thanh nhả và một

người đàn ông cao to phải ung dung chạy trên thảm cỏ chứ không thể bỏ nhào xuống đất như đồ vứt đi. Con Torean đứng lại được, nhưng nhà vua thì hãy còn nằm dưới đất.

Ani vội nhảy xuống, chạy đến hàng rào. Mấy người chặn ngựa đã kịp lao đến đó trước cô.

“Không sao, không sao!”, cô nghe nhiều giọng nói thốt lên khe khẽ, cố dỗ dành con ngựa. Đức vua đang nằm sõng soài, còn con Torean thì hốt hoảng kêu thất thanh, bước chân ngang qua người đức vua và dặng chân phòng thủ. Mọi người từ từ bước tới. Con Torean liếc nhìn bằng đôi mắt đen tròn, khịt khịt mũi tỏ ý tức giận. Những người chặn ngựa liền lùi lại vì sợ con ngựa giẫm lên đức vua.

Ani đi qua hàng rào giơ tay lên. “Torean, làm ơn bước xa ra”.

Thật tình là cô không thể nói chuyện được với con ngựa này hay bất kỳ con ngựa nào khác, ngoại trừ con Falada của cô vì nó đã nghe cô gọi tên nó lúc mới sinh ra. Torean không hiểu và lắc đầu trong tay Ani. Công chúa nắm lấy dây cương của Torean. Nó ngược đầu lên rồi gật mạnh xuống, giật phăng giây cương rơi xuống tuyết. Ani cảm thấy rã rời. Cha cô đang nằm úp mặt, một tay bung ra ngoài, một tay kẹt dưới ngực. Cô không biết cha mình đã chết hay chỉ bất tỉnh, chỉ biết là ông không mở mắt. Ani quay sang con Falada đang ở bên kia hàng rào.

Falada, giúp tớ... Nó cần phải đi!

Falada quay vòng lại, bắt đầu chạy nước kiệu và nhảy qua hàng rào. Con Torean nhìn theo nhưng vẫn không chịu đi ra xa đức vua. Falada lắc cái bờm, đi đến dùng mũi của mình chạm lên cái mũi của con Torean. Nó lấy má mình thúc vào Torean, thở phì phì vào cổ bạn. Con Torean có vẻ như đang thở dài, một hơi thở mạnh, ấm đi thẳng vào bờm của Falada. Nó lùi lại một cách cẩn thận nhưng vẫn dặng vào một cái cây. Cổ và bờm của nó run bắn lên, đầu cúi xuống đất.

Ani chạy đến bên con Falada, nghe tiếng thở là lạ trong ngực nó. Cô nhớ những người chặn ngựa khiêng đức vua đặt trên giường của người quản lý ngựa, và ông nằm ở đó ba ngày liền. Những ngựa y trong hoàng cung không thể làm ông tỉnh dậy. Hoàng hậu ngồi cạnh bên, đã khóc hết nước mắt và không ngủ được. Calib, Napralina, Susena-Ofelienna, và bé Rianno-Hancery thay phiên nhau nắm tay ông. Ani ngồi trên ghế, nhìn chăm chăm vào gương mặt bất động của ông, cảm giác như ngày nào còn nhỏ từng vô vọng nhìn theo bóng người đi dần đi khuất vào chân trời tím.

Vào ngày thứ tư, đức vua tỉnh dậy trong phút chốc và cười với Susena, người đang nắm tay ông lúc đó. Rồi ông nhắm mắt, đầu ngoẹo sang một bên và không thở nữa.

Cả thành phố được bao phủ bằng màu trắng muốt trong đám tang ông. Gia đình hoàng gia cũng trong trang phục trắng, như những bóng ma sau chiếc xe tang. Ani nắm chặt váy mình, chăm chú nghe từng nốt nhạc của người thổi sáo và tiếng nước nở của Rianno-Hancery hòa quyện vào nhau tạo thành giai điệu đau buồn khủng khiếp. Cô nhìn những bức tường trải dài của cung điện đá trắng trông giống như hai cái cánh của con thiên nga và ngọn tháp cao duy nhất giống như cái đầu đang ngẩng lên trong một ngày đông buồn. Cô lấy điều đó làm chút an ủi mặc dù cả cung điện đang đắm lẹ. Mẹ cô dẫn đầu hoàng gia, vẫn giữ nguyên vẻ thanh lịch, tự tin trong sự đau khổ. Ani nghĩ: Những người này đang nhìn mình, nữ hoàng tương lai của họ. Ta cần phải tỏ ra mạnh mẽ. Cô thẳng người lên và không khóc nữa, nhưng đứng kế bên mẹ, cô chỉ cảm thấy hài lòng phân nửa về mình.

Sau những nghi lễ an táng, hoàng hậu bước lên đứng trước lăng mộ mới và cất tiếng nói để thu hút mọi người lại với nhau. Bà nhắc cho dân chúng nhớ đến những thành công của đức vua trong các hoạt động ngoại giao và quân sự, về khối liên minh mà ngài đã hình thành, và về nền thái bình thịnh trị vương quốc Kildenree được hưởng kể từ ngày đức vua làm lễ đăng quang. Nhưng đối với Ani, cô lại nhớ những điều khác, như đôi môi của ông khi cười có vẻ nhếch nhếch ở phía bên phải hơn là bên trái. Cô nhớ cái mùi dầu cừu trên hàm râu quai nón của ông, và chuyện những năm cuối đời ông nặng mùi chuồng ngựa hơn. Điều đó khiến công chúa mỉm cười.

Hoàng hậu nói tiếp: “Các người không cần lo sợ rằng sau sự băng hà của đức vua, mọi chuyện sẽ tệ hơn. Chúng ta sẽ tiếp tục tiến lên. Ta sẽ tiếp tục là hoàng hậu của các người và sẽ tiếp tục trị vì để chế này. Rồi một ngày trong tương lai, khi các người mang thân xác ta đến nơi này, đưa con trai tôn quý và tài giỏi của ta, Calib-Loncris sẽ tiếp tục nối ngôi”.

Ani nhìn lên há hốc mồm. Selia đứng kế bên véo vào tay cô.

“Công chúa có nghe không?”.

Ani lắc đầu một cách chậm rãi. “Mẹ đã nhầm. Có lẽ mẹ... mẹ lẫn lộn trong lúc đau buồn, vậy đó!”.

“Calib không có vẻ gì bối rối”, Selia tiếp.

Ani thấy người em trai mười lăm tuổi đang đứng bên phải mẹ mình. “Cậu ta lớn từ khi nào thế?”, cô tự hỏi. Em trai cô cao như mẹ, gương mặt giữ phong thái tự tin như mẹ.

Hoàng hậu nói xong và bắt đầu đi xuống. Calib lần đầu tiên chịu nhìn Ani, với một chút lưỡng lự, rồi bước đến gần cô.

“Em xin lỗi”, cậu nói, trán nhăn lại và đôi mắt đầy vẻ không chắc chắn của một chàng trai mới lớn.

“Em biết điều đó từ khi nào?”, Ani hỏi.

Calib nhún vai, có vẻ gì đó đầy tự mãn khi không nở nụ cười. Rồi cậu đi theo mẹ.

Selia thúc giục, nhưng Ani từ chối nói chuyện với hoàng hậu suốt sáu tuần liền kể từ sau ngày tang lễ.

“Hoàng hậu là mẹ cô. Bà còn nợ cô một lời giải thích!”.

Ani thở dài. “Thứ nhất, mẹ là hoàng hậu mà, nợ nần gì với tôi. Hơn nữa, tôi không muốn làm nhơ bẩn linh hồn cha tôi bằng những ý nghĩ tham lam, sai trái”. Và Ani cũng tự nhận là mình sợ nghe câu trả lời. Liệu mẹ có thể thật sự bỏ qua tất cả mọi thứ cho Ani, cho cái tính thất thường hay lo lắng của cô trong công việc và học hành? Ani nắm lấy tay Selia, họ ngồi xuống băng ghế trong sân, hai mái đầu chạm vào nhau.

“Đã sáu tuần trôi qua rồi. Nhưng tôi sẽ không để cô lãng tránh nó nhiều hơn nữa. Hoàng hậu đang phá hỏng tương lai của cô”.

“Cảm ơn, Selia. Tôi sẽ cảm thấy cô đơn lắm nếu không có cô”.

Selia vỗ nhẹ vào tay công chúa. Ani đắm chiêu nhìn bầu trời mùa đông. Nỗi đau da diết sau cái chết của cha giờ đã nguôi ngoai, nhưng vẫn còn âm ỉ trong lòng Ani.

“Selia, tại sao cô lại quan tâm đến lời mẹ tôi nói thế?”.

Đột nhiên, Ani cảm thấy sự quan tâm mạnh mẽ của Selia về chuyện này vượt quá nỗi lo của bạn bè thông thường dành cho nhau. Nhưng Selia không trả lời. Họ ngồi trong im lặng, giữa họ là câu hỏi lơ lửng chưa được trả lời trong buổi chiều lạnh lẽo.

Vào cuối tuần lễ thứ sáu sau đám tang, Ani đứng bên ngoài phòng làm việc của hoàng hậu, lấy lại bình tĩnh. Selia vẫy tay khuyến khích từ phía cuối hành lang, rồi đi vào phòng của cô ta, chờ kết quả.

“Vào đi”, hoàng hậu cất tiếng.

Ani hít thật sâu. Hoàng hậu là người có tài ăn nói. Ani biết tranh luận với mẹ là việc khó khăn, cũng ngang bằng với việc giải thích cho Selia nếu mẹ không trả lời.

“Mẹ, con xin lỗi phải hỏi điều này trong lúc đám tang qua chưa bao lâu, nhưng con phải hỏi mẹ về lời tuyên bố cách đây vài tuần...”.

“Đúng rồi, con gái, về chuyện Calib-Loncris. Ngồi xuống đây!”. Hoàng hậu ngồi ở bàn, nhìn vào mấy tấm giấy da. Bà chẳng thèm liếc nhìn Ani. Đó là một trong những chiến thuật của bà. Ani trông cứng cỏi vì đã chuẩn bị trước, cô ngồi đĩnh đạc chờ ý kiến của hoàng hậu.

Cuối cùng, hoàng hậu cũng để tờ giấy da xuống và nhìn vào mắt con gái. Ani đang trông chờ cái nhìn buộc tội từ mẹ, nhưng thật bất ngờ, đó chỉ là một ánh mắt buồn buồn. Cô không thể nói nỗi buồn đó là dành

cho đức vua quá cố hay cho mình. Một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu Ani: Mình chẳng biết gì về người phụ nữ này cả. Cô cảm thấy lo lắng.

Hoàng hậu nhìn cô bằng cặp mắt xanh kiên quyết. “Con có nhớ, cách đây năm năm, chúng ta đón tiếp Tể tướng Odaccar của vương quốc Bayern?”. Ani gật đầu. Đó là năm con Falada được sinh ra. “Đó không phải là cuộc thăm viếng xã giao bình thường. Tể tướng không hề đi ba tháng trời chỉ để đến uống trà với hoàng hậu và đức vua của vương triều Kildenree. Đó là vấn đề về đất đai...”.

Hoàng hậu đứng trước tấm bản đồ đang treo trên tường, đặt những ngón tay vươn dài lên trên dãy núi Bavara và một khu rừng lớn chia cắt hai vương quốc. Bà nhìn bàn tay mình một hồi rồi nói. “Bayern là vương quốc phồn thịnh lâu đời, họ duy trì sự giàu có của mình hàng nhiều thế kỷ bằng những cuộc chiến tranh bách chiến bách thắng. Hoàng đế hiện tại ít hiếu chiến hơn tổ tiên của ông ta. Cha và hai người anh của ông đã bị giết trong cuộc chiến khi ông còn nhỏ. Ông trị vì vương quốc cũng khác hơn. Nhưng chiến tranh là công việc làm ra của cải. Để thay thế nguồn thu nhập này, đức vua nhiều năm liền đã khai thác tài nguyên thiên nhiên ở các vùng núi của họ. Họ đã thành công. Lượng vàng dự trữ của họ càng ngày càng nhiều. Điều đó cũng đã mang họ ngày càng đến gần Kildenree. Đã năm năm kể từ chuyến viếng thăm của Odaccar, nên có lẽ họ đã thật sự rất gần... Không có con đường nào ở vùng núi này có một đường biên giới chính thức”.

Hoàng hậu ngẩng lên nhìn Ani, nét mặt bà biểu hiện cảm xúc thật mạnh mẽ. “Đức vua Bayern trở nên tham lam. Ông ta tuyên bố phần lớn dãy núi thuộc sở hữu của Bayern, chúng ta chỉ có một dãy mỏng, làm cho việc phòng thủ gặp nhiều khó khăn trước một nước lớn hơn, và mạnh hơn chúng ta nhiều. Cha con sợ bị thôn tính. Ta cũng vậy. Nhưng cha con chỉ lo sợ mà không làm gì cả, còn ta... ta hành động!”.

Những lời nói như có phép thuật của mẹ len lỏi vào tâm trí Ani. Cô nghĩ: Vâng, tốt thôi, mẹ làm cái gì cũng tốt cả. Cô nhắc mình tỉnh táo và cảnh giác để không rơi vào trạng thái thụ động của người nghe.

Hoàng hậu ngồi xuống, lấy ngón tay chùi mạnh vào khóe mắt của mình. “Mẹ đã làm những gì nên làm và những gì tốt nhất cho Kildenree. Rặng núi rộng lớn và khu rừng bao la giúp chúng ta an toàn khỏi người láng giềng nguy hiểm. Trong quá khứ, quân đội phải mất ít nhất là bốn tháng đường rừng để đến được đất chúng ta. Bây giờ, chuyện gì sẽ xảy ra nếu con đường đó ngắn hơn nhiều? Cái gì sẽ ngăn cản đoàn quân khổng lồ từ trên núi cao tràn xuống thung lũng này? Gần một thế hệ người dân nước ta đã chết trong cuộc nội chiến trước khi cha con và ta nắm lại được quyền lực. Quân đội của chúng ta không đủ mạnh”.

Hoàng hậu có vẻ như đang tự nói với chính mình, giọng của bà gần như là sự van nài. Ani cảm giác nỗi sợ hãi như đang lan ra khắp người cô. Mẹ cô chưa từng van nài ai.

“Con là công chúa nối ngôi. Nếu có chuyện gì xảy đến với một trong những đứa con của ta, thì đó phải là Napralina. Đứa con thứ ba và là đứa con gái thứ hai trong gia đình, là cái giá phải chấp nhận cho sự xếp đặt này. Nhưng con bé còn trẻ quá, và con... con khác. Sau vấn đề với di của con, ta lo dân chúng sẽ không tin tưởng con nữa vì đã lan truyền rộng rãi tin đồn con có thể nói chuyện với thú vật”.

“Mẹ định làm gì, mẹ?”, Ani hỏi.

Hoàng hậu phớt lờ câu hỏi. Bà nói bằng giọng mũi đầy tính phòng thủ. “Một hoàng hậu không thể nào an tâm phớt lờ những suy nghĩ của thần dân, Anidori”.

“Mẹ định làm gì?”.

“Có phải con đã qua sinh nhật lần thứ mười sáu trong kỳ tang lễ?”.

Ani gật đầu.

Hoàng hậu hít một hơi dài và nhìn trở lại vào bản đồ. “Thật may mắn, Odaccar cũng mong muốn hòa bình như ta. Bằng một cuộc bàn bạc riêng tư, chúng ta đã sắp xếp cuộc hôn nhân của con với người con trai đầu của đức vua. Sau khi con đã đủ mười sáu tuổi...”.

Ani đứng dậy, chân ghế của cô cọ xuống sàn phát ra âm thanh như rên rỉ. Âm thanh đó làm cô thức tỉnh và nhận ra rằng mình có thể tranh cãi lại. “Cái gì? Nhưng... mẹ không thể!”.

“Ta không muốn con bảo với ta rằng những việc ta làm là không công bằng, bởi vì ta biết là nó không công bằng”.

“Nhưng con là công chúa nối ngôi. Con sẽ là nữ hoàng kế tiếp. Luật pháp quy định con sẽ là nữ hoàng kế tiếp”.

“Động cơ thúc đẩy của con luôn có vẻ như bồn phẫn hơn là sự thèm muốn. Ta nghĩ điều đó có thể làm con yên lòng hơn”.

“Mẹ đừng có giả vờ như đang làm điều tốt cho con. Mẹ không thể lấy đi địa vị của con... dù mẹ nghĩ con có đủ tốt để làm nữ hoàng của vương triều Kildenree hay không. Mẹ nuôi lớn con để con làm nữ hoàng mà. Đó là việc trọn đời của con!”. Ani nheo nheo mắt, cảm thấy những gì vừa nhận thức được đang đốt nóng huyết quản. Giọng của cô trở nên mềm yếu hơn trong niềm đau bị phản bội. “Đó là lý do tại sao mẹ ngăn cách con với các anh em trong suốt những năm qua? Không phải vì mẹ muốn huấn luyện con để trở thành nữ hoàng, mà mẹ muốn bảo vệ họ bởi vì mẹ biết mẹ sẽ gả con đi xa? Tách biệt, nâng cao phẩm giá tôn quý. Tất cả chỉ là trò bịp bợm!”.

“Con vẫn sẽ là hoàng hậu, Anidori”.

Ani lắc đầu. “Mẹ biết không phải vậy mà. Sẽ không phải là vương miện của con. Sẽ không phải là nhà của con. Ở đó, con sẽ là người lạ, là người vợ đến từ vương quốc khác của đức vua nước họ”.

Hoàng hậu nhìn cô trừng trừng. “Vậy con muốn cái gì nào? Con muốn ta lúc nào cũng chiều chuộng và xót thương con?”.

“Con chỉ...”.

“Ta không muốn con chất vấn ta!”. Hoàng hậu ngắt lời ngay. Theo bản năng, Ani đưa bàn tay run rẩy lên che miệng.

“Sự tức giận của con có thể hiểu được, nhưng điều đó sẽ không làm thay đổi lời hứa của ta, và cũng sẽ không làm thay đổi những việc con sẽ làm”.

Nước mắt chảy dài trên gương mặt Ani, cô từ từ kéo tay xuống khỏi miệng. “Cha có biết không?”.

“Không, ông ấy không biết!”. Hoàng hậu nói với cái vẻ bất chấp. “Ông ấy không muốn biết. Ta nói với ông ấy sẽ sắp xếp hôn lễ cho Napralina và sẽ thông báo cho nó khi nó mười lăm tuổi. Nhưng lúc ông ấy phát hiện ra là con, thì đã quá trễ để thay đổi. Nếu ông ấy biết sớm, chắc ông ấy sẽ ra sức bảo vệ con. Bảo vệ nữ hoàng tương lai! Đáng lẽ con phải mạnh mẽ lên, để không cần sự bảo vệ...”.

“Con chỉ là đứa con gái nhỏ”.

Hoàng hậu lắc đầu. “Con không bao giờ nên xem mình là đứa gái nhỏ, đáng lẽ con phải luôn xử sự như mình là một công chúa nối ngôi”.

“Đủ rồi”, Ani nói, cảm thấy quá bị xúc phạm để nghe thêm nữa. Cô ngạc nhiên vì mẹ cô không trả lời lại. Tim cô đập thình thịch, run cả người. Cô đứng im lặng một hồi, cố nghĩ nhiều điều nên nói. Tranh cãi với mẹ làm cô mệt lử và cảm giác tuyệt vọng đã lấn át sự tức giận.

Tấm bản đồ trên tường đang nhìn cô chăm chăm. Thung Lũng Vĩ Đại đang nằm trong lòng dãy núi Bavara.

Đất trồng trọt và chăn nuôi tỏa ra theo hướng tây và nam giống như những ngón tay trên một bàn tay. Hướng bắc và đông bắc là những dãy núi hình mũi tên. Đông và đông nam là khu vực rừng. Phía bên ngoài những khu vực này, băng qua vùng biên cương là khoảng trắng trống, chính giữa có một chữ nhỏ BAYERN.

Ánh mắt cô đi theo con đường dài bắt đầu từ phía nam thành phố chuyển lên hướng đông, vòng qua đông bắc, rồi bắc, cuối cùng là dừng lại ở điểm ba phần tư vòng tròn. Chắc phải mất nhiều tuần để đi xuyên qua rừng, đến khu vực trắng. Cô nhìn xuống những chỉ tay trong lòng bàn tay. Tất cả đều thẳng, không cong và dài như con đường này.

“Bayern”, Ani nói.

“Ta xin lỗi, Anidori”, hoàng hậu cất tiếng.

Đây là lần đầu tiên cô nghe mẹ nói những lời như vậy. Nhưng nó chẳng có chút gì là an ủi. Cô chỉ nghe: Ta xin lỗi, ta buộc phải chọn điều đó cho con, và ta xin lỗi, vì con phải làm điều ta chọn. Ani cảm nhận mình rõ ràng trong khoảnh khắc đó, giống như gương mặt trong bóng tối tình cờ bắt gặp tia sáng lóe lên... một cô gái trẻ, một thứ ngốc nghếch, một chú cún con được nuông chiều, một con ngựa tuyệt vọng. Cô thực hiện những điều được bảo. Cô hiếm khi nghĩ về bổn phận của mình, hiếm khi trải qua những giờ căng thẳng hay phải hành động một mình. Cô nhận ra rằng cô không đủ khả năng để nhận lấy vị trí nữ hoàng. Sự thật đó cũng không mang lại sự dễ chịu cho Ani. Suy nghĩ về cuộc hành trình và một tương lai bất định đã làm cô rung mình sợ hãi.

“Con sẽ đi, nhưng mẹ đã biết điều đó, đúng không?”, Ani nhìn khung cửa sổ, nơi có những nhánh cây anh đào trơ lá che tầm mắt. “Con sẽ đi”.

3. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 3

Những tảng băng cuối mùa xuân đã tan ra, thời tiết trở nên ấm áp hơn để chuẩn bị bước sang mùa hè. Đối với Ani, việc bắt đầu từ bỏ trách nhiệm làm cô hoàng mang. Cô và Selia đã nhiều ngày thơ thẩn trong các hành lang, mà không biết phải làm gì. Các cận thần gật đầu chào nhưng không thêm nhìn vào mắt công chúa nổi ngôi, người giờ đây đã không còn giá trị theo pháp luật. Mọi người đã rút ngắn chức vị của cô thành “công chúa”, còn cụm từ “nổi ngôi” đã chuyển sang cho em trai cô. Ngoại trừ Selia, trung thành một cách bướng bỉnh, vẫn gọi cô với đầy đủ chức danh “công chúa nổi ngôi”.

Dĩ nhiên, Selia rất tức giận khi biết những việc làm của hoàng hậu.

“Tôi không thể lấy lại địa vị của mình vì ở đây tôi không còn quyền lực đâu, Selia”.

Nhưng rất nhanh, khi Selia nhận ra đây là điều không thể tránh khỏi, cô đã không còn trách móc cái tính thụ động của Ani và bắt đầu hăm hở chuẩn bị cho chuyến đi.

“Hãy nghĩ thế này, thưa công chúa nổi ngôi, cô có thể bắt đầu cuộc sống mới với cơ hội mới. Cô được quyền quyết định mình sẽ trở thành người như thế nào”.

Đó là chút ít an ủi hiếm hoi trong lúc này, khi Ani biết mình sẽ phải bỏ lại tất cả để thành hôn với một hoàng tử xa lạ, không ai biết. Cảm giác bị phản bội vẫn còn day dứt trong lòng. Ani biết rằng nếu mình đủ giỏi thì lẽ ra cô sẽ vẫn là công chúa nổi ngôi, và Napralina chắc hẳn sẽ là người được trông chờ để thực hiện cuộc hành trình dài khi tròn mười sáu tuổi.

Selia xin được ở bên mẹ trong thời gian còn lại, vì thế Ani có nhiều thời gian lang thang trong thế giới mùa hè của mình. Thật là dễ chịu khi ở bên con Falada, nó chẳng bao giờ quan tâm liệu có chữ “nổi ngôi” phía sau “công chúa” không. Calib bận rộn với công việc mới và có vẻ như cảm thấy có lỗi nên tránh mặt Ani, nhưng Ani đã có được một buổi chiều với Napralina và Susena. Cô hồi tiếc khi phát hiện ra rằng cô biết về các em ít quá. Ngày lại ngày trôi qua. Rồi ngày khởi hành cũng đã đến.

Buổi sáng ngày lên đường, Ani thức dậy với những hơi thở hỗn hển. Một màn đêm đen kịt làm cô lo sợ. Cô nhanh chóng ngồi dậy, lấy tay sờ lên mắt mình xem nó còn ở đó không. Một ánh trắng mỏng manh hắt qua màn cửa sổ làm cô cảm thấy an tâm hơn. Hãy còn sớm lắm.

Cơn ác mộng vẫn còn bám lấy cô như mùi khói bám vào quần áo. Tiếng kèn trumpet báo hiệu, những người hầu cận nam đưa cô đến phòng yến tiệc, quỳ gối xuống. Cô mặc chiếc váy màu trắng, đôi mắt hoe đỏ, hai tay vươn ra như thể muốn bay đi. Họ để cô ngồi trước hoàng hậu. Bà cầm con dao chạm trổ tinh vi lên và nói: “Đây là bổn phận của con, con gái ạ”.

Cô mỉm cười khi nhớ lại giấc mơ. “Đừng có đóng kịch như vậy chứ”, cô tự nhủ. “Chẳng phải bà gửi tôi đi để bị giết sao?”. Không nghi ngờ gì nữa, giấc mơ bị ảnh hưởng bởi buổi tiệc chia tay tối hôm qua: Món chính là mấy con thiên nga nướng tươi.

Ani mở tấm rèm cửa sổ và hít một hơi đầy không khí trong lành buổi tờ mờ sáng. Tiếng dế vang dội trong đêm. Cô muốn được mang nó theo. Chiếc áo màu nâu và cái váy rộng cho cuộc hành trình dài đang treo trên đầu ghế. Khi mặt trời mọc thì cô sẽ đi.

Từ cửa sổ, Ani không thể nhìn thấy hướng con đường mà cô sắp đi, vì thế cô ngồi nhìn về phương bắc với quang cảnh quen thuộc. Cô tự bảo mình rằng không khóc nữa. Chẳng có gì khó vì hai mắt cô đã khô cạn và chỉ còn cảm giác đau đau. Ani định thần, cố hình dung những hình ảnh và cuộc sống của mình tại Kildenree, rồi gói ghém tất cả những điều đó vào một thân xác tưởng tượng khác và chôn thân xác ấy bên cạnh mộ cha trong lớp đất mềm của một ngày hè nắng ấm.

Khi Ani còn đang ngồi ở cửa sổ ngắm nhìn cảnh mặt trời mọc với những sợi nắng vàng ấm trên nền trời trong xanh buổi sáng thì một thị nữ bước vào. Cô bé này giúp Ani mặc quần áo, thắt bím lại mái tóc dài sau lưng. Ani thật sự cảm thấy mình không có chút gì giống hoàng hậu, chỉ như đứa trẻ con bình thường. Cô cảm thấy lòng buồn rười rượi.

Nhóm hộ tống đang chờ cô ở cổng trước. Hoàng hậu đã sắp xếp một nhóm bốn mươi người đàn ông hộ tống Ani trong suốt cuộc hành trình gần ba tháng để đến Bayern. Chỉ huy nhóm là ông Talone, người trước đây phụ trách cổng phía đông. Một phần năm nhóm hộ tống cưỡi những chiếc xe ngựa đầy vật dụng như trang phục, áo choàng, đồ mạ vàng, những thứ được cho là quà tặng cuối cùng dành cho Ani. Hai người em đứng trước xe ngựa. Napralina và Susena khóc âm thầm. Calib trông có vẻ xa lạ, mặc dù ánh mắt có nhiều cảm xúc.

Ani ôm hai đứa em gái, rồi đến đứng trước Calib, đặt tay lên trên vai cậu trong khi cậu nhìn xuống đất.

“Mọi việc không sao, Calib”, cô nói. “Lúc đầu chị có buồn, nhưng bây giờ đã hết rồi. Vương miện là của em. Hãy vui nhé, và cố gắng làm tốt hơn chị”.

Cầm của cậu bé bắt đầu run lên. Cậu quay sang một bên và khóc.

Đứng kế bên Calib là Selia đang cười, trên yên con ngựa xám của mình. Con Falada đang đứng một mình. Cái yên ngựa mới màu vàng đỏ trông rất ấn tượng trên bộ lông trắng toát của nó.

Ít ra trông Falada cũng có được vẻ sang trọng của hoàng gia, Ani nghĩ. Cô thầm biết ơn vì đây là ân huệ hoàng hậu đã ban cho cô, bà đáp ứng lại ước nguyện của cô: Cô sẽ không phải trải qua những tuần lễ bất tận trên chặng đường dài trong chiếc xe ngựa tù túng như lồng chim kia.

Trời còn sớm mà, Falada nói.

Đúng rồi, nhưng tôi đã trễ, Ani thì thầm. Tôi không vui tí nào khi phải ra đi.

Tôi cũng vậy. Cái chuồng của tôi thật đẹp và thức ăn ở đây cũng ngon nữa. Nhưng chỗ mới cũng có chuồng đẹp và thức ăn ngon.

Ani tưởng tượng sẽ có điều đó, và cô cũng muốn dễ dàng chấp nhận sự thay đổi như con ngựa, nhưng chuyến đi dài phía trước làm cô lo lắng. Cô cũng không đủ khả năng để có thể tưởng tượng được cuộc sống của mình rồi sẽ ra sao. Cô cảm thấy nản lòng... một nơi xa xôi, những con người thích chiến tranh, một người chồng mà cô không hề biết mặt. Câu chuyện cổ tích về một cô gái trẻ ngây thơ cưới một gã chồng sát nhân hiện lên trong tâm trí cô. Ani ôm cổ con Falada và nhẹ nhàng vùi mặt mình vào bờm của nó. Hơi ấm từ con ngựa phần nào khích lệ cô.

“Cẩn thận, con gái của ta”, hoàng hậu nói.

Ani nhìn lên. Sự chú ý của bốn mươi người hộ tống, gia đình hoàng gia, và những người có thiện chí đều hướng về hoàng hậu. Bà đang cầm cái tách bằng vàng đưa lên cao. Sự phản chiếu ánh sáng làm cho Ani nhắm mắt lại và con Falada hạ thấp đầu xuống. A, Ani nghĩ, đã đến lúc tỏ ra thương mến.

“Con đường rất dài. Công chúa sẽ đi qua rừng thông chứ không phải trên thảo nguyên. Vì thế phải thường xuyên cho công chúa uống bằng cái tách này. Đôi môi con gái yêu của ta sẽ không bao giờ đọng vào những đồ vật tầm thường”.

Ingras, người quản lý trại, gật đầu một cách trang trọng và đón lấy chiếc tách vàng từ tay hoàng hậu.

“Và tất cả những người gặp con gái ta phải đối xử với con ta như là con gái của hoàng tộc, một công chúa”.

Nói đến đó, hoàng hậu đặt chiếc vòng vàng có ba hạt hồng ngọc nhỏ lên đầu Ani. Chấn vàng lạnh cóng.

Hoàng hậu nhìn Ani với vẻ tha thiết của người mẹ, nhưng Ani nhìn lại một cách lạnh lùng. Tâm trạng hiện tại không thể cho phép cô giả vờ tỏ ra yêu thương bà. Cô không còn bồn phẫn gì với những người này. Trong ánh nhìn chăm chăm của Hoàng hậu có chút ái ngại, ẩn giấu cảm giác tội lỗi và buồn buồn. Ani nghĩ: Bà buồn vì mình? Cảm thấy hối tiếc vì mất mình?

Hoàng hậu lấy cái khăn tay đã được xếp cẩn thận từ ống tay áo và vuốt thẳng ra. Nó được làm bằng lụa mỏng màu ngà, xung quanh có ren màu xanh lá cây và màu vàng.

“Mẹ của ta may chiếc khăn này”. Bà nói với giọng mềm mỏng như thể chỉ để nói với Ani chứ không phải với đám đông. Bà tháo cái ghim hoa cài cổ áo. “Mẹ của ta thường mang nó, và bà đã đưa nó lại cho ta trước khi mất. Ta luôn xem nó là một phần của bà. Khi ta mang nó, ta cảm thấy như ánh mắt bà đang trông chừng ta, hướng dẫn, và bảo vệ cho ta. Vì thế ta sẽ bảo vệ cho con”.

Hoàng hậu nhắm mắt khi lấy cây ghim chích vào ngón thứ ba. Bà nặn ba giọt máu vào cái khăn tay. Hai tay bà run run.

“Ta gặp ác mộng. Khu rừng trông giống như con thú hoang có móng vuốt rất dài, nó nuốt chửng con đường đi trước mặt con, rồi cuộn luôn con vào miệng nó. Nếu có chuyện gì xảy ra với con, chắc ta sẽ đau buồn lắm”. Bà đặt cái khăn dính máu vào tay Ani, giữ tay Ani một lúc, chân mày bà nhướng lên lộ vẻ thành thật. “Chúng ta có cùng dòng máu. Ta sẽ bảo vệ cho con”.

Cảm giác yêu thương bất ngờ trỗi dậy trong Ani. Liệu họ sẽ ôm nhau? Liệu cô sẽ hôn lên má bà? Họ đứng đó, hoàng hậu nghiêm nghị, Ani lúng túng, cho đến khi hoàng hậu quay lại vung tay kêu gọi sự chú ý của khoảng năm mươi người tham dự.

“Công chúa Anidori-Kiladra Talianna Isilee, viên ngọc của vương quốc Kildenree. Cầu chúc cho chuyến đi được an toàn, vì đó là con gái của ta”.

Ani cảm thấy đám đông rung mình vì giọng nói mạnh mẽ của hoàng hậu. Giọng nói này sẽ theo mình, chứ không phải cái khăn dính máu, Ani nghĩ. Cái khăn mỏng và ấm trong tay Ani. Cô bóp chặt nó với mong ước nó không chỉ là vật kỷ niệm quê nhà mà còn giúp mang lại sự an toàn và thể hiện tình yêu của mẹ.

Nhóm hộ tống đã lên ngựa và đang chờ. Ani cắt cái khăn vào áo chên và leo lên con Falada. Cô, người chưa từng cưỡi ngựa đi qua cổng chính của lâu đài, giờ là người dẫn đường. Mẹ của cô đứng thẳng bên cạnh họ như tượng đá. Một lần nữa Ani nghĩ: Bà duyên dáng làm sao, rồi lại nghĩ, Mình thật khác xa bà làm sao. Nhưng bây giờ, lần đầu tiên trong đời, cô cảm thấy khao khát được “tách biệt”, cái điều bà vẫn dạy cô trước đó, để cuối cùng được trở thành một người mà cô có thể.

Hướng tây nam là nơi bắt đầu con đường rừng và cũng là nơi bắt đầu những câu trả lời mà cô có thể tìm gặp. Cô thúc hai chân vào hông con Falada, nên nó bắt đầu đi nhanh hơn. Cô cũng nghe tiếng than khóc thảm thiết giống như đưa đám ma của bà tổng quản. Nó theo họ cho đến khi đoàn người rẽ vào con đường khác. Cái giọng thảm thiết biến mất nhanh chóng như ngọn nến khi gặp những ngón tay ướm.

Trời hãy còn sớm. Với ít nhất là hai xe ngựa đầy đồ vật quý báu, Ani cảm giác giống như những tên trộm đang bỏ trốn với chiến lợi phẩm hơn là một công chúa đang trên đường đến với người đã được hứa hôn. Nàng cảm thấy bất an, đau buồn và cô đơn trong nhóm dẫn đầu khi ra đến ngoài hoàng thành.

Khi họ đi qua vòng thành ngoài cùng, Ani và Falada đi lùi lại phía sau, nhường cho Talone dẫn đầu. Những người bảo vệ đi thành hình tam giác xung quanh cô, điều đó làm Ani cảm thấy được an ủi. Selia đi với cô ở trung tâm. Con ngựa của Selia thấp hơn con Falada, nên Selia phải nhìn lên khi nói chuyện với cô chủ.

“Chiều tối nay chúng ta sẽ đến vùng biên giới của thành phố. Công chúa có thể ăn tối và ngủ tại quán trọ bên ngoài cổng thành phố, quán trọ Con Chuột Xanh. Ungolad nói ở đây có món thịt lợn rất đặc biệt. Ông ấy bảo chúng ta sẽ được thưởng thức món ngon tại quán trọ”.

“Ungolad?”.

Selia chỉ người bảo vệ đi sau Talone. Ông ta có mái tóc dài hơn tất cả, thắt hai bím dài bỏ sau lưng. Ungolad không cao mặc dù đang ngồi trên lưng ngựa, song ông có đôi vai rộng và những bắp thịt cuộn cuộn trên tay, trên ngực ẩn hiện bên dưới bộ quân phục. Ông thật sự là một chiến binh. Ông quay đầu lại khi nghe nhắc tên mình nên Ani vội vàng nhìn sang chỗ khác.

“Tôi thật vui, cuối cùng cũng đã bỏ hết mọi thứ ở sau lưng, giờ chỉ việc đi tới, công chúa thấy sao?”, Selia nói.

Selia đang trong tâm trạng háo hức, cô ngắm nhìn cảnh vật xung quanh khi cưỡi ngựa. Một hai lần cô cố làm cho Ani cười. Không khí buổi sáng thật dễ chịu. Ani ngắm tất cả cảnh vật nổi tiếng của thành phố, một đại lộ rộng lớn và những con đường nhỏ, ngắm ánh lóe sáng trong cửa hiệu người thợ rèn, nghe tiếng kêu của con chim ưng, tiếng lách cách của bước chân ngựa trên đá cuội. Tất cả những người đang làm việc dọc đường, hay từ những cửa sổ đều nhìn cô đi qua. Tại sao trước đây cô chưa bao giờ hỏi mẹ cho ra khỏi thành? Cuộc sống bên trong những bức tường của hoàng cung có vẻ như thật ứ chế và buồn tẻ.

Họ đến quán trọ Con Chuột Xanh vào lúc xế chiều. Ingras sắp xếp cho Ani một phòng ăn tối riêng. Trong lúc Talone, Ingras, và Selia đưa cô đi ngang qua phòng chính, Ani nhìn thấy một đám lửa to, tề tựu quanh đây là ca sĩ của quán trọ và một đám đông người lạ. Cô yêu cầu được ăn ở tầng trệt cùng với những người hộ tống nhưng biết rằng Ingras, người trung thành tuyệt đối với hoàng hậu, sẽ từ chối.

Selia cũng có vẻ thích không khí ở phòng dưới. Trong suốt bữa ăn, cô nhìn ra ngoài cửa và gõ gõ ngón tay theo giai điệu bài hát vọng lên.

“Cô có thể xuống tầng trệt nếu cô muốn, Selia!”, Ani nói.

Selia cười. “Ồ không, tôi bị tê chân vì ngồi suốt chặng đường dài. Vả lại, tôi không muốn để cô một mình”.

“Cô là người bạn tốt”.

“Ừm”, Selia nói.

Ani chú ý thấy Selia có vẻ lo sợ trong đêm đó và những đêm kế tiếp ở các nhà trọ. Ban ngày cô rất phấn chấn, hay nói nhưng cô có vẻ như bực bội khi phải dừng chân nghỉ dọc đường.

Có lần cô nói: “Tôi muốn đi thẳng đến đó nếu có thể”.

Ani không hiểu tại sao Selia lại muốn tới nơi sớm hơn. Đối với cô, hành trình này hoàn toàn thoải mái tự do, được biết nhiều khung cảnh mới, nhưng cuối đường thì phải trở về với vai trò một công chúa đã hứa hôn, cũng như sẽ đám cưới với... một người.

Anh ta có thể giống như con ngựa non với những cái chân yếu ớt hay con ngựa già ảo não phải đút cỏ cho ăn, Ani thì thầm với Falada.

Con Falada đập mạnh cái đuôi của mình vào chân cô, tỏ vẻ hiểu điều cô nói, nhưng không trả lời. Ani biết nó chẳng quan tâm việc cô cưới ai bởi vì cô vẫn chải lông cho nó, vẫn cho nó ăn, vẫn cho nó chạy nhảy tung tăng.

Ngày thứ ba sau khi rời hoàng cung, đoàn người đã bỏ thành phố lại phía sau và đi vào vùng đất thấp mênh mông lúa mì, bắp và cỏ khô, lác đác là mấy khu trang trại và cụm thị trấn nhỏ bé. Không khí có vị ngọt và khô. Cả đoàn đều giữ được tâm trạng vui vẻ.

Họ dừng chân ở quán trọ hàng đêm và đôi lần họ là những người khách duy nhất của nhà trọ. Vào những đêm đó, Ingras cho Ani cùng ngồi ăn ở phòng ăn công cộng bên dưới. Yulan, Uril và một vài người khác ca hát âm ỉ thay cho ca sĩ của quán trọ. Ingras còn cho Ani nếm thử rượu, nhưng cô chẳng thích tí nào. Talone, người chỉ huy của nhóm hộ tống cũng không bắt họ giữ im lặng cho đến khi, giống như một người cha của đám trẻ không theo nguyên tắc, ông cảm thấy đồ đạc mang theo bị nguy hiểm hay trời đã quá khuya. Ani chú ý vào những đêm đó Selia và Ungolad thường hay trò chuyện một cách bí mật. Có lần cô gặp ông ta nắm tay Selia với vẻ thân mật.

Sau hai tuần, đường đi bắt đầu dốc lên, rải rác là những cây thông, cây linh sam xen lẫn với cây bu lô. Họ không thấy cánh đồng nào nữa. Đất hoang vu đầy cỏ mọc dày và các cây thạch lam thâm tím. Một điểm đen hiện ra mờ mờ cuối chân trời. Phía bên trái là những dãy núi cây mọc dọc theo sườn, chỉ còn phần đỉnh

là trống trải với mấy tảng đá xám xịt. Phía bên phải là vùng đất thấp đi về hướng nam. Và trước mặt họ là vùng Forest bao la nằm hướng đông và bắc.

Đoàn người bỗng nhiên im lặng khi đến gần bìa rừng. Ani quay nhìn lại lần cuối vùng đất thấp thân thương, rồi cô hít vào một hơi dài. Cô cảm nhận được bóng cây mát rượi khi đi ngang qua và rừng mình.

Một ngày trong rừng có cảm giác lâu bằng cả mấy ngày trước đó, âm thanh hoàn toàn mới lạ, mùi hương cũng mới, cái cảm giác ngột ngạt không dễ chịu chút nào so với trong hoàng cung hay các phòng trọ bằng đá. Đa số người trong đoàn chưa từng vào sâu trong rừng nên cảm thấy không thoải mái với bóng đêm, với những mùi hăng hắc nồng ngọt của nhựa thông. Khi màn đêm từ từ buông xuống vào chiều tối, Ani nhận thấy nhiều người trong đoàn hộ tống cảm thấy chán chường.

Đó là đêm đầu tiên ngủ ngoài trời. Ingras chuẩn bị một cái lều nhỏ riêng cho công chúa. Ngay cả khi đi dưới rừng cây, ông cũng cố đối xử với Ani như là mẹ cô mong muốn. Uống nước từ cái tách vàng tại nơi hoang vu này có vẻ như rất kỳ cục đối với Ani và đối với cả đoàn, cô nghĩ vậy, nhưng cô đã quen với việc được phục vụ nên không phản đối. Selia giúp cô thay quần áo trong lều, rồi chuẩn bị chỗ ngủ cho mình ngay bên ngoài.

“Vẫn còn chỗ trong này”, Ani nói mặc dù chẳng còn đủ chỗ.

“Không, tôi ở ngoài này ổn mà công chúa!”, Selia đáp.

Ani nằm trong lều của mình tại một nơi hiu quạnh, xung quanh chỉ là những bức tường mỏng như giấy. Cô có thể nghe con Falada đang di chuyển gần đấy.

Falada, người giữ ngựa muốn tôi cỡi Falada với những con ngựa khác.

Tôi sẽ không chạy đi đâu.

Tôi biết, cô nói.

Buổi tối khá mát mẻ dù đang là mùa hè. Nằm trên tấm trải nhưng Ani vẫn cảm thấy những viên đá nhỏ cần vào xương mình. Cây cỏ rì rào những âm thanh mà cô chưa từng nghe trước đây. Một cơn gió thổi qua cửa lều, chạm vào má cô, như muốn nói với cô điều gì mà cô không hiểu.

Mấy ngày đầu trong rừng, Selia và mọi người khá im lặng. Nhưng Ani biết khu rừng không làm con Falada hoảng sợ. Cô thích cảm giác được bao bọc bởi rừng cây xung quanh, một cảm giác vừa an toàn trong trại, vừa huyền bí ngay bên ngoài, nơi có những giọt sương là thức ăn của rong rêu và địa y, nơi có tiếng cọt kẹt cựa mình lớn dậy của cây cối, và là nơi có chim chóc tâm sự cùng những nhánh cây đầy gai nhọn. Ani lắng nghe tiếng chim chóc, cảm thấy vui khi khám phá ra mình hiểu tiếng chim. Cô không biết đó là loại chim gì, nhưng tiếng của nó gần giống như se se, loại chim mà cô đã biết từ khi còn ở trong vườn hoàng cung. Nghe giống như nghe một người nói cùng ngôn ngữ nhưng phát âm khác nhau vậy. Bên cạnh chim, trong rừng còn có những con vật khác như báo, hươu, heo rừng, và chó sói.

Sau khoảng một tuần trong rừng, vào một đêm, Falada đánh thức Ani và nói: Sói điên đang đến trại.

“Sói! Sói hoang!”. Ani bò ra khỏi lều và hét toáng lên. Người trực đêm giật mình thức dậy, báo động nhóm bắn cung. Họ dụi mắt và giương cung.

“Ở đâu?”, người hộ vệ hỏi, nửa tỉnh nửa mơ.

Falada báo cho cô biết, rồi cô chỉ lại cho bọn họ. Các con ngựa khác nhảy dựng lên nhưng bị những sợi dây thừng giữ lại. Cuộc báo động đánh thức cả trại, tất cả mọi người đều ngồi dậy trong túp lều và nhìn vào màn đêm đen kịt trước mặt. Ngoài đó, có cái gì đang chuyển động.

Một cú nhảy. Những tàn lửa phản chiếu lấp lánh mắt và răng. Sau đó là mũi tên xám xịt đâm xuyên qua cổ.

Con sói ngã xuống đất ngay trước người mặt người bắn cung thứ nhất. Hai con theo nó cũng ngã xuống tương tự sau tiếng vút mạnh của những mũi tên lao trong đêm. Sau một hồi im lặng, người ta nghe có tiếng thở phào nhẹ nhõm.

Buổi sáng hôm sau, Ani chú ý thấy nhiều lính hộ vệ nhìn cô với ánh mắt y hệt như ánh mắt họ từng dùng để nhắc nhau tỏ ý cảnh giác với rừng sâu.

Tôi cứ nghĩ họ sẽ biết ơn cơ đấy, Ani nói.

Falada khịt khịt mũi, lấy chân cào cào xuống đất. Trong ý nghĩ của nó, con người chẳng thông minh gì cả.

Ani tự trách chính mình, vì hiểu rằng dù rời Kildenree nhưng điều đó không có nghĩa là những người đồng hành sẽ dễ chấp nhận hơn năng lực kỳ diệu của cô - có thể nghe và hiểu ngôn ngữ của loài vật, điều từng làm người bảo mẫu với làn da trắng như sữa chua phải kinh sợ. Một con chim rừng có bộ lông đốm nâu lú lo khi cô đi qua, nhưng Ani cúi đầu nhìn xuống không thèm nghe.

Một vài ngày sau, Ani cảm thấy sự căng thẳng cuối cùng cũng tan biến. Những cuộc trò chuyện và tiếng cười đã trở lại, chủ yếu là với Selia. Nhiều người trong toán hộ vệ tìm cơ hội cười ngựa gần cô ta và Ungolad là một trong số đó. Ani để ý thấy ông ta thường đi bên cạnh Selia, có vẻ như tìm cơ hội đụng chạm vào cô ta, khi thì gỡ những chiếc lá thông nhọn đang vướng trên váy, khi thì xem xét vết trầy xước trên tay cô. Ani hi vọng sự lãng mạn sẽ tạo nên chút thú vị trong chuyến đi cho người thị nữ trung thành.

Ani đi phía sau nói chuyện với con Falada. Khi nghe tiếng cười từ nhóm phía trước, cô cho ngựa phi nước kiệu đến tham gia, nhưng ngay khi cô đến gần thì tiếng cười đã chấm dứt và không ai chịu nhìn đến cô.

“Có phải tôi bỏ lỡ mất câu chuyện thú vị nào rồi không?”, Ani hỏi.

“Không, không có đâu thưa công chúa”, Selia trả lời.

Một người hộ vệ nói gì đó với Ungolad mà Ani không thể nghe. Thế rồi không ai lên tiếng nữa.

“Mấy ngày nay trời đã ấm hơn”, Ani nói.

“Vâng, thưa công chúa”, người hộ vệ Uril lễ phép đáp lời.

“Ồ, cơn gió này thật là dễ chịu, phải không?”

“Vâng, thưa công chúa”.

“Ừm...”.

Ani bối rối nhìn Selia. Người thị nữ liếc nhìn lại và nhún vai nhẹ tỏ ý: Cô muốn gì ở tôi? Rồi cô ta lạnh lùng nhìn sang những hàng cây bên đường, như thể Ani không tồn tại.

Nàng công chúa mười sáu tuổi cau mày nhớ lại tất cả những điều cô đã nói và làm trong ngày hôm đó. Liệu cô đã làm gì vô ý xúc phạm Selia và phân nửa số người hộ tống cô? Họ không thể tỏ ra bức bối chỉ vì chuyện cô biết việc đàn sói hoang trước họ. Cô chẳng thấy có lý do nào hợp lẽ cả, và sự im lặng thì không thể chịu đựng nổi. Cuối cùng, cô thúc con Falada chạy nhanh hơn. Khi cô bỏ nhóm người đó lại đằng sau, mọi người lại nói chuyện, và cô nghe cả tiếng cười vui vẻ của Selia. Cảm xúc ghen ngào trào dâng lên trong cổ họng Ani, cô đành ậm ừ trong yên lặng để giải tỏa bớt căng thẳng.

Như thường lệ, Talone cưỡi ngựa đi trước đoàn người. Ông đảo mắt nhanh như thể sắp có tên cướp nào đó nhảy xổ đến tấn công. Ani bảo con Falada đi chậm lại bên cạnh ông. Sự im lặng của ông làm Ani lo lắng liệu ông có giống như những người khác, nhưng chẳng bao lâu sau, ông cất tiếng.

“Tôi không biết cô còn nhớ không, thưa công chúa, nhưng trước đây chúng ta từng có lần bên cạnh nhau, chỉ cô và tôi như thế này...” Gương mặt từng trải của ông giãn ra chút ít khi ông nhướn mày nói thế.

Ani cố nhớ lại. Cô ít khi nào đơn độc một mình.

“Chắc cách đây khoảng mười năm, tôi nghĩ thế”.

“Ồ, có phải ông là người mang tôi từ bờ hồ Thiên Nga về?”.

“Đúng rồi. Lúc đó cô còn bé lắm. Tôi rất sợ công chúa bị bệnh. Công chúa biết không, làm cho một người lính can đảm phải hoảng sợ không phải là chuyện dễ đâu”.

“Tôi sẽ nhớ đến ông vào bất cứ khi nào cần một người lính can đảm”, Ani trêu chọc.

“Vâng, tôi là người của công chúa. Nếu có bất cứ nguy hiểm nào đến, thanh gươm của tôi luôn bên cô!”. Ông cười với Ani và nhanh chóng quay lại quan sát đường đi.

“Ông thật là thận trọng”, cô nói.

“Vâng. Trong chuyến hành trình dài của chúng ta, địa hình này rất nguy hiểm. Nếu có con đường cắt ngang dãy núi Bavara, thì người ta có thể đến được Bayern trong khoảng hai tuần. Vùng Forest có rất nhiều hẻm núi, chúng ta chọn con đường dài hơn gấp đôi là để tránh những hẻm núi đó. Còn đường chim bay hẳn phải qua rất, rất nhiều cây cầu...”.

Khi ông nói, Ani thấy lối đi phía trước họ dốc thẳng lên và cong về phía bên trái. Con đường đi trên sườn núi dài, chính giữa nơi này và sườn núi kế tiếp là khe núi hẹp và sâu.

“Vực thẳm bên phải, núi bên trái!”, Ani cất tiếng.

“Trong rừng cũng có nhiều nơi bằng phẳng, nhưng cũng có nhiều núi cao và vực sâu”.

Khu rừng không có vẻ gì là nguy hiểm đối với cô, nó chỉ tối và âm u thôi. Cô ganh tỵ với những cây linh sam cao to sừng sững đã được đứng yên tại nơi này qua bao nhiêu năm tháng. Gia đình của cô lúc nào cũng sống ở Thung Lũng Vĩ Đại. Cô là đứa con đầu tiên, là công chúa nối ngôi, là người đầu tiên phải rời bỏ thung lũng, người đầu tiên thấy vùng Forest. Cô ước phải chi đó là quyết định của chính cô, phải chi chính cô là người đánh cắp một con ngựa và bỏ đi mạo hiểm giữa đêm khuya, chứ không phải là người thực hiện bổn phận của một đứa con.

Con đường này dài quá. Còn bao lâu nữa chúng ta mới đến nơi? Falada hỏi.

Vài tuần nữa, Ani trả lời.

Làn gió ẩm từ khe núi phía dưới thốc lên mái tóc họ. Con Falada vẫy đuôi và bước nhanh hơn một chút.

Chiều hôm ấy, đang đi trên đường thì thấy có dòng suối ở gần đó, Talone liền cho mọi người dừng trại sớm. Đã một tuần kể từ ngày họ tìm thấy dòng nước cuối cùng. Nước dự trữ trong bình đã cạn, cả đoàn người đều cảm thấy khó chịu vì bụi, mùi hôi, và lông ngựa, Ingras xếp một cái bồn tắm bằng kim loại bên trong lều Ani và sửa soạn nước nóng để cô tắm. Khi Ani ngâm mình trong nước ấm thì những người còn lại trong đoàn kéo qua phía bên kia núi để tắm giặt. Selia ở thượng nguồn, còn những người đàn ông thì ở hạ nguồn. Talone ra lệnh cho Ishta, một gã hộ vệ dong dỏng ốm, mũi dài bảo vệ Ani, nhưng gã ta có vẻ không chú tâm lắm vào công việc.

Trời đã bắt đầu tối mà mọi người vẫn chưa về. Ani ngồi hơ tóc bên đám lửa chờ mọi người. Ishta đứng phía bên kia đám lửa. Ánh lửa làm gương mặt gã trở thành màu cam. Cô có thể nghe thấy gã đang dùng con dao cạo cạo phía dưới móng tay.

Khi Ishta nói, giọng gã mềm mại và du dương như phụ nữ: “Công chúa thấy thế nào khi tắm bằng bồn nước ấm trong cái lều nhỏ đó?”.

“Rất dễ chịu, cảm ơn anh!”, Ani trả lời nhưng không thấy thoải mái.

“Ừm, cô thích làm công chúa hả?”, gã bước đến một bước.

“Tôi không biết. Tôi sinh ra đã là một công chúa. Hối như anh thì cũng như hỏi: Anh có thích làm một người đàn ông không?”.

Gã bước thẳng về phía cô, những lá thông khô gãy vỡ như mảnh kính vụn dưới đôi giày. Rồi gã cúi mình xuống, dựa vào cô. Cô cảm thấy cổ họng nghẹn lại.

“Cô có thích tôi làm một người đàn ông không?”, Ishta cười để lộ những chân răng đã mòn, dơ bẩn.

“Lùi lại”, cô thì thầm. Gương mặt gã trở ra, trông rất ranh mãnh, dã man, gương mặt sắc nhọn như vũ khí, hơi thở chứa đầy những điều xấu xa. Ani nắm chặt một nhánh cây bằng cả hai tay và có vẻ như không muốn buông nó ra. Cô không đẩy gã, mà cũng không chạy đi. Cô chưa từng có cảm giác này bao giờ, vô

vọng, cô đơn, không có người phục vụ để gọi, không có hộ vệ ngoài cửa, mà thật ra cũng chẳng có cửa. Và một gã đàn ông đang đến quá gần.

“Lùi lại, Ishta”, cô nói một lần nữa, nhưng giọng cô không có chút quyền uy. Gã nhếch mép cười.

Liên lúc đó, có tiếng động và giọng cười ở xa xa. Ishta đứng dậy từ từ đi ra trong khi một nhóm hộ vệ đang bước vào trại, mặt người nào cũng sáng sủa hồng hào. Talone bỏ thêm nhánh cây khô vào đồng lửa và ngồi xuống cạnh cô. Ani len lén nhìn xuống đôi bàn tay vẫn còn đang run rẩy của mình.

“Công chúa, có chuyện gì không ổn à?”.

Cô thả nhánh cây trở lại vào đồng củi, khoanh tay: “Tôi không sao”. Trước đây cô không bao giờ nghĩ có người nào đó dám xâm phạm cô... và dám thích thú tận hưởng cảm giác ấy. Nhận thức mới làm cô nhìn Talone với vẻ nghi ngờ. Ông là người ra lệnh cho Ishta bảo vệ cô. Vậy ông có biết? Liệu cô có nên tin ông ta? Ai là người thực sự bảo vệ cô?

Ani đi vào lều của mình, cảm thấy như bị mù khi ngón chân vấp phải đá và gốc cây. Selia chuẩn bị sẵn chỗ ngủ cho mình ngay bên cạnh lều của Ani. Mái tóc ướt rượt của Selia như phát sáng trong bóng tối lơ mơ.

Ani ngồi trong một góc chiếc chăn của Selia, ép sát đầu gối vào ngực mình, hi vọng có sự chia sẻ. Có chuyện mới xảy ra, cô muốn nói như thế. Có chuyện lạ, tôi muốn nói cho cô nghe, cô sẽ nói nếu Selia tỏ ý muốn nói chuyện, cũng giống như những cuộc trò chuyện nhiều giờ liền của họ ở ban công trong khi Selia chải mái tóc của cô, hay những khi cùng dạo bước trong hoàng cung. Ani đang chờ đợi những giờ phút như vậy, chờ đợi một cuộc nói chuyện thoải mái dễ chịu, chờ đợi một cái chăn ấm quấn xung quanh vai cô, để ngăn cách cô với bóng đen nặng nề phía sau lưng họ. Cô chờ đợi Selia, người mà lúc nào cũng muốn khởi đầu câu chuyện theo cách của riêng mình. Selia chuẩn bị xong chỗ ngủ cho mình. Cô ta đứng cạnh chiếc gối và không nói gì cả.

“Cô đi tắm thế nào?”, Ani hỏi.

“Lạnh”.

“Ồ, tôi thật vô tâm, Selia. Lẽ ra cô nên tắm trong trại bằng nước ấm”.

“Ý công chúa muốn nói là dùng nước sử dụng rồi của cô đó hả? Có ai nấu nước cho thị nữ bao giờ? Không, cảm ơn, tôi thích nước suối hơn!”.

“Selia, cô giận à?”.

Selia quay sang Ani và trong bóng đêm cách xa đám lửa, Ani chỉ thấy đường viền của gương mặt và cái nhìn lạnh lẽo của Selia.

“Không, dĩ nhiên là không, thưa công chúa nổi ngôi!”, Selia nói. Giọng cô ta bình thường trở lại, du dương, vui vẻ, và chân thật.

“Khi chúng ta đến Bayern, thì sẽ có nước nóng và giường trở lại”, Ani nói.

“Cảm ơn công chúa nổi ngôi”. Giọng cô ta vẫn đầm thắm lịch sự. “Vâng, tôi tin ở Bayern sẽ có nhiều thứ chờ tôi hơn là chỉ có nước và lông ngỗng”.

“Ý cô là sao?”.

Selia không trả lời. Ai đó thêm củi vào đám lửa, và trong một lúc ánh sáng bùng lên, Ani thấy rõ mặt của Selia. Cô ta đang nhìn xung quanh trại. Ani quay sang, thấy Ungolad đứng bên đám lửa nhìn Ani. Ông ta mỉm cười, nhưng chẳng lộ ra cái răng nào.

4. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 4

Đã bốn tuần đi trong những rừng thông và linh sam bất tận. Mặc dù hơi căng thẳng nhưng Ani cảm thấy thích thú với chuyến đi, với những cơn gió nhẹ thổi vào mặt. Cô tưởng tượng những làn gió thoảng là hơi thở của những cây thông hai bên đường.

“Truyền thuyết nói rằng cây cối có thể chuyện trò, còn cơn gió sẽ ca hát”, Ani tự nói với mình. Đó là một giai điệu trong bài hát mà cô thường nài người bảo mẫu hát cho nghe hồi cô còn nhỏ. Giai điệu thật kỳ diệu và huyền bí, nó làm cho cô muốn cởi bỏ giày và nón để chạy ra nơi hoang dã ngay bên ngoài những ô cửa kính đóng chặt. Trước đây người dì của cô từng nói về kỹ năng nói chuyện với động vật và nói chuyện với thiên nhiên. Ani nhớ đến câu chuyện hồi mới sinh ra cô không mở mắt suốt ba ngày. Dì nói khi cô vừa chào đời đã có sẵn một từ trên lưỡi, và không tỉnh dậy vì đã cố thử “ném” nó. “Từ gì nhỉ?”, cô tự hỏi.

Cơn gió sẽ hát ca. Chỉ có vậy, cô không thể nhớ được giai điệu còn lại của bài hát.

Ani thấy Talone đang kiểm tra hai bên đường. “Sẽ có một cái cây phía bên tay phải được đánh dấu chỉ nửa đường, thưa công chúa”, ông nói. “Một số dấu hiệu chúng ta vừa đi qua cho thấy chúng ta đang trong địa hình bất lợi, không ai trong chúng ta từng đi qua con đường này, ngoại trừ Ungolad”.

“Ông có thể nói cho tôi nghe về Ungolad?”.

“Ông ta đã từng đi bảo vệ cho các nhà buôn, nhưng đã mười năm nay ông ta không đi qua vùng Forest. Song, tôi nghĩ ông ta vẫn rất hữu ích cho chuyến đi như thế này. Ông tình nguyện đi chuyến này, thưa công chúa. Tất cả mọi người đều tình nguyện!”, Ani nhướn mày còn Talone thì gật gật đầu. “Hoàng hậu chẳng cần phải ra lệnh cho bất kỳ ai tham gia bảo vệ công chúa trong chuyến đi này”.

“Nhưng tại sao lại như vậy?”, Ani hỏi. “Tôi nghĩ chuyến cưỡi ngựa băng qua rừng trong nhiều tuần sẽ làm mọi người nản chí chứ”.

“Ồ, đa số chúng tôi đều không nghĩ vậy. Chúng tôi là những chiến binh kiên cường!”, ông nắm tay thành thịch vào ngực và cười.

“Thực vậy, tôi quên là đã thấy rất nhiều chiến binh tay nắm chặt gươm và mắt luôn liếc nhìn hai bên đường suốt tuần đầu tiên trong rừng”.

Talone bắt chước cô, liếc nhìn sâu trong cánh rừng bên đường một cách lo lắng. Cử chỉ của ông làm cô bật cười, và cô cảm thấy ông là người đáng tin cậy.

“Nhưng có lợi ích gì mà người như Ungolad muốn đạt được trong chuyến đi như thế này?”.

“Thật tình là tôi không biết, thưa công chúa. Tôi đã rất lưỡng lự trong việc nhận ông ấy đi cùng khi Ungolad tình nguyện. Ông ấy luôn có vẻ gì đó khó đoán trước, những người bảo vệ cho các nhà buôn thường ít được tôn trọng vì họ hay hám lợi. Nhưng hiện ông ấy là thành viên trong quân đội hoàng gia, và ông đã từng đến Bayern trước đây. Xem kìa, đây rồi!”.

Phía bên tay phải họ, trên thân cây linh sam còn sống có khắc biểu tượng mặt trời và vương miện của Bayern.

“Chúng ta đã đi được nửa đường rồi”, Talone nói.

“Ký hiệu đó... là của đất nước Bayern làm trên con đường này hay sao?”.

“Đây là vùng trung lập. Nhưng nếu người Kildenree không sống ở đây thì lấy cái gì để ngăn cản người Bayern nếu họ muốn tấn công?”. Giọng ông trở nên mềm hơn. “Nếu một vương quốc như Bayern cảm thấy thích Thung Lũng Vĩ Đại thì họ có thể lấy nó mà không gặp phải khó khăn nào”.

Ingras cưỡi ngựa đến bên họ. “Thưa tướng quân, đã đến lúc tạm nghỉ giữa trưa”.

“Tất cả tạm dừng chân!”.

Khi Ani rời yên con ngựa Falada, cô nghe những người hộ vệ bàn tán một cách vui vẻ: “Nửa đường, chúng ta đã đi được nửa đường rồi”.

“Nửa đường, không quá dài hả các anh em?”, giọng của Ungolad vang lên và ông ta vỗ lưng một vài người. Khi thấy Ani đang nhìn, ông thêm vào: “Không quá dài hả công chúa?”.

Sau khi ăn, Ani muốn chải lại bờm cho con Falada và đi đến xe chở vật dụng. Selia đang đứng bên trong chiếc xe chở vật dụng thứ ba. Cô ta đang cầm chiếc áo choàng dài màu xanh của Ani ngẫm ngía.

“Selia”, Ani cất tiếng.

Selia giật mình, đánh rơi cả chiếc áo.

“Ồ, xin chào công chúa nổi ngôi!”, cô ta nói, trở lại trạng thái bình thường một cách nhanh chóng.

Ani không hiểu tại sao Selia có vẻ bối rối như thế. Cô chờ Selia mở lời trước.

“Tôi chỉ muốn xem mấy món đồ xinh đẹp của cô”, Selia mỉm cười và nhặt cái áo lên lại, không còn vẻ bất ngờ nữa. “Tôi biết tôi không được công chúa chú ý, nhưng cô có nghĩ tôi sẽ rất đẹp khi mặc chiếc áo này? Cô cũng cùng kích cỡ với tôi!”.

Ani không trả lời.

Selia nghiêng đầu qua một bên. “Cô giận à, công chúa nổi ngôi. Cô tức giận vì không muốn người hầu làm dơ bẩn những đồ đạc quý giá của cô?”.

“Dĩ nhiên là tôi không để ý, nhưng Selia, cô tò mò quá, tôi không thể tin được”.

“Tôi xin lỗi”, Selia nói.

“Không, tôi phải xin lỗi mới phải. Cô không vui khi phải đi Bayern phải không?”.

“Tuyệt đối không phải như vậy”.

“Vậy chứ chuyện gì? Tôi hi vọng tôi vẫn là bạn của cô...”.

“Vâng, sự hạ mình của cô là điều thú vị nhất, thưa công chúa nổi ngôi”, Selia bước xuống khỏi chiếc xe. “Cô phải tự chúc mừng mình vì cô đã đối xử với tôi tốt hơn kiểu đối xử với người hầu”.

Giọng nói của Selia làm cho Ani cảm thấy lạnh ở những đầu ngón tay. Cô nuốt nước bọt một cách lo lắng.

“Một người hầu”, Selia nói lại. Cô ta nhìn xuống với gương mặt ửng hồng và cái cằm run run. “Tôi muốn tất cả những điều cô có. Còn cô, cô thậm chí không quan tâm đến việc cô là ai. Tôi phải phục vụ cô, gọi cô là cô chủ, lúc nào cũng chờ đợi, chờ đợi, và chờ đợi...”, Selia đặt tay lên mắt, hai vai run lên. “Thật là một chút danh nghe kinh khủng làm sao, thị-nữ-chuyên-chờ-đợi. Tôi đã chờ và chờ cho đến khi xương tôi muốn nứt ra, các bắp thịt muốn đóng băng lại, và tâm trí thì nhăn nheo như trái nho khô. Còn cô thì cứ tung tăng ở đó với những con ngựa, những gia sư, với áo khoác dài lộng lẫy, với những người hầu và tất cả những điều cô làm là chỉ việc trốn ở trong phòng”.

Ani cảm thấy kinh ngạc. Làm sao cô có thể mù quáng trong ngần ấy năm được chứ?

“Ồ, Selia, tôi xin lỗi đã không nhận ra điều đó...”, Ani đặt tay lên vai Selia nhưng cô ta lập tức hất ra.

“Đó là bởi vì tôi đã chăm sóc cô quá tốt đến mức cô không nhận ra!”, Selia nói. “Tôi đã chờ đợi cơ hội của mình trong nhiều năm, và giờ thì nó đã đến. Đừng đụng vào người tôi và đừng ra lệnh cho tôi. Tôi không còn là con hầu của cô nữa. Cô, cô là ai? Là đứa con hỗn xược của một đôi cha mẹ may mắn - những người có họ hàng bà con với một vị vua không có con cái. Không có tí ti dòng máu hoàng gia nào cả. Tôi tin mỗi người chúng ta đều có quyền vươn tới để trở thành người mình muốn. Vì thế, cô, công chúa nổi ngôi, cô chẳng là gì cả!”. Selia nói như thể cô ta đã kiểm chế những từ đó trong lòng lâu lắm rồi, giờ nó tuôn ra như dòng lửa.

“Nhưng tôi... chính cô bảo... tôi nghĩ cô muốn đi theo mà!”. Ani biết điều đó thật không công bằng nhưng cô cảm thấy quá khó khăn trong việc tự bảo vệ mình. Đầu óc cô quay cuồng loạn xạ như đứa trẻ bị hoa mắt choáng váng. Liệu đây có phải là hiệu ứng của kỹ năng nói chuyện với con người chẳng? Mỗi từ Selia thốt ra đều có vẻ như là một sự thật không thể phủ nhận. Cô không là gì cả. Chính cô đã làm cho mình không là gì cả. Cô lùi bước, như thường lệ sẵn sàng xin lỗi và chờ một thời gian để xoa dịu ký ức.

Một làn gió ấm từ những gốc cây sâu trong rừng thổi qua cổ Ani, làm một góc khăn của mẹ cô thò ra khỏi chiếc áo chên. Lại thêm một con gió thổi thẳng vào ngực cô. Ani nghĩ con gió cổ tình khuấy động làm cho con tim cô đập nhanh hơn, làm cho làn da cảm thấy ngứa ngáy, làm cho dòng máu chảy ấm hai chân và hai tay. Món quà từ mẹ, Ani nghĩ, Món quà của mẹ bảo vệ mình, như bà từng nói.

Ani bắt gặp cái liếc xéo của Selia và cô vươn thẳng người trở lại.

“Hãy bỏ cái áo xuống, Selia”, cô nói. Selia lưỡng lự. Ani chưa bao giờ ra lệnh cho cô bất cứ điều gì. “Hãy bỏ cái áo xuống”, cô lặp lại một lần nữa.

Selia bỏ cái áo trở lại trong xe chở vật dụng, mặt đầy vẻ bức xúc. “Hãy đi nói lại mọi việc với những người hộ vệ của cô đi, công chúa nổi ngôi. Đi báo động cho quân lính. Hãy sử dụng quyền lực của mình để dạy cho tôi một bài học đi. Tôi thách cô đó!”.

“Tôi không còn là công chúa nổi ngôi”, Ani nói bằng giọng vững chắc. “Cô chế nhạo tôi bằng chức danh đó. Kể từ nay về sau, cô chỉ cần gọi tôi là công chúa, hoặc cô chủ, nếu cô thích bởi vì cô chưa bao giờ cảm thấy thoải mái khi gọi tôi bằng tên. Những người bạn của tôi đều gọi tôi bằng tên”.

“Cô chẳng có người bạn nào”.

“Không phải tôi không muốn cô là bạn của tôi hay chỉ là người hầu của tôi, Selia. Tôi nghĩ cô đóng cả hai vai trò. Cô vừa giúp tôi biết rằng tôi đã sai. Thế nên, cô đã dám đối xử với tôi bằng cách đó. Cô nhầm rồi!”.

“Ồ, công chúa của tôi, cô chẳng biết tí gì...”, Selia cười nhưng không nhìn vào Ani và bỏ đi.

Ani đứng như trời trồng cho đến khi lấy lại bình tĩnh. Con giận đã làm cô đỏ cả mặt và giọng nói trở nên cứng rắn hơn nhưng giờ cô cảm thấy lạnh và mệt mỏi. Có điều, chỉ trong chốc lát cô cảm thấy thật tự tin giống như mẹ của mình. Cô lấy làm lạ không biết động cơ nào làm cho Selia nổi loạn.

Ani kéo chiếc khăn tay ra khỏi cái áo chên. Chiếc khăn đã cũ, màu trắng giờ biến thành màu ngà ngà. Những giọt máu của mẹ cô vẫn còn hiện rõ trên chiếc khăn, ba giọt màu nâu sẫm.

Cô nghĩ, có lẽ đây là điều kỳ diệu. Có lẽ máu của mẹ đã tái tạo nên sức mạnh.

Cô miên man nhớ lại câu chuyện cổ tích về người mẹ và giọt máu được kể bên giường ngủ. Người mẹ nuôi con bằng một bên ngực sữa và một bên ngực máu. Con trai bà lớn lên trở thành một chiến binh hùng dũng. Lại một truyện khác kể về một cô gái trẻ bị nguyên không thể lớn thành một người phụ nữ được, và khi mẹ của cô già yếu, sắp qua đời, bà đã tự cắt cổ tay mình lấy máu tắm cho con gái, thế là lời nguyền được xóa bỏ. Những câu chuyện như vậy hấp dẫn cô bằng cảm giác lẫn lộn giữa bạo lực và tình yêu, không giống như cách cư xử lạnh nhạt, điềm tĩnh của mẹ cô.

Cô đã nghĩ, đã hi vọng chiếc khăn tay này cũng sẽ làm nên điều phi thường cho cô, giống như một phần của những câu chuyện thần thoại, nhưng sự thật là với cô, chiếc khăn giống như một biểu tượng ẩn chứa tình yêu của mẹ. Cô thật tình muốn có một điều gì đó thật kỳ diệu, điều gì đó thật mạnh mẽ, một điều gì đó thể hiện tình yêu mẹ dành cho cô, chứ không phải sự lạnh lùng ghét bỏ. Ani cất chiếc khăn trở lại nơi áo chên và tự nhủ rằng kể từ khi bước chân ra khỏi cổng hoàng cung, chiếc khăn này phần nào đó đã bảo vệ cô.

Tối hôm ấy, Ani tự mình chuẩn bị chỗ ngủ. Ingras bắt ngờ thông báo Selia từ chối phục vụ, nhưng Ani không yêu cầu một ai khác làm người hầu cho cô, hay làm bạn với cô. Trong lều, Ani tự nhủ thật ngốc nghếch nếu tin một ai đó. Qua một khe hở trong lều, cô có thể thấy Talone hướng dẫn nhóm trực đêm. Cô chỉ muốn tin ông ta, nhưng vụ sàm sỡ của Ishta và sự phản bội của Selia là hai nỗi đau không nguôi. Ít ra thì mình có con Falada là người bạn thật sự và chiếc khăn là vật bảo vệ, cô nghĩ.

Hai tuần sau kể từ ngày gặp cái cây có dấu chỉ nửa đường, cả đoàn gặp một con suối to cắt ngang, chảy qua cây cầu gỗ. Talone đề nghị dừng chân nghỉ sớm và kiểm tra cây cầu xem nó có bị mục không trước khi cho đoàn đi qua vào sáng hôm sau. Ungolad có vẻ hài lòng với việc dừng chân sớm này, ông nói về phía thượng nguồn cách đây khoảng vài dặm có một thác nước.

“Một khung cảnh tuyệt vời cho những đôi mắt suốt mấy tuần nay bị giam hãm trong rừng sâu chỉ có cây là cây bất tận”, ông gật đầu với Ani.

Nhóm chính trong đoàn đi theo Ungolad lên thượng nguồn dọc theo dòng suối. Ani ở lại, và Ungolad lộ vẻ thất vọng. Khi cô chải lông cho con Falada, một làn gió từ dòng sông mang theo không khí ẩm ướt thổi vào mái tóc của cô, khiến hơi lạnh bao bọc xung quanh mặt. Trong khoảnh khắc, Ani bỗng cảm thấy được lơ mơ hình ảnh của thác nước ngay trước mắt. Nhưng sự tưởng tượng của cô tan biến ngay sau đó.

Thật ra cô chưa bao giờ thấy một thác nước và thật đáng tiếc khi bỏ qua cơ hội. Trong khi Talone và những người khác kiểm tra cây cầu thì Ani thả bộ theo con đường mòn của hươu.

Đất rừng xốp nhưng đi rất dễ chịu, nhất là sau hàng tuần cưỡi ngựa. Cô thích cái cảm giác được đi trên đất lồi lõm, bước đi êm đềm không một tiếng động. Mùi cây thông và hơi nước lạnh làm cho thế giới xung quanh rất trong lành, Ani cảm thấy thích thú vô cùng.

Những ngày cuối cùng trở nên căng thẳng kỳ lạ với sự lạnh lùng của rất nhiều hộ vệ, gương mặt đầy bức xúc, ánh mắt giận dữ và cảm hờn của Selia, những tiếng đập bí ẩn của chiếc khăn trên trái tim Ani... Nhưng bây giờ, không khí trong rừng thật dễ chịu, phủ toàn một màu xanh như cây lúa mì vào mùa xuân. Những nhánh cây trên cao lắc lư cùng những con gió rừng mạnh mẽ. Phía dưới là tiếng tí tách từ dòng sông. Ani cảm thấy cô đang di chuyển trong cuộc nói chuyện giữa bầu trời và mặt đất.

Chẳng bao lâu sau, tiếng đổ ầm ầm xuống của thác nước lấn át tất cả. Ani tiến đến gần âm thanh đó và núp xuống những tán cây thông. Ngay dưới chân cô tóe lên một dòng nước trong làm rung rinh mặt đất, tạo thành một lớp sương mù làm ướt mái tóc cô. Nước đổ xuống từ trên cao, nơi có ba người đàn ông, rồi tiếp tục chảy qua những tảng đá và những dốc nhỏ hơn cho đến khi xuôi theo làn nước phẳng lặng phía xa hạ nguồn. Cô có thể nhìn thấy nhóm Ungolad phía trên thác và quyết định không tham gia vào nhóm của họ, mà ở đây vui với sự cô độc một mình.

Đầu đó phía sau, cô nghe loáng thoáng tiếng con chim gọi bạn tình. Bay đi, nguy hiểm. Đó là tiếng kêu thông thường của loài chim rừng mà cô đã từng nghe hồi còn nhỏ, và tiếng kêu quen thuộc đó ở nơi này làm cô cảm giác như những lời đó dành cho cô. Nguy hiểm. Bay đi. Cô với tay nắm chặt cành cây trên đầu và bắt đầu rời khỏi bờ dốc.

Cùng lúc đó, có cái gì vướng mắt cá chân làm cô trượt té. Ani nắm vội một cái cây để đứng dậy, và nhìn hòn đá ngáng chân cô rơi tõm xuống nước.

Đất dưới chân cô trơn trượt và ướt. Nếu không kịp nắm cành cây, thì có thể đầu cô đã va vào đá, có thể cô đã bị chìm xuống dưới dòng nước và chết đuối. Cô nhìn xung quanh để xem cái gì đã tác động đến hòn đá ban nãy. Chẳng có ai. Nhưng có thể..., cô nghĩ khi chợt thấy có ánh vàng lóe lên... Có thể đó là một sợi dây buột tóc màu vàng và cái bóng của ai đó vừa mất hút vào rừng.

Ani chạy ngược về trại và cảm thấy đau ở mắt cá chân trong từng bước đi. Ungolad thấy cô, mắt lóe lên tia nhìn tỏ vẻ ngạc nhiên khi cô vẫn còn sống và không bị ướt, nhưng ông ta nhanh chóng thay đổi thái độ, nhanh đến nỗi Ani tự hỏi gương mặt ngạc nhiên mới hồi nãy có thật hay không.

Ông ta đi ngang qua cô, vỗ nhẹ lên vai cô và nói: “Cô đã bỏ lỡ thác nước, thưa công chúa”.

Cô không chắc liệu ông ta hay ai khác ném hòn đá đó. Nhưng ngay cả khi ông ta làm thì mình vẫn được bảo vệ. Mình không cần phải sợ, Ani nghĩ. Cô vỗ nhẹ nhẹ chiếc khăn ở ngực và tin một cách mãnh liệt rằng chính nó đã bảo vệ cho cô, rằng cô có thể nghe giọng nói từ những giọt máu của mẹ ngay lúc nghe những con chim nói.

Một tuần sau vụ thác nước, đoàn người đụng phải một khúc rừng dày đặc cây đến nỗi năm người đàn ông phải té ngã trên đường. Trong khi một số hộ vệ lo dọn dẹp chướng ngại vật cho xe chở vật dụng, thì những người còn lại tự tìm cách vượt qua khu rừng. Ani và Falada đi len lỏi trong rừng cây, cách một khoảng khá xa so với những người khác.

Có cái gì đó không ổn, con Falada nói.

Là cái gì?

Tôi không biết. Tai Falada xoắn lên để nghe ngóng tứ bề, nhưng nó vẫn tiếp tục bước.

Dừng lại một chút nào, Ani nói. Cô nghiêng về phía trước vỗ nhẹ lên cổ nó. Đột nhiên Falada hí vang và lồng lên. Ani nắm chặt bờm, hai chân kẹp bên hông con ngựa, nói chậm chậm: Bình tĩnh nào, Falada, không có gì đâu, bình tĩnh nào.

Falada đưa chân trở lại mặt đất và bình tĩnh dần. Da nó nổi gai dưới yên ngựa. Có thứ gì đó vụt qua tôi, nó nói.

Ani ngoái nhìn lại sau lưng. Chẳng có ai cả.

Liên sau đó, công chúa bé bỏng nhận ra hướng bên phải dẫn đến một hẻm núi dài, một cái dốc sâu đủ để ngã gãy cổ. Ani và Falada dừng lại nghỉ ngơi bên đường, chờ đợi Ungolad ở cuối đoàn người tiến lên. Cô nhìn người hộ vệ. Bím tóc của ông ta rũ xuống lưng giống như một con vật bị giết chết được vắt trên vai người thợ săn. Ông ta đeo một thanh kiếm dài bên hông, thẳng người về phía trước, liếc mắt lên trời. Chút dũng khí đầu đó trong lòng thôi thúc Ani, nài xin cô hành động. Cô xem xét con ngựa của Ungolad, một con ngựa hồng cao gần bằng Falada.

Falada, cậu có thể nói cho tớ biết về con ngựa này và việc nó nghĩ gì về người kỵ sĩ đang cưỡi nó không?

Falada vẫy đuôi, chuyển ánh mắt sang con ngựa bên cạnh. Có một sự thay đổi trong nhịp bước của nó. Nó cúi thấp đầu. Con ngựa hồng lắc lắc và đưa móng lên cao hơn. Với khả năng thấu cảm từ xưa đến nay với Falada, Ani nghĩ cô có thể phát hiện ra từng phản ứng của con ngựa hồng nhưng cô chờ đợi những phán đoán của Falada để chắc chắn hơn. Ungolad nhận thấy sự chú ý của công chúa. Ông ta mỉm cười với cô: “Cô có vẻ thích thú con ngựa của tôi, thưa công chúa?”.

Cô gật đầu. “Nó đẹp lắm, và ông lại cưỡi rất cừ. Nó có vẻ dễ bảo nhưng tôi phải nói rằng ông vẫn muốn hơn mức đó, muốn được kiểm soát hoàn toàn”.

Ungolad chớp mắt một cách ngạc nhiên. Ani cũng ngạc nhiên với chính mình, và cô mỉm cười hài lòng.

“Cô là một người hiểu về đàn ông và ngựa đấy”, gã hộ vệ nói. “Và tôi có nghe nói tất cả điều cô biết đủ để cô kết hôn với một hoàng tử rồi sinh ra những hoàng tử bé con”.

Lời nhận xét của Ungolad đầy vẻ châm chọc, nhưng nó cho thấy cô đã làm ông ta giật mình. Được thể, cô tiếp tục: “Với hiểu biết của tôi về loài ngựa, tôi có thể nói đúng đôi điều về con ngựa của ông”, Ani nói trong khi Falada im lặng thuật cho cô tất cả những gì mà nó đã biết được. “Con ngựa này là một con ngựa hoang, bị bắt và được huấn luyện muộn hơn bình thường, huấn luyện một cách triệt để, làm cho nó dễ bảo hơn. Nó đã có rất nhiều người chủ và bị đánh nhiều lần mới nghe lời. Đến lúc vào tay ông thì nó đã dễ bảo như một con bò. Nó nghĩ ông là một người khó đoán và nặng nề hơn ông nghĩ. Và nó đang bị mắc một viên đá ở cái móng bên phải chân trước”.

Ungolad cười gượng gạo. “Thôi nào, công chúa! Cô thích đùa giỡn hơn tôi nghĩ đấy...”. Ông ta mỉm cười. Những cái răng hàm trên thoát ẩn thoát hiện khi môi cử động.

“Cảm ơn”, Ani nói, mỉm cười một cách duyên dáng, và thúc vào hông Falada phi nước kiệu vượt lên phía trước. Tay cô run lên, máu dồn vào những ngón tay và cô gần như cười lớn. Công chúa bé nhỏ chạm khế vào một góc của chiếc khăn tay. Máu của mẹ đang bảo vệ mình, cô nghĩ. Mình không có gì phải sợ cả.

Tại trạm dừng chân tiếp theo, cô nhìn Ungolad. Lúc này ông ta đang trừng trừng xem xét và lấy một viên đá nhỏ khỏi cái móng bên phải chân trước con ngựa của mình.

Khi đoàn người đến gần Bayern, con đường như bỏ lại những hàng cây ở phía xa, và vào giữa ngày, đã không thấy bóng dáng rừng cây đâu nữa. Những người đồng hành với công chúa Ani có vẻ mệt mỏi và bị say nắng. Cũng phải thôi, hôm đó là một ngày nắng chói chang. Khi họ vượt qua một nhóm thương gia nhỏ đang tiến về Kildenree, Talone lên tiếng hỏi: “Ồ, thưa ông, ông đã rời Bayern được bao nhiêu ngày rồi?”.

“Sáu ngày để anh đến được thành phố, nếu đó đúng là nơi anh đang muốn tới”. Người thương gia nâng cái mũ che nắng rộng vành lên khi bắt gặp cái nhìn của Ani. Cô mỉm cười vì giọng của ông. Ông nói một cách thận trọng, để mỗi từ bật ra trong câu tiếp theo, những nguyên âm ngắn và phụ âm phát ra ngoài từ trong cổ họng. Cô quay sang nhìn Selia, tự hỏi cô thị nữ có nhớ cái giọng đó từ lần mà tể tướng của Bayern đến thăm Kildenree năm năm về trước không, nhưng Selia đang còn mải mê với những người lính hộ vệ ở phía sau. Những nhà buôn không nhìn thấy cô.

“Các anh đã đi qua bao nhiêu thị trấn hoặc khu dân cư rồi?”, Ungolad hỏi.

“Ồ, hai lần!”.

Ani nhìn thấy Ungolad và Selia trao cho nhau một cái nhìn.

Ban đêm họ dừng lại cắm trại, đốt lên hai ngọn lửa. Dano, người đầu bếp, nhóm một đồng lửa trước và Talone, Ingras, những người đánh xe ngựa, những lính canh tụ tập xung quanh nó. Ungolad nhóm đồng lửa thứ hai, lôi kéo Selia và một nhóm đồng lính canh khác. Ani leo xuống khỏi con Falada để nhìn thấy chỗ hạ trại được chia làm hai phần, và cô cảm thấy rằng điều gì đó rõ ràng đã được quyết định. Cô đứng giữa họ, không biết phải làm gì. Talone nhận ra cô và bước lại phía cô.

“Công chúa, trông cô có vẻ lo lắng”. Mặt ông đã hằn lên tuổi tác, bên thái dương đã có nhiều sợi tóc bạc. Ông đã trung thành với mẹ cô trong nhiều năm, nhưng điều đó có nghĩa là ông sẽ trung thành với cô không? “Chuyện gì thế?”, ông nói.

Ani vò chiếc khăn tay giữa hai ngón tay và buộc mình nhìn thẳng vào mắt người lính. “Talone, tôi có thể tin ông không?”.

Ông chớp mắt và nhìn như thể cô đã giật một mũi tên ghim từ bên hông của ông ra vậy. “Có lẽ tôi đã làm cô thất vọng nên cô phải hỏi câu đó?”. Ông đặt một nắm tay lên trái tim và nói với giọng mạnh mẽ, chắc nịch, “Tôi xin thề trung thành với cô, công chúa Anidori- Kiladra, và hứa che chở cô để cô được an toàn. Nếu cô mong muốn, tôi sẽ là người hộ vệ riêng của cô cho đến khi tôi già và chết đi”.

Cô chớp mắt trước lời cam kết của Talone, trong lòng tràn ngập niềm vui và sự biết ơn. Cảm thấy rằng lời tuyên thệ vừa rồi đang mong chờ một dấu hiệu chấp thuận từ phía cô, cô vội tìm kiếm trong người thứ gì đó để đưa cho ông. Tất cả thứ giá trị trên người cô là hai chiếc nhẫn. Cô tháo một chiếc nhẫn cần một hạt ruby từ ngón tay áp út và đặt nó vào tay ông. “Cảm ơn ông, Talone”.

Talone dường như xao động, ông cúi thấp đầu trong một lúc nên cô không thể nhìn thấy mặt ông. Rồi ông đút chiếc nhẫn vào trong túi áo. “Cảm ơn cô, công chúa!”. Ông dẫn cô đến đồng lửa của mình, nơi cuộc thảo luận đang sôi lên với sự khó chịu của các bên trong nhóm.

“Tôi không thích thái độ của họ”, Adon nói. Anh là một người đàn ông trẻ, thích hành động. “Bạn bè của Ungolad thể hiện rõ là họ chỉ theo ông ta chứ không phải ngài, thưa đội trưởng. Tôi thề rằng họ càng không phục tùng khi chúng ta càng đến gần Bayern. Có gì đó giống như sắp nổi loạn”.

“Ungolad dường như rất hào hứng để biết bao lâu nữa chúng ta sẽ đến thị trấn đầu tiên”, Ani thì thầm.

“Có lẽ họ có đồng minh ở đó”, Radal nói.

“Hoặc họ lên kế hoạch làm gì đó trước khi chúng ta có chứng cứ”, Adon tiếp lời.

“Hoặc họ đang hăm dọa với cảnh lại được ngủ trên một chiếc giường đàn hoàng và ăn những thức ăn đúng nghĩa”, Radal lưỡng lự, “Có phải tất cả chúng ta đều mong muốn như thế không?”.

“Ừm”, Talone nhìn công chúa. “Tôi không biết điều đó có nghĩa là gì. Có thể là họ dự định ở lại Bayern và không quay về Kildenree vào mùa xuân tới. Nhưng, thưa công chúa, nếu có bất cứ dấu hiệu nào không ổn, cô hãy nhảy lên con ngựa gần nhất và cưỡi nó đi. Đừng dừng lại cho đến khi cô đến được chỗ đức vua và an toàn”.

Ani rùng mình: “An toàn? Ông nghĩ họ sẽ làm gì?”.

“Không gì cả. Tôi chỉ thận trọng thế thôi!”. Talone đứng dậy, tiến đến nhóm của Ungolad. Những chuyện tầm phào lắng xuống và bữa tiệc sớm bị giải tán. Talone phân công ca trực đêm với những người mà ông

tin tưởng nhất, nhưng Ani vẫn cảm thấy khó ngủ. Cô giữ chặt chiếc khăn tay trong ngực.

Buổi sáng tiếp theo bắt đầu với ánh nắng gay gắt. Đoàn người cưỡi ngựa thành một hàng dài, hi vọng đón được những ngọn gió mát từ khu rừng hoặc tìm thấy bóng cây. Họ dừng lại cắm trại sau khi mặt trời lặn được khoảng hai giờ, ai cũng cảm thấy mệt mỏi rã rời bởi cái nóng và nhức đầu choáng váng với ánh nắng gay gắt. Buổi tối nóng hầm hập và nhật nhèo diễn ra dưới vòm mái che nặng nề của căn lều, không khí quện lại với mùi gỗ thông đường như quá nồng để thở.

Có một con đường nhỏ thoáng dang nơi họ dựng trại. Ani, bị thúc ép bởi tiếng cầu nhàu khát nước của Falada, tách khỏi nhóm của mình và dắt Falada xuyên qua đám cây dày đặc hướng về tiếng róc rách của một dòng suối. Cô tháo bỏ chiếc mũ che nắng đầm mồ hôi, cúi xuống để mức nước bằng cái tách bằng vàng. Khi cô nhúng chiếc tách trong nước, nước lạnh thấm vào làn da nóng bức của cô, làm cô giật mình, thả rơi nó. Chiếc tách vàng lấp lánh vài giây trước khi làn nước kéo nó chìm hẳn xuống. Ani nghĩ, mình lại mất thêm một thứ có thể phân biệt mình với những người khác, rồi cô gập người lại, vốc nước bằng hai tay đưa lên môi. Từ ống tay đến khuỷu tay áo đều thấm nước. Công chúa cảm thấy làn nước lạnh vương trên cổ và trên ngực mình. Cô rùng mình hớp một ngụm nước.

Công chúa, cô đánh mất thứ gì đó dưới suối rồi, Falada nói bên cạnh cô.

Ừ, tôi đánh mất chiếc tách của tôi, cô nói.

Công chúa, Falada gọi lần nữa.

Bỗng nhiên, có tiếng hét từ phía lều trại. Ani đứng phắt lên và quay lại.

Có điều gì đó đang xảy ra, cô nói.

Cô có thể nghe thấy âm vang của từ cuối cùng mà Falada nói với cô: Công chúa. Nhưng cô quay đi, hướng về phía lều trại và đám người hỗn loạn. Bối rối vì vùng ngực áo bị thấm ướt, Ani quyết định nép vào một bụi cây nhỏ, ngăn cách cô khỏi những người khác và tránh bị nhìn thấy. Xuyên qua một lỗ nhỏ trong đám lá cây dày đặc, cô đưa mắt dò xét những gì diễn ra trong lán trại. Yulan đang thét lên. Ông ta đã cởi bỏ áo sơ mi vì nóng bức. Talone đứng bên cạnh. Bàn tay ông đặt hờ trên chuôi kiếm.

Ani ngoái nhìn Falada, nó vẫn còn đang uống nước ở bờ sông, và cảm thấy có một khoảng cách khá xa giữa cô với nó. Nhưng cô tự thuyết phục mình rằng không thể có bất cứ nguy hiểm thực sự nào. Cô chạm vào ngực, nơi cô cất chiếc khăn tay, và bị hồi thúc bởi sự tò mò, cô nhích qua những bụi cây, tiến đến đủ gần để có thể nghe thấy tiếng nói nhưng vẫn nằm ngoài tầm nhìn của họ.

“Yulan, khi có những quý cô ở trong trại, thì anh sẽ phải mặc cho tử tế đàng hoàng”, Talone nói.

“Selia không cảm thấy phiền, đúng không, thưa quý cô?”, một người lính canh bên cạnh Yulan lên tiếng, và sau đó là một trận cười lớn nhuộm màu giễu cợt.

“Hãy để họ thoải mái, thưa tướng quân!”. Ani nghe Selia nói, mặc dù không thể nhìn thấy cô ta.

“Tôi sẽ cải thiện tình trạng của mình”, Yulan nói với hàm răng nghiến chặt.

“Khi không có quý cô nào trong trại, anh cũng sẽ phải mặc áo tử tế và cư xử như một quý ông. Chúng ta là những người lính hoàng gia bảo vệ công chúa, và chúng ta sẽ phải hành động sao cho xứng với danh hiệu đó”.

“Những người lính hoàng gia bảo vệ công chúa”, Teme cười lớn. “Cô ta không phải là công chúa, không phải ở đây. Kildenree không thừa nhận cô ta, và chúng ta vẫn chưa đến Bayern”.

Talone tăng lời Teme. “Vói tư cách là tướng quân, đội trưởng đội hộ vệ, Yulan, đây là mệnh lệnh của tôi và không tuân lệnh là làm phản”.

Yulan nhìn qua Ungolad. Ông ta đang ngồi trên một khúc gỗ cách đó vài bước chân.

“Bình tĩnh nào, các chàng trai!”. Ungolad đứng dậy. “Đây không phải là cách để giải quyết mọi chuyện, nhưng tôi nghĩ cuối cùng đã đến lúc nói ra sự thật”.

“Không phải bây giờ”, Selia nói.

Ungolad liếc mắt về phía cô ta. “Đừng lo lắng, quý cô của tôi!”. Ông ta lại nhìn Talone và trừng mắt, mặc dù Ani không chắc liệu đó có phải chỉ là phản ứng tự nhiên sau một ngày nắng nóng quá hay không. “Chúng ta không muốn một cuộc chiến, nhưng có thứ gì đó đã thay đổi”.

“Đúng, tất cả hoan nghênh công chúa Selia!”, Yulan nói.

“Công chúa Selia”. Một vài người đàn ông hét lên và giơ thanh kiếm lên đầu.

“Im lặng nào”, Ungolad nói, với một sự giận dữ cực độ. Talone bước lại gần Ungolad. Ani có thể nhìn thấy, trong số họ chỉ có hai người không rút kiếm ra, cả hai bên đều sẵn sàng, chờ đợi hiệu lệnh từ người đứng đầu của họ.

“Tất cả những chuyện này là vì cái gì, những tên lính đánh thuê phản trắc kia?”, Talone dường như không nhận thức rằng ông đang lắc đầu. “Có phải chúng mày đang sắp tâm đánh tráo công chúa thực sự và thay thế cô ấy bằng một kẻ lừa đảo?”.

Ani nắm chặt một cành cây để giữ bình tĩnh. Đánh tráo công chúa. Một trò lừa đảo. Họ đang cố gắng giết cô. Cho đến lúc này cô chưa bao giờ thực sự tin vào điều đó. Tại sao họ lại cố gắng giết cô? Để Selia có thể là một công chúa. Cô nhớ lời đề nghị của Talone rằng cô nên chạy đi nếu có dấu hiệu của rắc rối. Nhưng ở đó vẫn chưa có gì đe dọa cả, cô nghĩ. Chiếc khăn tay của mẹ sẽ bảo vệ mình.

Cùng lúc, cô nghĩ, tốt hơn cô nên đến gần Falada. Cô gọi tên nó, nhưng nó đang nhìn chăm chăm vào dòng sông và không phản ứng lại. Chậm chạp, không gây ra một tiếng ồn nào, cô bắt đầu rón rén tìm đường trở lại gần con ngựa yêu quý.

“Kẻ lừa đảo?”, đến lượt Selia cất tiếng. “Hoàng gia không phải lúc nào cũng cầm quyền, thưa tướng quân. Sự phục tùng của những người đi theo người cai trị là những gì đưa lại quyền lực cho cô ta. Ở nơi này, với những con người này, tôi là người đã được lựa chọn. Những người đàn ông này mệt mỏi vì phải nghe lời người mà họ đi theo. Bây giờ, họ có một cơ hội, họ tận dụng cơ hội đó để gọi tôi là công chúa!”.

Những lời của Selia dường như có sức thuyết phục kỳ lạ. Ngay cả Ani, chăm chú theo dõi sự việc qua những nhánh cây, cũng phải cố gắng để không gật đầu. Nhưng Adon đã bước lại bên cạnh Talone và nhìn Selia với vẻ thách thức.

“Cô là công chúa Anidori, có phải không? Thứ cô muốn không chỉ là địa vị của cô ấy mà còn cả cái tên - tên của cô ấy nữa!”.

“Tôi cho là như thế, chàng chiến binh của tôi. Nhưng tôi phải nói rằng chính địa vị công chúa là điều hấp dẫn tôi nhất!”.

Ani bắt gặp một cái nhìn lướt qua của Ungolad khi gã mỉm cười với Selia. Hai người đàn ông gần Talone thì cười thành tiếng với ý tưởng của Selia là trở thành công chúa. Nhưng một nửa số người còn lại đứng cứng đờ, khiến tiếng cười giống như nước đập vào một bức tường đá.

Falada, Ani thì thầm gọi lần nữa. Nó không đáp trả lại.

“Cô điên rồi”, Talone gần từng tiếng sau khi đã nghe bí mật cuối cùng được tiết lộ ra.

“Nếu chúng tôi điên”, Ungolad nói, “Thì chúng tôi là một đám đông điên loạn, và đông hơn nhóm của ông!”.

“Cô ta đâu rồi?”, Selia lại cất tiếng.

Ani đưa hai tay lên che miệng trước khi cô hiểu được tình hình. Bọn chúng sẽ tìm kiếm cô bây giờ. Bọn chúng sẽ giết chết cô như cách chúng đã thử làm ở thác nước lần trước. Tại sao chiếc khăn tay không bảo vệ cô, không thì thầm với cô thông qua những con chim hoặc thúc vào khuỷu tay để báo cô biết.

“Cô ta ở bên dòng suối”, một người nói. Ani có thể nhìn thấy Teme, một trong những tên lính của Ungolad, chạy ra khỏi nhóm và tiến đến nơi Falada lướt qua. Teme đang đứng giữa cô và con ngựa. Những ngón tay lạnh lẽo của cô lần mò thứ vải ướt ở ngực, nơi có chiếc khăn tay, nơi nó phải ở đó. Ani tìm kiếm, vô nhẹ vào ngực áo mình, nhìn vào khoảng đất xung quanh chân cô. Nó đã biến mất! Cô nhận ra rằng cô đã đánh rơi chiếc khăn lúc ở bên dòng suối. Bây giờ nó đã trôi đi xa rồi. Ai sẽ bảo vệ cô đây?

Falada, cậu có thể đến với tớ không? Cô thì ào. Nó vẫn không đáp trả lại.

Talone hét lên về phía Falada đứng: “Công chúa, làm như tôi nói!”.

Ungolad ra hiệu cho một tên lính khác theo sau kẻ đầu tiên tiến về phía dòng suối. Làm như tôi nói, Talone đã nói thế. Chạy trốn.

Ani quay vào khu rừng tối và rón rén từng bước chân nhẹ nhàng, lo ngại những chiếc lá kim của cây linh sam gãy rãng rắc dưới chân cô, lo ngại rằng nếu cô chạy trên đôi chân run rẩy của mình, cô sẽ ngã. Chỉ một chút nữa thôi, cô nghĩ, đến chỗ bụi cây nhỏ tiếp theo, và sau đó bỏ chạy.

“Cô ta ở đây”, Selia hét lớn.

Ani quay nhìn lại. Hul rời khỏi Ungolad và đuổi theo cô. Adon hét lên, xông về phía hân. Ông chỉ bước được một bước trước khi thanh kiếm đâm máu xuyên thẳng vào giữa ngực. Mặt ông rúm lại trong đau đớn và sau đó tắt thở ngay tại chỗ. Ishta rút thanh kiếm ra khỏi lưng người đàn ông đã chết và cười nhạo nhử với cái răng nhọn hoắt của hân. Ani há hốc mồm kinh ngạc. Đột nhiên mọi thứ trở thành sự thật kinh hoàng. Cô bước nhẹ, quay người lại, rồi bỏ chạy.

Tiếng những thanh kiếm chạm nhau âm ỉ sau lưng cô. Những con ngựa hí vang. Những người đàn ông la hét và ngã xuống. Cô chạy. Cô lao qua một bụi cây gai và tóc vướng vào những chiếc gai. Cô giằng ra. Một người đàn ông tiến sát đến gần cô. Đó là Ungolad. Hân đang cố sức đuổi kịp. Cô có thể nghe thấy tiếng thỉnh thỉnh của đôi giày boots đập vào chỗ trũng của mặt đất giống như một nhịp tim đập hỗn loạn phía sau. Hân ta đang đến gần cô hơn.

Falada, cô nói, Falada, làm ơn!

Nó ở quá xa, hoặc có lẽ nó cũng đã bị giết.

“Falada”.

Cô nghe thấy tiếng Ungolad đầy cáu tiết và nhận ra hân vừa vấp phải một chiếc rễ cây đưa ra ngang đường. Có một con ngựa ở bên phải cô. Đó là con ngựa màu nâu của Radal, không có người cưỡi, chạy nước kiệu và kéo lê dây cương. Một vết cắt dài, nông đánh dấu ở mông nó. Ani chạy đến chỗ nó. Con ngựa dừng lại khi đường chạy bị chặn bởi một bụi cây linh sam và giật mình khi Ani túm lấy dây cương. Dây cương đã được tháo ra, và cô cố gắng túm lấy một sợi dây, phóng người lên. Cô cúi xuống cổ con ngựa để túm lấy sợi dây cương còn lại.

Một lần nữa, Ungolad đuổi kịp cô. Hân gầm gừ nhảy lên. Ani thúc vào con ngựa. Nó lắc lư, tung vó lên không khi Ungolad túm lấy gót chân cô. Công chúa nhỏ nắm chặt dây cương, ôm lấy bờm con ngựa để ngồi thật vững. Con ngựa chồm lên khiến Ungolad trượt tay. Cô kẹp chặt đầu gối quanh hông con vật. Khi hai chân trước của con ngựa tiếp xúc với mặt đất lần nữa, nó chồm người lên, phi nước đại thẳng tiến về phía trước.

5. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 5

Ani phi ngựa nhanh đến mức không kịp nhận thấy những hàng cây vụt qua mình và cành lá thì như chiếc rìu chém sát đầu. Con ngựa chạy không định hướng, chỉ nhằm một mục đích duy nhất: Chạy trốn thật xa. Mỗi khi con vật có dấu hiệu chậm lại, Ani lại thúc gối khuyến khích nó, đồng thời nghe ngóng tiếng vó ngựa của Ungolad ngay phía sau mình. Đôi khi cô nghĩ mình nhìn thấy đôi bím tóc vàng của hân trong tầm mắt.

Con ngựa phi nhanh đến nỗi mình nó ướt đầm mồ hôi, mỗi nhịp phi nước đại, nước bọt lại nhểu ra từ miệng con vật tội nghiệp. Dây cương thấm đẫm mồ hôi nên cô nắm sang bờm ngựa. Ani nới lỏng hai chân và khi móng ngựa chạm đất, cô ngồi xuống yên một cách khó khăn. Đột nhiên, một cành cây thấp vướng vào vai, gạt cô ra khỏi bàn đạp và cô chỉ nhận ra mình đang nằm trên mặt đất khi con ngựa đã phi nước đại thật xa mà không có cô trên lưng.

Cô ngồi một lúc lâu để thở. Nếu Ungolad vẫn còn ở phía sau, hẳn sẽ dễ dàng tìm ra và nhanh chóng giết chết cô bởi giờ đây cô không thể di chuyển nổi. Cô nghĩ mình nghe tiếng răng rắc của cành cây khô bị đè gãy nơi bàn chân. Cô nhúc nhích chân định chạy nhưng bước đi đầu tiên khiến cô ngã sõng soài xuống đất. Cô nằm im phờ phạc số phận.

Ani tỉnh dậy sau một lúc lâu và cảm thấy lạnh. Một đám cỏ linh thông đâm vào má cô. Lúc này cô thực sự không biết phải làm gì.

Cô gọi khẽ: Falada.

Ani cố đứng dậy. Khu rừng thật tối và nàng công chúa bé nhỏ biết giờ cô chỉ nhìn bằng cảm giác. Một tiếng quạ kêu, cô hốt hoảng nhảy lên. Nó lại kêu lần nữa. Cô khoanh tay trước ngực cố suy nghĩ. Cô phải ngủ một lúc để lấy sức, nhưng trước đó chuyện gì đã xảy ra? Cô đang chạy trốn. Cô cố nhớ và tưởng tượng được trong đầu cảnh Adon chạy về phía mình để bảo vệ cô. Rồi một lưới gươm tàn bạo đâm thẳng vào ngực người lính. Cô rùng mình, lại nằm xuống, lấy tay che mặt và cố gắng ngủ để né tránh sự tăm tối đang bao quanh.

Ani thức dậy lúc bình minh và bắt đầu đi bộ. Hướng nào của khu rừng cũng giống nhau. Cô nhận ra rằng mình chỉ mới cách thị trấn một vài dặm và đã lang thang trong rừng một vài ngày. Ánh mặt trời xuyên qua tán cây cho cô một vài gợi ý về phương hướng. Cô chọn hướng mà cô nghĩ là hướng đông và bước tới.

Dạ dày cồn cào vì đói, trong đời Ani chưa bao giờ lâm vào cảnh như vậy. Quãng thời gian trước đây, trong lâu đài bằng đá hoa cương cùng những khay đồ ăn mạ bạc, cô chưa bao giờ bỏ bữa.... Cô cảm thấy khát hơn, cô bắt đầu nghĩ đến việc đào rễ cây để xem liệu chúng lấy nước từ đâu.

Sau nhiều giờ, Ani nghe thấy tiếng nước và nghĩ rằng đó có lẽ là âm thanh kỳ diệu nhất trên thế gian. Âm thanh bị nhiễu loạn qua những thân cây, làm rối những giác quan của cô cho đến khi cô tìm ra dòng suối và trèo mình vào nước. Cô uống nước nhiều đến độ dạ dày phải sôi lên, sau đó cô bước dọc theo dòng suối, nghĩ rằng chắc chắn phải có cách đi qua những dãy núi và tìm thấy đường cái. Khi đã gặp đường cái, có nghĩa là có phương hướng.

Ani đi dọc theo dòng suối hai ngày. Cô chỉ rời xa bờ suối một khoảng ngắn để tìm kiếm nấm. Dựa trên những ký ức từ thời thơ ấu, những bài học của dì về các loài thực vật có thể ăn được, Ani cho phép mình ăn vài thứ hoa quả, cũng như những cây hành dại mọc trên vùng đất đen ẩm cạnh bờ suối. Miệng cô cay bỏng và nước mắt ứa ra bởi vị cay hăng nồng của chúng.

Ngày thứ ba, cô đến điểm cuối của dòng suối. Lúc này, dòng suối nhỏ dần như một chú rắn nước và cuối cùng dừng lại ở một cái hồ hình chiếc nhẫn. Cô đi vòng quanh hồ tìm kiếm một lối ra, sau đó dựa vào gốc cây và khóc. Cô không biết mình đang ở đâu, cũng không có gì để mang nước theo và giờ đây cũng không còn dòng suối nào để đi bên cạnh. Cô trải qua phần còn lại của ngày hôm đó và cả đêm đó nữa bên cạnh điểm cuối cùng của dòng suối. Con khát ám cả vào giấc mơ, cùng với âm thanh tiếng giày boots nặng nề của Ungolad phía sau lưng. Cô tỉnh giấc với nhịp tim đập theo từng tiếng kêu của một con quạ đầu đỏ.

Sáng hôm sau, Ani ngồi thêm một lúc cạnh bờ suối, nghịch ngón tay trong nước. Cô nghĩ: “Nếu mình không đánh rơi chiếc khăn tay, nếu mình không làm mất nó thì những chuyện này đã không xảy ra”.

Ngay khi vừa nảy ra ý tưởng này, cô cảm thấy nó thật buồn cười, như một câu chuyện cổ tích, không có thật. Cô tự cười chính mình, nhưng nụ cười cũng đồng thời bóp chặt trái tim cô, ép nước mắt tuôn rơi trước khi cô kịp dừng lại. “Mình đã nghĩ đó là phép màu. Mình nghĩ mình đã rất an toàn. Một chú chim nhỏ báo cho mình biết về thác nước. Và Falada...”, cô lắc đầu, cười buồn, “Mình chính là người chống lại Selia và cũng chính mình là người không chịu chạy trốn, không đủ sớm cho Adon, Talone hay Falada thoát nạn”.

Cô ngả đầu ra sau để nước mắt không chảy xuống mặt và thấy một con cú nâu trên cây thông đối diện nó, đang ngắm nhìn buổi sáng qua đôi mắt thủy tinh màu vàng.

Cô thì thầm: “Có phải mi đã đánh thức ta dậy không? Ta không biết tại sao đêm qua tiếng kêu của mi lại khiến ta rùng mình. Mi trông không đến nỗi đáng sợ như thế!”.

Cô từng biết cách nói chuyện với những con chim cú sống trên các xà nhà kiên cố. Nhưng đã rất lâu rồi, và ký ức trôi dạt trong sự bối rối, trống rỗng của nỗi nhớ nhà. Cô cố làm quen với con cú bằng tiếng kêu thử

nghiệm. Con cú không phản ứng lại. Ani nghĩ thầm: Giá mà nó là một con thiên nga. Với cô, ngôn ngữ của tất cả loài chim chỉ là một, có điều nó có nhiều “phương ngữ” khác nhau, một vài loài khác biệt hơn so với những loài khác. Và cô nhớ nhất là ngôn ngữ của những con thiên nga.

Cô cố chào nó lần nữa, con cú hơi quay đầu về phía cô và lần đầu tiên nhận ra sự hiện diện của cô. Sau một vài giây nhìn không chớp mắt, con cú chào lại cô. Cô chống tay suy nghĩ với niềm hi vọng nhỏ nhoi. Ani tiếp tục cuộc nói chuyện như giữa hai con cú với nhau bằng cách hỏi xem nó ăn gì. Con cú trả lời nó ăn chuột. Cô muốn hỏi nó đường thoát khỏi khu rừng nhưng lại phân vân không biết làm cách nào diễn đạt cho rõ.

Ani hỏi: “Đây là nơi những cái cây này dừng lại?”. Con cú không biết hay không hiểu. Có lẽ nó biết về nơi con người sống nhưng Ani lại không biết làm thế nào để hỏi về đường phố hay nhà cửa.

Đây là nơi có khói?

Một chuyến đi dưới ánh nắng buổi sáng. Con cú trả lời. Sau đó nó bay từ cây này sang cây khác vẽ nên đường thẳng theo hướng đó. Ani cảm ơn nó, uống một ngụm nước lớn từ dòng suối và khởi hành, cầu mong chuyến đi này không lâu hơn một ngày.

Ani cố gắng tập trung vào hướng đi, cô chọn một cây phía trước mặt làm đích đến, đến được nó rồi lại chọn một cây khác xa hơn. Việc này khiến mắt cô đau nhói. Không khí ẩm đọng trên da cô nhưng mặt đất lại khô ráo, chứng tỏ không có dấu hiệu gì của sông hay suối.

Lúc đầu cô không nhìn thấy căn nhà, bởi những bức tường xung quanh được làm bằng gỗ cứng, mái nhà lợp bằng lá thông còn xanh, bên cạnh là mảnh vườn nhỏ bao quanh bởi hàng rào gỗ mỏng.

Ani chú ý những trái táo chín đỏ trên cây, những củ cà rốt đỏ rực trời lên khỏi mặt đất dưới những chiếc lá xanh ngắt. Dạ dày cô lại lên tiếng. Một chú dê màu nâu bị buộc vào cái cột ngoài vườn, quay lại nhìn cô và kêu một cách giận dữ.

“Mày nhìn thấy gì vậy, Poppo?”. Một người phụ nữ từ trong nhà đi ra. Bà choàng một chiếc khăn màu đỏ trên đầu, một chiếc áo dài thắt ngang lưng và một chiếc váy dài đến mắt cá làm bằng vải thô màu xanh. Bà thấy Ani và tỏ vẻ lo lắng.

“Được rồi, Poppo, đây không phải một con thú hoang hay chó sói đâu, mặc dù nó cũng muốn ăn những thứ trong vườn của ta như một chú thỏ vậy”. Giọng người phụ nữ phát ra ồm ồm và với nguyên âm ngắn khiến Ani nghĩ bà là người vùng Bayern. Công chúa nuốt nước bọt. Người phụ nữ đang chờ cô lên tiếng trước.

“Xin chào”, Ani lúng túng. Những ngày gần đây cô nói rất ít, cô cảm thấy thật khó khăn để lên tiếng. Cô nuốt nước bọt lần nữa.

“Hả?”.

“Xin chào, cháu bị lạc!”.

“Uh, tôi thấy rồi”. Người phụ nữ khoanh tay và nhìn từ đầu đến chân bộ váy rách nát bẩn thỉu của Ani. Bà chớp mắt, chờ đợi thêm thông tin. “Sẽ có ích nếu tôi biết cô bị lạc từ đâu, cô định đi tới đâu và nếu cô hiểu ý tôi, tôi sẽ chỉ cô đi đúng hướng!”.

Ani định nói nhưng chợt lại. Chẳng lẽ cô bảo: “Tôi đã từng là công chúa của Kildenree, người đã đính hôn với con trai đức vua vương quốc này, đức vua tên là gì nhỉ? Tôi không thể nhớ được, rồi thật không may, một nửa số lính hộ vệ trong đoàn tùy tùng của tôi đã tấn công những người khác và cố giết tôi để đưa người thị nữ của tôi lên thay thế”.

Nghe có vẻ vô lý quá. Ani ước gì có được cảm giác tự tin như khi có chiếc khăn tay cài trên áo, nhưng cô tự nhắc bản thân rằng mình đã mất nó, và nếu có thì cũng chẳng ích gì. Giờ cô chỉ có thể học cách dựa vào chính mình thôi. Cảm giác đó khiến cô sợ hãi, giống như bị lạc trong khu rừng lạ.

“Rồi cô bé, tôi đang nghe đây!” , người phụ nữ nói.

Ani chợt nhận ra rằng mình khát quá. Đã nhiều giờ trôi qua kể từ khi cô rời dòng suối nhỏ và rằng cô gần như ngất đi vì sợ hãi, đói, kiệt sức. Khi suy nghĩ ấy ập tới, hàng ngàn chấm đen lập tức bao trùm trước

mất cô. May thay, người phụ nữ, ngôi nhà và con dê này đã xuất hiện thay thế cho bóng tối.

Ani tỉnh dậy, nhìn thấy cửa sổ của một ngôi nhà tranh. Cô nhìn quanh cảnh giác, rồi thở dài nhẹ nhõm khi nhận ra mình đang ở trong một ngôi nhà và nằm trên một tấm nệm cỏ khô.

“Cô tỉnh rồi à? Thế nào rồi?”.

Người phụ nữ đã bỏ chiếc khăn trùm đầu ra và Ani có thể nhận thấy mái tóc đen dày ngắn ngang vai của bà. Bà đang ngồi đan trên chiếc ghế đẩu dưới ánh sáng phát ra từ lò sưởi.

“Cô nên nói với tôi rằng cô khát nước, để không phí phạm sức con trai Finn của tôi khi phải khiêng cô vào đây. Tôi nghi ngờ cô cố tình ngất xỉu để vào nhà và nằm lên giường của tôi, hừm!”.

Ani cười lịch sự bởi cô tin người phụ nữ chỉ nói đùa như vậy thôi.

“Tôi nghĩ cô có thể ở đây qua đêm”.

Bà vẫn tiếp tục đan, và Ani nhìn những mũi len đi lên đi xuống với một tốc độ cô chưa từng thấy bao giờ.

Người phụ nữ gạt đầu chỉ vào đĩa thức ăn gần đấy chứa đầy súp cà rốt và một ly sữa đầy nước. Ani nhanh chóng uống hết ly nước và ăn hết đĩa súp trong yên lặng. Cô có thể cảm nhận được nước và nước súp đi từ cổ họng xuống dạ dày với cảm giác rộn ràng ấm áp.

“Rồi cô gái”, người phụ nữ hỏi sau vài phút, “Hãy nói ta nghe cô định sẽ làm gì?”.

“Cháu bị lạc trong rừng và phải tìm đường trở về Bayern”. Khi nói, trong đầu cô luôn ý thức về cách phát âm theo kiểu giọng của người Kildenree, và ước gì mình có thể bắt chước cách nói theo kiểu của người Bayern. Cô nghĩ mình có thể học nó dễ dàng như lần đầu tiên cô học theo các âm thanh của thiên nga, nhưng giờ có vẻ đã quá trễ để cố gắng với người phụ nữ này.

Người phụ nữ để que đan xuống vạt áo và ngắm nhìn Ani một cách chăm chú. “Cô không phải là người ở đây”, bà nói. Ani lắc đầu. “Cô đang gặp chuyện gì rắc rối à?”.

“Vâng, cháu nghĩ vậy!”.

“Ừ, tôi không muốn nghe chuyện đó...”, bà nhanh chóng nói. “Tôi biết càng ít càng tốt. Nhìn cô, tôi thấy điều bất hạnh đang đến. Cô có mái tóc vàng và dài, phải không? Quá dài để là một người đi lang thang ngoài đường. Rõ ràng là không phải đến từ Bayern, cô là người xuất thân quyền quý, chắc chắn là như vậy, hãy nhìn đôi tay mềm mại nhỏ nhắn của cô xem”. Ani đan hai tay vào nhau.

“Và giọng của cô, chắc, cô bé, cô có rất nhiều vấn đề. Tôi phải đan để có áo bán vào phiên chợ tuần này. Cô hiểu không?”.

Ani gạt đầu.

“Sao cô không nói gì vậy?”. Người phụ nữ hơi cúi về phía trước, chờ đợi câu trả lời.

“Cháu cảm thấy xấu hổ về giọng nói của mình”, Ani nói, “Và cháu cảm thấy rất bối rối... Cháu không biết phải làm gì...”. Cô cố nén nhưng không thể kìm nén tiếng nức nở đầu tiên rồi thứ hai, thứ ba. Dạ dày thắt lại, cô cúi xuống và khóc nức nở. Tóc che phủ hết khuôn mặt cô. Cô nhận thấy người phụ nữ vỗ vỗ vào vai mình.

“Thôi... Thôi được rồi, không khóc nữa, mọi thứ đều ướn át và thế này thì không thoải mái chút nào”.

Ani nghĩ bà ta đúng vì cô cảm thấy tồi tệ hơn cả lúc trước, vì thế cô lấy tay gạt nước mắt và cố gắng không khóc nữa. Hơi thở cô nghẹn lại nơi cổ họng.

“Cháu xin lỗi”, cô nói. “Cháu sẽ không khóc nữa, cháu xin lỗi!”.

“Được rồi, cô bé, được rồi. Bây giờ hãy nói cho ta biết ta có thể làm gì để giúp cháu, miễn là ta không có liên quan gì hết nhé”.

Ani gạt đầu. Sau đó, cô nhận ra rằng bà đang yêu cầu cô đưa ra quyết định. Cô cầu cứu ai được đây? Talone, đức vua của vương quốc Bayern, Selia (không, không, không thể là Selia), Falada, chiếc khăn tay bị mất (cái này cũng không được)?

Mình thật là trẻ con, Ani nghĩ. Cô ngồi thẳng lưng, đặt tay lên đùi và nhìn chăm chăm vào ngọn lửa lò sưởi. Ngay cả khi ở khoảng cách khá xa, ngọn lửa vẫn như thiêu đốt ánh mắt cô.

Hãy người lớn lên nào. Hãy suy nghĩ đi. Mình cần gì?

Mình phải tìm được đường, nhưng đường đi tới đâu? Ý nghĩ một mình quay trở về Kildenree thật ngớ ngẩn. Cô không có thức ăn cũng như phương tiện, không ngựa, còn nếu đi bộ thì phải mất hàng tháng và tuyết sẽ rơi trước khi cô về tới nơi. Talone nói cô hãy tới Bayern và tìm đức vua. Có thể Talone và người của ông đã đánh bại Ungolad, và nếu như vậy thì họ có thể đang ở chỗ đức vua. Bên cạnh đức vua còn có tể tướng. Cô đã từng gặp ông ta một lần khi cô còn nhỏ - có lẽ ông ta sẽ nhớ mặt cô và làm chứng cho cô. Và nếu Selia cùng những kẻ phản bội đang ở đó chờ đợi nàng công chúa bỏ trốn thì sao? Cô nghe tiếng trái tim mình đập nhanh như tiếng vó ngựa của Ungolad khi đang đuổi theo cô vậy.

Nếu như vậy, liệu cô có được cung cấp một chiếc xe ngựa để trở về Kildenree? Cô không thể đi cho đến khi tìm ra Falada, biết tin tức về số phận Talone và những người lính trung thành. Bayern. Đó là lựa chọn của cô.

“Kính thành cách đây bao xa ạ?”.

“Một ngày rưỡi đi xe ngựa. Cô đừng nghĩ đến chuyện đi bộ tới đó để rồi lại bị lạc trong rừng cho tới khi ai đó lại trông thấy cô nhìn chăm chăm vào vườn cà rốt như ta đã thấy!”.

“Cháu có thể đi với bà tới thành phố vào phiên chợ tới không?”.

Người phụ nữ suy nghĩ một lúc rồi trả lời: “Được! Và ta hi vọng cháu sẽ tìm được cho mình một bộ cánh mới để đừng có nổi bật như một cái cây đầy màu sắc như thế này nhé. Finn sẽ dẫn cháu đi vào cuối tuần tới và lúc đó thì ta sẽ xong nhiệm vụ”, bà gật đầu rồi tiếp tục đan.

Một thanh niên vào nhà, bước đến gần lò sưởi hôn mẹ. Anh lửa từ lò sưởi bén vào vài sợi len trắng bám nơi ống tay áo anh ta. Người mới vào chìa một tay cho Ani: “Chào cô!”.

Ani đáp lại: “Chào anh, Finn!”.

Chàng trai cười và biến vào góc tối của căn phòng, nơi có chiếc giường của mình.

Người phụ nữ hơi cao giọng: “Giờ hãy đi ngủ đi”.

“Vâng, thưa bà!”.

“Gilsa”, người phụ nữ nói, “Tôi không phải là quý bà đâu, cô không cần trịnh trọng quá!”.

“Bác Gilsa, thế khi nào thì đến phiên chợ cuối tuần tới ạ?”.

“Tám ngày nữa, cô bé!”.

Ani nằm nghiêng sang bên, ngắm nhìn ánh lửa màu cam cuối cùng của khúc gỗ trong lò sưởi và nghĩ rằng cô sẽ không bao giờ cảm thấy buồn ngủ. Tưởng như mới chỉ sau đó một phút nhưng khi cô mở mắt ra thì căn phòng đã bàng bạc ánh bình minh. Cửa mở và Gilsa bước vào với đầy trứng gà trên tay, tóc bà chưa chải, còn vương vài cọng cỏ khô và vài sợi len.

“Ồ”, Ani nói và ngay lập tức ngồi dậy, “Đây là giường của bác ạ?”.

“Tất nhiên nó là giường của ta rồi. Cháu nghĩ là đêm nào ta cũng ngủ trong chuồng gia súc à?”.

“Cháu không nghĩ vậy đâu ạ”. Ani đứng dậy và vuốt thẳng chiếc chăn xếp lên trên cái gối. Cô chưa bao giờ phải tự hỏi rằng mọi người ngủ ở đâu. Ở trong cung, ai cũng có chỗ của mình, cô chưa bao giờ chú ý điều đó cả, cô nhận ra rằng mình thật vô tâm và ích kỷ.

“Cháu xin lỗi”, Ani nói, “Cảm ơn bác. Tối nay bác sẽ không phải ngủ ở đó nữa đâu ạ”.

“Điều đó là hiển nhiên rồi. Lòng tốt của ta khiến ta trải qua một đêm trên cỏ khô và giờ ta cảm thấy rất ngứa ngáy khó chịu”.

Ani quyết định rằng từ giờ cho đến lúc đi, cô sẽ không là gánh nặng của họ. Ngày đầu tiên, trong khi Gilsa ngồi đan miệt mài trên chiếc ghế đẩu thì Ani cố gắng chuẩn bị bữa trưa. Sau khi bữa ăn được tiêu thụ một

cách miễn cưỡng, Finn quyết định quay trở lại với công việc nấu nướng thường nhật của mình và Ani với cảm giác hơi thất vọng, chỉ dám ngồi quan sát một cách cẩn thận.

Bà Gilsa khám phá ra rằng Ani rất giỏi trong việc tìm rễ cây cần cho việc nhuộm chỉ. Vì thế, Ani nhanh chóng được sai làm các việc vặt như tìm rễ cây trong rừng. Sau một lần làm các thứ linh tinh, khi cô đi ngang qua một cái sân rất sạch sẽ với đầy rễ cây trong tạp dề, cô nghe tiếng gà kêu loạn xạ trong chuồng.

Chúng kêu hốt hoảng: Chuột chuột, chúng ta sẽ không ở đây đâu, lũ chuột đang ở đây, đó đó, ở dưới kia.

“Ta không biết có chuyện gì xảy ra nữa”, Gilsa đặt tay trên cửa chuồng gà. “Chúng sợ, như thể có rắn lục trong tổ hay có một con cáo ở dưới chuồng gà. Nhưng ta đã dọn chuồng gà hai lần rồi và không tìm thấy gì cả”.

“Có một con chuột ạ”, Ani nói. “Một con chuột chết, ở dưới sàn, và những con gà mái ngửi thấy mùi của nó”.

Ani đem rễ cây vào trong và phân loại chúng trước khi nhận ra rằng mình phải giải thích về những lời nói vừa rồi. Khi cô bước ra, Gilsa đang hướng dẫn Finn dịch chuyển miếng lót sàn nơi Ani đã chỉ. Bên dưới đó là một cái xác chuột mới chết.

“Làm thế nào mà cháu...?”, Gilsa nhìn cô chằm chằm.

“Cha mẹ cháu từng nuôi gà”, cô trả lời.

Sau đêm đầu tiên, Ani ngủ trên miếng gỗ lót sàn phủ cỏ khô trong chuồng gia súc. Lúc đầu cô không thể ngủ được, cô bị đánh thức bởi tiếng cọt két của những tấm ván, tiếng rên rỉ của cây. Liệu Ungolad có lần theo dấu vết cô ở đây? Cô không biết nhưng sau đêm đầu tiên trong chuồng gia súc, cô nài xin một tấm ván để chặn cửa lại. Finn đồng ý mà không thắc mắc gì.

Đêm trước ngày lên kinh thành, Ani ngồi cạnh lò sưởi, cuộn những chiếc áo len của Gilsa thành bó chặt và xếp chúng thành những kiện hàng. Finn chuẩn bị thức ăn cho chuyến đi. Gilsa hoàn thành nốt ống tay còn lại của chiếc áo cuối cùng. Hình ảnh một quả cam sống động với mặt trời và những chú chim nổi lên trên ngực áo và lưng áo. Bà ngân nga một giai điệu nhẹ nhàng dễ gây buồn ngủ, một bài hát ru. Nó gọi cho Ani nhớ đến những ký ức xa xăm. Cô dừng việc cuộn áo, quay sang nhìn người hát.

“Cháu chưa làm xong mà?”, Gilsa nói.

“Cháu biết bài hát này. Bác có thuộc hết lời không ạ? Có phải bác vừa hát bài những câu chuyện cây kể, những câu chuyện gió hát?”.

“Lắng nghe cây kể chuyện, cảm nhận lửa thì thầm, hãy xem gió đang kể những giấc mơ của khu rừng... Đó là một giai điệu cổ, ta từng hát bài này cho con trai ta nghe”.

“Bài hát này có ý nghĩa gì ạ?”, Ani hỏi.

Những que đan của Gilsa va vào nhau tạo nên âm thanh giống như tiếng một loài thú lạ đang ăn. “Ta nghĩ, nó kể về những câu chuyện cổ ở nơi xa xôi nào đó, nơi có loài người, nhưng những gì được đề cập trong bài hát thì lại không phải là về con người mà là về gió và cây cối hay đại loại là những thứ như vậy. Chim ưng nghe tiếng lợn lòi, trẻ con nói chuyện với dòng suối, và về loài vật nữa...”. Gilsa nhìn sang Ani. “Điều đó có thể xảy ra không nhỉ? Cháu có biết những điều đó không, cô bé?”.

Ani tiếp tục đóng gói những chiếc áo. “Có thể có bác ạ, cháu đã từng nghe những câu chuyện kể về thời kỳ sau khi đáng sáng tạo tạo ra vạn vật, khi tất cả các ngôn ngữ đều được biết đến. Người ta hay nhớ và kể về những con quái thú. Nhưng những câu chuyện về gió, cây, về dòng suối hay tất cả những thứ đại loại như vậy, thì người ta nghĩ chúng chỉ là những câu chuyện kể cho trẻ con”.

“Ừ, có thể. Nhưng tất cả mọi thứ đều có ngôn ngữ riêng của chúng, phải không?”.

“Cháu nghĩ vậy, nhưng không thực sự hiểu rõ ràng cho lắm!”.

Gilsa nhìn Ani như thể cô là một đứa trẻ bất thường vậy. “Tất cả chúng ta đều nói chuyện với điều gì đó ngoài bản thân mình, từ xưa đến nay đều như vậy. Ta nói chuyện với chú dê nhỏ, với những con gà, với cây táo của ta. Ta không biết chúng có nghe thấy ta nói gì không và ta cũng không nghĩ chúng có thể trả lời ta,

nhưng đó không phải là vấn đề. Nào, hãy nghĩ đến điều này, rằng một người có thể nói chuyện với lửa hoặc nói chuyện với một con dê và lửa, dê cũng có thể trả lời lại. Sao lại có thể như vậy?”

“Liệu có những điều như vậy ở Bayern? Những điều kỳ diệu?”

“Đó là những nhà ảo thuật, thầy phép hay thầy phù thủy”, Finn nói, anh chàng xoay qua xoay lại trên giường khiến nó kêu cọt két.

“Những người đó có thủ thuật riêng, con trai ạ”, Gilsa nói, “Đó không phải là những gì cô bé này muốn nói”.

“Con đã từng thấy rồi”, Finn nói rất khê, “Ồ chớ... Con thấy một phù thủy nhìn người ta và nói những gì đang khiến người ta sầu não, một thầy phép có thể biến thứ này thành thứ khác”.

“Đúng, đúng rồi con trai!”, Gilsa vẫy tay một cách thô bạo. “Họ có nhiều cách để nhìn thấy và trình diễn nhưng tất cả đều rất hài hước, mọi người tự đưa tiền để nghe những gì mình đã biết. Cô bé này muốn nói điều khác cơ, theo cách cổ xưa ấy, phải không cô bé?”

“Cháu nghĩ vậy. Có quá nhiều câu chuyện cổ, những câu chuyện rất kỳ lạ, tuyệt vời và hoàn hảo. Chúng không có thật nhưng tuyệt hơn những gì đã từng tồn tại. Cháu từng có một điều mà cháu nghĩ rất kỳ diệu, nhưng cháu đã đánh mất nó và giờ không nghĩ nó còn kỳ diệu nữa”. Cô chạm vào ngực nơi chiếc khăn tay đã từng ở đó và cau mày. “Ước gì có phép thuật. Nếu tất cả những câu chuyện cổ đều có thật thì chúng có thể cho cháu biết mình đang làm gì và cháu phải làm gì bây giờ”.

“Thôi đừng khóc lóc cho thời gian đã mất và những gì đã rơi vào lãng quên nữa. Những câu chuyện cổ chỉ kể những gì chúng có thể kể, phần còn lại là những gì chúng ta cần phải học. Vấn đề là liệu chúng ta có đủ thông minh để tự khám phá bản thân mình? Giờ đó mới là điều ta cần biết”.

Ani không trả lời. Có tiếng gió rít nhẹ qua ống khói. Trong một phút, tiếng nổ lách tách của ngọn lửa, tiếng chim rên gầy cánh như nghe rõ hơn.

6. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 6

Sáng sớm hôm sau, Ani chỉnh tề trong chiếc áo thắt ngang lưng màu vàng và chiếc váy len xanh da trời. Cô mang đôi bốt cũ của Finn được buộc chặt bởi dây da mềm. Bà Gilsa nói người Bayern chẳng ai có mái tóc vàng nên Ani đã hỏi mượn chiếc khăn choàng để giấu đi mái tóc óng ả của mình. Với kiểu ăn mặc cải trang như một người Bayern, Ani hi vọng rằng cô sẽ có nhiều cơ hội tiếp cận đức vua hơn trước khi bị người của Ungolad phát hiện. Sau khi cô đã an toàn ở nơi có sự hiện diện của đức vua xứ Bayern, thì việc gỡ bỏ chiếc khăn trùm đầu để lộ mái tóc sẽ góp phần chứng tỏ nguồn gốc hoàng tộc của cô.

Bà Gilsa giúp cô thắt khăn thành chiếc nơ nhỏ và vỗ nhẹ vào má cô như bà vẫn thường vỗ vào cổ chú dê mỗi lần vắt sữa.

“Đây là quần áo của bác ạ?”, Ani hỏi.

“Ừ, chúng từng là quần áo của ta!”, Gilsa trả lời.

Ani rút chiếc nhẫn vàng còn lại từ ngón tay út ra. “Cháu muốn đền đáp lòng tốt của bác. Cháu rất mong bác hãy nhận lấy chiếc nhẫn này”.

Gilsa nhìn xuống chiếc nhẫn vàng óng ánh.

“Ta sẽ làm gì với nó đây, cô gái?”, bà cười đôn hậu, “Trước khi đạt được mục đích, cháu có thể sẽ cần đến nó đấy. Đừng lo, chắc chắn là cháu sẽ có nhiều cách khác để trả ơn ta mà”.

Ani nài nỉ một lúc, nhưng sau đó vẫn phải cất chiếc nhẫn lại. Cô hơi thất vọng vì cảm thấy mình vẫn nợ người phụ nữ này nhiều quá, khi đã ăn uống, ngủ nghỉ ở đây suốt những ngày qua.

Trời vẫn còn rất sớm khi Finn và Ani gồng gánh hành lý trên vai khởi hành. Khu rừng còn ẩm ướt hơi sương, rất yên tĩnh trong buổi tờ mờ trước khi ánh bình minh ló dạng. Finn có vẻ thích sự yên tĩnh nên Ani bước xa anh một khoảng, một mình lắng nghe câu chuyện tầm phào của lũ chim rừng và nghe hơi thở ngày càng nặng nề, gấp gáp của mình khi quãng đường đi ngày một xa. Khi Finn đề nghị dừng lại nghỉ ngơi, Ani nghĩ sức nặng của túi hành lý đã kéo tuột một mảng da trên vai cô.

Cả hai dừng lại lần nữa vào buổi chiều khi thấy lối mòn đang đi trở thành con đường màu xanh có những vệt bánh xe rất mới. Cây cối ở đây ít hơn nên khu rừng sáng hẳn. Ani ngoái lại sau lưng, ngạc nhiên với chính cô khi nhận ra mơ hồ trong lòng mình là nỗi khao khát được ở lại với rừng. Ngôi nhà của bà Gilsa nhỏ dần và mất hút sau những rặng cây. Với cô, đó là nơi đúng nghĩa là nhà nhất suốt từ bé đến giờ, đúng nghĩa nhà hơn cả cung điện nơi mẹ cô đang ở. Dường như Ani không muốn quay lại chốn cũ, dù ở đó có chiếc giường rất êm, có thức ăn ngon và là nơi cô quen thuộc. Nhưng, Ani tự nhắc nhở mình, Kildenree không còn là nơi của mình nữa, nhà của bà Gilsa cũng vậy. Cô quay lại nhìn con đường.

Có tiếng vó ngựa xuyên qua những lời thì thầm của khu rừng. Finn đứng dậy, căng mắt nhìn ra xa và Ani lùi lại nấp sau những gốc cây. Tim cô đập nhanh, hơi thở gấp gáp. Cô thậm chí không dám gọi tên Finn. Nhưng khi cô nghe kỹ âm thanh và giai điệu của vó ngựa, cô nhận ra rằng đó chỉ là tiếng của một con ngựa chân ngắn và đơn lẻ, không giống như những người đang đuổi theo mình. Rồi khi chiếc mũi màu nâu của chú ngựa tới gần khúc quanh, vẻ mặt của Finn cho thấy anh đã nhận ra ai đó.

“Xin chào, xin chào!”, người điều khiển xe, một chàng trai nhỏ tuổi hơn Finn cất tiếng. Trong xe còn có một cậu thanh niên khác và một cô gái với mái tóc quấn trong chiếc khăn trùm đầu màu đỏ. Quần áo của họ được nhuộm màu sáng giống như Ani. Điều này phần nào khiến cô an tâm, mất đi sự e dè vì nghĩ mình có phần lòa lẹt với chiếc áo màu vàng sáng và chiếc váy xanh da trời giữa khu rừng chỉ toàn màu xanh của lá và màu nâu của những thân cây. Chiếc xe ngựa dừng ngay bên cạnh họ, người lái xe đứng dậy. Ani giơ tay lên đầu làm ra vẻ chỉnh chiếc khăn choàng, để nó rủ xuống che đôi chân mày màu sáng của mình.

Người lái xe ngạc nhiên: “Cô gái này là ai vậy, Finn?”

“Mẹ mình bảo cô ấy đi cùng để giúp mình ở chợ”, Finn trả lời. Những người khác nhìn Ani chờ đợi. Ani định dùng tên của bà ngoại mình, nhưng rồi cô cảm thấy không ổn, vì dù đã an toàn trước Ungolad nhưng ở đây, trong rừng bên cạnh chiếc xe ngựa cũ kỹ, tồi tàn này, cái tên Isalee của bà ngoại vẫn có vẻ gì quá cao quý và xa lạ.

“Tớ là Isi. Rất vui được gặp các bạn!”, Ani nói.

Finn quay lại nhìn cô. Ani nói lướt nguyên âm rất nhanh và luyến âm rất trôi chảy theo kiểu giọng Bayern như thể đã được luyện tập nhiều ngày khi đi hái rế cây ở nhà Gilsa. Finn cau mày tỏ vẻ không hài lòng nhưng anh không nói gì. Cô mỉm cười nhìn anh với vẻ biết ơn.

Những người trên xe ngựa vẫn tiếp tục nhìn chằm chằm.

“Có chuyện gì ấy nhỉ?”, cậu thanh niên còn lại trên xe nói, “Nghe giọng có vẻ như cô ấy đến từ đâu đó ở Darkpond nhưng rõ ràng cô ấy không phải là người Darkpond. Finn, cậu có nghe tớ nói không vậy?”

“Đúng thế, tốt nhất cậu nên nói cô ấy từ đâu đến?”.

“Từ khu rừng”, Finn lầm bầm.

Người thanh niên lái xe lắc đầu. “Tớ không thích việc này và chắc chắn con Nod cũng vậy, nó không quen chở năm người. Chúng tớ cũng không thấy thoải mái với người lạ. Tớ nghĩ mình có thể cho hành lý của cô ấy lên xe, giờ thì cô ấy không còn có ích gì cho cậu nữa, tớ nghĩ tốt nhất cô ấy nên đi theo đường của mình”.

Ani không ngạc nhiên. Cô chờ đợi cảm giác đôi vai mình nhẹ đi khi Finn nhắc hành lý xuống và cô cũng chờ đợi cảnh bị bỏ lại một mình trong rừng.

Nhưng Finn chỉ nói: “Thôi được rồi”, và chạm vào khuỷu tay Ani, bắt đầu đi bộ dọc theo con đường.

“Anh có thể đi với họ”, Ani nói rất nhỏ. “Tôi không sao đâu, Finn, anh không thể bỏ lỡ phiên chợ hôm nay được”.

Finn nhún vai và tiếp tục bước. Ani có thể nghe tiếng kịt kịt của chiếc xe ngựa khi con Nod tiến đến bên cạnh họ với khoảng cách rất gần.

“Đừng có bướng bỉnh như vậy, Finn!”, anh chàng lái xe nói.

“Đúng thế, lên xe đi!”.

“Thôi đi hai anh chàng ngốc”, cô gái trên xe lên tiếng, “Chắc chắn Finn có mang theo bánh hạt của bác Gilsa và chúng ta sẽ không có mẫu bánh nào đâu nếu cứ như thế này”.

“Thôi mà Finn!”, người còn lại nói, “Chúng tớ chỉ muốn biết cô ấy là ai thôi mà”.

Finn vẫn bước đi. Anh chàng đánh xe ghì dây cương lăm lăm.

“Lên đi, cả hai người, hai cậu là hai kẻ bướng bỉnh nhất mà tớ từng thấy đấy!”.

Ani và Finn trèo lên phía sau xe ngựa. Thùng xe đầy những bao tải nằm trên sàn. Ani nghe theo sự chỉ dẫn của Finn, ngồi lên một đồng bao tải, như thể đứa trẻ vừa thắng trò chơi Đức vua của những ngọn đồi.

Finn với lấy cái túi của mình, lôi ra một chiếc bánh nhỏ được gói ghém cẩn thận.

“Bánh mới làm hôm qua đó”, Finn đưa chiếc bánh cho cô gái trong xe để bẻ nhỏ ra. Ani cười với cô, nhưng cô ta đang nhìn sang phía khác.

“Tiến lên, Nod!”, anh chàng đánh xe nói. Cậu ta nhìn Finn một cách ngờ vực và kéo dây cương cho ngựa chạy.

Xe đi đến tận đêm. Ani thu mình lại, lấy những chiếc bao tải làm chắn chắn và ngắm nhìn ánh sáng lấp lánh dưới tán cây khi xe chạy lướt qua. Ba người bạn đồng hành nói chuyện không ngắt với nhau, thậm chí còn tìm cách tán tỉnh nhau mỗi khi Finn không chú ý. Finn có vẻ không để tâm lắm đến cuộc chuyện trò rộn ràng ấy, anh đang lo cho một chú gà con bị tật ở chân và nghĩ tới mẹ đang ở nhà một mình, ngồi đan trong bóng tối.

Khi họ kể cho nhau những gì đã xảy ra ở nhà kể từ phiên chợ trước, Ani lắng nghe và cố gắng kết nối các dữ kiện để xem liệu cuộc sống sẽ diễn ra như thế nào khi sinh sống ở nơi bìa rừng - khó khăn, nghèo khổ, những công việc nặng nhọc và những câu hỏi dai dẳng ám ảnh rằng liệu họ có thể sống qua một mùa đông nữa không, cô đoán thế. Tuy vậy, Ani vẫn thầm ganh tỵ với sự hồn nhiên và tương đồng của họ.

Cô không có câu chuyện nào để chia sẻ, và những người đó cũng không nói gì với cô cả. Ani thu mình lại chặt hơn trong chiếc bao tải của mình, cố gắng để chiếm càng ít diện tích càng tốt.

Chiếc xe ngựa dừng nghỉ đêm ở hốc cây tối om, nhưng chẳng mấy chốc sau lửa đã rực sáng. Khi những người bạn đồng hành chuẩn bị bữa ăn và dọn dẹp tìm chỗ trải túi ngủ, Ani thầm cảm ơn vì trong chặng đường rừng đi với Selia trước đây, cô thị nữ này từng từ chối giúp cô chuẩn bị chỗ ngủ. Ít nhất điều đó cũng đã cho cô chút ít kinh nghiệm, để bây giờ có thể tự lo liệu, sửa soạn chỗ ngủ cho mình. Finn nhận thấy sự lạc lõng của Ani trong khi ăn nên nhanh chóng tìm cách giải cứu cô khỏi những tình huống khó xử. Ani mỉm cười, cảm ơn anh bằng giọng Bayern của mình.

Sáng hôm sau, Ani thức dậy sớm nhất. Cô nhìn khuôn mặt mọi người trong ánh sáng mờ mờ của buổi rạng đông và cảm thấy thật cô đơn. Khi ngủ, ngay cả khuôn mặt khá quen thuộc của Finn cũng trông thật khác. Họ như thể những người hoàn toàn xa lạ, mái tóc đen, móng tay cắt ngắn, bàn tay bẩn thỉu, tiếng ngáy yên bình cho thấy họ hoàn toàn thư thái khi sống trong thế giới đầy cây cỏ này. Cô đứng dậy vươn vai, như thể kéo căng sự căng thẳng của trạng thái cô độc đang tràn ngập trong tim mình. Con ngựa ngái ngủ rên khe khẽ. Âm thanh này khiến vết thương lòng cô trở dậy và cô mong muốn được về với Falada biết bao. Bàn chải lông ngựa và yên cương để trên phiến đá bên cạnh. Ani vuốt ve lớp lông ngựa màu nâu. Cô vừa chải lông cho nó vừa thì thầm vào đôi tai đang giật giật của nó, bắt chước theo kiểu ngựa mẹ nựng ngựa con và cố gắng tìm hiểu xem con ngựa này thích được chà xát vào chỗ nào nhất. Mặc dù cô không thể nói chuyện với con ngựa này, mặc dù ngôn ngữ của nó không tồn tại sẵn trong đầu óc cô như với Falada, nhưng cơ thể con ngựa vẫn rất thân thuộc dưới những ngón tay cô. Những cử động của con ngựa như ngậm nhấm nhủ với cô điều đó.

“Nod có vẻ thích cô đấy!”.

Ani quay lại, thấy anh chàng đánh xe đang ngáp và dụi mắt. Cậu ta tiến lại vỗ vào cổ con ngựa. “Nào nói nghe xem, cô có vẻ đối xử tốt với thú vật nhỉ?”.

“Tôi nghĩ vậy”. Cô không biết cách người Bayern nhìn nhận người yêu động vật như thế nào nhưng anh chàng này không có vẻ gì đáng nghi ngờ cả.

Cậu ta vỗ mông chú ngựa của mình. “Nếu thấy mệt, cô có thể dừng việc chăm sóc con ngựa lại!”.

Những người bạn đồng hành thức dậy và ăn sáng trong sự im lặng nặng nề. Trong khi mọi người trèo lên xe, Ani nhặt một mẩu than đen nhẻm từ đồng lửa đã tàn và bỏ nó vào túi chiếc váy đang mặc. Mẩu than này sẽ giúp chân mày cô đen hơn và hoàn tất việc giả dạng làm người Bayern của cô. Họ đi gần như cả ngày. Cảnh vật mở ra ngày càng rộng hơn. Khi mặt trời bắt đầu lặn về phía tây, cả nhóm hòa vào hàng trăm chiếc xe ngựa khác trên một con đường lớn. Phía trước là kinh thành rồi.

Bên ngoài khu rừng, Bayern là vùng đất trùng điệp với đồi và những khoảnh đất thấp xen kẽ. Kinh thành Bayern được xây dựng trên ngọn đồi lớn nhất, được bao bọc bởi bức tường cao bằng chiều cao của năm người, bên trong là những ngôi nhà nhỏ, những con đường đầy gió, những ngọn tháp và mái nhà hình chóp. Kinh thành giống như một chiếc bánh lớn được thắp đầy nến là những mái nhà lợp ngói đỏ. Ở trung tâm, một lâu đài nguy nga sừng sững với nhiều tháp canh được trang hoàng lộng lẫy. Bên cạnh lâu đài là hoàng thành, nơi được xem là trung tâm hành chính của kinh đô.

Ani nhảy ra khỏi xe và liếc nhìn mọi thứ xung quanh. Một rừng mũ nón và những chiếc khăn trùm đầu, khuôn mặt với đôi chân mày và hàng mi rất rậm, những người lính mang những cây giáo mũi bọc thép và những chiếc khiên được sơn sáng loáng.

Chỉ một người trong số họ có mái tóc màu vàng.

Ani thấy hấn ta trước khi hấn bắt gặp cô và cô nhanh chóng nhìn đi chỗ khác. Đó là Yulan. Hấn ngồi trên một tảng đá trước bức tường thành, nhìn từng khuôn mặt lướt qua một cách kỹ càng, vừa liếc nhìn vầng mặt trời đang lặn, một tay cầm chuỗi thanh kiếm của mình.

Ani bỏ túi đồ xuống và ngồi lên sàn xe. Cô nghe rõ từng nhịp tim mình đập. Tiếng ầm ì của những chiếc xe ngựa và tiếng người cười nói ồn ào dường như nhỏ lại, biến dần đi. Yulan đang ở trong thành phố. Ungolad và Selia chắc hẳn cũng ở đây. Cô tự hỏi liệu điều này có đồng nghĩa với việc họ đã đánh bại Talone, có nghĩa là tất cả những người lính trung thành đã chết, và nơi này không an toàn? Cô sờ gáy mình và cúi đầu xuống.

Bằng cách nào đó, cô vẫn phải vào được trong cung. Ở Kildenree, thường có những ngày dành cho thành viên trong hoàng gia tiếp kiến với những thần dân có việc phải cầu xin, và Ani mong ở đây cũng như vậy.

Giá như cô có thể vào cung mà không bị Yulan và đồng bọn nhận ra, cô sẽ bấm báo trường hợp của mình với đức vua. Nếu ngài không tin, cô sẽ cầu xin được gặp tế tướng. Cô hi vọng rằng sau hơn năm năm ghé thăm Kilderee, ông vẫn còn nhận ra gương mặt cô.

Rất nhiều xe ngựa đổ qua cổng thành và xếp hàng ở dải đất trống trước trung tâm chợ phiên. Nhóm của Finn bị đẩy ngược xuống phía sau tòa nhà ba tầng đối diện với chợ. Ani kiếm chỗ ngủ bên dưới chiếc xe ngựa, nằm nép vào đó, chờ đợi bóng đêm sẽ nhanh chóng kéo về che giấu thân phận mình. Finn ngồi bên cạnh cô, im lặng đưa cô lát bánh mì và pho mát mà những người khác chia cho để ăn bữa khuya.

“Finn, ở nơi này, thần dân có ai được diện kiến đức vua, hoàng hậu, hay hoàng tử không?”.

“Không còn hoàng hậu nữa rồi...”. Finn trệu trạo nhai một mẩu bánh mì, không nhận ra rằng Ani đang rùng mình vì lạnh trong khi chờ đợi câu trả lời.

“Trong ngày diễn ra phiên chợ, tôi thấy nhiều người xếp hàng để xin được diện kiến đức vua!”.

“Mai là ngày diễn ra phiên chợ phải không?”.

Anh ta gật đầu và cả hai tiếp tục ăn trong im lặng.

“Cô sẽ muốn bỏ đi sớm cho mà xem...”. Finn chỉ về phía con đường không rộng lắm dẫn ra khỏi chợ.

Sáng sớm, Ani tỉnh giấc bởi tiếng của những nhà buôn ngái ngủ xếp đồ đạc cá nhân và kéo những chiếc thùng gỗ ra khỏi mớ bao tải phủ giờ đã ướt đẫm sương. Cô gấp chăn mền, gặt đầu chào tạm biệt Finn và lên đường.

Đi chưa được xa lắm, Ani dừng lại ở vệ đường trống sửa sang lại khăn trùm đầu để trông thật tự nhiên. Cô lấy mẫu than trong túi ra, cúi xuống soi mình trước một cửa sổ có rèm, cố tình tô đen chân mày. Nếu những người Kildenree đang tìm kiếm một cô gái tóc vàng trong đám đông thì họ có thể bỏ qua cô. Ani không thể để bị phát hiện trước khi có được sự bảo vệ của đức vua. Không nghi ngờ gì nữa, nếu có cơ hội thì Ungolad sẽ lôi cô đi và giết chết cô ngay lập tức.

Đi càng xa càng, có nhiều người sóng bước cùng Ani.

Vài người trong số họ mặc trang phục màu sáng, đơn giản của người ở ngoại ô, những người khác mặc trang phục lộng lẫy hơn, ra dáng người ở kinh thành. Lúc cô đến gần cung điện cũng là lúc mặt trời ngang tường thành. Đã có một hàng người thỉnh cầu đứng xếp hàng dài từ cổng cung điện cho đến sân trong. Cô bước vào hàng, phía sau người cuối cùng với hi vọng họ có thể che cho cô khỏi tầm ngắm của những kẻ thuộc phe Yulan.

Mặc dù hàng người rất dài nhưng họ di chuyển nhanh chóng, và Ani chợt ước gì cô mang theo một ít thức ăn bà Gilsa đã đặt sẵn trong túi đồ. Con đói khiến cô khó chịu. Ani nghĩ: Thật không công bằng, không công bằng, phải ăn đồ ăn của người khác, chờ đợi lòng thương hại và sự từ tâm của người khác, không tiền bạc không chế trủ ngụ. Trong khi cung điện này lẽ ra phải là nơi ở của ta!

Cô ngược nhìn chiều cao thẳng đứng của những ngọn tháp trong cung, mỗi ngọn tháp đều trang hoàng rực rỡ với các ngọn cờ bay phấp phới trong gió.

Cô nhìn xuống bản thân mình: Cô đang dựa vào tường trong bộ quần áo nhàu nát, đứng gần như cuối hàng những người nông dân rất kiên nhẫn này, bụng đói, lòng bàn chân đau buốt bởi đôi bốt của Finn. Đây không phải là mình, cô nghĩ, vậy đây là ai? Cô không thể trả lời được câu hỏi của chính mình. Đầu óc cô tràn ngập ý nghĩ về các món ăn sáng - bánh mì phết mật ong, táo, trứng luộc với phô mai, bánh mì bơ, xúc xích tươi. Cô nuốt nước bọt để trấn an cái dạ dày trống rỗng và chờ đợi. Dòng người nhích tới từng tí một.

Cuối cùng, Ani cũng đến được nơi bóng mát của cửa cung. Cô bước tới và cảm thấy mình gần như chạm vào mùi hương quen thuộc của hoàng gia. Dạ dày cô nhảy múa như thể nó sắp bật ra khỏi cổ và bóp nghẹt cô đến khi bật khóc. Sân nhà bóng loáng, sạch bong, rèm cửa thơm phức, đồ dùng kiểu cổ, các phiến đá sang trọng, nước uống, vườn hoa hồng, dầu thơm, sữa dưỡng da, nước hoa hồng.

Những thứ này khiến cô nhớ về cha mình, cảm thấy thoải mái và yên bình. Cô chỉ mới xa nhà vài tháng nhưng những mùi hương thế này như vang dội lại từ trong sâu thẳm ký ức, nhắc cô nhớ về người cha kính yêu đã vĩnh viễn ra đi.

Cô bước về phía trước mỗi khi dòng người di chuyển nhưng đầu óc vẫn chìm trong ký ức. Người đàn ông xếp hàng trước cô đã bước vào cung điện. Đúng lúc ấy thì cô nhìn thấy Selia!

7. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 7

Mái tóc sáng của Selia nổi bật giữa những màu tóc đen, cô ta che giấu nó trong chiếc mũ vành phủ lưới lông lầy. Selia mặc một trong những chiếc áo lẽ ra là của Ani, một chiếc áo màu ghi với áo lót kiểu đơn giản. Cô nàng bước chậm rãi với vẻ tự tin, quá hài lòng với bản thân mình đến nỗi không ai còn nhận ra đây chỉ là một thị nữ. Đi cùng cô ta là hai phụ nữ khác mặc trang phục theo kiểu Bayern, áo dài với váy rộng. Họ đang huyền thuyên cười đùa.

Ani không thể di chuyển, hai chân nàng công chúa bé nhỏ nặng trĩu như đeo đá. Cô cúi đầu căng thẳng, lắng nghe tiếng tiếng váy của Selia sột soạt, tiếng dòng người thỉnh cầu đang di chuyển trong tư thế cúi đầu.

Khi những người phụ nữ đó rẽ sang hành lang khác, Ani ngẩng đầu lên, thấy một thị nữ của đức vua đang ra hiệu cho cô bước vào.

Selia đang ở đây, trong cung điện của ta, mặc trang phục của ta.

“Vào đi, đến lượt cô đó”, thị nữ nói.

Selia đang ở đây, điều đó chứng tỏ cô ta đã giết hết bọn họ - Talone, Adon, Dano, Radal, tất cả.

“Bước nhanh nào cô gái. Còn một hàng dài đến tận ngày mai cơ!”.

Ani nín thở bước vào trong. Đó là một căn phòng dài và hẹp có một cửa sổ trên trần đổ những tia nắng chói lọi xuống sàn nhà lát cẩm thạch màu xám. Ani muốn ngắm nhìn sự chói lóa xa hoa này. Nhưng hình ảnh Selia cứ hiện diện trong tâm trí cô, như thể đang ngấm ngọn lửa sáng rực thì đột ngột quay sang bóng tối vậy. Cô bước về phía trước mà hầu như không nhìn thấy gì.

Ani biết có lính canh ở mỗi góc hành lang và bên cạnh mỗi cột nhà sáng loáng kia nhưng cô không để mắt tới họ. Ungolad chỉ có thể ở đâu đó bên cạnh Selia. Thuộc hạ của hắn ta đang ở trong thành phố tìm kiếm cô, còn cô thì đã đến được cung điện của nhà vua, chú chuột sắp với được miếng pho mát rồi, cô sẽ thông báo về nhân thân của mình trước họ, mời họ cứ thử làm cái việc đơn giản là giết chết cô như những người đồng hành của cô. Ani dừng lại, e sợ rằng nếu tiếp tục di chuyển thì cô sẽ bỏ cuộc mất.

“Lại gần đây chút nữa, cô gái!”, đức vua lên tiếng.

Đức vua là một người đàn ông to lớn. Ông có vẻ rất cao, ngay cả khi đang ngồi. Đôi tay to và khỏe của ngài đặt trên chiếc ghế bành được chạm trổ tinh vi. Ani tưởng tượng rằng nếu cần, ngài vẫn có thể cầm gươm ra chiến trường. Ngài có vẻ mệt mỏi nhưng dễ gần, có lẽ bởi vẻ do dự, e dè của cô. Ani tiến thêm vài bước và nhún chân cúi chào một cách cung kính nhất - cách cúi chào chỉ áp dụng cho nghi lễ hoàng gia cô vốn được dạy dỗ cách đây nhiều năm. Không người thầy nào có thể chuẩn bị tinh thần cho cô về cuộc gặp gỡ kỳ lạ này, cuộc gặp gỡ một vị vua, nhưng trong trang phục của thường dân, đi ra từ trong rừng với đôi bốt mượn của một chàng trai, đôi lông mày vẽ bằng than củi và một giọng nói bất chước.

“Lời thỉnh cầu của cô là gì?”, người thị nữ nhắc.

“Tôi_ không biết!”, cô nói với giọng rất nặng của người sống ở vùng rừng thẳm. Ngu ngốc, thật là ngu ngốc. Ani tự mắng bản thân mình. Cô không thể để lộ thân phận với đức vua bây giờ được bởi cô biết Selia đã thành công trong việc xâm nhập vào cung. Cô có chứng cứ gì chứ? Một khi cô nói ra, tất nhiên đức vua sẽ gọi Selia đến để giải thích. Selia và tất cả những tên lính gác sẽ phủ nhận câu chuyện của cô và Ani sẽ bị tống vào tù vì tội mạo danh hay tệ hơn sẽ được thả ra như một kẻ điên và ngay lập tức rơi vào tay của Ungolad. Không có sự lựa chọn nào cả. Ani cảm thấy mất phương hướng.

Đức vua thở dài: “Cô mới đến thành phố này?”.

“Vâng, thưa bệ hạ”.

“Cô có nơi nào để ở chưa?”.

“Dạ chưa ạ!”, cô thú nhận.

“Cô có thể làm gì?”.

Nghĩ đến việc có thể tìm thấy Falada, Ani trả lời một cách đầy hi vọng: “Tôi có thể làm việc với những chú ngựa”.

Đức vua ra hiệu cho một viên cận thần đang đứng bên phải ngài.

“Giờ không cần thêm người làm việc ở chuồng ngựa thưa bệ hạ!”.

Viên cận thần là một người đàn ông cao lớn với khuôn mặt xương xương. Ông nhìn một mảnh giấy da dán trên tấm bảng nhỏ. “Tuy vậy, cậu bé chăn ngựa đang rất đơn độc và lẻ loi với bảy ngựa năm mươi con”.

“Tốt”, đức vua ra hiệu cho Ani đi theo viên cận thần ra khỏi phòng.

“Khoan đã, muôn tâu bệ hạ. Cháu... cháu có một thỉnh cầu. Cháu có thể nói chuyện với Tể tướng một phút không ạ?”.

Nhà vua ra hiệu cho viên cận thần đang chờ đợi một cách kiên nhẫn. “Được, như cô muốn!”.

Ani chớp mắt, ngạc nhiên không tin được đức vua lại đáp ứng lời thỉnh cầu của cô nhanh chóng như vậy. Cô cảm ơn ngài và nhún chân cúi chào lần nữa khi người thỉnh cầu khác đang sẵn sàng bước vào. Khi cô đứng thẳng lên, cô nhận ra có nét gì đó khác lạ trên khuôn mặt đức vua. Có vẻ như đây là lần đầu tiên ngài nhìn kỹ cô và những nếp nhăn quanh miệng ngài dường như hằn sâu thêm. Cô cảm giác như đức vua đang dò xét kiểm tra và khuôn mặt cô lập tức đỏ ửng lên.

“Tốt”, đức vua lặp lại lần nữa và thoáng mỉm cười với cô trước khi thị nữ nhắc ngài tập trung. Sau sự hào nhoáng, chói lòa của căn phòng đón khách, những bức tường gỗ và những tấm thảm thêu sẫm màu của hành lang giúp Ani cảm thấy dễ chịu phần nào. Cô sắp đi gặp Tể tướng. Cô chờ đợi viên cận thần sẽ dẫn đường cho cô nhưng thay vào đó, ông ta gọi một cậu bé hầu cận nhỏ tuổi, hướng dẫn cậu ta đưa Ani tới khu nhà nghỉ dành cho tôi tớ trong cung ở phía tây và dặn người quay trở lại phòng khách của nhà vua.

“Đội đã, thưa ngài. Đức vua nói tôi có thể nói chuyện với tể tướng mà”.

“Ta là tể tướng đây”.

“Không phải ngài. Ý tôi là tôi đã gặp tể tướng một lần khi tôi còn nhỏ...”.

Tể tướng thở dài một cách khó chịu. “Có lẽ đó là người khác. Ta là Thiaddag, tể tướng của Bayern trong bốn năm qua. Xin lỗi, ta không thể rời bỏ nhiệm vụ của mình để sum họp với cô và người bạn cũ của cô được”.

Ông ta phẩy phẩy tay vừa như chào, vừa như xua cô đi và quay trở lại phòng với đức vua.

“Thôi đi nào!”, cậu bé nói.

Ani lưỡng lự. Làm việc với cậu bé chặn ngõ không nằm trong kế hoạch của cô. Nhưng lúc này, kế hoạch của cô đã gần như sụp đổ bởi sự xuất hiện của Selia và vị tể tướng mới. Cô phải tìm cách ở lại thành phố này cho tới khi có thể tìm ra và giải cứu Falada.

“Vâng, được rồi!”, cô nói và theo sau cậu bé.

Khi họ bước ra ngoài sân, dưới ánh nắng mặt trời, cậu bé dừng lại, vươn vai hít đầy lồng ngực, mỉm cười với một ngày nắng nóng như thiêu đốt. Cậu ta gọi cho Ani nhớ tới loài chim cổ đỏ bởi chiếc áo dài màu đỏ, mái tóc thả lỏng giống như những chiếc lông vũ.

“Tôi tên là Tatto. Tôi là con trai của viên đội trưởng dẫn đầu hai mươi người lính, bởi vậy nên tôi được làm một người hầu trong cung dù chỉ mới mười hai tuổi”.

“Ồ, xin chúc mừng!”, Ani nói.

Cậu ta nhìn chằm chằm vào cô để xem trong lời chúc mừng kia liệu có ý chế giễu không. Ani rùng mình, cô cũng không biết liệu có tốt không khi trở thành một người hầu ở tuổi mười hai. Cậu bé lắc đầu và lẩm bẩm: “Đúng là dân trong rừng!”.

Cậu bé nói rất nhiều lúc họ đi bộ xuống những con đường dốc của thành phố, giới thiệu cho cô biết những nhiệm vụ phức tạp của một người hầu trong cung và đủ thứ chuyện linh tinh về chốn kinh đô phồn hoa này. Một lúc lâu sau, họ đến bức tường thành cao ngất và bắt đầu đi dọc theo đó.

“Phía bên kia bức tường là đồng cỏ, có bò, cừu, ngựa và các loại gia súc, gia cầm nuôi ở đó. Đây là nơi cô sẽ làm việc!”.

“Thế đâu là nơi nhốt ngựa?”, Ani hỏi.

“À, chúng phía sau cung điện, một mảnh đất rộng đến nỗi cô phải chạy mới qua hết nó trước bữa sáng”.

Phía sau bức tường cung điện, Ani nghĩ thầm một cách rầu rĩ, đó là cả một vấn đề.

Cuối cùng Tatto dẫn cô tới một ngôi nhà dài cao hai tầng, những bức tường sơn màu vàng giống màu chiếc áo cô đang mặc. Người phụ nữ trong ngôi nhà đó ốm và có đôi mắt đờ đẫn. Khi nói, giọng bà kéo lê ra khỏi cổ họng một cách do dự, ngắt quãng bởi những lần dừng và tiếng ậm ừ. Bà tự giới thiệu mình tên Ideca, quản lý những người làm công khu phía tây, bà cảnh báo Tatto không được la cà trên đường về, nếu không chỉ huy của cậu sẽ trả cậu lại khu hầm ở nhà bếp. Tatto quắc mắt nhìn bà vì đã bôi xấu hình ảnh cậu, rồi chạy ào ra cửa.

Ideca nhìn Ani. “Cô sẽ không, ừmm... nhớ nhà, nhớ khu rừng của cô mà bỏ trốn chứ?”

“Không, tôi sẽ không bỏ trốn đâu!”, Ani đáp.

“Tôi không biết sao cô lại đến thẳng chỗ đức vua thay vì đến trực tiếp đây. Cô cho rằng đó là một lối vào rộng mở và cô sẽ được đối xử khác ư? Không! Tất cả chúng ta đều phải làm việc. Những gì chúng ta phải làm ở đây là làm việc và làm việc!”.

Ani gật đầu, hi vọng điều đó đã đủ cho câu trả lời.

Ideca mím môi. “Đây là nơi cô lấy thức ăn của mình, vào buổi sáng và buổi tối, vì vậy giờ cô có thể bắt đầu luôn được rồi đấy, ừm...”. Bà ném cho cô một tô súp đậu và một ly nước lớn. Ani chộp ngay lấy ly nước uống ừng ực để rồi sau đó cô ước gì mình chứa lại một vài ngụm để giúp tiêu hóa tô súp nguội lạnh.

Ideca dẫn Ani lên lầu, đến một tủ quần áo bừa bộn đưa cô chiếc váy thừa và chiếc áo dài, cả hai đều màu cam nhạt như hoa hồng. Một cây gậy dài cong một đầu để lùa bày ngỗng thành đàn, một chiếc mũ với vành bằng rơm và dải ruy băng để buộc lại dưới cằm. Ani nghĩ, chiếc mũ đó sẽ là vật ngự trang lý tưởng cho mái tóc của cô.

“Cô sẽ sống trong ngôi nhà thứ ba tính từ phía nam, phía bờ tường. Thời gian còn lại của ngày hôm nay cô được tự do. Hãy trở lại đây vào sáng sớm ngày mai”. Bà đẩy Ani ra ngoài và đóng cửa lại.

Đối diện với ngôi nhà của bà là một dãy nhà ở khác, mỗi nhà có một cửa sổ và một cửa ra vào riêng biệt. Ani tìm thấy ngôi nhà thứ ba, bước vào. Ngôi nhà không khác gì một căn phòng, một căn phòng rất nhỏ. Nếu cô đang thẳng tay ra, cô sẽ chạm vào bức tường hai bên.

Căn nhà dùng chung hai bức vách bằng gỗ với hai căn bên cạnh và mượn bức tường thành phía tây làm tường sau. Nó ám mùi thị thành - mùi rác, mùi khói bụi, thức ăn, mùi của người và động vật sống quá gần nhau. Ngôi nhà nằm ngay bên cạnh con đường lát đá cuội và cô cảm thấy như thể mình vẫn đang đứng trên đường vậy. Bất kỳ lúc nào người bán hàng rong cũng có thể bước vào cửa nhà cô hay bọn trẻ chơi trò đuổi bắt có thể bò qua cửa sổ và nhảy qua giường để trèo lên những phiến đá cứng của bức tường sau.

Một chiếc giường nhỏ, một chiếc bàn và ba cái móc bằng sắt treo trên tường là tất cả đồ đạc có trong phòng. Ani nhớ đến nơi ở của cô ở cung điện Đá Trắng, chỉ cần căn phòng đầu tiên đã rộng gấp mười lần nơi này, và cô mừng tượng những bức tường phòng mình, tường màu trắng sáng với những tấm thảm thêu hình trẻ con, chim chóc, hình những ngọn đồi mùa thu hòa quyện vào nhau. Những tấm thảm dưới chân cô như dòng suối tràn bờ, chiếc giường êm với rất nhiều gối và chăn lông ngỗng, tủ sách trên tường, những chú mèo dưới chân, đồ ăn bày sẵn trên bàn, một thị nữ đứng ở cửa luôn chực chờ nói: “Công chúa có cần nô tì giúp thay áo quần không ạ?”.

Giờ không còn vương miện công chúa, không còn là công chúa nữa. Khuôn mặt những thị nữ tan biến vào viên đá tròn trên tường. Hiện thực lại quay về, ảm đạm, khó khăn, buồn bã. Ani ngồi trên giường và liếc nhìn đôi tay mềm mại, thuần dài của mình.

Sau khi đi bộ qua lại, lên xuống các hang cùng ngõ hẹp, ngửi những mùi vị cay xè của thịt bò trên phố bán thịt, mùi hoa nồng nàn đến chóng mặt của hàng trăm giỏ hoa bày bán trong những cửa hàng, Ani cuối cùng cũng tìm thấy trung tâm chợ phiên bằng cách đi theo tiếng ồn. Mọi người trên những chiếc xe ngựa yên tĩnh tối qua giờ đã chuyển thành những người bán hàng rong náo nhiệt trong thành phố, vẫy tay chào hàng với những người đi qua, la hét từ chỗ ngồi trên xe, thậm chí đứng lên và rao lanh lảnh. “Táo đây, táo đây, thảo mộc đây, mứt hạnh nhân đây. Chăn bông đây, chăn cho mùa đông đây, mua chăn cho mùa đông sắp đến nào...”.

Ani tìm thấy những người bạn đường của mình, họ đang buôn bán rất nhộn nhịp, với một nửa các túi hàng

đã hết. Đám đông người mua đang chuyển tay nhau những chiếc áo len nhuộm màu của bà Gilsa. Ngay cả Finn cũng nói huyền thuyên gì đó và vẫy vẫy chiếc áo len trên không. Cô nhận ra anh chàng đang vẫy chào mình. Cô tiến lại gần, vẫn cảm thấy lâng lâng bởi tiếng ồn và sự náo nhiệt của phiên chợ.

“Xin chào, Isi”. Anh chào cô trước, lúc này cô mới nhớ ra rằng Isi là tên mình. Nhóm của anh đã bán được khá nhiều hàng, mặc dù vẫn còn gần một nửa và họ sẽ phải ở lại đây cho đến hết phiên chợ.

“Phiên chợ tháng tới thế nào cũng bán nhanh hơn”, cô gái với chiếc khăn màu đỏ nói, “Lúc đó thời tiết sẽ lạnh giá và mọi người sẽ sợ cái lạnh của mùa đông, hồi hã mua áo len cho xem!”.

“Finn, tôi đã tìm được việc ở đây!”. Ani cố gắng nói khê nhưng thật ra cô cũng gần như phải hét lên để Finn có thể nghe thấy trong sự ồn ào náo nhiệt quá mức này.

“Tôi sẽ chăm sóc bầy ngỗng của đức vua”. Cô cười, mặc dù đó là một công việc lao động tay chân bình dị nhưng với cô nó có vẻ thật cao quý, và cô nghe thấy giọng nói hài lòng của Tatto: “Đó là một công việc tốt đấy”.

“Tôi chỉ muốn đến để nói với anh điều đó, để anh không phải lo lắng rằng tôi đã đi đâu mất...”.

Finn vỗ vai cô và nhìn đầy vẻ trêu chọc. Rồi anh dụi mắt, cười bí hiểm. Cô tự hỏi không biết điều này có nghĩa gì, chỉ hi vọng rằng vết than vẽ trên chân mày không bị mờ đi.

“Thôi, tôi nên đi thì hơn. Cảm ơn lòng tốt của anh nhé!”. Cô quay người định đi nhưng ngay lập tức trở lại và nói thầm vào tai Finn. “Finn, có thể sẽ có người biết anh quen tôi, họ sẽ đến tìm anh hay mẹ anh. Họ sẽ giả vờ là bạn tôi, hỏi tôi đang ở đâu, làm ơn đừng nói cho họ biết nhé”. Cô mỉm cười một cách đau khổ. “Tôi chỉ có anh và bác Gilsa là bạn ở vương quốc này thôi”.

Finn gật đầu: “Tôi cho cô một ít đồ ăn trưa nhé!”. Anh lôi trong xe ra một quả táo xanh căng mọng, mùi giống như mùi gắt của cỏ ướt ở các dòng suối trong rừng. “Chúc may mắn!”, anh nói, đưa cô quả táo và quay lại với công việc bán hàng của mình.

Ani lách qua những bãi đậu xe, những chiếc xe ngựa, xe chở hàng, những tay lái buôn, những người bán hàng từ ngoại ô, và những người dân thành phố cũng ra ngoài để tham gia mua bán. Một đám đông nhỏ đang tụ tập quanh người đàn ông tung hứng bóng. Một trong số những quả bóng biến thành một chú bồ câu, nó bay qua vòng tròn nhỏ. Ani đứng xem, miệng há hốc.

“Thủ thuật thôi!”.

Người phụ nữ với chiếc khăn trùm đầu màu xanh vẫy tay với Ani. Bà ta ngồi trên một chiếc mền đang để chặt cứng các loại rễ cây, những chùm quả mọng và đồng lá khô đến nỗi bà không thể nào di chuyển được.

“Tất cả chỉ là kỹ xảo thôi”, người phụ nữ chỉ vào người tung hứng, “Không phải phép thuật thật sự đâu”.

“Ô vâng, tất nhiên!”, Ani nói.

Người phụ nữ liếc nhìn cô và ho khê, hay có lẽ là mỉm cười.

“Bên trong cô thì lại có điều đó phải không?”.

Ani cau mày.

“Bên trong con người cô, tôi nghĩ là có nhiều thứ hơn cô nghĩ...”.

“Bà nói gì, ý bà... Thứ tôi có liệu có phải là phép thuật không?”.

“Cô có biết mình có gì không?”.

Ani nhún vai.

“Tôi cũng nghĩ cô muốn mua thứ gì đó ở đây”.

Bà phải bàn tay bẩn của mình trên đồng hàng hóa đã được gom lại.

“Vâng, tôi muốn mua một ít rễ cây gai để làm thuốc nhuộm”, Ani nói, “Nhưng tôi không có tiền”.

Người phụ nữ khịt khịt mũi: “Đổi quả táo đi”. Bà lấy từ đồng đất ra một đoạn rễ cây. “Đây là tất cả những gì tôi có. Mà tôi thì lại không có nhu cầu với thứ này!”.

Họ trao đổi hàng hóa và trước khi Ani có thể hỏi thêm câu gì, bà đã xua cô đi.

Ani tìm đường đến bức tường thành trong sự lộn xộn của phiên chợ. Cô đi dọc theo hướng tây, tay trái miết theo phiến đá. Khi đi khỏi chợ chưa xa lắm, cô thoáng thấy những vật gì đó dài dài treo trên tường. Ani chớp mắt nhìn, cố đoán xem đó là gì, nhưng trước khi thấy rõ, cô đã ngửi thấy mùi của nó.

Những cái xác chết bốc mùi dưới ánh nắng gay gắt. Mùi thịt ôi và máu tươi xộc vào cổ họng cô. Người cô run bần bật, ước gì có thể quay lại đường cũ, cô cố chạy thật nhanh qua và chỉ dừng lại cách đó một khoảng xa. Một người đàn ông đứng dựa vào tường, nhai miếng bánh bích quy và nhìn những gì treo trên bức tường.

“Xin lỗi, thưa ngài...”, cô lắp bắp.

Người đàn ông nhìn cô từ trên xuống dưới và nói: “Tôi không phải là quý ông đâu, đừng gọi tôi bằng cách đó. Cô gái, cô đến từ vùng đất trong rừng à? Tôi là Amout!”.

“Amout, ông làm ơn nói cho tôi biết tại sao những... những cái xác ấy lại bị treo lên đó vậy?”.

Ông nhún vai. “Những kẻ phạm tội. Có thể là giết người, lấy trộm gia súc, hay bắt một cô gái. Nói chung là làm những điều xấu. Nhưng không phải sự hèn nhất. Kẻ nào phạm tội hèn nhất thì theo luật của đức vua sẽ bị chôn trong bùn cho đến chết. Sẽ là cái chết bị che giấu. Đó là tục lệ!”. Ông ta cười với cái miệng đầy bánh và vố đầu cô. “Kinh thành không giống như khu rừng nhỏ của cô, phải không cô bé? Nhưng cô sẽ phải làm quen với nó thôi”.

Ani bước đi không dám ngoảnh lại. Cô nhận ra rằng mình thậm chí còn không biết liệu những kẻ phạm tội có bị giết ở Kildenree hay không. Có lẽ là có. Có lẽ điều đó được giấu diếm không cho cô biết, nằm ngoài thế giới của cô. Có lẽ mẹ cô đã nghĩ rằng cô quá yếu đuối để nhận biết về thế giới.

Sau một hồi đi bộ rất lâu, Ani cũng về tới khu nhà của người làm công. Cô gõ cửa nhà Ideca để xin một ít giấm. Cô có một ít giấm trong chiếc ly mượn sau một hồi nghe bà cảm râm than phiền và trách mắng qua loa.

Ani bước vào căn nhà thứ ba trong dãy nhà. Để tránh sự buồn tẻ và không gian tù túng, cô bắt tay vào làm việc. Ở hội chợ, cô đã đổi được một thứ rễ cây gai màu nâu. Nó vốn bị lu mờ và lãng quên giữa những quả mọng, rễ cây và những thứ có màu sắc rực rỡ mà người Bayern tìm thấy.

Với hòn đá cuội dẹt, Ani cắt những chuỗi rễ màu tối, mọng nước cho vào lỗ hõm trên sàn nhà rồi đổ lên đó vài giọt giấm để được thứ thuốc nhuộm như từng làm ở nhà bà Gilsa. Cô dùng ít cỏ bó lại làm cọ, rồi cẩn thận quét hỗn hợp thuốc nhuộm lên đôi chân mày sáng màu của mình. Để nhuộm màu cho mái tóc, cô cần nhiều rễ cây hơn cô tưởng. Trong quá trình nhuộm, màu dính khắp tay và người cô. Nhưng vẫn phải làm. Cô lau sạch vết thuốc nhuộm khô bằng lớp vải trong của chiếc váy và nằm co tròn trên giường. Thậm chí trong giấc ngủ, cô cũng nhận ra thanh nan lát giường đang đâm vào lưng mình qua lớp nệm mỏng.

8. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 8

Trời vừa tờ mờ sáng, Ani đã nghe tiếng những người hàng xóm của mình khua động mọi thứ. Tiếng khung giường gỗ cọt kẹt vì thời gian, tiếng những đôi boot lệt xệt trên nền đá. Cô vớ lấy chiếc áo dài vàng và chiếc váy màu xanh từ trên cái móc thay vì bộ đồ mới màu cam. Cô thích mặc bộ đồ cũ hơn trong buổi sáng này. Ani quấn tóc thành búi trên đầu và giấu nó vào trong mũ. Cô hi vọng không ai thắc mắc tại sao cô lại đội một chiếc mũ rộng vành trong khi bình minh mới hé rạng và ánh mặt trời không thể chiếu qua những tòa nhà cao để rọi ánh nắng xuống con đường đá cuội.

Cô cột dải ruy băng thành gút dưới cằm và lên búi tóc cho chặt hơn. Cầm lấy cây gậy, Ani ra khỏi căn phòng nhỏ, tiến tới bàn ăn sáng của Ideca.

Vừa mở cửa, Ani đã ngửi thấy mùi thức ăn nóng lẫn với mùi của chuồng bò, mùi bánh mì cho bữa sáng quện với mùi của những con người vốn dành nhiều thời gian cho súc vật, ít khi kịp tắm táp. Ani tự hỏi liệu mình có thể ăn với những mùi như thế không, mặc dù có hơn ba mươi người làm công đang ăn như thế đối lâu ngày trên những băng ghế dài. Họ đều còn rất trẻ, một vài cậu bé trạc tuổi Tatto, vài cô gái trông lớn hơn Ani, hầu hết đều có mái tóc màu nâu của vỏ cây phong hay màu đen của bùn. Căn phòng ồn ào tiếng trò chuyện, tiếng muống kim loại va vào đĩa sứ, tiếng cửa nhà bếp đóng mở mỗi khi những cô con gái của Ideca mang những đĩa thức ăn đầy ụ vào và đi ra với những chiếc đĩa bẩn. Tiếng những người bạn gọi nhau í ới từ bàn này sang bàn kia.

Ani nhận ra không có cô gái nào đội mũ cả. Cô sờ sờ vành mũ một cách hồi hộp và tìm kiếm chỗ ngồi cho mình.

Không lâu sau cô đã bị chú ý.

“Conrad, cô gái của cậu kia!”, ai đó hét lên.

“Một cô gái mới”.

“Nào, Conrad, hãy lại hôn cô ấy một cái đi”, một cậu bé nói. Cậu ta đẩy một cậu bé khác đội chiếc nón màu cam ra khỏi hàng ghế. Cậu bé đó nhanh chóng kéo chân cậu ta và chộp lấy những quả trứng luộc. Nhưng trước khi bàn tay nhớp nháp của cậu ta chạm được vào mặt cậu bé gây sự, Ideca đã bước tới, một tay nắm lấy cổ tay và nón của cậu ta, một tay nắm tóc cậu.

“Conrad, ta sẽ phạt cậu lau trứng trên sàn nhà vào giờ ngủ, tin ta đi, ta sẽ làm thế đó, giờ thì hãy đi gặp Isi đi và ngồi xuống”.

Conrad sứt sứt. Cậu nhặt trứng vào đĩa, phủi phủi những vết bẩn dính ở ống quần và đưa tay cho Ani. Cậu ta có đôi mắt màu xám buồn với rất nhiều vết tàn nhang trên mặt.

“Tôi tên là Conrad”, cậu nói, “Tôi chán đàn ông”.

“Hôn cô ấy đi”, ai đó hét lên trong tiếng ồn ào.

Conrad quay ngoắt đầu về phía người vừa hét và gào lên.

“Ngậm miệng lại, nếu không tao sẽ nhét đồ ăn vào lỗ mũi mày, và nếu có phải dọn bàn, dọn sàn nhà cho đến sáng mai tao cũng làm!”.

Cậu ta quay lại, tiếp tục cử chỉ ôm người chào đón Ani và cô nắm tay cậu, sau đó bí mật phủi vết trứng bám phía sau lưng mình.

“Rất vui được gặp cậu”, cô nói.

“Cậu từ đâu tới?”, một cô gái ở phía sau hỏi.

“Từ trong rừng”, Ani trả lời.

“Tất nhiên là từ rừng rồi, cô bé chim sẻ ạ. Nhưng từ vùng nào?”.

Ani nhận ra rằng hầu hết những người ở đây đều đến từ vùng Forest, tới kinh thành làm việc rồi gửi tiền về cho gia đình họ.

“Gần Darkpond”, cô nói, lặp lại tên vùng đất cô từng nghe bạn của Finn nói đến.

“Nghe giọng cô ấy như một người tôi quen ở Darkpond”, Ani nghe tiếng một cô gái nói.

Vài người gật đầu, và mọi người quay trở lại bữa sáng, không chú ý Ani nữa. Ani ăn chậm, cố gắng nuốt thứ thức ăn nóng, khó tiêu và có vẻ như chưa chín kỹ lắm. Cô nhìn Conrad và bạn cậu ta, chú ý vào rất nhiều đĩa trứng, đậu, những miếng thịt cừu với những chiếc bánh yếm mạch nướng béo ngậy được họ tiêu thụ với tốc độ chóng mặt. Khi những chiếc đĩa trống trơn, họ lau miệng bằng mu bàn tay và lau tay vào

quần hay phủi phủi hai tay vào nhau, những dây ghế bắt đầu trông dần kèm với tiếng kèn kẹt của ghế gỗ cọ vào sàn đá.

“Cầm lấy gậy đi”, Conrad nói và cầm lấy gậy của cậu ta đặt cùng với những chiếc gậy khác ở gần cửa. Khi đi ra, họ nghe mọi người đồng thanh nói: “Conrad có một cô gái, Conrad có một cô gái”.

“Lẹ lên, cô gái chặn ngõ!” , Conrad nói một cách gắt gỏng, và họ đi về phía con đường hẹp.

Ani dùng đầu gậy chống để trèo lên các tầng đá. Conrad không đợi cô. Ani đuổi kịp cậu ta khi độ dốc giảm dần. Cuối cùng Ani cũng có thể nghe tiếng kêu của các loài vật - cừu, heo, gà, dê - chúng lẫn vào nhau không thể biết số lượng chính xác từng loài. Conrad mở một cánh cửa thấp. Tiếng huyền thuyên từ chuồng ngõng chào đón sự xuất hiện của họ và ngay lập tức Ani nhận ra rằng ngôn ngữ của chúng khác xa ngôn ngữ của những con thiên nga. Cô nhận thấy mình không thể hiểu được từ nào trong mớ âm thanh hỗn độn của chúng.

“Trước đây cô đã từng chặn ngõng chưa?”, Conrad hỏi.

Ani lắc đầu. Cậu chớp mắt: “Trước hết cứ bình tĩnh, được chứ? Hãy để tôi làm trước và cậu chỉ đứng phía sau thôi, phải chắc chắn chúng không bỏ chạy. Ngõng không thích người mới, nhưng con gái thì cũng đỡ hơn con trai. Những chú ngõng đực gần như đã cắn vào đầu gối của cậu bé vừa rồi cũng đến từ Forest vào kinh thành tìm việc. Cậu ta không thể ở lâu với tôi được. Giờ cậu ấy chặn heo...”.

“Cảm ơn vì đã nhắc nhở tôi”, Ani líu riu.

“Tôi không quan tâm nếu chúng cắn đầu gối cô, cô gái chặn ngõng ạ, tôi chỉ nói để cô biết thôi”. Cậu ta nhún vai và mở chỗ quây ngõng ra.

Ngõng nhỏ hơn và ít bệ vệ hơn những con thiên nga mà Ani biết. Mặc dù hình dạng giống thiên nga nhưng ngõng có vẻ thanh thoát hơn với cái đầu lớn, cổ ngắn, chân và mỏ màu cam giống như loại trái cây nào đấy.

Khu lâu đài ở Kildenree không có chuồng nuôi ngõng nên Ani chỉ có thể thấy chúng từ xa thôi. Thỉnh thoảng từ cửa sổ thư viện, cô nhìn thấy một cô gái nhà quê tóc ngắn, chân trần với cây gậy và chiếc mũ làm bằng giấy cứng dày cuộn lại giống một miếng gỗ được trau chuốt kỹ. Cô này thường lừa đàn ngõng dọc theo bờ sông ra đồng cỏ rộng lớn bên rìa thành phố.

Lúc đó Ani cảm giác việc đó thật thanh thoi, và cô gái đã tạo nên ấn tượng tốt đẹp về công việc chặn ngõng. Suy nghĩ của Ani được kéo trở lại thực tại bởi tiếng kêu của những con ngõng khó chịu. Một con ngõng đực đầu to lách ra khỏi chuồng và mổ vào chân Ani. Cô ngã ngửa ra sau trong sự ngạc nhiên. Khi cô nhìn lại, đầu và cổ nó gấp xuống đất hướng về phía trước như thể nó đang chuẩn bị sẵn một thanh gươm.

Nó lao thẳng về phía trước, mỏ há rộng đâm thẳng vào mặt Ani. Cô giơ hai tay lên che đầu và chờ đợi cảm giác bị ngõng tấn công. Chờ mãi không thấy chuyện gì xảy ra, cô mở mắt và thấy cây gậy có móc của Conrad đã ngoắc gọn vào cổ con ngõng hung dữ.

“Đứng dậy đi”, cậu ta nói, “Hành động vừa rồi của cô thật là ngốc nghếch”.

Ani bò dậy, dựa vào cây gậy để đứng lên và mắt vẫn nhìn chăm chăm vào con ngõng.

“Tôi xin lỗi”, cô nói khẽ.

“Hừ. Đi thôi!”.

Phải đi qua một vài con đường dài ngoằn ngoèo mới tới được đồng cỏ. Năm mươi con ngõng là quá nhiều đối với một cậu trai và càng tệ hơn khi đi cùng với cậu là một cô gái không biết gì về việc chặn ngõng, thậm chí còn không thể tìm thấy mình giữa bầy ngõng. Chân cô rõ ràng phải di chuyển rất nhanh. Conrad vẫn ở phía sau, điều khiển bầy ngõng di chuyển bằng tiếng huýt sáo và cú huých tay. Thỉnh thoảng cậu ta hét lên: “Cô gái chặn ngõng, bầy ngõng đang di chuyển kia!” và lại chạy nháo nhào mỗi khi có chú ngõng nào đó hơi tách khỏi bầy.

Ani cố lắng nghe tiếng chúng nói chuyện để tìm ra từ nào đó quen thuộc nhưng vô ích. Cô thử nói vài tiếng của thiên nga nhưng chúng có vẻ như còn cười nhạo cô và đâm lên chân cô mạnh hơn.

Cuối cùng họ cũng tới cửa ngõ hẹp hình cung giao với tường thành. Liên sau đó là đồng cỏ xanh ngắt nằm phía ngoài bức tường. Phía kia được bao bọc bởi những hàng cây cao và dòng suối nhỏ. Dấu hiệu của đồng cỏ thu hút sự chú ý của bầy ngỗng giống như mùi thức ăn. Cổ chúng dài ra và những cặp mắt nhỏ tí của chúng nhìn chăm chăm vào bãi cỏ xanh mượt cùng dòng suối nhỏ lung linh phía xa.

Ani nhảy về phía trước để đếm khi chúng đi qua. Cả một làn sóng toàn màu trắng với những chiếc mỏ màu cam và đôi mắt xanh.

“Bốn mươi bảy”, Ani nói. “Đáng lẽ là phải có năm mươi con nhưng tôi thề là chúng ta không bỏ sót con nào cả!”.

Conrad nhún vai.

“Cậu không quan tâm sao?”, cô hỏi. “Liệu chúng ta có nên quay lại và tìm chúng không?”.

Cô bắt gặp ánh mắt không đồng tình của Conrad. “Trước đó chúng đã bị mất rồi. Một mình tôi với cả đàn ngỗng lộn xộn này hơn một tuần nay. Tôi có thể làm gì với ba chú ngỗng biến mất trong khi còn phải canh chừng bốn mươi bảy con còn lại mà mỗi con mỗi hướng chứ? Tôi hy vọng cô sẽ làm tốt hơn đó!”.

Ngày dần trôi qua một cách chậm chạp dưới ánh mặt trời. Ani ngồi dưới bóng cây sồi duy nhất trên đồng cỏ. Cách đó không xa là một hồ nước nhỏ được bao bọc bởi dòng suối. Lũ ngỗng đi loanh quanh gần hồ theo từng nhóm năm con hoặc nhiều hơn để tìm kiếm chỗ cỏ nào dài hoặc đào bới phần đất mềm cạnh bờ hồ.

Đồng cỏ không lớn lắm nhưng rất dài và mọi phía đều được bao bọc bởi bờ giậu như hàng rào, phía xa xa Ani có thể thấy một bên là đàn cừu và phía bên kia hình như là những chú bò đang gặm cỏ. Ani cố gắng nhìn xung quanh, hi vọng có thể thấy đàn ngựa đang gặm cỏ và trong số đó có con Falada yêu dấu của mình. Nhưng Tatto đã nói với cô rằng đàn ngựa được nuôi ở đồng cỏ phía sau lâu đài. Để xoa dịu cảm giác có lỗi của mình, Ani tự nhủ rằng có lẽ đang được ở trong tình trạng tốt hơn cô nhiều, nó sẽ được ăn những cọng yến mạch và được ngủ thoải mái trong chuồng ngựa hoàng gia. Đó là nếu nó chưa chết! Ý nghĩ ấy khiến lòng cô đau nhói. Nếu đúng như vậy, cô làm thế nào thoát được mà không bị giết?

Mọi suy đoán đều vô ích. Không có dịp nào để rời khỏi cánh đồng cả ngày hôm đó. Mình đang chờ đợi điều gì nhỉ, Ani nghĩ, chẳng lẽ đây là cách nghỉ giải lao một lúc để uống trà ư?

Quá trưa, một người bán hàng rong đi ngang qua đồng cỏ bán bánh mì thịt nóng với tiếng rao lạnh lót đồng đặc. Conrad phẩy tay ra dấu cho anh ta đi đi một cách buồn bã. Cả cô lẫn Conrad đều chẳng ai có tiền mà mua.

Khi tia nắng màu cam của buổi chiều tà lặn xuống phía chân trời, Conrad gọi cô, báo đã đến giờ về. Cả ngày nay cậu không đi cùng Ani, cậu ngồi dưới bóng cây bu lô mọc gần bờ suối, ném những hòn đá xuống suối hay đuổi theo lũ ngỗng chọc ghẹo cho chúng kêu. Việc lừa đàn ngỗng về chuồng có vẻ đơn giản hơn. Đàn ngỗng đã hoạt động cả ngày và giờ sẵn sàng đi ngủ. Chỉ có duy nhất một lần chiếc gậy lừa ngỗng được sử dụng khi hai chú ngỗng đục quang quác với con mèo hoang gầy chân khi nó tiến lại quá gần một con ngỗng cái. Khi đã khóa cửa chuồng ngỗng và bước vào nhà ăn, Ani cuối cùng cũng hiểu được tại sao mọi người lại ăn ngấu nghiến bữa sáng như vậy. Dạ dày cô cồn cào, sôi réo bởi mùi thức ăn.

Bữa tối với những người làm công cũng náo nhiệt như bữa sáng, dù Ani nhận ra rằng họ chỉ được cho ăn đậu và bánh làm bằng mỡ lợn, khoai tây nấu không có bơ và đậu xanh được nấu thành cháo. Mọi người ăn một cách háo hức và Ani nhận thấy mình cũng ăn như vậy.

Mùi súc vật tỏa ra từ mọi người chưa loét nhưng bữa tối của cô vẫn hết sức ngon lành.

Bất chợt, tiếng ồn từ phía cửa khiến cô chú ý. Cửa đóng sầm sau khi cô gái trạc tuổi Ani bước vào, mặt đỏ nhừ và thở hổn hển vì mệt. Mái tóc đen của cô ta xoa sau vai. Cô có đôi mắt to đến nỗi Ani liên tưởng đến một con cú. Cô gái mới đến dựa vào cánh cửa và vẫy tay với nhóm con trai đứng bên cạnh, nuốt nước bọt rồi nói lí nhí trong cổ họng.

“Nhanh lên, Razo, Beier. Con cừu đục đó lại giờ chúng... Nó phá hỏng một lỗ trong chuồng, đột nhập vào ổ gà con của tôi. Tôi đã cố ngăn nó nhưng tôi...”.

Không nói một lời, hai cậu bé nhặt lấy chiếc gậy gần nhất và chạy biến khỏi phòng ăn. Cánh cửa đóng lại. Cô gái đối mặt với mọi người trong phòng ăn. Ngay lúc đó Ani nhận ra rằng gương mặt của cô đã thay đổi. Cô không còn thở hổn hển nữa, nụ cười tinh quái dần dần hiện ra để lộ hai lúm đồng tiền trên má cô. “... Nhưng tôi không thể ngăn nó lại bởi tôi đang bận treo xô bùn nhão lên cánh cửa!”

Tiếng cười rộ lên ở góc phòng ăn và chỉ một lúc sau mọi người đều cười. Ani cũng cười và lắc đầu bởi trí tưởng tượng của cô đã đi đến chỗ chuồng gà nơi những cậu bé tội nghiệp đang vội vàng mở cửa. Cô gái khẽ nhún đầu gối cúi chào và ngồi xuống dãy ghế của Ani.

“Tôi làm thế để trả đũa họ”. Cô nói, chộp lấy cái bánh đậu nguội lạnh. “Họ để những quả trứng sơn màu vào một trong những ổ trứng gà của tôi. Thế là tôi đã bắt con gà mái tội nghiệp của mình uống tất cả những loại thuốc mà tôi biết, đồng thời đặt những thứ bùa chú một bà phù thủy cho tôi quanh ổ của nó cho đến khi cuối cùng tôi thấy một vài vết sơn trên những cọng cỏ khô. Họ đúng là quỷ sứ mà!”. Cô gái mỉm cười với trò đùa trả đũa của mình, Ani cũng cười đáp lại cho đến khi cô cảm thấy xấu hổ vì vẻ xinh xắn và tự tin của cô gái. Cô nhìn xuống.

“Cô đến từ Darkpond?”, cô gái hỏi, “Tôi là Enna, từ vùng Sprucegrove, cô biết đấy, chỉ bên kia con suối”.

Ani gật đầu.

“Cô đừng lo. Conrad không có gì thú vị lắm nhưng tính tình cậu ấy khá ổn. Cậu ấy cần thời gian để hòa nhập với người mới, giống như mấy con vật vậy”.

“Tôi chỉ mới đến thành phố này thôi. Thực ra đây là lần đầu tiên tôi đến đây!”, Ani nói.

Enna nhướng mày, và Ani gật đầu, cảm thấy nhẹ nhõm bởi dù gì thì mình cũng nói sự thật. “Cô có thể cho tôi biết một vài thông tin được không? Cuộc sống ở đây thế nào?”.

Cậu bé ngồi phía bên kia bàn nghe cô hỏi liền khịt khịt mũi trả lời. “Không có gì nhiều, cô thấy đấy. Chúng ta không được nghỉ!”.

“Trừ những hôm là ngày diễn ra phiên chợ”, một người khác nói.

“Cả tháng trời mới có một hai ngày hội thôi, và khi mùa đông đến, chẳng ai biết chuyện gì sẽ xảy ra”.

Không nghỉ ngơi cho đến ngày có phiên chợ tiếp theo. Ani nhận ra rằng cô sẽ phải đợi một tháng nữa mới có cơ hội tìm Falada. Nhưng cô tự thuyết phục mình rằng nó vẫn ổn. Nếu nó còn sống, chắc hẳn nó vẫn khỏe mạnh.

“Khi nào thì hoàng tử kết hôn?”, một cô gái ở dãy ghế đằng xa hỏi.

“Ồ, đừng nhắc lại làm gì. Không phải lúc này đâu!”, một cậu bé trả lời.

“Sẽ có một lễ hội, rồi các cô xem, giống như kiểu hoàng gia phô trương sự giàu có và sang trọng của họ vậy. Lễ hội kéo dài một tuần và chúng ta sẽ được nghỉ ngơi một chút. Sẽ có cả bánh táo ăn miễn phí nữa”.

Ani nghiêng nghiêng đầu, cố lấy giọng như thể chỉ hỏi băng quơ: “Kết hôn ư? Hoàng tử sắp kết hôn à? Với ai vậy?”.

“Một cô gái tóc vàng từ vương quốc Kildenree. Một công chúa, tôi đoán vậy. Không thể khác được. Gia đình hoàng tộc thì còn lấy ai ngoài một công chúa được chứ?”.

“Cô ấy là công chúa”, Enna nói, “Tôi đã tận mắt thấy làn da sáng của cô ấy”.

Tất cả mọi người đang ăn đều quay đầu lại nhìn cô và im lặng trong phút chốc.

“Sao trước đây cô không cho chúng tôi biết điều này hử Enna?”.

“Cô định giữ bí mật đó cho riêng mình hả?”.

“Tôi kể điều này cho những người biết giữ miệng và lắng nghe thôi. Giờ thì hãy im lặng và tôi sẽ kể. Cách đây hai tuần hoặc hơn gì đó, khi tôi đang đi đến hiệu thuốc để mua thuốc cho con gà mái tội nghiệp mà tôi tưởng nó bị ốm thì thấy đường phố đông nghẹt người. Mọi người đều nói về cô ấy. Không ai biết khi nào

họ sẽ đến, mọi người biết đấy, họ đến từ nơi rất xa và không bao giờ gửi tin đến trước, đó là tôi nghe một người nói vậy. Và rồi những người Kildenree gì gì đó đến, họ điều hành với một đội quân nhỏ, tôi đoán vậy”.

Enna ngừng một lát rồi tiếp.

“Cũng không hẳn là đội quân nhỏ. Khoảng hai mươi người lính hay hơn gì đó nhưng rất nhiều ngựa. Công chúa cưới một con ngựa trắng lớn với rất nhiều đồ trang trí!”.

Ani nghe thấy tim mình đập thình thịch trong lồng ngực. Falada. Nó vẫn còn sống. Cô muốn chớp lấy cánh tay Enna cầu xin cô kể chi tiết hơn. Để ngăn mình làm cái điều dại dột ấy, cô phải túm chặt tay mình, đè xuống.

“Tôi không biết nhiều về ngựa nhưng tôi nghe những người đàn ông đứng cạnh tôi nói đó thực sự là một con tuần mã và rằng công chúa không biết cách cưỡi nó. Có lẽ cô ta đã cưỡi một chú ngựa non ngoan ngoãn nào khác khi đi qua khu rừng và chỉ trèo lên con tuần mã này vào phút cuối để trình diễn mà thôi”.

Ani cười.

“Thì thế mới giống công chúa”, Conrad nói, “Nhưng kể về ngựa thế là đủ rồi, cô công chúa trông thế nào?”.

“Công chúa không phải dành cho cậu đâu, Conrad à!”, một người ngồi cạnh cậu chống tay vào sườn trên chọc.

“Tôi đoán là phải xinh đẹp rồi”, Enna nói, “Tóc màu sáng, tất nhiên là không phải màu vàng khè như màu nước tắm của Conrad đâu. Cô ấy mặc một chiếc váy đủ chứng tỏ mình là một công chúa, lấp lánh bạc từ trên cổ xuống”. Enna chỉ vào hõm trên cổ mình bằng bốn ngón tay. Một cô gái bật cười và một cô khác thở dài. Ani đặt một tay lên ngực, cảm thấy má nóng bừng. Nhìn lại mình, chiếc váy của cô đã hơi tuột xuống.

Một cô gái cười và chỉ vào Ani: “Tôi nghĩ cô gái chặn ngõ đang mơ mình là công chúa”.

Enna đặt cánh tay mình lên vai Ani và lắc vai cô một cách tốt bụng, đầy bênh vực. “Ai chẳng muốn làm một cô công chúa quyền quý, cổ đeo vòng vàng óng ánh chứ? Ai lại muốn là một cô gái chặn ngõ? Đúng không?”.

“Không... À vâng, đúng thế! Nhưng không phải tôi nghĩ về chuyện đó đâu!”, Ani nói, “À, cô có nghe họ nói gì không? Công chúa hay những người lính hộ vệ của cô ấy đó...”.

“Hừm, không! Chỉ có một người lính hộ vệ cao to với bím tóc màu sữa nhạt phủ xuống vai, cưỡi ngựa đi cùng công chúa. Họ gần như dựa vào nhau và nói chuyện, nhìn xuống chúng tôi, nhìn quanh thành phố, nhận xét về mọi người và mọi thứ họ thấy, tôi đoán vậy. Trông họ có vẻ cục mịch, thô lỗ. Tôi tưởng công chúa phải ngồi thẳng thể hiện sự hiên ngang quý phái chứ, tôi nghĩ là cô hiểu ý tôi?”.

Ani gật đầu.

“Tôi nói thật đấy. Rất nhiều ngựa, một vài cỗ xe, hai mươi người lính lồi thối, lệch thẹo và một nàng công chúa ăn mặc hoa hòe hoa sỏi khoe cả bộ ngực như một cô ả phục vụ ở quán rượu vậy”.

Một cô gái khác mỉa mai: “Tatto nói rằng khi đến bất kỳ nơi nào, công chúa cũng chỉ dẫn theo những người lính hộ vệ của mình, đi ăn, đi ra vườn... như thể cô ta không tin tưởng những người lính trong cung. Và cô ta không bao giờ ra khỏi cung điện, chắc sợ đất Bayern của chúng ta làm bẩn gót chân quý tộc!”.

“Tôi nghe nói cô ấy đã cho may mười chiếc váy mới kể từ khi tới đây”, một cô gái khác lên tiếng, “Đó là sự thật, bởi bạn của dì tôi là thợ may trong kinh thành và bà ấy biết những người hầu trong cung”.

“Họ nói công chúa không bao giờ cưỡi ngựa hoặc đi vào thành phố mà chỉ quanh quẩn trong cung với những người bạn Kildenree của mình. Họ thì thầm nói chuyện với giọng Kildenree âm sắc nhỏ và cao”.

Một vài người khác gật đầu tán thành. “Những người Kildenree là vậy đó”.

Ban đầu, Ani cũng gật đầu nhưng sau đó dừng lại. Nếu mình đang ở nơi đáng ra thuộc về mình, thì sẽ không bao giờ gặp những người làm công ở khu phía tây. Mình sẽ là cô gái tóc vàng đến từ Kildenree với giọng nói nhỏ, cao cùng với phong cách kệch cỡm, kiêu kỳ.

Nếu thật như vậy, số phận quả là đáng buồn.

Đột nhiên, cánh cửa lại bật mở với lực đẩy rất mạnh. Nắm đấm cửa va mạnh vào tường. Razo, cậu bé thấp lùn với mái tóc ngắn ngang ngạch bước vào, đầy giận dữ. Beier đứng phía sau cậu ta, cầm những chiếc gậy chưa hề sử dụng của họ. Những giọt bùn đang nhỏ giọt từ trên tóc và vai họ xuống.

“Enna”, Razo nói, giọng nói cậu ta đầy vẻ cảnh báo.

Enna chỉ cười. “Xin chào đón các chàng trai!”, cô vẫy vẫy chiếc ly uống nước của mình để chào hai cậu bé. Những người khác cũng giơ những chiếc ly của họ lên và tất cả cùng cười vui vẻ, không chịu giải tán cho tới khi đến giờ đi ngủ.

9. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 9

Bình minh lại đến với cái lạnh se se và những cơn gió nhẹ. Sự tươi mới của mùa thu bắt đầu tràn ngập trong bầu không khí. Bầy ngỗng cảm nhận được sự thay đổi sắp tới, từng cặp từng cặp đi với nhau, bỏ lại lũ ngỗng con đang lớn trong cô đơn. Thỉnh thoảng một chú ngỗng dừng lại và ngẩng đầu lên đón ngọn gió nhẹ, ngửi xem nó mang lại điều gì mới mẻ để báo cho anh chị em nó.

Cơn gió đầu tiên báo hiệu mùa thu đã đến đây rồi.

Ani dành cả ngày ngồi bên gốc cây sồi, đàn ngỗng của cô đang an toàn phía xa. Cô trông chùng và lắng nghe. Ngỗng ồn ào hơn thiên nga, cô tự hỏi làm thế nào có thể tách riêng từng âm thanh để nhận biết nghĩa của chúng.

Lần này cô không có người dì bên cạnh để hướng dẫn. Một vài tiếng nói của các loài chim giống nhau đến độ có thể chuyển từ loài này sang loài kia như cách cô chuyển từ giọng Kildenree sang giọng Bayern vậy. Nhưng ngôn ngữ của ngỗng không giống bất kỳ ngôn ngữ của loài chim nào cô đã biết trước đây. Cô cúi đầu về phía trước, gật gật như thể một chú chim cổ đỏ thấy con sâu trên đất. Huýt huýt, kiu kiu - những âm thanh nghe có vẻ vô nghĩa như tiếng xào xạc của lá khô vậy.

Ani thường cảm thấy kiệt sức khi đêm đến nhưng thường thì cô không ngủ được. Cô thiếp đi không lâu, bởi mỗi lần nhắm mắt lại gặp ác mộng. Phần thân của Adon bị kiểm chế ra. Talone hét lên, hét lên. Bàn tay của Ungolad chạm vào chân cô.

Nằm trên giường, cô có thể thấy dấu hiệu của bóng tối bao trùm lên ngọn tháp cung điện ở phía nam, và có những đêm, cô thấy ánh sáng mờ nhạt của ngọn nến lấp lánh qua cửa sổ. Cô nhắm mắt nhìn nó cho đến lúc ngủ quên. Dấu hiệu ánh sáng đó cho thấy có ai đấy đang thức, đầy suy tư và rất cô độc. Đôi khi trong giấc mơ, ý nghĩ của cô lang thang đến tận những căn phòng trong cung điện xa lạ, dẫm lên những tấm thảm tuyệt đẹp mà đôi bốt dơ bẩn của cô vốn không thể bước vào, thờ thẩn với ý nghĩ mình không còn là cô gái chăn ngỗng nữa.

Trong giấc mơ, cô thường vào đó để tìm kiếm thứ gì đấy, Falada hay Selia, nhưng khi tìm được họ thì cô lại đứng nhìn một cách ngơ ngẩn, không biết làm gì. Đôi khi thay vì tìm kiếm, cô lại bỏ chạy. Rồi một bàn tay chợt nắm lấy cổ chân cô.

Buổi sáng, cô mặc váy áo vào cơ thể thâm tím vì bị ngỗng cắn của mình và ăn sáng trong im lặng. Cô gái tên Enna luôn tìm cách nói chuyện với cô suốt cả buổi và cô đành cố gắng trả lời với thái độ thân thiện nhất.

Nhiều lúc, Ani lại có cảm giác không biết nói gì. Cái cảm giác giống như khi cô chuẩn bị bữa trưa ở nhà bà Gilsa, rồi thức ăn bắt đầu cháy đen và mùi trở nên khó ngửi mặc dù cô đã nỗ lực cứu vãn. Cô chưa từng thực hành kỹ năng kết bạn. Và cô nhận ra rằng, niềm tin của chính mình đang bị mai một đi.

Vào một buổi sáng mùa thu, khoảng hơn một tuần sau, Ani nhìn thấy con ngỗng đực. Nó chỉ là một điểm trắng bên cạnh hồ. Thoạt đầu, cô đã nghĩ rằng có thể đấy chỉ là một mẩu gỗ bị đẩy dạt trên bờ bởi làn nước ban đêm, hoặc cũng có thể là một chiếc áo sơ mi bị bỏ quên mặc dù cô chưa nhìn thấy người Bayern nào mặc áo trắng. Ani quá mải mê với những ý nghĩ miên man đến nỗi cô đã không có sự đề phòng nào

nhằm chống lại con ngỗng đực đặc biệt hiếu chiến. Sau đó, cô băng qua cánh cổng vào đồng cỏ, và mất một lúc mới kéo được cái cổ gầy của nó đang cắn cô ở đằng sau ra.

“Dừng lại. Ồi, dừng lại đi, tất cả chúng mày!”. Ani cọ xát vết cắn nơi bàn tay và Conrad cười to: “Cô có một vài người bạn ngỗng thật thân thiện, tôi đoán thế!”.

Ani nhìn trừng trừng cậu ta: “Vâng, tôi cũng đoán thế”. Con ngỗng đực ngu ngơ vẫn không hề động đậy khi bầy ngỗng di chuyển đến bên mép nước.

Nó rít lên một tiếng chào mừng và những con ngỗng cái tụ tập xung quanh, líu lo với nhau và chọc những cái mỏ vào người nó. “Một trong ba con ngỗng bị lạc”, Conrad nói, “Nó đã đi cách đây hai tuần”.

Con ngỗng đực hất đầu về phía Conrad nhưng dường như việc đó quá sức của nó. Một vài chiếc lông rũ xuống, mang đến cho nó cái vẻ như một cái gối bị nhồi nén tội nghiệp.

Ani bước chầm chậm về phía trước, định kiểm tra những vết cắn và vết xây xước trên người nó. Nhưng một con ngỗng cái lớn đã quay lưng lại với con ngỗng đực và rít lên với Ani, cái mỏ vươn lên đầy đe dọa.

Vết tím bầm trên người Ani tỏa ra cảm giác đau đớn.

“Được rồi”, cô nói, “Tao sẽ đứng lại đây. Tao không hi sinh làn da của mình lần nào nữa để nhận lấy những vết thâm tím đâu”.

Ani ngồi xuống gốc cây và nhìn lên lâu dài. Những tia nắng ấm áp của buổi sáng ru ngủ cô. Cô tựa đầu lên cái cây, cố gắng tưởng tượng làm thế nào giải thoát Falada khỏi chuồng ngựa và sau đó làm thế nào để về nhà.

Tiếng vó ngựa ầm ầm đã đưa cô ra khỏi giấc mơ ban ngày. Một nhóm kỵ sĩ đi kèm với chó săn đang phóng về hướng cánh đồng của lũ ngỗng. Một vài người đổi hướng ngựa để chạy vào giữa đàn làm lũ ngỗng náo động với những tiếng kêu chói tai và tiếng đập cánh ầm ĩ. Ani cúi đầu xuống, chăm chú nhìn vào nhóm kỵ sĩ từ dưới vành mũ của mình, để phòng bất cứ người quen nào hoặc bất cứ mái tóc sáng màu nào. Nhưng điều đó là không cần thiết. Cả nhóm người lao vào khu rừng ở bên cạnh, không có bất cứ con ngựa nào trong số đó có màu trắng.

Bóng cây sồi đã di chuyển, và mặt trời đang chiếu thẳng vào đôi gò má của Ani. Cô bước sang bên kia của bóng cây. Con ngỗng đực vẫn đứng đó, những vết dẫm vẫn còn. Bây giờ nó chỉ có một mình, những con ngỗng khác đã rời khỏi nó khi chạy trốn khỏi đám ngựa. Nó ngẩng đầu về phía cô, há mỏ một cách yếu ớt. Ani không chắc liệu là đó có phải là một tiếng rít hay không. Nó từ từ đứng lên và bước đi một cách dè dặt. Rồi dừng lại, chúm người về phía trước và để cho cái đà đó kéo nó lê những bước dài.

“Có phải mày đang định sử dụng hơi thở cuối cùng để tấn công tao?”, Ani nói, “Làm như thế là ngốc lắm đấy!”.

Con ngỗng vẫn tiếp tục trượt chân về phía trước và tiến sát đôi chân đang xếp bằng của cô, nằm xuống một cách khó khăn. Cả người nó tựa lên mắt cá chân của cô. Ani làm ra vẻ bình thường: “Mày đã trải qua một hành trình dài đúng không?”. Cô kéo lấy một nắm cỏ ở trong tay và giữ ở gần đầu nó. Nó nhìn một lúc, sau đó cúi mỏ xuống và mổ vào lòng bàn tay cô. Cảm giác hơi nhồn nhột. Ani tập trung giữ yên bàn tay của mình.

“Ồ, tao thấy rồi, mày muốn được làm một em bé. Ừm. Điều này có nghĩa là tao có quyền đặt tên cho mày và từ bây giờ tên của mày sẽ là Jok, không còn là gã lang thang luôn quay trở về nữa nhé!”.

Nó rủa lần nữa nhưng không gây ra bất cứ tiếng ồn nào. Cô nghĩ rằng cô có thể nghe được tiếng thở khó khăn của mình: “Thật tội nghiệp mày, ngỗng ạ! Điều tệ nhất là trở về nhà mà không được chào đón. Mày là một chú ngỗng may mắn đấy, Jok. Tao ước mình được may mắn như thế, có thể làm như mày khi tất cả mọi việc đã kết thúc...”.

Nó mổ hạt cỏ cuối cùng trong tay cô, và khi cô kéo lên một nắm khác, Jok nhìn cô kêu một tiếng dịu dàng. Cô bốc một nắm hạt cỏ và để cho nó nhặt từng hạt từ lòng bàn tay, trước khi hiểu ra rằng nó đòi hỏi một nắm nhiều hơn thế.

Tối hôm đó, Ani kiểm tra chỗ ở của Jok. Sau khi nhốt những con ngỗng trong chuồng, Ani xem xét con Jok và tìm thấy ba vết thương dọc theo đuôi của nó, một vết rất sâu, xung quanh vết thương nổi lên vài điểm sưng tấy màu hồng. “Tôi sẽ đưa nó tới chỗ Ideca để bôi thuốc mỡ”.

“Bất cứ điều gì cô muốn”, Conrad nói.

Ideca có khả năng làm dịu vết thương đau đớn. “Đủ tốt cho vết xây xước của bất cứ ai, từ ngỗng, bò, hay phụ nữ”. Ani giữ Jok nằm yên trong khi Ideca chăm sóc vết cắt sâu hoắm dưới cánh của nó. Đôi mắt uể oải của bà ta ánh lên một tia sáng khi tiếp xúc với các loài động vật.

“Nên để Conrad giúp cô. Kể từ khi cô phụ chăn ngỗng thì không nghi ngờ gì nữa, cô đã làm mọi thứ tốt hơn”.

“Cậu ấy không chịu nói chuyện nhiều”, Ani đáp khẽ.

“Nó hơi xấu hổ với cô đấy!”, Ideca nhìn cô với sự quan tâm tương tự cô đã dành cho con ngỗng, “Cô khá xinh xắn đấy. Tôi đoán là cô biết rằng việc đội mũ rộng vành từ bình minh cho đến tối mịt đã bảo vệ làn da cô trước cả những tia sáng yếu ớt của Mặt trăng. Một vài người ở vùng Forest này cũng giữ gìn làn da theo cách đó. Nếu tôi đoán không nhầm thì cô đang chờ đợi một người chồng thuộc tầng lớp quý tộc phải không?”.

Ani mang Jok vào phòng của mình, mặt cô vẫn còn ửng hồng sau những lời khen ngợi của Ideca. Jok ngủ đêm đó trên giường của Ani. Sang buổi sáng, cô huyền thuyên với nó và nó cũng đáp trả lại, một số từ trong đó có ý nghĩa giúp cô hiểu được. Cô ăn bữa sáng với bánh mì nâu trên bàn. Razo trêu chọc rằng cô gái chăn ngỗng đã tìm thấy người bạn đời của mình và hỏi Conrad rằng liệu cậu có lọt vào mắt xanh của cô ngỗng cái nào không. Vì những lời trêu chọc này mà Razo bị một cái vỗ vào đầu. Những hành động thân thuộc, gần gũi đó làm Ani mỉm cười.

Cô mang Jok đến chỗ Ideca để xoa thuốc mỡ, và trong lần tiếp theo, vết cắt trên mình nó đã được chữa lành. Ngay sau đó, Ani thừa nhận với chính mình rằng cô để con ngỗng ngủ trên giường không phải chỉ vì muốn tốt cho nó mà còn vì sự có mặt của con vật này đã giúp cô trốn chạy khỏi những giấc mơ đen tối.

Ani thường thức giấc bởi tiếng kêu quang quác của Jok rằng mặt trời đã lên cao và đã đến giờ ăn sáng. Cô bắt chước những âm thanh của nó và nó lặp lại một lần nữa. Sự lặp đi lặp lại biến thành trò chơi ồn ào. Cuối cùng cô trả lời nó, như một lời khẳng định là đã đến giờ ăn sáng. Ani cảm giác cô đã hiểu nhiều hơn ngôn ngữ của loài ngỗng.

Sáng hôm đó, Ani lại xua đàn ngỗng xuống đường. Tiếng kêu của lũ ngỗng con hòa với tiếng kêu của đàn ngỗng cái, và Ani dồn sự chú ý của mình vào chúng để không bị lạc hướng. Cô thử vài tiếng ngỗng và bắt đầu nhìn chúng phản ứng lại. Ít nhất, chúng ít cắn chân cô hơn khi cô cố gắng nói bằng ngôn ngữ của chúng. Thấy Ani kêu bằng tiếng của ngỗng, Conrad tròn mắt: “Cô nghĩ cô là con ngỗng cái ư?”.

“Ít nhất là nó giúp tôi ít bị cắn hơn!”, cô cười.

Conrad bắt chước một tiếng ngỗng kêu đáp trả lại cô cho đến khi cậu nhìn thấy thứ gì đó phía trước. Biểu hiện của cậu ta thay đổi, hiện lên vẻ háo hức. Ani chăm chú nhìn về phía ấy. Hai con mèo hoang đang nép mình, đuôi đập đập, một ngồi trên mép của cỗ xe, một ở bên dưới. Các thớ thịt sẵn sàng và đôi mắt cả hai nhìn thẳng vào con ngỗng gần nhất.

Ani đứng quá xa để cảnh báo con ngỗng đầu đàn về kẻ gian đang rình mò kia. Cô kêu lên một tiếng mà cô đã sử dụng trước đó. Một từ cảnh báo có nghĩa là “Có chó!”. Những con ngỗng theo bản năng nhanh chóng quay lưng lại và túm tụm với nhau. Con ngỗng đực nâng đôi cánh mạnh mẽ lên, đầu cúi xuống mặt đất, hai mươi cái cổ họng rít lên như một, lao vào con mèo. Những con mèo lập tức thu móng vuốt của mình, rít lên một lần nữa và lẩn vào những con đường nhấp nháy.

Ani và Conrad quây đàn ngỗng lại cho an toàn, rồi xuyên qua cổng mái vòm đi xuống dốc. Khi con ngỗng dẫn đường đã vượt qua mái vòm, Ani quay sang Conrad nói với sự giận dữ: “Cậu đã có thể cảnh báo cho đàn ngỗng! Cậu muốn nhìn thấy tôi thất bại. Hi sinh một con ngỗng để xem tôi có phải là một kẻ ngốc không?”.

“Nếu cô là một người chặn ngỗng giỏi, thì hãy đi tiếp đi!”. Conrad bỏ đi, băng qua dòng sông và hướng tới phía xa, khuất dần khỏi tầm mắt.

Cuối ngày hôm đó, Ani thoáng thấy một kỵ sĩ đến gần. Khi anh ta đi ngang qua vòm cổng tò vò, Ani ngược lên, và sau đó, nhìn thấy con ngựa của anh có màu hồng, cô quay sự chú ý của mình trở lại đôi ngỗng. Chúng đã tiếp cận Jok. Cô phải tập trung, vì những con ngỗng nói chuyện với nhau giống như những ông già bị điếc. Chúng không sử dụng nhiều cử động như thiên nga, nhưng ngôn ngữ của chúng vẫn bao gồm sự lắc nhẹ của cổ, cái mỏ chúi lên và cái đuôi ve vẩy để diễn đạt ý nghĩa. Ani đoán chúng đang hỏi Jok về chuyến phiêu lưu của nó và nó kể cho chúng về cuộc phiêu lưu của một con ngỗng tinh nghịch.

Sau vài phút, cô nhớ đến người kỵ sĩ và liếc nhìn lên phía cổng, nhưng cô giật mình khi thấy anh đã biến mất. Anh ta không đến ranh giới của đồng cỏ dành cho việc chặn ngỗng với những dây thép gai chắn hàng rào. Cô thấy anh cưỡi ngựa ra đằng sau cô và vượt qua dòng suối. Tiếng nện mạnh không rõ ràng của móng ngựa đã đánh thức bước chân cô, và con Jok từ trong lòng cô kêu lên một tiếng phẫn uất. Chàng trai nhảy lên con ngựa, vượt qua hàng rào về phía bắc tiếp tục đua trên cánh đồng của cô. Anh giật mạnh dây cương, nhưng con ngựa tiếp tục chạy. Anh kéo mạnh hơn, và con ngựa trong lúc căng thẳng đã tung bốn vó, lưng nó cong lên, cổ gù thấp xuống.

Con ngựa thở hổn hển, vẫy vẫy mình và ném người kỵ sĩ xuống khỏi yên ngựa. Nó tung bốn vó lên lần nữa với một lực mạnh hơn, sau đó phi đến khi dừng lại. Chàng trai nhảy lên, nắm lấy dây cương và đu mình lên yên ngựa. Con ngựa hồng dường như đang xem xét có nên tung bốn vó lên lần nữa hay không nhưng thay vào đó nó tiếp tục đứng im, người chùng xuống, không cử động. Chân của chàng trai đã kẹp cứng lấy người nó. Ani nhận ra thái độ của con ngựa. Cô đã từng nhìn thấy Falada hành động như thế nào khi một người không thành thạo cố gắng cưỡi nó. Cô thở một hơi thật nhanh trong một nụ cười thâm lặng.

“Đồ ương bướng!”, chàng trai gắt. Anh đu người nhảy xuống khỏi yên ngựa. Khoảnh khắc đôi giày ống của anh tiếp đất, con vật bỗng lồng lên lần nữa, chồm lên sau chân anh, giật dây cương khỏi bàn tay. Con ngựa hất ngã chàng trai sang một bên đường. Anh ta giật đứt một túm cỏ và tức giận ném chúng xuống đất.

Ani bước chậm chậm lên dốc, hướng về con ngựa hồng.

“Đứng yên đấy!”, cô nói với chàng trai khi cô vượt qua anh, tay giơ ra, giống một lời ra lệnh. Chàng trai lần đầu tiên chú ý đến cô, mặt đỏ gay: “Ồ... Thưa quý cô, tôi không hề đề nghị cô dính đến chuyện này!”.

Ani mặc kệ. Cô băng ngang qua anh ta. Con ngựa hồng chạy nước kiệu gần hàng rào, bước chân cứng và dài. Khi cô đến gần, tai nó mở ra, hướng về phía cô và các cơ bắp ở cổ đầy vẻ ngần ngại. Ani tiến lên, thẳng vai, ngẩng cao đầu, mắt cô khóa chặt trên người nó.

“Hãy nhìn vào tứ nào!”, cô lặng lẽ nói, “Có những kỵ sĩ không xứng với cậu, phải không? Tứ thì muốn được bình đẳng với cậu. Tứ muốn nói chuyện!”.

Con ngựa nhảy dựng lên. Nó nâng cái đuôi lên cao và chạy một nửa vòng tròn xung quanh cô, nhưng một bên là bức tường, phía sau là hàng rào, và ở phía xa hơn là người kỵ sĩ khó chịu. Con ngựa hồng dường như thấy rằng Ani thú vị hơn và nó dừng lại bên cạnh cô. Cô mỉm cười. Nó có vẻ ngoài mà cô thỉnh thoảng thấy ở Falada, một tai cứng ngắc và một tai lại thoải mái, chân sau của nó cong lên như thể nó muốn cô nghĩ rằng nó không quan tâm đến cô hơn một nắm lúa mạch. Ani quay lưng lại và nhìn xuống, như thể đang chơi cùng một trò chơi.

Không bao lâu sau, cô nghe một tiếng “ụch” nhẹ phía sau và cảm thấy một hơi thở ấm áp phả lên cổ mình. Cô từ từ quay lại. Hơi thở nặng nề từ con ngựa tỏa ra làm cô chớp mắt. Trong phút chốc, Ani nhớ Falada da diết. Cô phát hiện ra mắt mình đã rơm rớm nước và phải nhấp nháy cho khô đi. Cô đặt lòng bàn tay lên trán con ngựa hồng, vuốt ve nó. Nó chúi mũi vào bàn tay kia của cô ngửi ngửi một cách chậm chạp.

“Chào cậu!”, cô nói với chú ngựa, “Cậu có thể hiểu được lời nói của tứ không? Tứ biết ngôn ngữ của loài ngựa. Mặc dù tứ không thể nghe thấy cậu nghĩ gì. Những động chạm của cậu thật là dễ chịu. Cảm ơn đã để tứ chạm vào cậu. Cảm ơn đã nhắc cho tứ biết rằng tứ nhớ Falada nhiều như thế nào!”.

Cô nói chuyện một cách dịu dàng trong khi vuốt ve cổ, mình và chân nó, dọc theo bên phải rồi vòng ra sau cổ, trượt sang bên trái. Nó cứng người lại khi cô tiến lên trên, vì thế cô tạo ra tiếng ồn nơi dây đeo mũi, đổ dành nó bằng những lời mà con ngựa cái thường thì thầm với ngựa con. Con ngựa hồng phản ứng với

những âm thanh khó hiểu từ cổ họng. Không có từ nào, hơi giống tiếng ầm ừ và tiếng cười phá lên, những tiếng động đó mang lại cảm xúc và sự liên kết giữa cả hai.

Cô tiếp tục vuốt ve cho đến khi bàn tay tiến đến ngang vai của nó, nơi mà nút buộc dây cương đang vắt vào một bên. Giữ điểm cuối của dây cương, Ani đặt một chân lên bàn đạp và nhảy lên lưng nó. Con ngựa chưa ổn định lại tinh thần nhưng cơ bắp của nó không còn cứng ngắc đầy căng thẳng nữa. Chiếc váy của Ani trượt lên mình nó khi cô cười lên, nhưng đủ rộng và phủ xuống mũi giày. Cô lại có được cảm giác thoải mái trên lưng ngựa một lần nữa, giống như tìm thấy khoảnh khắc hạnh phúc thời thơ ấu ở trong vườn.

Cô nhìn đám ngỗng của mình đang hiền lành tụ tập xung quanh cái hồ trên lối xuống dốc, băng qua dòng suối nơi những cái cây xen dày hơn cô nghĩ. Cô có thể nhìn thấy cả chiếc mũ lưỡi trai màu cam của Conrad.

“Rất tốt!”, người kỵ sĩ nói. Anh ta đã đến gần và nhìn cô với vẻ như không thể tưởng tượng được. Cô quay đi, để gót chân vào bàn đạp. Con ngựa hồng chạy nước kiệu. Cánh đồng cỏ tràn ngập một màu xanh, êm dịu và hoàn hảo. Bức tường màu xám cổ định ở bên phải cô, ánh sáng lung linh của dòng suối ở bên trái và cô để trái tim mình trầm bổng theo cơn gió. Gió dường như quá mạnh để thổi xuyên qua cơ thể cô và làm cho cô sáng ngời lên như chính nó. Con ngựa cảm thấy vui mừng khi được chạy như thế. Áp lực từ chân trái cô thúc nó chạy nhanh hơn, nhanh hơn nữa.

Gió thổi tung vành mũ của cô, lấp đầy lỗ tai của cô, nói những từ mà cô nghĩ rằng cô có thể nghe gần hết. Cô phóng nhanh hơn, muốn đến gần hơn nữa với đất mẹ, cảm nhận sâu thẳm bên trong con gió và nhìn thấy những gì nó thấy. Họ đã đến gần hàng rào phía bắc. Ani cúi thấp xuống cổ con ngựa và kẹp chặt đầu gối vào hai bên sườn nó, cảm thấy chính mình trở thành một phần những tiếng sấm phát ra từ tiếng vó ngựa và sau đó bật thoát ra khỏi mặt đất trong khi nó nhảy lên. Cả người cô hướng lên trời tự do.

Ani chạy theo con đường ngắn trước đó, bị thôi thúc bởi cảm giác có lỗi, cô thúc con ngựa hồng chạy vòng xung quanh và nhảy qua hàng rào một lần nữa, trước khi tìm kiếm chàng kỵ sĩ đang chạy về phía cô. Gió đã biến mất khi con ngựa hồng phi chậm lại và cô cảm thấy nó để lại những lời chưa nói trên làn da của mình. Cô dừng lại ở bên cạnh chàng trai và xuống ngựa.

“Cô làm thế có ý gì, cười con ngựa của tôi đi?”. Chàng kỵ sĩ gắt, hơi thở vẫn còn gấp gáp vì vừa chạy đuổi theo. “Cô không thể... không thể làm như thế!”.

“Tôi xin lỗi”, Ani lắp bắp. “Tôi đã cười nó mà không được sự cho phép của anh. Tôi đã mang nó đi!”. Nhưng cô không cảm thấy mình có lỗi. Cô còn cười rạng rỡ. Chàng trai đứng thẳng, cố gắng làm nghiêm trọng vấn đề mặc kệ nụ cười tươi như hoa của cô.

“Đúng, cô không nên... Ý tôi là, nó là con ngựa của tôi!”.

“Tôi không thể đứng yên nhìn mà không giúp một tay. Không khó để nhận thấy rằng con ngựa không tin vào người cười nó!”.

Chàng kỵ sĩ lắc đầu: “Tôi biết tôi không phải là một người cười ngựa thuần thục như mong đợi, nhưng tôi đang làm bất kỳ điều gì mà một người chủ kiên định sẽ làm để chinh phục nó”.

Mình phải dừng chế nhạo anh ta, Ani nghĩ, nhưng sự liều lĩnh của cô đã vượt quá giới hạn. Cô vẫn tiếp tục.

“Ồ, chắc chắn anh có thể cảm thấy nó khó chịu như thế nào khi anh cười nó. Anh có thể thấy mắt nó trợn lên như thể nó muốn ở bất cứ nơi nào khác chứ không phải ở đây với anh. Nó là một con vật hoang dã chưa được thuần hóa, điên cuồng chống lại việc anh đang dẫn dắt nó thành một vật nuôi ngoan ngoãn và tất cả những việc khó chịu khác nữa. Anh phải làm cho nó chấp thuận trước khi anh có thể phi nước đại qua hàng rào và đi lên, đi xuống những cánh đồng xa lạ”.

Những lời nói từ miệng Ani tiếp tục tràn ra như suối...

“Tôi đoán tôi đã vượt quá phạm vi của mình, và anh đã đúng khi giận dữ với tôi. Nhưng nếu anh là một kỵ sĩ giỏi, tại sao anh lại phóng ngựa đến đây, nơi đồng cỏ dành để chăn ngỗng thay vì điều khiển con tuần mã ở khoảng đất huấn luyện ngựa xung quanh cung điện? Có phải anh sống ở trong cung điện không?”.

Chàng trai nhú mày nhìn Ani và gật đầu. Anh ta đang ngạc nhiên, mình biết thế mà, Ani nghĩ, mặc dù thật ra thì bất cứ kẻ ngốc nghếch nào cũng có thể đoán được điều đó khi nhìn thấy con ngựa đeo phù hiệu

của hoàng gia. Cô đoán chừng chàng trai này không phải thuộc dòng dõi hoàng tộc. Ở anh ta thiếu sự mềm mại và tự chủ. Điều này nhắc cô nhớ tới người em trai của mình. Nếu thế, con ngựa chắc không phải của anh ta. Anh ta có một bàn tay chai cứng, to lớn và mạnh mẽ. Đôi vai cân đối. Ani nghĩ anh ta chắc hẳn là người làm công trong cung điện hoặc một người coi sóc ngựa.

Chàng trai trẻ nhìn những vết bụi bẩn trên đầu đôi boots của mình. Cánh đồng cỏ bỗng nhiên yên ắng và Ani chú ý đến khoảng cách khá xa giữa mình với con Jok. Nó đang gọi, quay lại, quay lại đi nào. Cô nhìn chàng trai kỹ hơn. Anh lớn tuổi hơn cô, mặc dù không chênh lệch nhiều lắm. Anh có mái tóc đen dày, dài ngang vai, buộc túm lại thành một cái đuôi ngắn. Hàm và cằm bạnh ra tạo nên một điểm nổi bật. Vai nở rộng, và anh mặc một cái áo vải bông mỏng. Ani nghĩ về việc cô đã ra lệnh cho anh, xúc phạm anh và cười ngựa của anh chạy dọc đồng cỏ giống như một tên trộm điên rồ như thế nào. Cô đã giấu mình trong trang phục cô gái chăn ngựa và giấu tên để hướng đến sự tự do mà cô không bao giờ dám thể hiện - khi còn là một công chúa đầu đội vương miện run rẩy trước cái bóng của mẹ. Cô cảm thấy cổ họng khô khốc. Cô ho khan và xấu hổ với chính mình.

“Vì vậy, như anh thấy đấy... Đó là những gì tôi nhìn thấy!”, Ani lúng túng ho khan.

Chàng trai trẻ lắc đầu, sau đó cô thấy rằng anh thật sự đang cười. “Tôi đứng ở đây!”, anh nói, “Bèo nhèo như một con mèo bởi vì tôi không tự mình làm được việc này. Và cô đứng, tôi đã trốn chạy khỏi khu huấn luyện ngựa đông đúc đáng nguyên rủa, để thoát khỏi những ông thầy cứng nhắc và đám người luôn cười nhạo vào sự cố gắng của tôi. Thế là tôi đến đây, tìm một sự riêng tư và được dạy về phương pháp thuần hóa ngựa bí ẩn bởi một cô gái!”.

Ani cười gượng gạo.

“Ô, ý tôi là...”, anh nói nhanh, “Không phải tôi định nói cô không thể biết nhiều về ngựa hơn một người đàn ông đâu! Tôi làm hỏng mọi thứ từ đầu đến chân trong ngày hôm nay. Những gì tôi muốn nói là, cô đã thuần phục con ngựa hồng tốt hơn tất cả những gì mà tôi được học, và cô có vẻ thích thú khi cười nó. Khi cô đóng vai trò là chủ của nó, nó không có bất cứ sự kháng cự nào. Tôi không thể tặng nó cho cô được, vì thật ra thì nó không phải của tôi. Nhưng tôi cũng không thấy có lý do gì ngăn cô không thể dẫn nó về nhà mình, chừng nào cô còn thích nó hoặc cho đến khi tôi nói rằng tôi cần nó trở lại. Thật lòng mà nói, sao cô không huấn luyện nó từ một con vật hoang dã thành một con vật có triển vọng, được chứ?”.

Mặt Ani nóng bừng ngay lập tức. Cô luống cuống nhìn xuống và chờ đợi anh ta nhận ra sai lầm của mình. Cô lê đôi chân, ước gì có một cái cây để dựa vào.

“Đừng ngại về việc này. Tôi có thể nhắc cô không, thưa quý cô, rằng cô đâu có nhút nhát, rụt rè như thế, đúng không nào? Tiến lên đi, nó là của cô!”.

Ani cảm thấy nhục nhã tận xương tủy, và cô lắc đầu.

“Ô, cô có thể nghĩ rằng tôi đang cố gắng chối bỏ công việc của mình bằng cách giao nó cho cô. Nếu thế thì tôi có thể trả công cho cô, tôi nghĩ thế. Tôi không quen với kiểu giao dịch này. Bao nhiêu thì mới công bằng đây?”.

Ani che mặt bằng một bàn tay và chàng kỵ sĩ có vẻ như lúng túng, giận dữ với chính bản thân vì những lời vừa thốt ra. “Thật đáng giận, tôi lại mắc sai lầm một lần nữa. Tôi không nên đề nghị trả tiền cho một cô gái. Tôi đã vô ý xúc phạm cô một lần nữa. Những điều tôi nói thật là vụng về!”.

“Không, anh thật tốt bụng. Anh không hiểu. Thực ra tôi không có nơi nào để nhốt nó...”. Chàng kỵ sĩ dường như bây giờ mới nhìn cách ăn mặc của Ani và cái nhìn của anh rơi lại phía sau cô, nơi con ngựa lạch bạch đi tới, kêu lên rằng mặt trời đang lặn phía tây.

Đến lượt anh đỏ mặt. “Cô không phải xin lỗi. Tôi mới phải xin lỗi. Tôi nghĩ cô chỉ đang đi dạo ở đây. Tôi thật vô tâm. Xin hãy thứ lỗi cho tôi!”.

Ani cười lớn: “Một cô gái chăn ngựa hẳn phải cảm thấy vinh dự vì được nhầm lẫn với một quý cô có khoảng đất đủ rộng để giữ một con ngựa, thưa ngài!”.

“Cô đâu có nói thừa ngài khi cô chộp lấy con ngựa của tôi. Geric. Tên của tôi là Geric”.

Chàng trai đứng im chờ đợi, có lẽ chờ Ani nói ra tên của mình. Nhưng ngược với sự táo bạo lúc này, Ani chỉ gật đầu và bước đi. Conrad đang lội qua dòng suối. Đã đến lúc lừa đàn ngỗng về nhà. Ani cảm thấy sự thất vọng ngấm vào cơ thể mình nơi mà những cơn gió đã thổi đến sự tự do cho cô. Cô lắc đầu với chính mình, cố gắng ép mình thờ ơ với việc đó. “Mình không còn là một công chúa như trước đây”, cô lẩm bẩm, “Mình chỉ là một cô gái chăn ngỗng!”.

10. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 10

Các ngày tiếp theo đều mưa bão. Ani nằm thao thức trên giường nghe tiếng mưa nặng hạt rơi trên mái nhà nhỏ của mình. Từ cửa sổ nhìn ra, giờ đây chỉ còn thấy sấm chớp đi đùng lóe lên trong đêm tối. Đây là những cơn mưa đầu tiên Ani biết đến kể từ khi cô đến kinh thành trắng lệ này. Trong cơn choáng váng sau giấc ngủ bất an ngắn ngủi, Ani tự hỏi cô sẽ tìm thấy những gì bên ngoài, nếu trong đêm nước đã cuốn đi tất cả, những cánh đồng, những bức tường, lính gác, cung điện và bỏ lại cô với cái tên của mình, một lần nữa đứng trong bùn và bóng tối.

Chẳng bao lâu, con Jok cũng thức dậy, mở vào một nếp gấp trên chiếc chăn len của cô. Thỉnh thoảng nó kéo một mẩu của búi len bị lỏng ra và giữ chặt mẩu len trên mỏ của mình. Ani chào nó, con ngỗng nói: trời đang mưa, rồi tiếp tục rửa bộ lông khô. Cô hỏi có phải trời sáng rồi không, nhưng nó không trả lời. Cô thử lại, có phải mặt trời đã mọc trên bầu trời? Nó vẫn không hiểu, thờ ơ cứ như thể không có âm thanh nào được thốt ra vậy. Mây có đói không? Cô hỏi. Có, con ngỗng lập tức đáp lại.

“Thật không thể hiểu được!”, Ani lẩm bẩm, “Mây luôn luôn đói bụng!”.

Không chắc bên ngoài đang là đêm đen, là tờ mờ tinh sương hay ngày đã ló dạng, Ani mặc quần áo, dỡ con ngỗng trên vai, lao vọt đến khu nhà ăn của những người làm công. Một số đã có mặt ở đó, nhưng dường như không ai chắc chắn về thời gian. Những cô con gái của Ideca đã mang thức ăn cho bữa sáng thường nhật, và những người làm công ăn qua loa, uể oải ngồi trên băng ghế hay trên sàn nhà trò chuyện, biết rằng cơn mưa đã cuốn đi tất cả các công việc.

Ani tìm thấy Conrad trong một nhóm người đang chơi trò đánh gậy. Cô hỏi cậu ta liệu có thể đi ra ngoài cánh đồng không.

“Có thể!”, Conrad đáp.

Enna giải thích rõ hơn với Ani: “Cô sẽ thấy bão tan sớm thôi. Ở đây chỉ có một vài cái áo choàng che mưa, vì thế một vài người trong chúng ta ra ngoài kiểm tra những con vật. Còn phần lớn những người khác sẽ ở lại chờ cho cơn bão tan đi”.

“Những ngày mưa hầu hết đều tốt cho việc buôn bán”, Razo nói. Khi hai anh chàng chăn lợn quay trở lại, Conrad và Ani mặc chiếc áo choàng mưa nhuộm đầy dầu của họ và ra ngoài khu trông giữ gia cầm. Con Jok đi theo, làm các vũng nước bắn tung tóe, kêu quang quác than vãn về chuyện cô chủ đi quá nhanh và việc không có thức ăn. Nhưng nó không hề e ngại cơn mưa. Hai người mang cỏ ba lá ướt nhẹp và bấp khồ từ các thùng thức ăn vào, chất đầy các ngăn thức ăn của những con ngỗng đang kêu ầm ĩ và kéo nước từ dưới giếng lên để đủ dùng cho tới cuối ngày. Ani để con Jok ở lại đó, còn cô và Conrad nhanh chóng quay trở lại để những người khác dùng áo choàng.

Con mưa vẫn không ngớt.

Trời nhập nhoạng những ánh chớp, đi đùng tiếng sấm. Ani ngồi ở ngoài, nhìn chăm chăm vào bầu trời tối sầm, ước gì được nằm xuống vỉa hè để cho nước ngấm vào người, sau đó để cho chúng vỗ về cô, thẩm thấu vào cô cho đến khi tất cả biến mất chỉ còn lại cốt lõi sâu thẳm bên trong cô. Cô tự hỏi không biết cốt lõi đó có thể là điều gì.

Những ngày tiếp theo là phiên chợ. Cô ngạc nhiên rằng mình đã ở kinh thành được cả tháng trời và vẫn tiếp tục là một cô gái chăn ngỗng. Hôm qua, cô rõ ràng được xem là một nữ hoàng trong mắt anh chàng

ky sĩ Geric nào đó, nhưng cô không thể tự huyền hoặc mình mãi về điều ấy. Khi nghĩ đến Geric, trí tưởng tượng của cô vụt hiện ra hình ảnh bàn tay anh đang giữ chắc các nút thắt ở dây cương ngựa, dây đai đường như mềm đi trong bàn tay khỏe mạnh. Ba nếp nhăn nhỏ hiện lên ở khóe mắt khi anh mỉm cười.

Ani đứng dậy để thoát khỏi cái lạnh và sự bối rối. Ánh sáng bên ngoài ẩm ướt, buồn tẻ, nhưng trong khu nhà ăn, những ngọn nến đã được thắp sáng rực. Hầu hết những người làm công đều tụ tập ở đây, tham gia các trò chơi và cười đùa. Âm vang giọng nói của họ bị át đi bởi tiếng mưa đập trên mái nhà. Áo choàng đi mưa treo trên tường, không có ai sử dụng. Ani có thể lấy một cái và đi kiểm tra lũ ngựa, trò chuyện bằng thứ ngôn ngữ thân thiện của chúng. Hoặc cô có thể quay về phòng, nằm trên chiếc giường của mình và nhìn ra cơn mưa ẩm đậm bên ngoài cửa sổ. Khi những suy nghĩ ấy lướt qua trong đầu, Ani đột nhiên nhận ra bấy lâu nay mình vẫn luôn muốn trốn tránh mọi người.

Trốn tránh? Sao lại thế? Không bao lâu nữa, để diện kiến đức vua, cô cần một đám đông những người đáng tin cậy bên cạnh mình. Họ sẽ bảo vệ cô, đảm bảo cho cô không trở thành nạn nhân của một con dao găm ẩn trong góc hành lang tối. Cô có thể tìm được ai đó ở đây giúp mình không? Ý nghĩ ấy thôi thúc Ani hít một hơi và hòa vào đám đông. Enna đang ngồi gần ngọn lửa, nhìn pho mát tan chảy trên miếng bánh mì mà cô đã đặt trên phiến đá trong lò sưởi. Một cục pho mát màu cam chảy ra khỏi vỏ bánh mì. Enna quệt nó vào tay, liếm đi trước khi cô có thể cảm thấy sức nóng của nó.

“Ngồi xuống nào!”, cô nói khi nhìn thấy Ani. Enna đưa cho cô một miếng bánh mì dày, một cục pho mát và một con dao, sau đó quay lại nhìn lò sưởi. “Tại sao cô không tham gia các trò chơi?”, Ani hỏi, hướng về những nhóm đang quây quần chơi bài, chơi gậy quanh phòng.

“Ồ, ngọn lửa...”, Enna đáp lại. Những ngọn lửa màu cam lay động như những bóng ma trong đôi mắt đen của Enna. “Tôi đang tìm kiếm và không thể dời mắt đi được. Đã bao giờ cô cảm thấy ngọn lửa là một thứ gì đó rất gần gũi không? Rằng nó ám chỉ một dấu hiệu nào đó, đề cập tới thứ gì đó?”.

Ani không nhìn vào ngọn lửa nhưng ngắm nhìn ánh sáng của nó trên khuôn mặt Enna, cảm thấy dễ chịu khi nó có vẻ không bao giờ tắt.

“Enna, hôm nay là ngày nghỉ. Tại sao không có ai đi ra ngoài, vào phố? Mọi người đều tùm tùm lại với nhau ở đây như thể không có có bất cứ nơi nào khác trên thế giới vậy”.

“Cô biết đấy, những nơi đó không dành cho chúng tôi. Tất cả chúng tôi đều xuất thân từ vùng nông thôn Forest. Với các chàng trai thì lại càng không được phép...”.

“Tại sao không?”.

Enna nhìn Ani một cách kì quặc: “Đây chắc hẳn là lần đầu tiên cô ra khỏi vùng Forest đúng không? Chúng tôi không thực sự thuộc về nơi này, cô biết đấy, nếu cô hỏi bất cứ ai trong thành phố. Chúng tôi thuộc về gia đình của mình khi trở về nhà và chỉ sống ở đây. Chúng tôi trông nom những con vật của hoàng gia. Chúng tôi hầu như... hầu như giống mấy con vật trong mắt người giàu có!”.

Enna nhìn Razo, cậu bé đang ngồi ở một góc phòng. “Khi những cậu thiếu niên này đến tuổi trưởng thành, họ không được tham gia những nghi thức trưởng thành, không được nhận mũi giáo, tấm khiên từ người chỉ huy và không được trở thành một phần của cộng đồng giống như những chàng trai thành thị”.

Enna tiếp: “Cha của những cậu thiếu niên này chưa bao giờ được nhận một mũi giáo. Không có người chỉ huy nào xuất thân trong vùng Forest. Đức vua không màng nghĩ đến họ. Những gia đình nghèo như gia đình chúng tôi chỉ gửi con trai, con gái mình đến đây để làm công và tạo nên một nhóm nhỏ trong kinh thành”.

Có điều gì đó xao động trong lòng Enna. Cô quay lại nhìn ngọn lửa. “Chúng ta quá khờ khạo khi ở đó, trong những rừng cây, Isi ạ. Chúng ta không biết gì về thế giới rộng lớn, cứ tưởng tất cả chỉ như một cuộc dạo chơi trên đồng cỏ”.

Ani gật đầu.

“Nếu cô cưới một người vùng Forest, cả hai sẽ thuộc về nhau nhưng không bao giờ thuộc về cộng đồng người ở chốn kinh thành này. Đôi lúc, tôi cảm thấy giống như chúng ta đi rón rén xung quanh hàng rào, sống dọc theo bức tường phía tây như loài nhện suốt quãng thời gian son trẻ và độc thân. Rồi sau đó, chúng ta bước

ra khỏi nơi này một lần nữa, trở về với cái bóng của vùng Forest. Nếu cô hỏi tôi, tôi sẽ trả lời rằng mình thích được ở đó. Nhưng với một số chàng trai khác, họ sẵn sàng cắt bỏ những ngón tay để được trao cho một mũi giáo và được công nhận thuộc về thành phố này”.

Ani liếc nhìn xung quanh phòng. Conrad và Razo chơi gậy ở góc đối diện cô, gương mặt trẻ con của họ căng thẳng theo cuộc chơi. Họ gần đến tuổi trưởng thành rồi, cô nghĩ. Họ cần được đi săn bắn, cần được gặp gỡ những cô con gái của các bác hàng thịt hay các bác thợ may.

“Mọi thứ có vẻ không công bằng”. Lúc này, Ani mới cảm thấy hối tiếc rằng cô không phải là hoàng hậu của đất nước này, không có cơ hội lấy lại sự công bằng cho họ.

“Tôi không quan tâm lắm đến chuyện đó”, Enna nói, “Tôi không biết nhiều. Chỉ thấy những thứ như chúng vẫn diễn ra. Và bọn họ cũng vậy, họ đã quen với những điều này trong một thời gian dài, thông qua các câu truyện thần tiên và phép thuật. Tôi là ai mà có thể thắc mắc về luật lệ đức vua đưa ra?”.

“Cô là Enna”, Ani nói, “Cũng có thể là một người nào đó”.

Enna mỉm cười. “Isi cũng như thế”.

Cô ấy cũng nghĩ thế ư? Ani nghĩ thầm. Mình có thể chỉ là một cô gái chặn ngõ, nhưng mình cũng có thể là một-người-nào-đó.

“Tôi nghĩ thế”, Enna nói, như thể nghe được sự nghi ngờ của Ani. Cô chạm vào bàn tay Ani. “Cảm ơn đã không chế nhạo tôi về những gì tôi nói về ngọn lửa. Tôi biết nó thật gốc gác. Razo luôn cười nhạo tôi chuyện đó!”.

“Tôi cũng đã cảm nhận được điều tương tự, cô biết đấy, nhưng với con gió. Cũng thật ngớ ngẩn, đúng không? Tôi cảm thấy gió luôn lên vào tai tôi, nói với tôi một cách tuyệt vọng, nhưng tôi không nghe được!”.

“Vâng, đúng là nó!”, Enna nói, “Đó cũng chính là những gì mà tôi cảm thấy”.

“Có một câu chuyện di tôi thường kể cho tôi nghe lúc còn bé. Di kể về rất nhiều thứ, nhưng đối với tôi, hầu như bao giờ cơn gió cũng có sức thu hút kỳ lạ...”.

Enna ngồi thẳng trước Ani, đặt hai tay đan vào nhau. “Tốt nhất là cô nên kể nó bây giờ, cô gái chặn ngõ, hoặc tôi sẽ làm phiền cô cho đến những phiên chợ tiếp theo để được nghe. Lại đây nào, Bettin!”, Enna gọi thêm một cô gái khác, “Hãy đến gần đây nào! Cô ấy đang kể một câu chuyện...”.

Ani đỏ mặt vì sự chú ý của các cô gái khác, nhưng cô nhìn xuống và nghĩ về những từ mà cô sẽ nói.

“Câu chuyện như thế này. Trong một nông trại cách đây rất xa, có một người hầu gái với mái tóc giống như một quả táo vàng. Cô cúi đầu làm việc trên cánh đồng cả ngày và mái tóc chảy dọc xuống hai bên, vì thế cô buộc túm nó lại như một chiếc mỏ quạ. Thỉnh thoảng ngọn gió cuốn lấy tóc cô và đẩy nó tung bay trong không khí. Người hầu gái nhìn về nơi ngọn gió đi, đó là những cánh đồng cỏ xa xa nơi những con ngựa hoang đã đang tung vó...”.

Razo xích lại gần, cau có vì bị thua trong trò chơi và hỏi Enna xem họ đang làm gì vậy.

“Isi đang kể một câu chuyện thần thoại”, Bettin đáp, “Hãy ngồi xuống và lắng nghe!”.

“Một ngày mẹ cô nói: Hãy đi đến đồng cỏ phía trên cao kia, con bé lười biếng. Đến đó và mang về một ít củi khô để nhóm lò. Thế là cô hầu gái chạy về phía cánh đồng cô biết và leo lên đồng cỏ ở trên cao. Cô kéo những cái rễ cây đã chết khô của một cái cây bị sét đánh. Nhưng bên dưới, sâu trong vùng đất tối, các bạn có biết cô ấy tìm thấy gì không? Một cục vàng lớn bằng củ khoai tây. Người hầu gái biết rằng cô phải đào nó lên và mang về cho mẹ, nhưng cô đã được nghe về huyền thoại của những con ngựa hoang, vì thế cô núp vào bụi cây gần đó và chờ đợi. Những con ngựa đã đến...”.

“Những con ngựa nào?”, Razo hỏi, “Có chuyện thần bí gì thế?”.

“Hãy ngậm miệng lại Razo! Chỉ lắng nghe thôi!”, Enna mắng.

Ani ước gì cô đã không bắt đầu, bởi vì bây giờ toàn bộ khu phòng ăn nơi những người làm công tị hợp đã trở nên yên ắng. Nhiều người nhích về phía cô. Enna hích đầu gối cô, mỉm cười bảo cô tiếp tục. Cô hít một

hơi thật sâu, cố gắng nhớ những từ mà người dì đã nói, nhưng cô chỉ có thể nhớ những hình ảnh, còn từ ngữ nằm trong đầu. Cô để chúng tự tuôn ra ào ạt.

“Những con ngựa hoang, trắng như ánh sáng trên mặt nước, cao như những cây anh đào. Chúng yêu thích việc chạy nhảy, chạy nhanh đến nỗi chúng nghĩ chúng có thể trở thành những con gió nếu tiếp tục chạy. Chúng lướt qua cô hầu gái, và ngọn gió do chúng tạo ra khi chạy thổi mái tóc cô tung bay xung quanh”.

Tiếng Ani trầm bổng du dương. “Một con ngựa đã thấy màu vàng óng ánh. Nó dừng lại. Nó cào móng chân xuống đất, đào thổi vàng từ dưới đất và nhai, nhanh như thể đó là một củ cà rốt. Giọt nước dãi màu vàng nhỏ ra từ cằm nó, mắt nó sáng hơn, nó lắc bồm của mình. Bây giờ khi nó thở ra một hơi thở, trong đó có tiếng nhạc. Đó là lý do tại sao cô ấy lại chờ đợi”.

“Nhạc gì thế?”, Bettin hỏi.

“Nó là thứ âm nhạc tuyệt đẹp, đẹp hơn nhiều so với một người phụ nữ, óng ả hơn cả một tán lá cây non. Nó tuyệt diệu như thể muốn trở thành gió. Âm thanh của bài hát mà đàn ngựa mong chờ, âm thanh của những ước mơ được tung bồm, móng không chạm đất và hơi thở không bao giờ cạn”.

Bettin mỉm cười. Ani ngừng đầu và bắt gặp những ánh mắt háo hức chờ đợi của những người xung quanh.

“Cô hầu gái trở lại mỗi ngày để kéo rễ cây lên, đào những cục vàng và nghe những con ngựa thở ra những giai điệu về các chuyến lượn bay. Mỗi đêm, cô về nhà và bị mẹ đánh bằng một ngọn roi vì tội không làm việc trên cánh đồng. Lưng cô còng xuống giống như một cái cây. Cô nghĩ về những con ngựa, những con ngựa không bao giờ gục ngã, không giống như cô. Nhưng khi lại được nghe bài hát đó, cô không nghe lời mẹ nữa và tiếp tục quay trở về đây mỗi ngày. Bài hát quá tuyệt diệu đến mức sự đau đớn không còn làm tổn thương cô được nữa...”.

“Tôi nghĩ tôi biết điều đó nghĩa là gì”, một người nào đó thì thầm.

“Sau đó, đến một ngày, không có nhiều vàng nữa. Cô hầu gái kéo hết rễ cây lên cho đến khi ngón tay cô chảy máu. Cô đào bới trong bùn đất bằng móng tay nhưng mặt đất vẫn trống không. Khi những con ngựa chạy qua, chúng không dừng lại. Cô úp mặt trên đất và khóc. Nước mắt làm suy nghĩ của cô trở nên sáng suốt. Cô ngồi lên, tự nhủ: Mái tóc mình, mình biết phải làm gì rồi... Thế là cô đắm mình xuống dòng nước do tuyết tan ra, gội sạch những vết bẩn trên mái tóc. Giờ thì nó sáng ánh lên, giống như mặt trời vẫn còn mọc trên hồ. Sau đó cô lấy một con dao và cắt tóc. Cắt tất cả tóc từ trên đỉnh đầu và đặt nó xuống mặt đất. Cô ngủ thiếp đi khi nằm trên nó và không cảm thấy lạnh”.

“Ngày tiếp theo, những con ngựa đi ngang qua. Những bước chạy của chúng giống như cơn động đất và âm thanh giống như tiếng sấm. Chúng không dừng lại vì những mớ tóc vàng đã cắt của cô. Nhưng trước khi trái tim cô tan nát, con ngựa cuối cùng dừng lại. Nó vuốt mái tóc lỏng lẻo, ngược lên và nhìn thấy cô. Sau đó, thật chậm chạp, dù đồng tóc giống đồng cỏ khô cắt bằng tay, nó vẫn ăn những sợi tóc vàng óng. Lần này khi nó thở ra, bài hát lan tỏa trong không khí, xuyên vào trái tim cô giống như một con dao khủng khiếp, hoàn hảo. Đàn ngựa mở dần và bắt đầu chạy đi, nhanh... nhanh hơn nữa. Cái bóng trắng của nó càng trắng và trắng hơn nữa cho đến khi quá rực rỡ để nhìn. Ở đó lóe lên một ánh chớp. Khi cô chớp mắt, đàn ngựa đã đi mất. Chỉ còn một cơn gió với chiếc bồm màu trắng hí dài, nhảy dựng lên và đẩy xung quanh cô. Cô hầu gái cười lên ngọn gió, được cuốn đi, lên những đồi cao, cao mãi cho đến khi không bao giờ thấy lại lần nữa...”.

Cả gian phòng im phăng phắc.

Ngọn lửa bên trong lò sưởi nuốt lấy sự im lặng và lụi dần. Ani chờ đợi.

“Người ta không bao giờ nhìn thấy cô ấy lần nữa”, Enna nói, “Điều này có nghĩa là gì?”. Beier thì thầm với Conrad. “Có phải cô ấy cũng biến thành một ngọn gió không?”.

Conrad nhún vai.

“Có đúng thế không?”, Bettin hỏi.

“Tôi không nghĩ đến chuyện nó đúng hay không đúng. Dì tôi đã kể nó cho tôi rất lâu trước đây”, Ani nhẹ nhàng.

“Tôi không tin có chuyện như thế”, Conrad đáp.

“Ừm. Cảm ơn vì đã nghĩ như thế!”, Enna nói, đặt tay lên vai Ani, “Nếu cô đã kể câu chuyện, chúng tôi phải được biết kết quả chứ?”.

Mặt Conrad đỏ lựng lên, cậu ta quay sang Ani. “Vâng, nó có ý nghĩa gì nào? Những con ngựa đã ăn vàng và biến thành gió. Nó không có bất cứ nguyên tắc nào cả!”.

“Tôi không biết”, Ani nói. Cô nhìn vào bàn tay mình: “Tôi đoán tôi không bao giờ biết điều đó có ý nghĩa gì, tôi chỉ nghĩ nó thật đẹp. Mẹ tôi thường không thích những câu chuyện điên rồ như thế này. Nhưng dĩ nhiên tôi nói, nếu chúng ta không kể những câu chuyện kỳ lạ, thì khi điều gì đó kỳ lạ xảy ra, chúng ta sẽ không tin nó!”.

“Đó là sự thật”, Razo nói. “Tôi chưa từng nghe đến những câu chuyện lạ trong nhiều năm qua nên tôi chẳng biết tin vào gì...”.

“Điều Isi kể thật kỳ lạ, Razo!”, Enna nói.

Bettin ngáp dài: “Tốt nhất cô nên kể một câu chuyện khác vào ngày mai, Isi, hoặc tôi có thể không tin giấc mơ của mình tối nay”.

Tiếng xì xào lan tỏa khắp gian phòng và hầu hết đều gật đầu. Từ mai, mỗi tối một câu chuyện thần thoại sẽ được kể. Bầu trời ban đêm tối đen u ám sau cơn mưa khi Ani đi về phòng mình. Mặt trăng in mờ mờ trên bầu trời, ánh sáng bên ngoài thanh chắn cửa sổ biến khung kính thành một chiếc gương mờ màu bạc. Ani dừng lại một lúc, kiểm tra chân mày của mình xem liệu có phải mua thêm rẽ cây ở phiên chợ tiếp theo không.

Bất giác, Ani liếc nhìn khuôn mặt của cô trên khung kính. Đây là lần đầu tiên cô nhìn thấy chính mình kể từ ngày rời cung điện. Khuôn mặt cô hiện rõ dưới chiếc khăn trùm đầu nhạt màu, nhưng cô rất ngạc nhiên khi thấy nó không phẳng phất nổi buồn chán như gương mặt cô thường xuyên thấy khi soi gương trong cung điện.

Ani ngắm nghía khuôn mặt mình với vẻ tò mò như thể cô đang nghiên cứu một đồng tiền nước khác, giải mã xem nó có giá trị như thế nào và nó có thể mua được những gì.

Về mặt mới này không hẳn là không tốt, mặc dù nó còn mơ hồ và chưa được kiểm chứng rõ ràng. Cô nghĩ giờ chính là thời gian để kiểm chứng, để đưa ra những quyết định và tìm con đường của chính mình. “Mình đã làm tan vỡ trái tim của mẹ”, cô thì thầm. Cô nhớ những câu mẹ cô nói ngày cô rời đi, và những ký ức mang nụ cười tàn nhẫn. Chiếc khăn tay, vật kết nối đặc biệt với trái tim mẹ cô đã biến mất. Thật ra nó cũng chỉ là một thứ tượng trưng. Mẹ không bao giờ trao trái tim bà cho cô, Ani nghĩ, chỉ ba giọt máu, máu có thể được rửa sạch, một chiếc khăn tay cũng có thể bị mất. Cô nghiêng người chống lại ý tưởng về sự hoàn hảo của mẹ trong suốt thời thơ ấu.

Cô có một chút giống mẹ, nhưng cô thiếu tài ăn nói - thứ được xem là sức mạnh để thuyết phục và kiểm soát của mẹ. Cô không sở hữu một vẻ đẹp làm cho tất cả mọi người trong phòng phải ngoái đầu nhìn. Nhưng đã bao giờ hoàng hậu kể một câu chuyện làm cho cả căn phòng đầy người lắng nghe say mê chưa? Hoặc đã bao giờ Người trông coi năm mươi con ngựa chưa? Ani mỉm cười với suy nghĩ đó và cô ngạc nhiên với bản thân mình vì cảm giác tự hào này. Mình đã làm được rất nhiều thứ. Mình còn có thể làm gì hơn nữa nào?

11. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 11

Ánh nắng ban mai xuyên qua làn mưa, mang đến sự trong lành tinh khôi cho không khí và len lỏi thấm vào mắt, vào da một cách đến là sột rượt. Ani mặc chiếc áo màu cam và váy hồng, đội chiếc mũ với mảnh ruy băng màu cam, cảm giác mình giống như những con tắc kè hay giống ếch đủ sắc rực rỡ những người đàn ông vẫn hay mang bán ở chợ phiên.

Razo nói rằng nếu liếm vào miếng thịt ếch tươi, cô sẽ thấy những màu sắc óng ánh hết như da của chúng. Vương quốc này thật là kỳ lạ! Cô nghĩ về những con tắc kè và những thương gia, không khí tươi mát của ngày sau mưa như đã giúp tâm hồn cô trở nên trong lành hơn, tránh được những nỗi nhớ u ám. Minh đang đi vào một cái bẫy, cô nghĩ. Nhưng cô không muốn chờ đợi mãi trong sự an toàn. Cô muốn tìm đến đức vua. Cô phải tìm mọi cách để gặp đức vua trong ngày nghỉ hiếm hoi như hôm nay.

Cung điện hiện ra giống như một con quái vật nặng nề trong cái bóng của buổi sáng, sừng sững hơn bao giờ hết, rộng lớn xa hoa, tinh xảo đến từng chi tiết và cầu kỳ đến chóng mặt khi cô đến gần, nhìn thấy những tia nắng long lanh rơi lên từng phiến đá của nó. Đã có một hàng những người thương lái xếp ngoằn ngoèo gần cánh cổng hoàng cung. Ani dừng lại sau người cuối cùng, như cô vẫn làm trong ngày này tháng trước, nhưng khi dòng người dịch chuyển về phía trước, cô lại nhích dần đến phía trong bức tường cung điện. Cô vượt qua vài người lính canh, đi dọc theo cái bóng lạnh cóng của bức tường. Họ gật đầu chào cô vì cảm thấy một cô gái chăn ngựa của hoàng gia cũng giống một người làm thuê như họ. Cô gật đầu chào lại và bắt đầu mỉm cười với sự đột phá mới lạ này khi đến được gần chuồng ngựa.

Những cánh đồng cỏ dành cho ngựa nằm ở phía sau đồi cung điện, dài và rộng thênh thang. Gần đó, vườn ngự uyển nằm ở phía đông cung điện cuốn hút mọi ánh nhìn với những đóa hồng mùa thu khoe sắc rực rỡ và những đài phun nước bằng đá cẩm thạch màu xanh, những dải dây leo óng mượt treo trên cây như thể cô hầu gái đang hong khô bím tóc dài trên ngọn lửa. Nhưng trong mắt Ani, chỉ có những con ngựa trên mặt đất mới đẹp hơn cả. Ani chạy rón rén đến chuồng ngựa gần nhất và cúi đầu thấp xuống. Một người giữ ngựa đi ngang qua cô nhưng mắt đang chăm chăm mãi tận đâu đó. Cô chạy bộ xuống tòa nhà tiếp theo, không có người giữ ngựa nào và chuồng đã gần như trống rỗng. Cô kiểm tra từng cái một, gọi lớn “Falada, Falada” trong tâm trí mình. Có một con ngựa trắng đang ngủ nhưng nó không phải là con ngựa của cô. Ani thở dài thất vọng, định kết thúc việc tìm kiếm thì một giọng nói quen thuộc chợt thốt lên làm cô đông cứng người ngay tại chỗ.

Ani lập tức cúi gập người xuống sau những đồng rơm, nín thở. Hai gã đàn ông đã rảo bước cách xa cô một quãng, nhưng giọng nói của hẳn ta vẫn vang vọng trên mái nhà cao và cô có thể nghe rất rõ ngữ điệu của người Kildenree.

“Nghe tôi nói này, trước đây chính Ungolad đã sắp đặt để anh đi trước. Không có thời gian cho những trò đùa đâu. Anh hiểu không...”

“Chúng ta đang ở đây, và tôi có thấy chuyện ồn ào, nguy hiểm nào đâu!”

“Anh thật là một kẻ tự mãn ngu ngốc”.

Tiếng gã thứ nhất vang lên bực dọc. Bây giờ, Ani đã biết hẳn là ai. Đó là một trong những hộ vệ của cô trước đây, một người lính thuộc phe Ungolad, một gã với mái tóc xoắn tên là Terne.

“Tất cả vẫn chưa chấm dứt đâu. Đám cưới phải diễn ra đã. Và đừng quên chúng ta có kẻ mạo danh đang ẩn nấp đâu đó trong rừng. Chắc chắn phải bịt miệng cô ta. Có phải anh đã quên rằng chúng ta vẫn còn có một vương quốc, nơi sẽ gửi đến những sứ giả để thăm hỏi công chúa và vô vàn những phiền toái khác nữa không? Chủ nhân của hai kế hoạch đã thỏa thuận với nhau rằng điều đó không được tiếp diễn nữa!”

“Nhưng tôi chẳng hiểu tại sao tất cả chúng ta vẫn lén lút chỉ hoài ở đây, không đi đâu đó tìm lấy niềm vui? Tôi thấy mình giống một con gà trong cái chuồng chật hẹp và Ungolad đang kiểm tra những quả trứng tươi dưới mình tôi”.

Có tiếng động của một vụ xô xát nhỏ vang lên. Sau đó thì gã đàn ông thứ hai yên lặng.

“Nhìn đây!”, Teme nói, âm thanh bật ra khi hẳn nghiêng chặt hai hàm răng. “Anh đang muốn đùa hử? Đó có phải là những gì anh muốn không? Tôi nói để anh tỉnh táo lại đây! Anh đã chọn một bên và đứng về phía nó, anh hiểu không?”

Cuộc thảo luận bị ngắt quãng khi Ani nghe thấy một người thứ ba nhập cuộc.

“Xin chào!”, một giọng Bayern cất lên.

“Chào buổi sáng!”, Teme nói và hai gã đàn ông rời đi.

Ani vẫn còn ngồi đó, cảm giác nhịp tim đập thành thịch trong lồng ngực. Nếu hai gã hộ vệ phát hiện ra cô, đôi lông mày màu tối và chiếc mũ rộng vành cũng không thể giúp cô che giấu thân phận. Họ sẽ áp giải cô đến một khu rừng gần đó mà không gặp chút rắc rối nào, sau đó là để cho thú hoang xé xác cô ra. Nỗi sợ hãi từ cổ họng lan tới đầu gối Ani, làm chúng run bần bật lên khi cô lóp ngóp gương mình đứng dậy.

Những gã đàn ông đã biến mất. Cô còn khoảng hơn năm chuồng ngựa để tìm kiếm. Phải tiếp tục thôi! Cô rùng mình và rón rén đi. Đến chuồng ngựa thứ ba, Ani liếc nhìn xung quanh với suy nghĩ rằng Geric có thể ở gần đây nhưng ý nghĩ của cô lập tức bị đứt quãng bởi những gì vừa nhìn thấy.

Không cần phải tiếp tục tìm kiếm nữa. Đó chính là con ngựa của cô, trong một trường huấn luyện ở phía xa! Falada! Một người lạ đang cưỡi nó. Falada nhảy chồm bốn vó lên. Cô như bị thôi miên, gần như chạy về phía nó. Xung quanh cô là những kỵ sĩ, những lính canh, những tiểu thư đang thong thả dạo chơi với dù ở trên tay và những thị nữ xúm xít bên cạnh. Cô không nhìn vào mắt họ, cúi đầu để cái bóng che lên mặt. Tiếng hí của con Falada, một âm thanh hoang dã mà Ani chưa từng bao giờ nghe trước đó. Nó làm lòng cô thất lại đau nhói. Falada, có chuyện gì không ổn vậy?

Người kỵ sĩ siết chặt dây cương trên bờm. Cổ Falada ướt đầm mồ hôi, đầu nó bị giật lên, đôi mắt đỏ ngầu hoang dã. Nó nhìn cô.

Ani nhào đến hàng rào và đứng bên cạnh nó, ôm tay vịn bằng gỗ và thầm gọi con ngựa của mình.

“Quý tha ma bắt mày!”, người kỵ sĩ lầm bầm, điều khiển con ngựa để nó đi một vòng tròn nhưng Falada lao tới như thể nó chưa bao giờ nhìn thấy một kỵ sĩ, như thể mang yên cương là sự tra tấn.

Bình tĩnh, Falada! Bình tĩnh. Họ có thể làm tổn thương cậu nếu cậu không biết kiềm chế.

Con ngựa nghiêng một tai về phía cô trong khi nó đập vào một bên của những thanh quây giữ ngựa, nhưng nó không phát ra tiếng nào. Đầu Ani căng thẳng đến nặng nề. Cô không thể giải thích tại sao nó lại tảng lờ những lời của cô, hoặc làm thế nào mà nó quên cách nghe được chúng. Người kỵ sĩ đã bị ném khỏi yên, anh ta chạy vụt khỏi cú tấn công của những chiếc móng ngựa. Falada chạy nước kiệu, sau đó dừng lại và nhìn. Bàn tay cô gơ ra, lòng bàn tay đưa lên. Falada, nhớ tớ không? Cậu có nhớ tớ không?

Nó khịt mũi, đưa mắt nhìn khắp nơi giống như có một điều gì đó rất thống khổ. Cô nghĩ nó muốn nói chuyện nhưng không từ nào thoát ra được.

Falada, bạn thân thiết của tớ, mọi chuyện đều ổn cả rồi. Thật đấy, mọi chuyện đều ổn.

Con ngựa đánh hơi lòng bàn tay cô và tay cô run lên theo dưới hơi thở của nó. Cô muốn vòng tay mình quanh cổ nó và khóc trên cái bờm của nó, như khi cô tìm thấy cha mình ngã dúi dụi, nằm bất động dưới con ngựa của ông, như khi tiếng khóc thê lương của đứa em tước đi sức lực của cô, khiến cô thấy mình thật nhỏ bé và mỏng manh, không thể làm gì khác sau cỗ xe tang. Ai sẽ an ủi cô nếu không phải là Falada? Ý nghĩ đó làm cô bật khóc nức nở, cô nghiêng chặt hàm răng và bước lại gần hơn.

Từ từ nào, từ từ nào.

Cô đưa bàn tay chậm chậm lên mũi, xuống đến má và cổ nó, hi vọng đánh thức người bạn cũ với những đụng chạm quen thuộc của mình. Con ngựa rùng mình dưới bàn tay cô. Cô tiếp tục giữ như thế.

Không việc gì đâu. Không ai làm hại cậu đâu.

Falada giật mạnh đầu lên, tránh xa khỏi bàn tay cô, đưa hai chân sau lên đập vào không khí. Cô nhảy ra xa khi một cái móng ngựa đụng trúng má. Một đôi tay kéo cô đi và đẩy cô qua bên kia hàng rào.

“Ra khỏi đây đi, cô gái!”, người kỵ sĩ nói.

“Tôi nghĩ cô ấy đã chinh phục được nó trong khoảng một phút”, người quản ngựa tiếp lời.

“Có chuyện gì đã xảy ra với nó vậy?”, Ani hỏi. Đầu cô quay cuồng. Ánh sáng xung quanh Falada dường như mờ nhạt đi, sắc trắng trên mình nó trở nên quá chói, đến nỗi làm cô lóa mắt phải cúi đầu xuống.

“Nó đã mất trí nhớ”, người kỵ sĩ vẫy tay ra hiệu cho cô đi.

Falada tiếp tục phi nước kiệu một lần nữa và nước dãi sùi ra hai bên mép. Ani cố giãy khỏi người đang cản trở mình. Đầu cô trống rỗng và lồng ngực cô cũng vậy.

Falada, cô gọi.

“Cô gái!”.

Ani quay lại, ngỡ sẽ nhìn thấy Ungolad hoặc Terne, nhưng thay vào đó, người đang đến gần là một hộ vệ trong cung điện, người đã nắm lấy khuỷu tay cô và nhanh chóng kéo cô đi. “Công việc của cô đang bị bỏ mặc phải không? Còn cô thì nhàn nhã dạo chơi ở đây như thể nó là sân nhà của cô vậy!”.

“Tôi chỉ...”.

“Chỉ thua cuộc”, anh ta nói. “Cô không được phép làm như thế này, hiểu không?”.

Anh ta ngậm miệng và không nói gì nữa. Ani cảm thấy như mất thăng bằng khi bị kéo phăng phăng với cánh tay giữ chặt. Sự đau đớn làm cô nổi giận. Với việc cố gắng làm con ngựa của mình bình tĩnh, mình bị đối xử giống một tên tội phạm thế này đây, cô nghĩ. Băng qua cánh đồng, Ani phát hiện Hul và Teme đang tụ tập dưới một bóng cây. Cô dừng lại, kéo cánh tay đang kẹp chặt mình và cúi đầu xuống.

Những người hầu trong cung nhốt Ani vào một căn phòng nhỏ và khóa lại. Đây chắc hẳn là nơi giam giữ tội phạm, nó tối, trống trải và lạnh cóng. Một ô cửa sổ nhỏ ở phía trên cao hắt những tia sáng vào bức tường đá. Ani ngồi đó giữa căn phòng mờ tối, vòng tay ôm lấy người và âm thầm khóc.

Không biết vì căn phòng lạnh hay vì âm thanh của những đôi boots gỗ bên ngoài hành lang mà Ani thoáng rùng mình. Cô giật nảy mình trước mỗi tiếng động và chờ đợi một ai đó mở cánh cửa ra. Con đau đầu không cho phép cô nghĩ về Falada. Cuối cùng cô cũng nghe thấy tiếng lách cách của chiếc chìa khóa tra vào ổ. Ani quá kiệt sức để sợ hãi trước những chuyện vừa xảy ra. Cô nhích người theo chuyển động của ánh sáng đến gần bức tường hơn, sau đó dựa vào tường và liếc nhìn vùng sáng vừa mở ra, chờ đợi bóng người của Ungolad bước vào. Nhưng đó chỉ là một phụ nữ.

“Đến đây nào!”, người phụ nữ nói. Ani đưa tay cho cô ta nắm và được kéo lên lầu, đến một nơi tốt hơn. “Tôi quên mất là mấy anh chàng kia đã đưa cô vào trong này. Thật là một ngày bận rộn, chợ phiên và tất cả các công việc khác khiến tôi bù đầu bù cổ. May cho cô đấy, đức vua vẫn thường ngồi lắng nghe những lời cầu xin vào ngày chợ phiên như hôm nay, vì thế chúng ta hãy đến xem liệu ngài có cho phép cô đi ra với cái đầu của mình vẫn còn trên cổ không!”.

Họ chờ đợi trong một hành lang lát gỗ mà Ani đoán rằng đi sâu vào bên trong là phòng ngủ của đức vua. Cô có thể nghe tiếng nói sang sảng của ngài và giọng vút lên của một thương nhân nào đó. Ani nghĩ cô có thể rời khỏi cung điện mà còn sống sót. Sau vài phút, viên cận thần báo hiệu đức vua đang đợi, sau đó áp giải Ani xuyên qua lối đi vào phía bên phải, để đến trước mặt nhà vua.

“Ta hi vọng không phải là một tên thích khách?”. Giọng của đức vua pha lẫn mệt mỏi và hài hước.

“Không ạ, muôn tâu bệ hạ, cô ta bị nhầm đường...”, viên cận thần cất tiếng, “Rồi dám len lỏi vào khu vực huấn luyện ngựa của hoàng cung, và đặt tay lên chế ngự con ngựa điên của công chúa”.

Thật là những lời diên cuồng, Ani cau mày.

“Lui xuống!”, đức vua nói và viên cận thần lập tức cung kính rút lui. Ani còn lại một mình, ngẩng đầu lên và nhìn thẳng vào mặt ông. Gương mặt đức vua giãn ra.

Ông không phải là một người đàn ông đẹp trai, mặc dù vẻ ưa nhìn thời trai trẻ vẫn còn hiện diện trên khuôn mặt. Cô nghĩ rằng ông có thể đối xử với mọi người nhẹ nhàng như cách một người cha đối xử với con gái, chỉ nghiêm khắc hơn một chút. Ông ra hiệu cho cô bước về phía mình.

“À, ra là cô gái chặn ngõng mới...”, đức vua mỉm cười, “Cô gái chặn ngõng với kiểu cúi chào rất trang nhã. Thế động tác nhún người duyên dáng ấy bây giờ đâu rồi?”.

“Thật khó để thực hiện nó với một cánh tay bị bẻ quặt ra sau lưng thế này, thưa bệ hạ!”, Ani không chắc rằng mình có giấu được nỗi sợ hãi trong giọng nói không, nhưng cô vẫn thực hiện một động tác nhún người cúi chào.

Đức vua mỉm cười.

“Hừm, để ta nhớ xem... Lần cuối cùng cô ở đây, cô xin một vị trí trong chuồng ngựa, và đã bị từ chối. Rồi bây giờ thì cô đi lạc ở đó. Một cách tình cờ nhỉ! Có phải là vô tình thôi không, cô gái?”

“Dạ không, thưa bệ hạ!”

Đức vua lại kín đáo cười, ông nghiêng người về phía trước với một biểu hiện gần như là thích thú. “Ta là một người hay phỏng đoán. Nhưng để tiết kiệm thời gian, sao cô không tự thú nhận mọi việc một cách thẳng thắn và đơn giản nhỉ?”

“Cháu... cháu muốn nhìn thấy con ngựa của công chúa. Và khi nhìn thấy nó, cháu cảm thấy tội nó quá. Cháu leo lên hàng rào vì nghĩ rằng có thể giúp nó!”

Mình có giúp được nó không? Không! Ani nghĩ. Cô nhớ đến đôi mắt của Falada, mờ như mắt bò, nhìn vào cô trước khi vùng những móng chân lên tấn công cô.

“Cháu nghĩ... cháu nghĩ nó bị đẩy ra khỏi ranh giới nơi con người và động vật có thể chia sẻ ngôn ngữ”.

Sau đó, Ani quên hình ảnh con ngựa đau khổ và nhận thức được đức vua đang nhìn mình chằm chằm.

“Muôn tâu bệ hạ”, viên cận thần lên tiếng, nhắc khẽ ông về thời gian và một hàng người đang đợi bên ngoài.

“Được rồi, cô gái chần chừ. Một ngày nào đó, cô sẽ giải thích cho ta chính xác điều đó nghĩa là gì. Còn bây giờ, phải có một chút hình phạt nào đó cho sự xâm nhập vào nơi không được phép chứ nhỉ? Nếu không, những ngày tới chúng ta sẽ có thêm vô số cô bé chần chừ, cậu bé chần chừ khác ung dung đi vào tận bộ giữa vườn thượng uyển của hoàng gia, tham quan những con ngựa diên và phá nát những khóm hoa hồng. Cô có phụ giúp gia đình mình ở vùng Forest chứ?”

“Không ạ!”. Gia đình cháu ở Kildenree, cô muốn nói thế. Cháu là Anidori, cháu là một công chúa. Nhưng bụng cô quặn lên với nỗi sợ hãi và cảnh giác. Không phải bây giờ. Điều đó rất dại dột. Đức vua sẽ không tin đâu!

“Ừm, thế thì tiền lương tháng của cô đâu? Cô có mang theo chứ?”

Những người làm công đã được nhận tiền công vào tối hôm qua, trước phiên chợ. Ani lấy từ tạp dề một chiếc túi nhỏ, rồi lấy trong đó một đồng vàng bé xíu với dấu hiệu con ngựa đang chạy và lễ phép đưa nó cho đức vua.

“Một đồng vàng? Đó là tất cả à? Nào, chúng ta không thể tước đi của cô toàn bộ số tiền ít ỏi đó được. Người đâu? Người có thể thay đổi điều này không?”

Viên cận thần hồi hải bước đến, đổ tiền từ một chiếc túi vào lòng bàn tay và đưa nó cho Ani. “Của cô đây. Không phàn nàn, không trở lại chuồng ngựa và nên rời khỏi đây lập tức!”

“Thưa bệ hạ...”, Ani cất tiếng. Cô đứng ngập ngừng vài giây, thu hút sự chú ý của ông. “Cái gì đã khiến con ngựa trở nên như thế? Có phải con ngựa của công chúa đã trở nên hoang dã?”

“Ta không biết!”. Nhà vua nói với vẻ nghiêm túc bất ngờ, và những vết bầm tím do Falada gây ra trên người cô một lần nữa khiến cô nhức nhối.

Ani bước ra khỏi cổng thành, vượt ngoài tầm nhìn của những người lính canh rồi mới dám dừng lại, thở hắt vì mình đã được tự do. Cô tựa vai vào tường, ép bên má thâm tím vào nền đá lạnh. Sự tiếp xúc với đá làm cho mạch máu trên vết thương đập mạnh như thể Falada đã đá cô hết lần này đến lần khác. Falada đã trở nên điên loạn. Ý nghĩ này đau đớn quá! Có lẽ do những gì nó đã chứng kiến ở trong rừng. Hoặc sau khi nó bị bắt ép để đưa công chúa giả đến Bayern. Selia không còn dùng nó nữa, hoặc biết đâu chừng chính cô ta hay Ungolad đã làm việc đó? Ani cau mày với những ý nghĩ. Cô quyết định rời khỏi bức tường lạnh và bước đi. Dòng người nườm nượp cuốn cô xuống một con đường rộng lớn. Ani không thể đi chậm lại cho đến khi cô tiến đến vòng đầu tiên của chợ phiên.

Khu vực họp chợ là một vòng tròn lớn đầy những tiếng ồn. Mọi người bao bọc xung quanh, khắp quảng trường trung tâm và một số đường phố ở bên ngoài. Ani đi một cách thận trọng xuyên qua vòng đệm bên ngoài, một vòng tròn toàn những người ăn xin, họ ngồi trên chiếc chăn rách rưới với tay chân tàn phế và

những đứa trẻ ốm yếu giống như đồ vật mang đi bán. Một số lắc chiếc cốc đựng tiền xu, tạo nên tiếng ồn giống như tiếng lục lạc trẻ con chơi.

Vòng tiếp theo của nơi họp chợ thuộc về những người hát rong, những người biểu diễn đủ trò để kiếm tiền. Trẻ em bá vai nhau hát những khúc ca về người anh hùng hoặc những bài hát trong quán rượu. Những người đàn ông chơi đàn hạc và sáo gỗ, những phụ nữ mặc quần bó sát (điều này làm cho Ani đỏ mặt quay đi). Họ trồng cây chuối, đứng trên vai người khác, tung hứng những trái bóng và nhảy điệu nhảy của tiểu phu.

Vòng tròn thứ ba được lập bởi những người bán thức ăn, với mấy chiếc túi đầy ắp, có cái nghi ngút bốc hơi. Phụ nữ đội giỏ trên đầu, còn những người khác, những người giàu có hơn, có xe ngựa đựng từng giỏ lớn các loại thực phẩm khác nhau mang đi bán. Chim bồ câu mổ xuống mặt đất, kêu gù gù giành nhau: Bánh mì của tôi, vỏ Cũ của tôi, nho khô của tôi, hãy tránh xa ra, hãy tránh xa ra. Ani nhìn thấy một khoanh thịt lợn rớt trên mặt đất. Cô vẫn chưa có gì vào bụng từ sáng sớm đến giờ. Một cách luyến tiếc, cô hít hít mùi bánh mì xức xịch, xà lách bắp cải nóng, táo mật rồi tiếp tục rảo bước đi. Sau đó, cô thấy ở vòng trong cùng, trên một cái bục, thi thể hai người đàn ông bị treo đóng đũa, tòng teng với những sợi dây thừng trên cổ. Bao quanh họ là đám đông im lặng.

Một người đàn ông vượt qua cô, vẩy một miếng thịt cốt lết chào mời. Mùi thịt bốc lên làm ruột cô quặn thắt. Cô nín thở bước nhanh về phía trước.

Ani tìm thấy nhóm của Finn gần trung tâm của quảng trường. Cô đi nhanh về phía họ. Có một đám đông đang trao đổi, mua bán áo len của Gilsa và những vật phẩm khác lấy từ rừng. Ngày đã chuyển lạnh thực sự và trong tâm trí của mọi người, chẳng mấy chốc nữa thời tiết đã rét cóng lên. Thế nên anh chàng có vẻ mua bán khá khả. Không ai bận tâm đến việc hàng hóa đã bị ẩm ướt một chút từ cơn mưa ngày hôm trước.

Ani nhìn Finn, tưởng tượng ra anh và những người bạn đồng hành đã đóng trại trong màn mưa mù, xung quanh một đồng lửa sùng nước. Bất giác cô bỗng cảm thấy biết ơn ngôi nhà bé xíu có mái che của mình. Finn nhận ra Ani và đến bên cô ngay lập tức. Dáng điệu của anh để lộ sự quan tâm.

“Tôi gặp rắc rối”, cô kéo anh ra khỏi những người khác, nói bằng giọng thật của mình, giọng không mấy khi dám sử dụng kể từ khi đến đây. “Tôi cần phải nói với ai đó, tôi rất bối rối và không thể làm gì được!”.

Finn vỗ nhẹ vào vai cô.

“Họ đã giết chết những người bạn của tôi, hoặc gần như thế”. Cô cắn chặt môi, để ngăn nước mắt chảy ra. “Họ muốn giết tôi. Tôi không thể về nhà và tôi mệt mỏi, sợ hãi lắm!”. Ani nức nở một lần nữa, tựa đầu vào vai Finn, buông lỏng để bản thân được nâng đỡ trong chốc lát, để có được sự an ủi là mọi chuyện đều ổn cả. Vài phút sau, không cho phép mình tiếp tục khóc nức nở, cô ngồi thẳng dậy và cười to để che giấu cơn xúc động vẫn còn dư vị nơi cổ họng.

“Cảm ơn anh!”, cô nói, “Tôi xin lỗi”.

“Có hai người đàn ông đã đến vùng Forest”, Finn đáp khẽ.

“Họ có mái tóc màu vàng hoe?”.

Finn gật đầu. “Họ hỏi thăm một cô gái có mái tóc màu vàng. Mẹ tôi nói rằng bà chưa bao giờ thấy một ai như thế và không để một ai qua cánh cửa của bà nếu bà ở trong đó”.

Ani thở một hơi, gật đầu.

“Con đường đến nhà mẹ tôi là đường rừng phía tây nam, được gọi là Lake, sau đó rẽ phải theo hướng có các dấu hiệu chỉ về Spruces, và một con đường khác mà rẽ hai lần bên trái, ba lần bên phải, rồi lại năm lần ở bên phải... Hoặc cô có thể hỏi bất cứ ai xung quanh đây!”.

Ani lặp đi lặp lại mấy lần để chắc chắn rằng những hướng dẫn ấy đã nằm trong bộ nhớ. Bọn chúng đang tìm kiếm cô. Bọn chúng không nghĩ rằng cô đã chết. Chúng cho là cô đang lẩn trốn. Nỗi sợ hãi đập mạnh vào ngực cô, nhưng cô đè nó xuống. Không được sợ hãi thêm nữa. Cô lấy ra đồng bạc nhà vua cho, đưa cho Finn. “Tôi đến đây để đưa nó cho anh, không phải để khóc lóc”. Finn nhận đồng tiền nhưng trao lại cho cô một bọc giấy màu nâu từ trong giỏ hàng: “Cái này mẹ tôi gửi cho cô”.

Đó là một cái áo dày tuyệt đẹp, đan bằng len của vùng Forest, có màu cam, nâu, xanh da trời, và ở mặt sau được thêu một con chim màu vàng, đang soãi cánh bay đi. Không biết Finn đã bảo quản nó bằng cách nào mà nó hoàn toàn khô ráo, chẳng ẩm ướt tí nào như những chiếc áo được mang đi bán. Ani đưa nó lên mặt, nghe chiếc áo tỏa ra sự ấm áp và hơi ẩm giống như mùi khói trong lò sưởi, mùi len thô và mùi của sần gỗ nơi nhà kho an toàn đã che chở cho cô suốt những ngày trong vùng Forest.

Cô rời khỏi chợ, dùng đồng xu còn lại của mình để mua chiếc bánh sữa nhỏ nóng hổi và lần đi tìm những người bán rễ cây gai làm thuốc nhuộm. Trên đường đi, Ani thấy những người đàn ông bị treo cổ đã được chuyển từ điểm hành hình đến chỗ bức tường bên ngoài thành. Bức tường có vẻ như đã được sử dụng từ rất lâu, trên đó vẫn còn đọng lại vết máu của những xác chết trong quá khứ giống như những dấu sọc trên tấm bảng. Cô nuốt miếng cuối cùng của mẫu bánh cứng và vội vã rời đi.

12. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 12

Những ngày sau đó, con Jok vẫn còn giận Ani vì để nó trong chuồng nhốt gia cầm hai đêm liền. Cô đứng bên ngoài cổng vòm dẫn ra đồng cỏ, đếm những chiếc mỏ màu da cam khi mỗi con ngỗng lạnh bạch đi qua, và cô nghe thấy tiếng kêu quen thuộc của Jok phía xa xa, báo cho cô biết rằng nó sẽ không ngồi lên đùi cô một lần nào nữa trong ngày hôm đó. Chả trách được, nó chỉ là một con ngỗng và Ani cô đơn ngồi dưới bóng cây sồi, dành thời gian lượm lặt những từ ngữ trong lời đối thoại của bầy ngỗng, và thực hành những từ mới với cơn gió. Đến trưa, khi Conrad đã vượt qua hàng rào đến cánh đồng của mấy cậu bé chăn cừu chơi như mọi ngày, Ani nghe thấy tiếng vó ngựa. Đó là một người đàn ông với con ngựa màu đen và anh ta đang hướng thẳng đến cây sồi nơi cô ngồi. Cô cử động một cách lặng lẽ, nhưng vẫn ngồi yên ở đó, chăm chăm nhìn cái bóng trên mũ của anh dịch chuyển, để lộ ra khuôn mặt quen thuộc.

“Cô gái chăn ngỗng”, Geric gọi.

Cô bước ra, tựa lưng vào thân cây màu nâu xám. Geric xuống ngựa, kéo con ngựa đi cùng với anh đến sát chỗ cô, một bàn tay vẫn vuốt ve cổ con ngựa.

“Tôi không biết tên cô”, anh nói.

“Tôi tên là Isi”.

“Isi. Cái tên này hợp với cô hơn là cụm từ cô gái chăn ngỗng, có phải thế không?”.

“Vâng!”.

“Tôi xin lỗi vì tôi không biết trước đó, Isi”.

“Không sao cả. Chính tôi không nói cho anh biết mà”.

“Ừm”, anh ho khan.

Cuộc đối thoại ngắt quãng, Geric nhìn chăm chăm vết giày anh vừa tạo ra vẫn còn in trên mặt đất ẩm ướt, Ani hướng mắt tìm kiếm những con ngỗng như thể chúng có thể chạy trốn vào rừng nếu cô không liên tục trông chừng. Anh hắng giọng và định nói gì đấy, sau đó dừng lại nhíu mày. Ani nhận ra anh có một vầng trán rộng, một đôi mắt màu mật ong. Cô rời ánh mắt khỏi anh và nhìn sang con ngựa.

“Không phải con ngựa màu hồng”, cô nói.

Với câu nói gọi mở cho một cuộc nói chuyện đó, Geric nhìn cô đầy cảm kích. “Không”, anh nói, “Tôi đã bán nó cho một người thuần dưỡng ngựa. Tôi nghĩ sau màn trình diễn đáng xấu hổ của tôi, rõ ràng con vật cần được thuần phục bởi một bậc thầy lành nghề. Tôi làm thế có được không?”.

“Chắc chắn rồi”, Ani trả lời, ngạc nhiên khi thấy anh đang cố gắng tìm kiếm sự đồng ý của mình. Anh lại im lặng một lần nữa, và cô chờ đợi.

“Tôi đã đến đây trong hai ngày”, anh nói, “Nhưng không thấy cô và đàn ngỗng. Tôi nghĩ là tôi đã nhầm lẫn gì đó, có thể nơi chúng ta gặp nhau là một cánh đồng khác...”.

“Tất nhiên không phải anh nhầm lẫn rồi. Hôm đó trời mưa và sau đấy thì lại đến ngày họp chợ phiên nên dĩ nhiên tôi không thể ra đây. Anh không đến chợ sao? Anh đã tìm đến đây bất kể trời mưa hả?”.

Geric cười nhẹ. “Tôi đã mang theo những đóa hoa, và không may bị ướt...”, anh nhìn cô tò mò rồi dừng lại và sau đó nhấn chìm cô với những lời giải thích, “Tôi là một anh chàng ngốc nghếch, đúng không? Cái hôm chúng ta nói chuyện với nhau rồi cô cười con ngựa hồng, khi về tới nhà, tôi đã áy náy vô cùng vì lỗi lầm khủng khiếp của mình. Những điều tôi đã nói chắc hẳn làm cho cô thấy tôi nghĩ cô không có giá trị hơn một hòn đá, tôi chắc vậy. Tôi không có quyền đến đây và cười ngựa vòng quanh như một tên ngốc, rồi lại xúc phạm cô và rời đi mà không có lời giải thích nào. Do đó, tôi nghĩ tốt hơn là quay trở lại và mang tặng cô những đóa hoa... Tôi đọc ở đâu đó rằng một quý ông thường trao tặng những đóa hoa cho các quý bà, quý cô. Có thể tôi không phải là một quý ông, nhưng không có lý do gì để không đối xử với cô giống như một tiểu thư, phải vậy không?”.

Anh đợi câu trả lời của cô.

“Đúng vậy”, Ani nói. Dường như đó là câu trả lời duy nhất cho trường hợp này.

Anh gật đầu, nhẹ nhõm: “Ồ, con mưa làm cho mọi thứ thành một mớ hỗn độn. Những bông hoa... Một nửa chúng bị trụi lủi và rã rượi như những cọng mì. Rồi tôi bắt đầu nghĩ rằng hoa là một ý tưởng ngớ ngẩn, có lẽ cô cũng sẽ nghĩ như thế thôi. Tôi không biết làm gì nhưng vẫn mang về, giữ chúng cho đến khi chúng héo rũ. Thật tiếc, hôm nay thì tôi lại không có bông hoa nào và không chắc tôi có thể tìm thấy những bông khác. Thôi thì tôi sẽ chọn những thứ mình sẵn có vậy, đó là... thức ăn!”.

Anh ta kéo một bao nhỏ từ phía sau yên ngựa và giơ các thứ bên trong ra: Những quả táo, một ổ bánh mì khoai tây, thịt nguội, và một túi da chứa đầy trứng.

“Đây là những gì anh có thể tìm thấy ư? Đây là một bữa tiệc với những người làm công chúng tôi đấy. Anh có phải là đầu bếp không?”.

“Không, cảm ơn vì đã nghĩ như thế!”. Anh đáp lại cô bằng một nụ cười toét tới tận mang tai trong khi dọn bữa tiệc của họ lên chiếc bao tải trải rộng. “Tôi phải thú nhận điều này với cô. Mấy anh chàng lính canh trong cung đánh cuộc với tôi rằng tôi không thể thuần phục con ngựa hồng đó. Nếu cô không giúp thuần phục thì chắc là tôi không thể đòi phần thưởng cho mình đâu nhỉ?”.

Ani thở hắt ra, mỉm cười: “Anh không được ăn gian thế đâu!”.

Geric cười nhẹ, cúi đầu: “Đúng, đúng... Tôi không được làm thế thật. Có lẽ cô không biết những trận đánh khủng khiếp vì tự ái cá nhân giữa hai người đàn ông đâu nhỉ?”.

“Vậy, anh là một hộ vệ trong cung?”.

“Vâng, đúng thế!”.

Cả hai ngồi xuống trên đồng cỏ, ăn thịt nguội kẹp trong bánh mì khoai tây. Cuộc chuyện trò trở nên thoải mái hơn. Geric mất đi kiểu ngượng nghịu không ngừng xin lỗi và họ nói chuyện rất lâu, lâu đến mức cổ họng Ani trở nên khô khốc.

Khi Geric khám phá ra rằng những người làm công như Ani không được ăn nhiều bữa và mỗi bữa chỉ rất thanh đạm, Geric thề sẽ mang cho cô bữa ăn mỗi ngày.

“Nếu tôi cai trị, cô sẽ có tất cả các bữa ăn...”, anh nói.

“Chỉ làm được như thế nếu anh là vua thôi”.

Con Jok vội vã tiến về phía Ani, kêu quàng quạc theo cách như thể nó sẽ cắn cô, nhưng cô cũng kêu lên để dừng bước tiến hung hăng của nó. Con vật quay lại, lạch bạch bước đi.

“Chuyện gì vậy?”, Geric ngạc nhiên.

“Con Jok, người bạn nhỏ của tôi. Nó giận dữ khi tôi đã bỏ nó trong chuồng ngựa mấy đêm vừa qua. Nó thường ngủ trong nhà của tôi, gối trên đầu gối tôi!”.

“Hừm, thế mà nó lại cư xử thô lỗ với cô đến thế kia đấy! Sau những chuyện này, tôi mới thấy ít ra thì mình cũng đã cư xử như một quý ông!”.

Anh lè lưỡi đầy nghịch ngợm, chẳng hề giống một quý ông và chạy đuổi theo Jok. Con ngựa sớm nhận ra anh đang đuổi theo nó nên bỏ chạy qua cánh đồng, bay vọt lên những quãng ngắn và phóng nhanh hết cỡ. Geric trượt một lần trên bãi cỏ ướt nhưng nhanh chóng lấy lại thăng bằng và túm lấy con Jok ở giữa.

“Đã đến lúc nói lời xin lỗi!”, anh đi bộ quay trở lại cây sồi với con Jok trong tay. “Tao đã trở thành một chuyên gia xin lỗi hôm nay, vì thế tao biết, cậu em nhỏ à, đã đến lúc mày cũng phải xin lỗi rồi đấy!”.

“Cẩn thận, Geric! Anh có thể bị nó cắn!”, Ani nói trong khi con Jok quay đầu và cắn vào tay Geric. Geric hét toáng lên, ném con ngựa xuống đất. Nó không bỏ phí thời gian, lập tức chạy trốn ngay. Đến lúc này thì Ani không kiềm được nữa, cười phá lên, mặc dù với kinh nghiệm của mình, cô biết vết bầm tím do ngựa cắn kia đang đau thế nào.

“Xin lỗi, quý cô của tôi!”, Geric nói, chà xát cánh tay của mình. “Tôi đã thất bại khi buộc một con ngựa phải đưa ra lời xin lỗi”.

“Anh không thể bắt buộc nó được đâu, cả tôi cũng thế. Nó là một con vật nghịch ngợm. Tất cả chúng đều vậy cả!”.

“Thật là những người bạn đồng hành khó chịu”.

“Ô, nhưng tôi thích những con ngựa của mình. Giống như những con mèo, chúng không nghe lời, không chịu sự sai bảo nào cả. Và giống như những con chó, chúng rất trung thành. Thậm chí chúng còn giống như con người, vì chúng hay nói về những cơ hội mà chúng có được”.

“Mặc dù vậy, chúng không có nổi một nửa sự thành ý xin lỗi như tôi đã làm”.

“Đúng, chúng không có nổi một nửa sự thành ý!”, Ani đáp.

Họ cười với nhau và nằm dài trên bãi cỏ, đầu đặt trên tấm áo choàng, đoán hình dáng của những đám mây là con ngựa, con rồng hay là những người phụ nữ. Geric ở đến quá trưa. Anh hứa sẽ trở lại vào ngày hôm sau nếu có thể. Rồi anh búng người lên lưng ngựa và cười nó đi.

“Geric”, Ani gọi với theo.

Anh quay người lại. “Anh đã mang đến loại hoa gì?”.

“Tôi không biết chính xác lắm”, anh làm những cử chỉ ra hiệu bằng tay, tạo dáng kích thích và hình dạng của đóa hoa trong không khí. “Chúng có màu vàng, bông nhỏ và có rất nhiều cánh”.

“Cảm ơn anh”, cô nói, “Chúng rất đẹp!”.

Ani nhìn về phía dòng sông và nắm một nhánh cây sồi như thể cô có thể giữ nó bằng một tay. Cây bu lô như đang treo những đồng vàng mỏng sáng rực rỡ trên những nhánh cây của nó. Thật là hoàn hảo. Những chiếc lá xanh rụng từ tháng trước, giờ cái cây mới đưa ra hình ảnh thật của nó, với những chiếc lá nhuộm màu vàng mùa thu rực rỡ. Ani nghe lòng rộn lên một tia hi vọng, một thứ gì đó có cánh thức dậy trong ngực cô và làm dịu trái tim cô với những chiếc lông vũ êm ái, dịu dàng.

Geric trở lại ngày hôm sau, những ngày tiếp theo, và nhiều ngày sau đó nữa. Họ ngồi dưới bóng cây sồi hay đi dạo cùng nhau dọc theo vành đai của ao nuôi ngựa. Những con ngựa đi chuyển lạch bạch theo bước chân của họ.

“Làm thế nào anh có thể trốn ra ngoài thường xuyên vậy?”, Ani hỏi.

“Khi hoàng tử không đi ra ngoài, tôi chẳng còn việc gì để làm. Tôi là hộ vệ của hoàng tử mà”.

“Ô, vậy hoàng tử trông thế nào?”.

Geric cười toe toét: “Ô, anh ấy khá điển trai, lịch thiệp, nhưng không cuốn hút bằng một nửa của tôi”.

Vâng, cô nghĩ, chắc là anh đúng.

Geric thường lắng nghe một cách chăm chú khi Ani giải thích về những gì cô biết. Khi cô tiết lộ cho anh rằng cô có quá nhiều thời gian ngồi một mình lúc trông đàn ngỗng, ngày tiếp theo Geric mang cho cô những cuốn sách về lịch sử của Bayern và một số câu chuyện thần thoại về tình yêu, quý dữ và công lý. Lúc đầu anh hơi e ngại rằng mình đã phạm sai lầm một lần nữa và rằng cô chưa bao giờ học chữ, nhưng sau đó, anh ngạc nhiên nhận ra rằng cô biết đọc.

Ani lần lượt hỏi thăm về cung điện, và sau vài ngày, cô đã có can đảm để hỏi thăm về những hộ vệ mới.

“Họ là người Kildenree”, anh nói, “Đó là những người đàn ông trầm tĩnh, rất dũng cảm và nồng nhiệt. Viên đội trưởng có bím tóc dài thường thử sức với những hộ vệ trong các trận đấu kiếm ở thao trường huấn luyện. Tôi chưa bao giờ đối đầu với anh ta, mặc dù tôi muốn thế. Tôi đã nhìn thấy anh ta đánh bại ba người đàn ông liên tiếp và với cánh tay bị thương, tôi chỉ có thể đứng nhìn mà thôi”, Geric cười, cọ xát cánh tay nơi con Jok đã cắn anh.

“Hừm, có lẽ anh nên thử thách anh ta bằng một trận chinh phục ngựa hoang”, cô nói.

“Bình tĩnh, bình tĩnh nào, quý cô của tôi! Lưỡi của cô đã mất đi sự mềm mại sau khi nói chuyện quá lâu với lũ ngỗng rồi đấy!”, anh đùa, sau đó ném một nắm cỏ về phía cô, và cô ném trả lại cho đến khi con Jok xuất hiện, sục vào đám cỏ rơi xuống với một cái mồm háo hức. Con ngỗng đã quên mất sự ác cảm với Geric.

“Thế còn công chúa? Công chúa thế nào? Tôi nghe những người ở đây gọi đó là công chúa tóc vàng”.

Geric cười thích thú: “Công chúa Anidori-Kiladra”.

Một con ớn lạnh quặn lên trong dạ dày Ani khi nghe Geric nói tên mình.

“Chắc anh đã gặp cô ấy rồi, vì anh là hộ vệ của hoàng tử mà!”.

“Vâng, tôi đã gặp cô ấy. Trước khi cô ấy đến, hoàng tử đã phải nhọc chân trên sàn gỗ gắng nhớ cái tên dài thượt của cô ấy. Công chúa Anidori-Kiladra Tilianna Isilee. Họ lấy tên của bà để đặt cho cô ấy, Talianna, Isilee. Một kiểu thể hiện tình cảm thật dễ thương mặc dù nó làm cho cái tên trở nên thật dài”.

Ani ho khan, sợ trong một lúc tình cờ Geric sẽ nhận ra có mối liên hệ nào đó giữa cái tên “Isilee” và “Isi” của cô.

“Công chúa không chỉ có cái tên rất dài mà còn đã trải qua rất nhiều thứ, phải không?”.

“Ừ, tôi cũng đoán vậy!”, anh ném một nắm cỏ về phía cô. Cô nhặt nó lên và đặt ngón tay lên trên bề mặt mịn màng của nó.

“Cô ấy dễ thương, duyên dáng, dí dỏm, lịch sự, và đó là tất cả những gì một công chúa nên có”. Geric nhún vai, song anh không còn mỉm cười. “Nhưng có một số điểm mập mờ với việc cô ấy đến. Tôi không biết rõ lắm về mối quan hệ bang giao giữa hai đất nước, nhưng chúng đang trở nên mong manh hơn tôi nghĩ...”.

Đúng thế, Ani nghĩ, bởi vì Kildenree muốn được yên bình, còn Bayern thì tham lam muốn nuốt chửng luôn những ngọn núi. Cô tự hỏi vương quốc của cô đã bao giờ được an toàn. Cô nghi ngờ rằng ngay cả khi cô chấp thuận cưới hoàng tử Bayern thì liệu việc ấy có thể đổi lấy hòa bình được không khi mà ở đất nước này, người ta có thể treo cổ những kẻ phạm tội, vứt xác lên tường và chỉ tôn vinh một người đàn ông biết cầm khiên, cầm giáo. Cô không nói những suy nghĩ này cho Geric. Cô chỉ là một cô gái chăn ngỗng và vì thế, không nên tỏ ra hiểu biết về những thứ như bản đồ, biên giới, chiến tranh.

Một buổi sáng giữa tuần, Geric đến đồng cỏ, mang theo không chỉ bữa ăn như mọi ngày mà còn có thêm một con ngựa, một con ngựa thiện với hai chân ngắn hơn con ngựa cái của anh.

“Cả hai đều khá thuần. Không phải tôi đánh giá thấp cô đâu, mà đơn giản là tôi không nghĩ tôi có thể cưỡi những con ngựa hoang dại hơn”. Anh cười toe toét, gương mặt toát lên vẻ đẹp trai khác xa với những lúc nhìn chăm chăm, miên man suy nghĩ.

Ani cầm lấy dây cương của con ngựa màu hạt dẻ, cho phép nó đánh hơi vào lòng bàn tay và cổ cô, rồi nhìn qua người kỵ sĩ của nó. Geric vẫn đứng tại chỗ nhìn. Ani chờ đợi sự đồng ý của con ngựa, vỗ nhẹ nó cả hai bên mình và sau đó cười lên. Cô cẩn thận để váy của mình không vượt qua mắt cá chân. “Nhân tiện, Geric, có phải anh đã nhìn thấy chân tôi vào ngày đầu tiên khi tôi cưỡi con ngựa hồng?”.

Geric cúi đầu. “Tôi thấy một chút chân cô”.

“Anh đã thấy chân tôi?”.

“Một người đàn ông có thể làm gì với những gì anh ta nhìn thấy đây?”, anh cười, “Và nếu tôi có thể thêm vào, thì tôi sẽ nói rằng cô có một đôi chân rất đẹp”.

Ani cảm thấy khuôn mặt của mình nóng bừng và quá sốc để nói ra được một lời nào.

Geric bắt chéo tay trước ngực trong một cử chỉ giả vờ vô tội. “Tôi thề nói sự thật, đó là lời biện hộ của tôi”.

“Lời biện hộ của anh là anh là một hộ vệ nhân rồi, người luôn trốn khỏi hoàng tử của mình đi chơi và tìm kiếm những thiếu nữ để rình mò”. Cô cố gắng nở một nụ cười và thúc con ngựa về phía trước. Họ cưỡi ngựa băng qua đồng cỏ. Từ trên cao, Ani có thể nhìn thấy chiếc mũ lưỡi trai màu cam của Conrad ở phía xa nơi đồng cỏ chặn cừu, vì thế cô dám dẫn Geric vượt qua dòng suối và đi vào mé rừng ở một hướng khác, như những tiểu thư và những người đàn ông thuộc tầng lớp quý tộc vẫn thường đi dạo trong những buổi sáng mùa thu.

Họ chạy vào con đường đan dày cây cối, bước đi trong ánh sáng mặt trời xuyên qua tấm thảm thực vật của khu rừng, gió thổi những chiếc lá cây bu lô như thể những đồng tiền lung linh trong ánh sáng. Một cơn gió lạnh từ rừng sâu thổi đến, lướt qua bàn tay Ani. Cô dừng lại. Những cái cây, những chiếc bóng, sự lạnh buốt dần tâm trí cô trở về với những ký ức đau buồn trong khu rừng. Talone găm lên trong cơn thịnh nộ, đầu mũi kiếm cắm trên ngực Adon, đâm ngựa với những vết chém ở mông, bàn tay Ungolad chộp vào mắt cá chân cô.

“Có chuyện gì vậy?”, Geric hỏi, anh hướng về phía cô. Gió chuyển động trên tay cô như đang tìm kiếm một điều gì đó.

“Không có gì”, cô nao núng, làn gió rời tay cô giống như một chiếc lông thổi ra từ lòng bàn tay. Cô lắc đầu, tự nhủ với mình rằng đây không phải khu rừng nhuộm đầy sự chết chóc và phản bội. Không có gì trong khu rừng này làm dấy lên cơn ác mộng được. Thật sự, cô đã phát hiện ra, nơi này khiến cô cảm thấy thoải mái. Và chỉ riêng việc được ngồi trên lưng ngựa thôi cũng đủ làm cho cô tự tin thả lỏng cơ thể mình rồi.

Cô mỉm cười: “Không có gì. Tất cả đều hoàn hảo!”.

Geric nghiêng đầu. “Một ngày nào đó, cô sẽ phải nói cho tôi biết những biểu hiện kỳ lạ trên mặt cô có nghĩa gì khi cô nhìn những cái cây này...”.

Họ tiếp tục cưỡi ngựa cho đến khi Ani bày tỏ sự lo ngại rằng đã bỏ bê lũ ngỗng quá lâu. Khi họ trở lại dòng sông, Geric dừng lại: “Cô có dám đua với một người đàn ông không, quý cô của tôi?”.

Ani chỉ cười. Cả hai thúc cho ngựa chạy. Hai con ngựa phi nước đại vượt qua dòng sông, nước bắn lên làm ướt đôi boots, sau đó họ băng qua đồng cỏ. Họ cúi rạp mình trên lưng ngựa, la hét át tiếng những cơn gió, lẫn át cả âm thanh của tiếng vó ngựa sầm sập dập dồn trên thảm cỏ mùa thu.

“Tôi đã thắng”, Geric cười phá lên, cổ nói trong hơi thở.

“Anh... không... thắng...”, Ani cũng đứt cả hơi, bật cười, “Ngựa của anh cao hơn của tôi”. Họ ngừng cười lớn, giữ cho hơi thở đều trở lại và nhìn vào mắt nhau.

Ani cảm giác Geric nhìn cô rất lạ, như thể anh quên mất anh đang nhìn, như thể anh không muốn làm bất cứ điều gì khác. Cô nhìn lại. Trái tim cô làm cho khoảng thời gian trở nên tĩnh lặng.

Đêm đó, Ani kể cho những người làm công nghe câu chuyện về một người phụ nữ yêu một người đàn ông, và khi ông kết hôn với người khác, cô biến thành một con chim, hát những bài hát buồn qua cửa sổ và cô đầu đã chết vì những âm thanh đau lòng đó. Cả gian phòng yên lặng trước cái kết của câu chuyện. Khi Ani trở về phòng của mình, Razo chỉ vỗ nhẹ vai cô và nhìn xuống. Trời gần đến mùa đông, ngày ngắn đêm dài.

Thành phố quá trống rỗng và buồn tẻ, dường như không có chút sinh khí. Ani dừng lại trên lối đi nhỏ bên ngoài cánh cửa sổ phòng cô.

Ánh trắng bàng bạc chiếu qua cửa sổ, biến khung cửa thành một chiếc gương soi. Cô nhìn thấy những dáng vẻ và đường nét gương mặt mẹ cô - mẹ cô rất đẹp. Có ai khác muốn nhìn mình không? Cô tự hỏi. Anh ấy chẳng? Cô đưa tay lên má. Mặt cô có màu xám mờ dưới bóng trắng. Cô không biết liệu mình có xinh đẹp không. Làm việc ở đây một thời gian nữa, mình sẽ có thể thuyết phục Ideca cho mình một cái gương để bàn, cô lẩm bẩm với chính mình rồi bước thẳng về phía trước.

Thốt nhiên, Ani nhận ra Enna đang đứng cạnh cửa phòng kế đó. Cô đáp vội: “Tôi không biết cô ở đây!” rồi nhanh chóng đi vào phòng mình, ngồi xuống giường bên cạnh con Jok, cảm thấy bối rối vì bị nhìn lên đang soi gương. Con Jok phát ra âm thanh cho biết nó đang ngủ. Ani bỏ mũ xuống, tháo dây buộc tóc, thả dài. Sức nặng của những lọn tóc trên vai nhắc cô nhớ rằng cô không phải là Ani trước đây, rằng cô là một bí mật. Cô đứng lên, định bước tới đóng cửa sổ thì giật nảy mình khi thấy Enna đang đứng bên ngoài cửa sổ, nhìn chằm chằm vào cô, đôi mắt mở to sững sờ.

“Ồ”, Enna lắp bắp.

Ani đặt tay lên mái tóc không còn gì che phủ của mình, bước về phía trước và mở cửa.

“Mời cô vào!”, Ani vừa nói vừa kéo hết màn lại. Enna ngồi bên cạnh cô trên giường.

“Tôi đã trở nên mất cảnh giác”, Ani thở dài, “Tôi đã biến thành một cô gái chần chừ thật mất rồi, tôi quên mất lo lắng!”.

“Tôi chỉ đến để xin lỗi. Tôi không định nhìn thấy...”. Enna đưa tay vuốt dọc mái tóc dài vàng óng của Ani. “Đó là lý do tại sao cô luôn luôn đội mũ hoặc khăn trùm đầu. Nhưng còn chân mày của cô?”.

“Nó đã được nhuộm”, Ani trả lời ngắn gọn.

Enna đưa một ngón tay chạm lên trán Ani. Ani cười nhẹ, nắm lấy bàn tay cô bạn của mình. “Nếu tôi nói cho cô nghe về tôi, cô có thể giữ bí mật không?”.

“Được chứ, đương nhiên rồi!”, Enna quả quyết. Và Ani thì thầm kể câu chuyện, vì cô biết rằng không có cách nào khác để mua chuộc lòng tin của Enna. Cô kể nó một cách dè dặt, quên đi những phần có thể là quan trọng nhất.

“Ồ Kildenree...”, Ani dùng giọng thật của mình để kể, “Mẹ tôi là hoàng hậu”. Cô thấy ngượng ngịu khi nói ra những lời đó, giống như đang khoe khoang, giống như đang nói về một ai đó chứ không phải là cô, người đang mang đôi ủng của cô gái chần chừ, ngồi trong một căn phòng được xây dựng ngay trên con đường khô cằn xấu xí, nép sát bức tường thành bao quanh hoàng cung.

“Công chúa”, Enna lắp bắp, thì thào.

Ngọn nến đã cháy hết, gương mặt Enna chìm trong bóng tối, ánh trắng mờ mờ phản chiếu trên má và cằm của cô. Ani ước gì có thể nhìn thấy những biểu hiện trên mặt cô, liệu trán cô có nhăn lại một cách ngạc nhiên hay mắt cô có tràn ngập sự nghi ngờ không, hay trong mắt Enna, trong những nếp nhăn trên mặt cô đang ẩn chứa sự phản bội?

“Vâng...”, Ani nói.

“Cô có muốn...”, Enna vẫn thì thào, “Tôi có phải cúi chào với cô không? Công chúa!”.

Ani thở hắt ra. “Không, làm ơn, đừng làm thế! Tôi chỉ hi vọng cô tin những lời tôi nói!”.

“Cô coi trọng sự tin tưởng của tôi sao? Cảm ơn, Isi!”, Enna có vẻ cảm động, rồi liền sau đó là hàng loạt câu hỏi tuôn ra, không kịp cho Ani có đủ thời gian cân nhắc. Những câu hỏi về vùng Forest, về vương quốc, về rễ cây có thể làm đen tóc và con ngựa của cô - có phải cô có thể nói chuyện với nó. Về những người hộ vệ phản bội và dã tâm của họ lớn thế nào mới thúc đẩy họ trở thành những tên giết người.

Ani trả lời từng câu hỏi một. Cô cảm thấy an toàn ở đây, khi được ngồi hoàn toàn trong bóng tối, con Jok ngủ trong lòng. Bàn tay Enna thỉnh thoảng chạm vào đầu gối cô. Cuộc chuyện trò âm áp lấp đầy bóng tối giống như hơi ấm từ một đám lửa lấp đầy không khí.

Enna không hỏi nữa. Họ ngồi yên lặng thật lâu, mỗi người đuổi theo một suy nghĩ miên man, mỗi người đều nhìn thấy trong bóng tối hình ảnh tỏa sáng của một con ngựa khi nó chứng kiến cảnh thảm sát, màu máu đỏ và những cây xanh.

“Chắc quá nửa đêm rồi”, Ani nói.

Enna gật đầu.

“Cô thật tử tế khi lắng nghe câu chuyện dài thượt của tôi”. Ani quay trở lại sử dụng giọng Bayern, phát hiện ra mình cảm thấy tự nhiên khi nói giọng này. “Tôi xin lỗi nếu tôi đã từng tỏ ra không thân thiện mấy khi cô muốn gần gũi, thân thiện với tôi. Bây giờ tôi rất thận trọng khi kết bạn!”.

“Tôi có thể hiểu tại sao Selia lại làm thế...”, Enna nói tên Selia với một vẻ ghê sợ, “Chúng tôi phải giúp cô lấy lại cái tên thật của mình”.

Ani gật đầu. “Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về điều đó. Sau lần đầu tiên diện kiến đức vua, tôi nhận ra tôi không thể đi tới đây một mình và yêu cầu họ làm rõ về những lời bịa đặt của Selia về tôi. Nhưng tôi nghĩ rằng, nếu tôi được bao quanh bởi những người tin tôi, tôi sẽ an toàn hơn và có cơ hội tốt hơn thuyết phục đức vua”.

“Đúng”, Enna nói, “Hãy để tất cả những người làm công chúng tôi liên kết lại với nhau, chúng tôi sẽ bảo vệ cô và thỉnh cầu đức vua lắng nghe cô. Họ không thể giết hết tất cả chúng ta, đúng không nào?”.

Ani cắn môi. “Đúng, đó là những gì mà thỉnh thoảng tôi cũng nghĩ đến, sau đó tôi nhớ đến Adon, Talone, ông Dano đầu bếp và những người khác. Rất nhiều người trong số họ... Người của Ungolad đã giết tất cả họ!”.

“Ồ”, Enna lấp bắp.

“Có một lúc nào đó, tôi đã nghĩ rằng ý tưởng này là hi vọng duy nhất của mình, nhưng sau nhiều đêm quây quần bên nhau trong khu nhà ăn của người làm công, tôi biết rằng tôi không thể mạo hiểm tính mạng của các bạn!”.

“Ngay cả tính mạng của Conrad ư?”, Enna thì thào.

Ani cười lạnh lẽo. “Ừ, tôi không thể! Ngay cả khi có người mạo hiểm cuộc sống của họ để lấy lại tên cho tôi...”.

“Có lẽ thế...”, Enna ngáp một cái, “Thôi, chúng ta phải đi ngủ đã nhé! Đừng lo lắng, chúng ta sẽ tìm ra cách thôi mà!”.

“Enna”, Ani nói trong khi cô gái chuẩn bị rời đi, “Những tên lính sẽ giết tôi nếu chúng biết tôi ở đây”.

“Tôi biết”, Enna đáp, “Tôi sẽ không nói cho ai. Tôi sẽ chứng tỏ cho cô thấy rằng tôi tin tưởng cô! Tôi không biết tại sao lại như vậy. Tôi không thể tin Razo nếu cậu ta đâm ngón tay của mình và nói với tôi rằng cậu ta bị chảy máu. Nhưng với câu chuyện của cô thì... Câu chuyện của cô cũng điên rồ như những câu chuyện thần thoại cô kể trước khi đi ngủ vậy, nhưng tôi thực sự tin tưởng cô. Khi cô cảm thấy mệt mỏi với những lo lắng, về con ngựa của cô và những cố gắng để đối mặt với nỗi sợ hãi, hãy nói cho tôi biết. Tôi sẽ làm điều gì đó cho cô để cô có thể nhắm mắt và ngủ một giấc yên lành!”.

13. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 13

Chiều hôm sau, Ani đợi Geric đến. Đôi tai cô động lên để nghe ngóng những âm thanh từ xa của móng ngựa gõ trên đường rải sỏi. Cô không nghe con Jok gọi cho đến khi nó lạch bạch tiến sát đến bên cạnh cô. Cô xé cỏ cho nó ăn, chộp lấy mấy cọng lông rút ra từ cái đuôi của nó, đặt sang một bên, dự định sẽ gom lại một bó để Tatto thu thập vào cuối tuần. Cô nghĩ, có lẽ đức vua hoặc hoàng tử sẽ sử dụng những cọng lông

ngõng cô nhặt ở đây. Ý nghĩ về hoàng tử khiến cô bất giác một lần nữa tự hỏi hoàng tử là người như thế nào để rồi nhận ra, dường như cô chẳng quan tâm đến hoàng tử bằng một nửa sự quan tâm dành cho Geric.

Cô lên kế hoạch nói cho Geric nghe bí mật của mình. Enna đã tin nó thì người khác cũng có thể tin. Geric có thể giúp cô tìm con Falada. Và nếu anh là hộ vệ thân tín của hoàng tử, biết đâu anh có thể thuyết phục chàng trai sẽ kể vị ngai vàng kia nhận ra cô. Cô bị cuốn vào suy nghĩ ấy. Thật sự, có phải đó là những gì cô muốn không?

Kết hôn với hoàng tử và sống phần đời còn lại của mình bên hoàng tử, để rồi ngày ngày bắt gặp Geric đứng như là một người hộ vệ im lìm bên cạnh chồng cô? Không, không, phải có một giải pháp nào đó tốt hơn!

Cuối cùng Geric cũng tới. Ani chờ bên cạnh gốc cây sồi, ngắm nhìn anh phi ngựa đến. Geric cao, anh cười con ngựa cái với một vẻ vững chãi, tự tin khiến Ani cảm thấy tự hào. Cô thường nghĩ về anh như một chàng trai mới lớn, cái cách anh chọc ghẹo cô và đuổi theo những con ngõng, cực kỳ hào hứng với những món tráng miệng mà anh mang tới. Nhưng cũng có những lúc, anh trông không có vẻ gì hồn nhiên, trẻ thơ như thế cả. Sự thật là, Ani thầm nghĩ, sự thật là anh khá đẹp trai, điềm tĩnh, chừng chạc như một người đàn ông trưởng thành rồi. Cô mỉm cười với anh, nhưng khi anh đến gần, cô có thể thấy nét mặt anh như đang gặp chuyện gì rắc rối.

“Có chuyện gì thế?”.

“Chẳng có gì cả”, Geric lau trán như thể đang cố gắng dứt bỏ những ý nghĩ không vui, “Không gì có thể làm ảnh hưởng tới không khí mùa thu hiền hòa này”. Anh cố gắng mỉm cười.

Họ đi bên cạnh dòng suối. Geric không muốn nhắc tới những sự kiện làm ảnh hưởng tâm trạng của mình, chỉ nói rằng có một lời đồn đại nhảm nhí trong cung. Anh nhìn sau bộ yên ngựa và nhận mặt nhận ra rằng anh quên mang túi thức ăn lấy từ nhà bếp theo.

“Đừng để ý đến chuyện đó”, Ani mỉm cười, nhưng anh nổi giận với bản thân và nói chuyện rất ít. Việc tiết lộ điều bí mật của Ani đành gác lại. Chẳng bao lâu, cả hai ngồi xuống lặng im bên dòng suối, nhìn những chiếc lá vàng mùa thu rơi đầy trên mặt nước. Ani phóng tầm mắt qua bên kia suối, dự tính lội qua vùng nước cạn để tìm quả óc chó. Conrad thường mang về một túi đầy và ý nghĩ này làm dạ dày cô sôi lên.

“Tôi xin lỗi”, Geric lẩm bẩm, “Tôi đến đây để trốn thoát khỏi một ngày ảm đạm, thế mà có vẻ như tôi đã mang cả sự ảm đạm đó đi theo mình”.

“Chúng ta nói chuyện gì vui vui đi. Tôi nghe nói khi công chúa đến, cô ấy có cười một con tuần mã rất tuyệt. Anh có thể kể cho tôi nghe về con ngựa của cô ấy được không?”.

Con ngựa của tôi, Falada. Câu chuyện mà Enna biết được như nằm trong cổ họng Ani, chực bật ra.

Geric thở dài: “Một con ngựa trắng, không tốt lắm đâu. Tôi nghĩ là họ sẽ giết nó!”.

“Cái gì?”.

“Tôi vừa mới nghe được”.

“Nhưng... giết nó? Không, chắc chắn là họ sẽ không giết nó!”.

“Ừm, tôi không biết. Tôi cho rằng công chúa đã suy nghĩ kỹ. Từ khi cô ấy mới đến đây, cô ấy đã nói đó là một con vật nguy hiểm. Nó là ngựa của cô ấy, cô ấy có quyền quyết định!”.

“Ôi, Geric!”, Ani đứng bật dậy, nét mặt thất thần.

Nét mặt ấy khiến Geric hoảng theo.

“Chuyện gì thế?”, anh nhìn xoáy vào cô.

“Geric, anh có thể cứu con ngựa không?”.

“Isi, đó là lệnh của đức vua. Nó phải được thi hành!”.

Ani nhìn chăm chăm vào những nhánh cây, mắt mở to để giữ cho nước mắt không rơi xuống. Cô cảm thấy bất lực. Geric nhìn cô đầy thông cảm, có lẽ anh đang nghĩ rằng cô chỉ là một cô gái tốt bụng, người ghét phải nghe thấy những sự đối xử bất công với những con vật hiền lành.

Cô lắc đầu, không thể giải thích.

“Làm ơn đi mà”, Ani lấp bắp trong tâm trạng rối bời, “Anh có thể hỏi hoàng tử liệu có thể để nó sống được không? Điều này rất quan trọng với tôi. Con ngựa đó không đáng bị chết!”.

“Tôi sẽ cố gắng”, Geric thở dài, “Nếu cô muốn, tôi sẽ đi ngay bây giờ và thử xem”.

“Cảm ơn anh! Tôi sẽ không xin anh giúp một điều gì như thế này nữa. Anh là một người bạn, một người bạn tốt nhất của tôi...”.

“Isi, tôi rất vui vì được là bạn của cô. Những buổi trưa mà chúng ta đã có, cô biết đấy, rất tuyệt vời. Trên cả tuyệt vời. Được ăn trưa bên ngoài, được trò chuyện với những con ngỗng. Nó không giống như không khí ngọt ngào trong lâu đài. Tôi muốn nói với cô là...”.

Anh dừng lại. Nhìn vào đôi mắt đen của anh giống như nhìn vào một dòng sông phẳng lặng, ở trong đó cô thấy sự phản chiếu của những cái cây phía xa, những chiếc lá vàng, và chính hình bóng cô nhuộm màu bởi mùa thu. Cô ngẩng mặt lên đối diện với anh và cảm nhận được ánh nắng chói chang của mặt trời trên da mình, phá vỡ không khí giá lạnh. Geric chạm vào má cô, lẳng lặng lau đi giọt nước mắt. Ani rung mình như vừa trải qua một cơn bão ánh sáng. Cảm giác rất thật.

“Tôi muốn nói với cô là...”, anh lúng búng. Tay anh nắm lấy tay cô, nắm chặt như thể anh không dám làm gì hơn là nắm tay cô, và nhìn cô, thở một hơi thật sâu. Cô cũng nắm tay anh bằng hai tay mình. Sự tiếp xúc đó làm cho vẻ mặt anh thay đổi. Anh buông tay cô ra nhìn đi chỗ khác.

“Tôi phải đi”, anh bước về phía con ngựa.

Ani đứng lại bên dòng suối. Khi anh nhảy lên lưng ngựa, anh quay lại cau mày. “Tôi xin lỗi”, anh nói, “Tôi thật sự rất xin lỗi, Isi!”. Anh phóng lên ngọn đồi, xuyên qua mái vòm hình vòng cung, và biến mất sau những dãy tường thành.

Sau khi bóng tối bao trùm lên vạn vật báo hiệu đã nửa đêm, Ani để con Jok đang ngủ gà ngủ gật lên giường, bọc mái tóc lại trong chiếc khăn trùm đầu màu xanh của Gilsa, và lên ra ngoài. Gần đây, cô đã tra dầu vào bản lề của cánh cửa để nó có thể mở ra đóng vào một cách im lặng phía sau cô.

Từ đây đến lâu đài là một chặng đường xa, và dường như càng xa hơn khi đi trong bóng tối. Không có gì để nhìn ngắm ngoại trừ những con mèo đi lạc và những ô cửa sổ đã đóng kín. Với mỗi bước chân, cái lạnh của những viên đá cuội như thấm thấu vào đế giày và thấm đến tận xương. Ani mặc chiếc áo len mới của bà Gilsa tặng cho cô. Nó sáng sủa, hơi cứng, khiến cô cảm thấy rõ ràng mình giống như một con ngỗng trong vòng vây của những con quạ. Người gác đêm chặn cô lại ở cửa. Dĩ nhiên họ sẽ làm như thế.

“Tôi được gọi đến chuồng ngựa”, cô nói, đầu ngựa ran bởi cái lạnh và mồ hôi nhưng cô không dám đưa tay lên để gỡ.

Viên đội trưởng nhìn cô, sau đó ra hiệu để cho cô đi qua. Cô là một cô gái, chắc chắn là một cô gái vùng Forest vì anh nhìn thấy khăn trùm đầu của cô, và thấy cô không có khả năng để nói dối hay bày ra âm mưu gì. Ani biết việc đang làm là nguy hiểm, nhưng cô vẫn phải thử xem. Có những người khác trong khu chuồng trại, những người làm công đang làm việc muộn, những người trông coi chuồng trại không ngủ. Cô gạt đầu với vài người và họ gạt đầu đáp trả. Khu chuồng ngựa nơi lần cuối cùng cô nhìn thấy Falada nằm mãi tận cuối sân. Những bước chân mỗi nhứ, đau đớn cứ kéo dài ra mãi, khoảng cách dường như không thay đổi dưới mỗi bước cô đi.

Cuối cùng, khi cúi người xuyên qua các hàng rào và tiến vào tòa nhà dài, Ani mới biết mình đã đi sai. Ở đó có mùi cỏ khô lâu ngày và một đồng phân chuồng mà không có cái mùi ngai ngái, ấm áp của các con vật. Cô chạy đến phía cuối. Các tàu ngựa đều trống trơn. Ani lau trán với mẫu khăn quàng cổ lông léo và hít một hơi dài. Cô phải kiểm tra từng tàu ngựa. Giống như cái lạnh, sự tuyệt vọng bám vào da thịt cô. Cô

vượt qua bãi tập, cúi người xuyên qua mấy lớp hàng rào. Thứ gì đó phía trước - một cái móng vuốt bị phoi ra hay một cái dây móc vướng vào góc chiếc khăn quàng. Ngón tay cô tê liệt vì lạnh, cô cố gắng cảm nhận vật đó một cách mù quáng. Vải, đồ gỗ, kim loại, không thể nhận ra là gì nữa, tất cả bây giờ đều mang đến cảm giác giống nhau.

“Ồ, nhìn này!”, một người trông coi chuồng ngựa lên tiếng, “Cô đang làm gì ở đây vậy?”.

“Tôi được gọi đến đây”, cô líu ríu.

“Cô không được ở trong này”, anh ta đáp.

Ani ráng sức một cách khó khăn. Anh ta càng lúc càng lớn tiếng hơn. Những người khác đang nhìn về hướng này và cô bị bắt giống như một con cá mắc câu thở hổn hển trong không khí khô khốc. Và cô nhìn thấy hần ta đang vượt qua cánh đồng. Hần dừng lại nhìn cô, tự hỏi điều gì gây nên sự rối loạn này.

“Tốt nhất cô nên rời đi”, người trông giữ chuồng ngựa nói.

Hai bím tóc mờ mờ.

Đó là tất cả những gì cô có thể làm để kéo giãn khoảng cách. Bím tóc mờ mờ. Sự hoảng sợ bao trùm lên cô và cô không kịp nghĩ đến chuyện chạy trốn nữa. Cô giăng ra để mình được tự do. Cái khăn trùm đầu rơi xuống, trải dài trên mặt đất cứng. Mái tóc vàng của cô tỏa sáng giống như ánh bạc của mặt trăng chiếu sáng cánh đồng. Tất cả những gì cô biết phải làm sau đó là bỏ chạy. Ani không nhìn lại. Cô biết hần ta đã ở phía sau cô. Cô biết hần mạnh mẽ hơn. Và cô thì rất lạnh. Đôi bốt gỗ trên nền đất và cô run lẩy bẩy, nhưng chân cô không cảm thấy gì.

Những ngón tay cô tê cóng, nỗi sợ hãi cũng làm tê liệt tâm trí cô. Cô trượt chân, gượng dậy tiếp tục chạy. Hần ta gần sát cô rồi. Ngay ở đó, sau lưng cô. Đủ gần để bắt kịp, tóm lấy cổ cô, kéo cô xuống giống một con cáo vồ con gà mái, cắn chặt vào cổ họng nó. Mình phải làm điều gì đó, cô nghĩ. Phải làm cái gì đó. Cô không thể nghĩ ra cái gì. Gió thổi từ những bước chạy của cô ùa vào tai cô giống một đứa trẻ đang lo lắng phải nói ra những bí mật. Cô cố hiểu, nhưng nó quá ồn, giống như tiếng tán gẫu của những con ngỗng mấy tuần trước. Phía trước, những người lính canh tại các cửa phụ chặn lối ra, một người khác vội vã từ vị trí của anh ta hướng đến những người đang chạy.

“Người đàn ông đó...”, cô tiến đến vừa đủ gần để nói vội nói vàng, “Anh ta đang cố làm tổn thương tôi. Làm ơn hãy ngăn anh ta lại!”.

Những người lính canh chuyển sự chú ý ra khỏi cô, và cô tiếp tục chạy, ra khỏi lâu đài, lao vào bóng đêm của thành phố đang ngủ. Cô quay người, nhìn thấy Ungolad ở cổng lâu đài và nghe hần ta la hét trong phần nộ, chỉ chịu ngừng đuổi theo bởi đòn cảnh cáo từ mũi giáo đang chĩa vào ngực mình.

Ani không ngừng chạy cho đến khi cảm thấy con đường không còn nguy hiểm và cô nhìn xung quanh các tòa nhà không quen thuộc, biết rằng mình đã lạc đường. Cô tựa người nghỉ bên một căn nhà, đầu tựa trên cánh tay run run và tập trung hít thở từng hơi lạnh cóng. Khí trời lạnh lẽo đâm vào họng cô, chui vào phổi giống như những ngón tay băng giá. Ungolad đã biết cô ở đó. Chúng sẽ tìm kiếm một cô gái Kildenree với mái tóc dài màu vàng. Nỗi sợ một lần nữa trào lên, Falada có lẽ đã bị giết rồi và tất cả những việc này đều là những sai lầm. Phải nghĩ ra một thứ gì đó chứ, một ý tưởng, một cảm giác, một thứ gì đó mà cô phải làm, thứ gì đó mạnh mẽ hơn con dao trong tay hần. Một thứ gì đó trong gió.

Cô không thể nhớ đã trượt chân trên những con đường ngái ngủ bao nhiêu lần, đứng trốn sau đồng thùng và những ngôi nhà đồ sộ bao lâu. Có lúc, cô nghe thấy bước chân phía sau mình, nhưng không có ai cả. Cuối cùng cô cũng đến được bức tường thành quen thuộc, nép mình đi theo bức tường vào trong bóng tối dày đặc và về tới phòng mình.

Ani khóa cửa phòng, buông người trên giường thiếp đi một lúc. Cô ngủ cho đến tận khi Conrad gõ nhẹ cánh cửa sau khi ăn sáng. Geric không đến. Sau khi mặt trời ngả về phía tây, Ani thấy cậu bé Tatto đi qua cổng tò vò.

“Tôi có một đôi bốt mới”, Tatto hí hửng, giải thích tại sao cậu chọn cách đi qua sân cỏ, cẩn thận tránh những đám phân ngỗng.

Ani nhìn với đôi mắt ngái ngủ.

“Tôi được một người hầu cận của chủ nhân gửi cho cô một tin nhắn”, Tatto nói một cách nghiêm nghị, đưa tay ra, lòng bàn tay thẳng, trong một cử chỉ cứng nhắc.

“Đây!”, cậu bé nói.

Một lá thư từ một người nào đó trong lâu đài. Tấm giấy da được niêm phong bằng sáp.

Ani bóc nó ra và đọc.

Isi,

Rắc rối ngày càng tồi tệ hơn, và hoàng tử cần sự có mặt của tôi. Bất cứ tình huống nào, tôi cũng nghĩ rằng tốt hơn tôi không nên quay trở lại đồng cỏ. Tôi không biết làm thế nào để viết những dòng này. Em biết không, đây là bản nháp thứ tư của tôi, và tôi quyết tâm phải hoàn thành nó ngay cả khi tôi biết mình giống một thằng ngốc thực sự. Vì vậy, tôi sẽ chỉ nói rằng... Tôi không thể yêu em như một người đàn ông yêu một người phụ nữ. Tôi thực sự xin lỗi nếu tôi đã có những hành vi mạo muội không đúng hoặc quá tự do với tình cảm của em. Tôi hi vọng em có thể tha thứ cho tôi.

Geric

Một đoạn tái bút nằm ở trên cùng: “Tôi đã thất bại hai lần. Con ngựa mà em quan tâm đã bị đưa đi khi tôi tới đó ngày hôm qua”.

Ani xếp lá thư lại và đặt vào trong túi. Tatto đang nhìn cô. Ani không cảm thấy muốn khóc, cũng không muốn bỏ chạy hoặc thở dài. Cô chỉ muốn nhặt một hòn đá quá cỡ, đặt nó lên chân và sút nó đi. Cô đã làm vậy. Nó tạo nên một tiếng đập mạnh không mong muốn trên mặt đất.

“Không phải là một tin tức tốt, phải không?”, Tatto tò mò.

“Không có gì. Nhưng ngay bây giờ, tôi muốn tất cả các rắc rối của tôi đứng trước mặt tôi thành một đường thẳng, và tôi sẽ đá từng cái một thật mạnh, khiến chúng phải bầm đen!”.

“Ồ...”, Tatto vẫn đứng nguyên một chỗ, ngơ ngác nhìn xem cô sẽ làm những gì.

Ani đá vào cây sồi. Thân cây dày như hai người đàn ông, cái vỏ bằng phẳng của nó cứng như đá trên bức tường thành. Cô thậm chí không thể làm rung một chiếc lá hay một mẩu vỏ cây nào. Cô hét lên và đá mạnh lần nữa, dù biết rằng chuyện đó chẳng có ích gì. Một con ngỗng nóng tính gần đó nhắc cô rằng cô đang làm một chuyện điên rồ. Ani thở dài, dừng lại và ép trán mình vào lớp vỏ cây như một kiểu xin lỗi. Sự tiếp xúc của vỏ cây với làn da làm cô dịu lại. Cô nhắm mắt nghĩ rằng mình có thể nghe được một hơi thở vang vọng xung quanh, từ các nhánh lá cây, thân cây dày và dưới chân cô. Cô mở mắt ra, nhìn thấy Tatto đang đăm đăm ngó mình.

“Cô đang tức giận”, cậu nhóc lên tiếng.

“Tôi cũng nghĩ như vậy”, Ani nói với một vẻ nhẹ nhõm hơn.

“Tôi đã nhìn thấy mẹ tôi làm điều đó”, cậu nhóc chỉ vào thân cây, “Nhưng bà làm thế với một thùng sữa. Bà đá nó lăn lông lốc trên sân, như thể muốn nghiền nát nó. Thực sự đấy!”.

“Ừm”.

Ani nhìn ra nơi đàn ngỗng đang lội nước giữa hồ, mặc dù nước đã gần đóng băng. Tôi không thể yêu em như một người đàn ông yêu một người phụ nữ. Trái tim cô xoắn lại ở đó. Và không quay trở lại, cô nghĩ. Anh hãy cút đi, với những người khác, những người sẽ không bao giờ quay trở lại. Dì, cha, Selia, em trai, em gái, Talone, những vệ sĩ, Falada nữa, hãy đi hết đi.

“Tatto, cậu có biết người ta nhốt con ngựa của công chúa ở chỗ nào không?”.

“Tôi thấy hai người mua ngựa đi về phía đông từ chuồng nhốt gia súc”.

Ani cảm ơn cậu và khi Tatto rời đi, cô bảo những con ngỗng ở lại. Cô tìm thấy sân của những người mua ngựa trước tiên bởi mùi đặc trưng của nó. Đây là nơi chứa các nội tạng bị loại bỏ của động vật, có mùi chua

loét. Chúng ú lên trong cổ họng cô. Một nhúm lông thô và lông vũ bị ném xung quanh trên đất đã đông cứng và tạo thành một lớp dày. Người đàn ông mang một tấm tạp dề nặng đang mài rìu trên hòn đá mài.

“Thưa ông”, Ani nhỏ nhẹ, “Con ngựa trắng, con ngựa hoàng gia.... Có phải ông đã giết nó?”.

Ông ta ngược mắt khỏi cái rìu của mình.

“Hừ...”, ông bước về phía trước. Nhúm lông thú mắc kẹt vào đôi boots và để lại các vết đen trên tạp dề.

“Một con ngựa, nó được đưa tới vào ngày hôm qua”.

“Một người bạn của cô, có phải nó không?”, người mua ngựa nói, hi vọng câu đùa ấy sẽ khiến cô cười.

Ani cau mày. “Vâng ạ! Một người bạn tốt. Nhưng tôi đã trải qua hai tháng để tang và không thể khóc được nữa”.

“Thế cô làm gì, một người trông chuồng ngựa?”.

“Tôi là một cô gái chăn ngựa”.

Người mua ngựa gật đầu, tay vẫn không ngừng loay hoay với chiếc bánh xe.

“Thưa ông, tôi có... tôi có một món quà...”, Ani lắp bắp.

“Món quà?”, người đàn ông ngẩng lên, hỏi lại.

Cô nhẹ nhàng lấy ra chiếc nhẫn vàng, chiếc nhẫn mà bà Gilsa đã từ chối nhận rồi đưa nó cho ông ta. Ánh mặt trời buổi trưa chiếu vào các cạnh của chiếc nhẫn giống như một ngôi sao lấp lánh. “Để trả công... để trả công cho một bãi chôn đúng nghĩa...”.

Người đàn ông há hốc miệng.

Ani bước lên, đặt chiếc nhẫn vào tay ông. Những ngón tay của ông đã chuyển sang màu nâu sẫm vì chưa rửa sạch vết máu. Ani nuốt khan khi chạm vào nó. Đó có thể là máu của Falada.

“Nó là một con vật cao quý và không thể trở thành thịt cho chó được. Xin hãy cho nó sự chôn cất tử tế, vì nó là con ngựa dành cho công chúa cười”.

Người mua ngựa nhìn chằm chằm vào chiếc nhẫn vàng và nhún vai.

“Được rồi”, ông lẩm bẩm, “Cô có muốn nhìn thấy nó không?”.

Bàn tay cầm chiếc nhẫn chỉ về phía bên phải ông ta và Ani giật thót mình nhận ra cái chân sau của một con ngựa trắng. Chiếc bờm trắng bị nhuộm sang màu nâu bởi máu và bụi bẩn. Cái chân nằm trên mặt đất, rải rác từng bộ phận một, đang được sẵn sàng làm thịt cho chó ăn. Cô bước giật lùi một bước, hai bàn tay đưa lên bịt chặt miệng. Cô nhìn thấy một cái chân khác, khuất sau túp lều.

“Không”, cô thẳng thốt, “Tôi đã nhìn đủ rồi. Tôi phải đi đây!”. Cô quay lưng và bỏ chạy.

Buổi sáng hôm sau, Ani và Conrad lừa đàn ngựa ra đồng cỏ, lo cho chúng nhấm nháp cỏ như mọi ngày.

Ani bước vội vàng trong vùng nắng ấm, không vấp vớ trong những con đường đổ bóng như mọi ngày. Thốt nhiên, khi băng qua mái vòm, cô dừng lại. Mắt cô tối sầm khi nhìn lên đường cong của bức tường trên vòm. Ở đó, gắn chặt vào đá, trên một tấm bảng tối màu, là cái đầu của Falada!

Ani bám tay vào những viên đá trên tường để giữ cho mình đứng vững. Bờm của nó đã được rửa sạch sẽ và chải thẳng xuống chiếc cổ vô hồn. Con ngựa đã được chùi sạch máu, sạch khỏi cái chết và dấu vết của lưỡi rìu. Đầu nó trông oai vệ, sáng trắng, cái mũi chúi về phía trước, giống như một con ngựa đang tự hào về những thứ nó đang vận chuyển. Mắt nó như hai viên đá thủy tinh, đen nhánh.

“Nhìn nó kia”, Conrad không có vẻ ngạc nhiên lắm.

“Tại sao họ lại làm điều đó? Treo nó lên đó như thể họ đã làm với những tên tội phạm?”, cô không thể quay đi khỏi đôi mắt giá lạnh, trong suốt của Falada.

“Không có gì lạ cả. Ở đây, những người đàn ông giàu có thường làm như thế với con vật cưng của họ khi chúng chết đi, mặc dù tôi không biết tại sao người ta treo nó ở đây, trên cửa vào cánh đồng chăn ngựa. Cô đã bao giờ nhìn thấy bên trong những ngôi nhà của những người dòng dõi vương tôn chưa? Đây những con thú đã chết được mang đi nhồi bông, những cái đầu to vật vờ!”

Ani không thể nhích chân đi được. Conrad và lũ ngựa đi xa xuống dưới ao, còn cô vẫn đứng đây. Tàn bạo, độc ác quá! Cô nghĩ. Đây gọi là một bãi chôn phù hợp? Đây gọi là một nghi lễ tử tế? Cô tức giận đến rơi lệ, chán nản, tự trách mình và tất cả mọi người trên đời.

Falada, cô thì thầm. Trong giây lát, cái đầu dường như kích động, giống như mây mù lung linh trên đường. Cái đầu đã chết không quay về phía cô. Đôi mắt bất động đã không còn nhìn được nữa. Một nơi nào đó trong tâm trí cô, nơi cô thường nghe thấy giọng nói của nó, cô nghĩ cô cảm thấy một lời nói, mềm mại như tiếng chân của một con nhện. Cô không thể hiểu được. Falada, hãy nhìn những gì họ đã làm cho cậu! Đôi mắt nhìn chăm chăm một cách mù quáng, cái mũi nhọn cứng hướng về phía trước.

14. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 14

Mùa đông cuối cùng đã đến. Những cơn gió lạnh kèm theo mưa giống như những con dao đâm xé vào da thịt. Tuyết đã phủ trên dãy núi phía tây tuần rồi, báo hiệu những tháng đông giá sắp tới. Những bông tuyết đầu tiên đã rơi xuống các con đường trong chốn kinh kỳ. Lũ ngựa ở lại trong chuồng của chúng. Những người làm công xúc tuyết ra khỏi con đường phía tây. Nhóm chăm sóc, chăn nuôi gia súc, gia cầm lại quây quần trong gian phòng ăn quen thuộc. Mùa đông ở Forest khá khắc nghiệt nên chẳng dễ dàng gì với việc về thăm gia đình của họ. Không có nhiều việc để làm, những người rảnh rỗi đi lang thang trong kinh thành mà không có áo khoác, thơ thẩn bên ngoài quán rượu bởi vì họ không được phép vào bên trong, nghe ngóng tin tức để bàn luận vào bữa cơm tối. Ở đó, họ nói chuyện về lễ hội Mặt trăng mùa đông và sự chuẩn bị cho lễ cưới của hoàng gia vào mùa xuân tới. Totto thỉnh thoảng dùng cơm tối với họ, cậu ta có đầy ắp thông tin trong lâu đài đủ khiến họ phải lắng nghe một cách hăm hở.

“Quân đội đã tăng gấp đôi kể từ mùa gặt. Họ không được huấn luyện nhiều vào mùa đông, nhưng tất cả đều đã tề tựu về ở kinh thành. Có lẽ chiến tranh sẽ xảy ra...”. Razo khịt mũi. “Chiến tranh sẽ xảy ra vào mùa xuân, đó là những gì tôi đã nghe!”

Tệ hơn cả là tin tức của bà Ideca, vài ngày sau khi tuyết rơi lần đầu tiên. Buổi trưa có hai người chiến binh kỳ lạ đến cùng với một cô gái tóc vàng. Họ nói rằng họ đang tìm kiếm một cô gái tóc vàng khác, một người đã bị thất lạc khi đến đây. Ideca cau có với suy nghĩ này.

“Đúng thế, họ bảo có một cô gái tóc vàng thứ hai và nói rằng cô ấy có mái tóc vàng, giọng nói như thế này, cùng với nhiều điểm khác nữa. Dĩ nhiên, tôi tiễn họ về khi trả lời rằng chúng ta không giữ bất cứ một người thuộc vương quốc khác nào xung quanh đây”, bà lầm bầm.

“Sao họ ngốc thế nhỉ”, Razo nói, “Tại sao lại đi kiếm một trong những thị nữ của công chúa ở đây được? Hãy thử tìm ở hai nơi: Lâu đài hoặc là nghĩa địa. Đó là tất cả những gì tôi nghĩ”. Razo nhìn sang Ani để tìm kiếm sự đồng tình.

Cô thoáng thấy chóng mặt, nhưng hài lòng với sự cải trang của mình. Ungolad đã nhìn thấy cô ở cung điện, nhưng cô sẽ không quay trở lại đó. Họ đã giết Falada. Họ không thể làm mọi thứ tồi tệ hơn. Cô cảm thấy tự do một cách kì lạ. Bây giờ không có lý do gì để ở lại Bayern. Falada đã đi rồi. Geric đã biến mất. Mỗi tháng cô tích góp những đồng xu mỏng và chờ đợi tới mùa xuân khi băng tan, cô sẽ tiết kiệm đủ tiền để mua hàng hóa, rồi sẽ xin theo một nhóm thương nhân đi về Kildenree. Cô mong chờ mùa xuân. Mẹ cô và Calib chắc hẳn sẽ đón cô về nhà, sẽ thật là tuyệt khi được thấy lại các em một lần nữa, nhưng Ani không cảm thấy trong mình nổi khao khát quay trở lại Kildenree.

Ungolad vẫn còn đang tìm kiếm và nếu cô ở lại Bayern, hẳn ta sẽ tìm được cô không sớm thì muộn. Bên cạnh đó, Ani hiểu rằng gia đình của các hộ vệ bị sát hại cần biết về số phận người thân của họ. Vụ giết

người và sự phản bội của Selia cùng những người đi theo cô ta đáng bị trừng phạt. Biết thế, nhưng không hiểu sao cô chẳng tha thiết mấy chuyện ra đi. Cô nhìn quanh những người làm công và nhận ra cô sẽ nhớ họ khủng khiếp.

Trong những ngày chờ đợi, Ani cố tận hưởng những phút giây còn lại khi được là một cô gái chăn ngỗng. Khi những người khác náo nức chuẩn bị cho lễ hội Mặt trăng mùa đông, Ani cũng tham gia, hăm hở đi với họ.

“Cô có chắc là cô muốn tham gia không?”, Enna thì thào qua kẽ tay che kín miệng, “Không phải những người lính canh sẽ ở đó và sẽ lục tung mọi thứ lên tìm kiếm cô sao?”.

“Tôi không thể trốn cả đời được”, Ani nói, “Mặt khác, tôi không phải là người mà họ đang tìm kiếm. Tôi là Isi, một cô gái chăn ngỗng, chuẩn bị tham gia vào lễ hội Mặt trăng mùa đông”.

Lễ hội được khai mạc vào ngày chợ phiên. Bắt đầu từ quảng trường và tràn ngập ra bên ngoài, đường phố như cháy lên sau khi những bông hoa giấy khổng lồ bùng sáng. Những sợi dây đầy màu sắc được ném từ cửa sổ này qua cửa sổ khác, từ tòa nhà này sang tòa nhà kia. Trên mỗi đỉnh tháp, lấp lánh cơ man nào là những dải ruy băng, dây trang trí. Mọi người diện bộ quần áo đẹp nhất, mang hết các món trang sức lấp lánh lên người. Ban nhạc ngẫu hứng gồm sáo, đàn hạc và đàn lia chơi rộn ràng trên đường phố. Trẻ con đốt pháo hoa, ồn ào đuổi nhau khắp hang cùng ngõ hẻm. Những tay trống gõ nhịp từng bừng, những nhà ảo thuật thì liên tiếp lôi ra các trái táo từ đôi giày rồi lại biến chim bồ câu thành ngọn lửa.

“Cô sẽ thấy...”, Bettin, một trong những cô gái chăn cừu nói, “Ngay cả vùng nông thôn Forest cũng rộn ràng đón lễ hội Mặt trăng mùa đông”.

Razo đi phía trước, kéo tay áo của Ani. “Hãy đến đây, Isi! Tôi sẽ chỉ cho cô xem những phù thủy”.

Ani chưa bao giờ nhìn thấy một phù thủy, cũng chưa bao giờ nghe tiếng trống kỳ lạ thế này. Cô nán lại, như bị thôi miên bởi bàn tay vung lên vỗ xuống nhịp nhàng. Trong tim cô thỉnh thoảng từng giai điệu. Đó là phép thuật chăng? Cô tự hỏi. Hay đó chỉ là thủ thuật? Cô nhìn thấy mấy vị phù thủy chuyển một quả óc chó trong bàn tay nắm chặt thành một cái khăn quàng cổ. Cô nhìn thấy khuôn mặt của đám đông xung quanh cô và nhìn thấy họ cười toe toét trong khi cô vẫn còn đang kinh ngạc. Những con chuột biến thành cột khói, những đứa trẻ nhỏ ra đồng tiền từ miệng. Mình kể những câu chuyện kỳ lạ thì họ ngạc nhiên, nhưng với những phù thủy thế này thì họ có vẻ như chẳng lấy gì làm bất ngờ, cô nghĩ.

Sau đó, Ani nhìn thấy một người đứng xem với khuôn mặt trông rất đáng nghi. Đôi mắt màu xanh nhạt của ông ta bất động, cứ như sợ bỏ lỡ bất cứ chuyển động nào từ đôi bàn tay của thầy phù thủy. Ông hơi liếc sang cô một chút, và Ani nao núng cúi thấp đầu, quay đi.

Yulan! Không có ai đứng bên cạnh cô. Nhịp trống dồn dập hơn. Tim Ani cũng thỉnh thoảng theo. Cô bước theo nhịp hối hả đó suốt hai con đường trước khi liền quay nhìn xung quanh, đối diện với đám đông, cố tìm ra khuôn mặt hắc. Yulan không còn ở đó nữa.

Ani tìm thấy những người bạn đồng hành của mình gần chỗ các phù thủy. Hàng tá phụ nữ gần như trong cùng một loại trang phục: khăn choàng kín đầu và váy dài cùng với những chiếc hoa tai móc thành vòng nặng nề đang ngồi dưới đất. Khách hàng quỳ trước họ và phải trả một đồng xu để được các phù thủy lắc lắc chai thủy tinh chứa loại dầu mầu đen nói về tương lai, hoặc được các phù thủy cầm bàn tay lên, chích vào lòng bàn tay bằng những mẫu xương chim nhon hoặc để tiên đoán về bệnh tật. Sau đó, các phù thủy kê đơn thuốc gồm các loại thảo dược chữa lành bệnh tật và bán luôn chỗ thảo dược này. Ani tự hỏi không biết đó có phải là ma thuật không.

“Tôi đoán có ít nhiều ma thuật trong đó...”, Razo nói. “Enna, hãy hỏi về tương lai của cô đi!”.

“Không được rồi...”, Enna lắc đầu, “Tôi chỉ có hai đồng xu và tôi lại muốn mua một cái bánh hạnh nhân”.

“Thử đi, Isi!”, Razo tiếp tục, “Cô không muốn biết về tương lai à?”.

Ani lắc đầu: “Tôi không có tiền. Tôi phải đợi để nhìn thấy tương lai của mình sẽ đến như thế nào thôi!”.

Razo cho tay vào túi và nghiêng người để nghe trộm một người lạ nói chuyện. Ani kéo Enna sang một bên.

“Tôi thấy một tên trong số họ...”, Ani nói, “... Một gã cận vệ tên là Yulan. Tôi không nghĩ hẳn ta thấy tôi, nên cứ làm ngơ!”.

Bettin cùng với một cậu bé khác giật mạnh tay áo của Razo, cả nhóm tiếp tục đi ngang qua lễ hội. Enna và Ani liếc nhìn xung quanh nhiều hơn, nhưng những đứa trẻ làm công chưa kịp lớn này dường như không nhận ra. “Ồ đó có các vũ công kìa”, Conrad nói. Một vòng tròn rộng đã được tạo ra trên mặt đất. Đám đông xung quanh dậm chân theo nhịp để cổ vũ.

“Hãy xem ai đang nhảy múa nào”, Razo nói.

“Chỉ xem thôi đấy, đừng bỏ lơ mấy đứa trẻ khác lần nữa!”, Enna nói.

Quay lại Ani, Enna khoác tay cô: “Cô giống như một người được sinh ra tại Forest vậy, giống như chúng tôi”. Rồi Enna chỉ vào vòng tròn. “Họ gọi cái này là dấu lằn tay của Chúa trời. Nó gọi lên sự sợ hãi mặc dù tôi không nghĩ có ai nhớ nổi lý do tại sao. Tôi từng nghe các vị vua của vương quốc này xưa kia thường làm lễ đăng quang ở đây. Bây giờ thì khác. Họ chỉ làm lễ đăng quang với giới quý tộc, ở nơi mà họ không bị làm bẩn những đôi giày nhưng lông lẩy thôi”, Enna cười, sau đó nhớ ra Ani cũng là một người thuộc dòng dõi hoàng tộc. “Tôi không có ý nói tất cả những người thuộc dòng dõi hoàng gia đều như thế. Chỉ là họ làm vậy ở đây thôi...”.

Ani mỉm cười, vỗ nhẹ vào vai Enna. “Cô nghĩ chúng ta nên rời đi chưa?”.

“Cô lo lắng hả?”.

Ani nhún vai, kiễng chân để xem cho rõ hơn. Razo xô đẩy họ từ phía sau và cả nhóm bị lọt thỏm trong đám đông. Vòng tròn người xem bên trong đang giữ chặt những mũi giáo, chỉ về chính giữa, làm thành một vòng ngăn nguy hiểm chết người. Một cậu bé mười lăm tuổi, nửa trên cởi trần, quấn một miếng vải quanh hông nhảy múa một cách cuồng dại trong một không gian hẹp chưa đến hai bước chân. Nó bị hai vết thương nhẹ ở trên lưng đang chảy máu. Một tay trống ngồi trên mặt đất, và đám đông dậm mạnh chân như muốn đánh bại ông ta. Ani cảm thấy muốn tham gia vào trò này nhưng phải buộc chân mình đứng yên tại chỗ.

“Nếu cậu bé sống sót sau những điệu nhảy hoang dại, nó được xem là đã vượt qua một vũ điệu danh dự”, Enna nói.

“Thế nếu chúng không thể thì sao? Có phải chúng bị từ chối ban cho mũi giáo và tấm khiên?”.

“Chỉ khi chúng chết, điều đó mới xảy ra!”.

Các vũ công hoàn thành điệu nhảy và một cậu bé khác được thay vào cuộc. Chung quanh lại là những mũi lao, mũi giáo chìa ra. Đứa trẻ tiếp tục ném mình vào những động tác hoang dại. Đột nhiên, vũ điệu bị gián đoạn. “Tiếp tục đi, Wescelo!”. Một người đàn ông lớn tuổi la lên từ đám đông. Khuôn mặt của cậu bé hẳn lên sự đau đớn. Nó nghiêng đầu trở lại và tiếp tục nhảy múa. Ani nhào người ra khỏi những kẻ như điên rồi đó.

“Thật là khủng khiếp”, Ani lắp bắp.

“Không khủng khiếp lắm đâu!”, Razo nói, “Nếu họ không thể chịu nổi điệu nhảy, họ cũng không chịu nổi chiến tranh. Đó là lý do tại sao chỉ người hoàn tất điệu nhảy mới được cấp một mũi giáo và một tấm khiên”.

“Tôi sẽ nhảy như thế”, Conrad nói.

“Tôi cũng sẽ làm”, Razo hưởng ứng, “Nếu việc đó giúp mang đến cho tôi một mũi giáo, tôi sẽ làm ngay bây giờ”.

“Ồ, nhìn kìa!”, Enna cắt ngang giọng nói sôi nổi của Razo, “Những người trong hoàng tộc đến kìa...”.

Ani nhìn thấy một nhóm hộ vệ trong áo chên màu vàng sọc đỏ, trên tay loang loáng những mũi giáo sáng loáng. Ở giữa, cô thoáng thấy một người mặc áo quần lông lẩy, vây quanh là những người hầu chỉnh tề, những nhà quý tộc ngạo mạn. Chiếc lông chim trên mũ họ khẽ phấp phới khi họ di chuyển. Những dải đăng ten trên dù của các tiểu thư, các phu nhân dòng dõi hoàng gia đung đưa một cách tao nhã.

“Họ hầu như không bao giờ đi ra trước công chúng”, Bettin nói, “Tôi chưa bao giờ nhìn thấy bất cứ ai trong số họ. Có lẽ bởi vì cô công chúa mới tới muốn xem lễ hội nên mới thế!”.

“Tại sao họ không đi ra ngoài?”, Ani hỏi.

“Họ nghĩ họ quá sang trọng, quyền uy và vĩ đại”, Conrad nói, “Mẹ tôi bảo rằng, trong cuộc chiến tranh phía đông, đức vua đã mất tất cả anh em và cha mình. Sau đó, ông trở thành vua và chưa từng để một cuộc chiến tranh nào xảy ra”.

“Thế nào hoàng tử cũng có mặt”, Bettin háo hức, “Isi, cô có muốn thấy mặt hoàng tử không?”.

“Có chứ, rất muốn là đằng khác!”.

Enna thúc vào khuỷu tay cô: “Cô chưa bao giờ nhìn thấy hoàng tử ư?”.

“Ồ, không được đề cao mình như thế, Enna!”, Razo nói, “Cả cô cũng chưa nhìn thấy bao giờ cơ mà!”.

Ani vượt qua Razo để đến nơi đám đông chen nhau kín mít. Một vòng người xem thắt chặt dần, bao vây bên ngoài nhóm người của hoàng gia. Razo vịn tay trên vai hai người bạn của mình và nhảy lên nhảy xuống.

“Không có cách nào đi vào trong cả”, cậu nói, “Nhưng họ đã dừng lại để chơi trò chơi”. Cậu dẫn mọi người ra khỏi đám đông, đi vòng đến gian hàng trò chơi. Họ cúi xuống phía sau một toa xe và nhìn vào giữa những người lính canh. Cùng lúc đó, bên trong, một cậu bé khoác áo choàng nhưng màu hoa oải hương đang chơi trò ném một cây giáo nhỏ vào một con heo rừng bằng gỗ.

“Xem này”, Enna nói, lùi trở lại chống lên người Razo, “Không khéo bị ném trúng một cây giáo vào ngay mắt bây giờ”.

“Ai là con trai đức vua vậy?”, Ani hỏi.

“Hoàng tử đằng kia, trong bộ quần áo màu tím ấy!”, Razo nói, “Tatto đã chỉ cho tôi thấy khi hoàng tử ra ngoài lần trước”.

Ani toét miệng cười: “Thật chứ? Đó là hoàng tử ư?”.

Cậu bé chưa đến mười ba tuổi. Khuôn mặt tròn vẫn còn vẻ mịn màng của trẻ con. Cậu mỉm cười với niềm vui như bất cứ đứa trẻ nào khi những ngọn giáo ném trúng con heo rừng bằng gỗ.

Enna ghé vào tai cô thì thào: “Trốn thoát trong gang tấc, nhỉ?”.

“Thật vậy!”, Ani bật cười, lần đầu tiên thấy biết ơn Selia đã cứu cô khỏi cuộc hôn nhân kỳ quặc này. Cô tưởng tượng hân Selia phải ngạc nhiên đến thế nào khi gặp chú rể chưa thành niên của mình.

Tất nhiên, Ani ngờ rằng Selia sẽ cười nhưng vẫn giữ Ungolad bên cạnh mình. Sau đó, một người đàn ông bước vào giữa vòng tròn, ngay tầm mắt của cô. Mái tóc đen, mịn, được buộc lại sau cổ, khuôn mặt góc cạnh, bàn tay mà Ani biết là rất to và mạnh mẽ, khi chúng chạm vào cô, chúng dường như xuyên qua làn da, chạm đến từng mạch máu của cô. Chính là Geric.

Anh đến bên cạnh hoàng tử, đôi mắt đen quét qua đám đông.

“Ồ”, Ani thì thào.

Hoàng tử đưa một bó tên cho Geric và vỗ tay khích lệ. Vài anh chàng quý tộc cười chế nhạo nhưng Ani không thể nghe thấy. Geric gật đầu, mỉm cười và bước lên gian hàng. Mũi tên đầu tiên và thứ hai bay về phía cổ con heo rừng với một tiếng ục khô khốc. Một số người trong hoàng gia hoan nghênh một cách lịch sự. Sau đó Selia lướt từ phía sau hoàng tử đến tiếp cận Geric, trò chuyện với một nụ cười bên lên. Khi cánh tay của cô ta đưa lên ném mũi tên, nó va mạnh vào khuỷu tay anh và mũi tên bay đi mất. Selia cười một tiếng vui vẻ. Ani có thể nghe thấy tiếng cười đó làm đẩy lên sự ồn ào của đám đông. Ani siết chặt nắm tay. Cô ghét cách Selia trêu chọc những người hộ vệ đáng thương chắn ở phía trước các nhà quý tộc. Họ đã làm rất tốt.

“Công chúa đấy”, Enna nói. Giọng của Enna nghe giống như tiếng cảnh báo, và Ani quay đi, trước khi Selia thấy cô. Nhưng Geric đang hướng tới đám đông tìm mũi tên bị mất của mình. Nó rơi không xa nơi Ani cúi xuống nên khi anh nhìn lên, anh trông thấy cô ngay.

Isi, miệng anh thì thầm.

Cô không thể cử động. Cái nhìn của anh trùm lên cô. Selia đứng bên cạnh anh, đang mãi mê chế giễu và cười rộ lên, chắc chắn bất cứ lúc nào cũng có thể quay lại, nhìn thấy những gì mà anh trông thấy. Tuy nhiên tất cả những gì mà Ani có thể làm là đứng sững.

“Isi, đó là công chúa!”, Enna kéo mạnh tay áo của cô. Ani chớp mắt dưới cái nhìn của Geric, nhìn xuống và chuyển sang chỗ khác. Họ luôn lách ra khỏi đám đông, tìm đến chỗ vắng vẻ hơn.

“Tại sao chúng ta không thể ở lại ngắm hoàng tử”, Razo nói.

Enna trừng mắt với cậu nhóc và tiếp tục bước. Geric dường như không có vẻ gì ngạc nhiên khi nhìn thấy cô. Anh ấy dường như muốn xin lỗi. Xin lỗi vì đã nhìn thấy cô hay xin lỗi đã không nhìn thấy cô? Cô nhắm mắt lại, nhớ đến dòng chữ ngắn ngủi từ lá thư của anh - Tôi không thể yêu em như một người đàn ông yêu một người phụ nữ. Và Selia đã nói chuyện với anh một cách thân thiết. Ani rùng mình khi nghĩ đến việc cô gần như đã nói cho anh tất cả sự thật. Cô đã sai khi nghĩ mình đã có thể tin tưởng anh.

“Cô gái tóc vàng đó, cô ta không thực sự xinh đẹp!”, Razo nói. “Tôi nghĩ cô gái chặn ngỗng của chúng ta xinh đẹp hơn công chúa nhiều”, Razo mở rộng cánh tay của mình một cách khoa trương, nắm lấy tay Ani, và để nó thả lỏng trong bàn tay mình. “Công chúa chặn ngỗng của tôi”.

Cậu nhóc chỉ đùa thôi, nhưng Ani cảm thấy tâm trạng mình tốt lên nhiều và cô cũng đặt tay mình lên tay cậu đáp trả: “Hoàng tử chặn cừu của tôi”. Họ dừng lại để mua bữa tối kèm với bánh kem và quả anh đào mang theo. Ani, người đã tiết kiệm từng đồng tiền vàng cho chuyến đi dài, chỉ ăn chút ít bánh quy mà cô mang theo từ nhà.

Một trong những cậu bé chặn cừu đã trả tiền cho một nghệ sĩ đường phố để ông ta vẽ một hình xăm bằng mực lên cánh tay, một hình vẽ mặt trời Bayern bao quanh bởi các giọt nước màu đen đang đuổi theo đàn cừu. Cậu bé, với vẻ tự hào, hỏi cả nhóm liệu cậu có giống một người lính hay thành viên của một băng nhóm hay không.

“Đảm bảo để được hai tháng”, người nghệ sĩ nói.

“Nó sẽ bị rửa sạch trong lần tắm đầu tiên thôi”, Enna lắc đầu không tin.

“Thế thì nó sẽ không tắm trong hai tháng!”. Razo cười toe toét và đâm nhẹ vào cánh tay của cậu bé. Cả nhóm đi lòng vòng, nghe ngao cất tiếng hát những bài của vùng Forest và hi vọng được nghe bất cứ tiếng trống nào của những thầy phù thủy. Razo nhắc Ani quay một vòng xung quanh trong một điệu nhảy ngẫu hứng. Cô quay đầu lại và cười. Nhưng khi ngừng quay, tâm trạng cô bỗng trở nên nặng nề và bàn chân tê cóng. Cô nhìn lại các gian hàng trò chơi. Một đám đông người đã ngăn cách họ. Họ hướng về đại lộ chính, nơi đám diễu hành cưỡi ngựa sẽ vượt qua.

Conrad đòi xem nhóm đàn ông cười những con ngựa đi đầu. Họ vượt qua trung tâm quảng trường và các nhóm phù thủy. Giữa lúc chen lấn hỗn độn ấy, Ani lọt vào mắt của một phụ nữ có vết cắn trên tay và đôi môi màu tím. Bà ta bỏ nhóm của mình tiến đến bên cô.

“Tôi đã gặp bà”, Ani nói, “Ở phiên chợ mùa thu”.

Người phụ nữ gật đầu.

“Bà nói tôi có thứ gì đó bên trong, rằng tôi không biết về nó”.

Bà ta gạt đầu lần nữa, mái tóc đập dềnh theo mỗi cử động. “Đây là lễ hội. Nếu cô muốn biết điều gì đó, hãy đưa tôi một đồng tiền”.

“Tôi không thể cho bà được”, Ani nói.

Người phụ nữ nhún vai. Bà ta ngắm nghía Ani một lúc, như thể cô là một con gà, sau đó bà ta thọc sâu vào cái túi bị chuột gặm và lôi ra một mẩu rễ cây khô. Chỉ tay vào hàng chân mày của cô, bà ta lẩm bẩm: “Nhuộm thêm một lần nữa”.

Ani lắc lư người giữa những cái thùng, nghe lỏm những lời phán của các thầy phù thủy. Nào là: “Cô sẽ tìm được tình yêu trong kinh thành này”, nào là: “Anh sẽ tìm thấy những đồng vàng chôn dưới chuồng bò”.

Ani bấm móng tay vào rễ cây, tự hỏi không biết có thứ nước nào từ đó chảy ra không. Không có gì chảy ra từ vết bấm, nhưng móng tay cô lập lờ một ánh sáng màu nâu. Đột nhiên, cô va phải một người. Cô ngẩng lên.

Yulan!

Hắn ta đứng trước cô, cười nhếch nhếch, nắm tay thả lỏng bên hông. Ishta đứng bên cạnh hắn. Cả hai đều cầm một con dao dài, đã rút ra khỏi vỏ. Ani quay người bỏ chạy. Với một con mắt giật mạnh, Yulan nắm tay cô và kéo cô đến gần bên hắn, lưng cô bị ép sát vào ngực hắn. Ishta bước lại.

“Xin chào, công chúa nhỏ”, Yulan nói. Hắn ta đẩy mạnh con dao dài vào lưng cô. “Cho tao một đồng tiền, tao sẽ nói cho mày biết tương lai của mình”.

“Đồ phản bội”, cô nói. Giọng cô đã trở về nguyên bản giống giọng Kildenree của hắn. Cô cảm thấy ngực mình rung lên. Hắn nắm lấy cổ tay cô, ghì chặt nó sau lưng cô.

“Ishta, con chim nhỏ xấu xí này đã đến gần cô chủ của chúng ta. Tao gần như không nhận ra nó với mái tóc vàng hoe bị giấu kín. Một hành động thật thông minh”.

Ishta gật đầu. Hắn nhìn động tĩnh xung quanh, người hắn cứng lại và sẵn sàng hành động.

“Có phải mi đã giết tất cả họ?”, cô giận dữ.

“Đúng, tất cả!”, Yulan nói.

“Đồ phản bội!”.

Hắn cười một cách khô khan.

“Nếu ta quay trở lại được Kildenree”, Ani nói với vẻ tuyệt vọng, “Mẹ ta sẽ treo cổ các người, như cách họ đã làm ở đây, đóng đinh cơ thể lạnh lẽo, bắn thiu của các người lên tường để cho mọi người phỉ nhổ và cho chó gặm ngón chân, cho các loài chim nhỏ tước các người về làm tổ”.

“Mày có nhiều vết cắn trên người hơn là tao nhớ đấy, mặc dù mày vẫn còn hót như một con sáo”. Hắn kê khuôn mặt vào cổ của cô và thở ra một hơi. “Thêm nữa, công chúa ạ, mày có mùi giống như mùi của tổ chim sáo vậy. Không ai ở đây để nghị tắm rửa và bôi các loại nước hoa cho mày ư? Có lẽ Selia sẽ để cho tao làm điều đó cho mày!”.

Cô thử đẩy mặt hắn ta ra bằng một cú húc đầu. Hắn cười khoái trá một lần nữa, hài lòng với sự phản kháng này. Ani nhìn quanh. Có đến hàng trăm người đang đứng gần và vượt qua họ, nhưng không ai nhìn theo hướng họ đi, không ai dừng lại để giúp đỡ.

“Muộn rồi”, Ishta nói, “Đưa cô ta đến chỗ Ungolad”.

Ani co rúm lại khi nghe cái tên đó và Yulan nhận thấy. “Cô thích nói về những gì mẹ cô sẽ làm sao, bà mẹ uy quyền xinh đẹp của cô, người chỉ còn một nửa số quần thần theo bên mình? Chúng ta hãy nghĩ về người cha Ungolad của chúng ta nào, người đang đi trên một con đường hoàn toàn khác. Hừm, ông ta sẽ làm gì nhỉ?”.

Yulan đẩy cô về phía trước, sống dao vẫn chạm vào lưng cô. Cô bắt đầu la hét và được Ishta đáp trả bằng những nắm tay cứng như thép vào bụng. Cô không đủ hơi để hét lên lần nữa. Sau một hồi giằng co đi qua, cô lấy lại hơi thở đủ để thì thầm.

“Vô ích thôi”, cô nói, “Họ sẽ biết. Các người sẽ không thể giữ mãi bí mật. Rồi sứ giả từ Kildenree sẽ sang thăm. Họ sẽ biết các người là những kẻ mạo danh. Tất cả các người sẽ bị treo cổ!”.

“Ồ, cô gái đáng yêu của tôi, cô đang thừa hơi để lo lắng đấy. Selia là một cô gái thông minh, có đúng thế không? Cô ta giải quyết mọi rắc rối. Điều cô nên lo lắng là Ungolad cơ!”.

Yulan không quan tâm nữa và lôi xềnh xệch cô lên đường. Trong đám đông, một số người tỏ vẻ thắc mắc tại sao những tên lính từ Kildenree này lại đặt tay trên người một cô gái làm công xứ sở của họ, nhưng họ vẫn vượt qua như không muốn dính vào rắc rối.

“Enna”, Ani thì thầm. Cô không thể hét lên. Bạn của cô đang ở đằng kia, tìm kiếm cô trong đám đông. Cô gái quét ánh mắt qua Ani. Nhưng trước khi Ani kịp ra hiệu gì thì Enna đã biến mất đằng sau đám đông.

“Enna”, cô kêu lần một lần nữa, dồn hết hơi thở từ xương sườn thâm tím của mình, vẫn không đủ để có thể hét lớn.

“Im đi!”, Ishta nói. Hấn thúc một cùi chỏ vào người cô và dừng lại.

“Dừng ở đó, Ishta! Trông chừng con bé!”.

Bên cạnh, vài chục chú chim bồ câu đang mổ một ổ bánh mì bị rơi dưới đất. Những cái đầu màu xám của chúng chúc xuống, gù lên một cách lo lắng: Nhanh lên, ăn để dành cho mùa đông, lấp đầy cái bụng với bánh mì, nhanh lên nào, nhanh lên nào.

Ani biết cô phải nhanh chóng làm ồn lên. Yulan thúc cô tiến về phía trước một lần nữa. Cô cố lấy hơi thở sâu cuối cùng, cầu xin trí nhớ của mình hoạt động thật tốt, và thậm gọi lên bằng tiếng của những con chim bồ câu. Từ những tòa nhà, có những con mèo. Mèo đến đây! Hãy bay đi. Mèo đến đây!

Tức thì, một âm thanh nháo nhác đổ ra, tràn xuống phía con đường. Những đôi cánh đập ầm ỉ, vỗ một cách vụng về, lớn hơn cả một đám đông. Ani cố thêm một lần nữa, hi vọng rằng Enna quay người lại và nhìn thấy cô. Nhưng chưa thể làm gì thì lưỡi dao đã lại ép vào cô.

“Bước đi. Không tao sẽ dùng đến con dao sau lưng mày đấy”, Yulan nói.

“Lại đằng này, Ishta”.

Ani đẩy gót chân vào giữa hai tảng đá và giằng người lại cho đến khi các cơ ở bắp chân của cô run lên.

“Bước đi”, Yulan nói, giọng lạnh lùng hơn bao giờ hết.

Ani cảm thấy sức mạnh của mình trở lại, tay chân cô được khuyến khích, cô đã có đầy đủ quyết tâm. Cô vùng vẫy, ghì người xuống.

“Ishta, nhắc chân nó lên”.

“Làm cho nó bước đi mau lên!”.

“Cô ta không đi, vậy thì hãy làm cho cô ta sẵn sàng nào!”.

Mặt Ishta kề bên cô. Đôi mắt màu xanh nhạt lạnh băng như mùa đông.

“Bước đi”.

“Không”.

Hấn túm một cánh tay cô đưa lên miệng: “Tao sẽ cắn đứt một ngón tay mày”. Hấn mở miệng cho một ngón tay vào. Miệng hấn hôi mùi hành và nấm mốc, hàm răng gớm ghiếc xỉn màu. Bàn tay cô run lên trong sự ghì chặt của hấn. Cô nhắm mắt lại và chờ đợi những cái răng hôi thối cắn vào da thịt mình.

“Họ đây rồi, những người tóc vàng!”.

Ani mở to mắt nhìn một người đàn ông cao lớn mặc chiếc áo chên nhuộm đơn giản và quần dài của người lao động. Đứng với ông còn một người thứ hai cũng cùng trang phục. Khoảnh khắc sau đó những người khác cũng bước lên để tham gia vào nhóm của họ. Tất cả diễn ra thật trơn tru, đồng nhất. Họ mang miếng vải hình mặt trời màu vàng dính ở trước ngực áo sơ mi. Không phải là những người lính. Gương mặt họ trầm xuống và rất nghiêm trọng, những cây gậy cầm gọn trên tay. Đứng bên cạnh họ là Enna. Họ là nhóm người tuyệt vời nhất mà Ani từng nhìn thấy.

“Bỏ tay cô gái ra”, người đàn ông nói.

“Những người giữ gìn trật tự cho phiên chợ”, Yulan thì thầm. Hấn đứng thẳng lên, siết chặt cổ tay Ani. Ishta đưa tay kia của Ani ra khỏi miệng mình nhưng vẫn giữ nó. Sự va chạm với hấn làm cô run mình.

“Không có gì sai trái ở đây cả”, Yulan nói. “Hạ những cây gậy xuống nào, các chàng trai, các bạn đã hiểu nhầm rồi. Chúng tôi là đều là bạn mà!”.

Họ không phản ứng.

“Cô ấy là một trong những người thất lạc của chúng tôi và cô ấy định gây ra những hành động sai trái trong thành phố này. Chúng tôi đánh giá cao lòng tốt của các bạn trong hoạt động tình nguyện tuần tra các đám đông ở chợ phiên. Nhưng chắc chắn sự tận tâm của các bạn nên dành cho nơi khác. Cô gái này đang nằm dưới sự kiểm soát của chúng tôi!”. Người đàn ông lắng nghe Yulan một cách điềm tĩnh, sau đó nhìn vào Ani và chờ cô lên tiếng.

Với giọng Bayern rất, cô nói: “Họ chìa một con dao vào lưng tôi”. Bốn người đàn ông hành động ngay lập tức. Mặt Yulan đỏ gay, hấn dứt con dao vào vỏ một cách giận dữ. “Đây là việc của hoàng gia. Chúng tôi có giấy xác nhận ở đây”. Hắn ta rút từ trong ngực một mảnh da, với các biểu tượng của Bayern màu vàng, xanh lam, đỏ in phía trên.

“Cô ấy đang chảy máu, Aldric”, một người trong đội giữ gìn trật tự nói.

Ani ép bàn tay vào nơi cô cảm thấy con dao găm cửa qua và thấy nó được đánh dấu bằng vết máu. Có một sự kích động giữa những người đàn ông. Ani nghĩ họ đã truyền đạt sự tức giận cho nhau, xúc cảm đó dường như đang làm nóng không khí xung quanh, nóng như thể đang đi dạo dưới ánh mặt trời gắt gao.

“Kể từ khi nào...”, một người trong họ nói, “... một gã tóc vàng Kildrennee được quyền làm bị thương một phụ nữ Bayern?”.

Yulan hươu tấm giấy da trong không khí. Aldric, người đứng đầu của đội giữ gìn trật tự, đập mạnh vào bàn tay của Yulan bằng đầu mũi gậy của ông. Mảnh giấy da rơi xuống đất.

“Nghe này”, Aldric nói, “Chúng tôi không phải lính hộ vệ hoàng gia. Chúng tôi chỉ bảo vệ những người phụ nữ của chúng tôi. Chúng tôi không được trả tiền để nghe lệnh của ông. Chúng tôi ở đây để giữ gìn trật tự, hiểu không?”.

“Cô lại đây”, một người khác nói với Ani. Anh chạm vào vai cô bằng một ngón tay nhẹ nhàng.

“Cảm ơn”, Ani nói. Cô biết họ đã nghe thấy cô, nhưng họ vẫn đứng nghiêm trang, ánh mắt dán chặt trên những gã hộ vệ xứ Kildrennee. Enna kéo tay Ani chạy băng qua đường. Trong một tích tắc, Ani nhìn thấy Yulan đang giận đến phát run, cầm con dao dài lao bỏ về phía Aldric.

Đầu lưỡi dao chưa kịp chạm đến thịt, đầu của hắn đã nhanh chóng trúng một gậy - một đòn trí mạng. Khi Yulan ngã xuống đất, Ishta bỏ chạy.

Tối hôm đó tại hội trường, những người làm công im lặng và háo hức, tay chống cằm, người nghiêng về phía trước. Câu chuyện vẫn đang đến đoạn cô gái chặn ngỗng bị kẹp chặt bởi mấy gã đàn ông ở lễ hội và bị kéo đi, hứng chịu những lời buộc tội mà cô không biết là gì. Thế rồi Enna tới giúp và giải thoát cho cô.

Enna kể câu chuyện, và Ani nói thêm những điều mà cô có thể kể, ví dụ như chuyện chạy về phía bầy chim bồ câu và lý do cô làm thế. Mọi người muốn nghe lại lần nữa. Cô kể lại trong khi giữ thảo được ướt đắp vào vết cắt nông ở trên lưng - đó là lệnh của Ideca, giúp cho nó lành nhanh hơn.

“Những gã ấy thật đáng nguyên rủa!”, Ideca nói. Bà kéo chiếc váy màu xanh của Ani, nhanh chóng khâu vá các vết rách với sự nhiệt tình ầm ập. Tâm trạng Ani dần chuyển sang vui vẻ. Những người làm công nhìn Ani như thể cô là một cô gái can đảm bất ngờ.

“Chính Enna là người gọi lực lượng giữ gìn trật tự”, Ani nói.

Họ vỗ nhẹ vào vai Enna và ném cho Ani một cái bánh nhân nho lớn, như cách giản dị gửi đến cô sự nể trọng của họ. Một cô gái bị bắt cóc, thâm tím mình mẩy và bị một vết dao cắt nhưng vẫn giằng co quyết liệt để rồi được cứu thoát. Họ nói về cô gái chặn ngỗng của mình bằng giọng mến phục khác thường.

15. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 15

Những ngày mùa đông thường ngắn. Cả ngày, Ani chỉ có mỗi một việc là vệ sinh những cái máng thức ăn trong chuồng ngựa, đổ đầy ngũ cốc, thay nước và làm sạch tuyết trên đường vào những ngày tuyết đổ dày, trước khi chúng kịp đóng thành băng. Buổi tối, cô rang quả hạch trên ngọn lửa lò sưởi ở phòng ăn tập thể, hoặc có khi học chơi đánh gậy, chơi trò kể tên người hàng xóm. Không khí này thật giống một gia đình, cô nghĩ.

Ở bên ngoài lạnh nhưng trong phòng thì ấm áp. Thức ăn như thường lệ được bày trên bàn, những lời chọc ghẹo được lặp đi lặp lại và những cuộc thảo luận đã trở nên quen thuộc như lòng bàn tay. Khi Ani đánh bại Razo trong cuộc thi đánh gậy lần đầu tiên, tất cả những người xem đều hoan hô, Ani cũng đưa tay ra và hoan hô, cười một cách thoải mái. Sự cô đơn của cô đã bị phá vỡ và biến mất như thể cô chưa bao giờ cảm thấy nó. Ani kể những câu chuyện thần thoại hàng đêm cho mọi người nghe, những câu chuyện về máu của người mẹ truyền sang cho đứa con khi nó trở thành chiến binh, tình yêu của người mẹ giữ chặt đứa trẻ trong cái lồng treo trên cổ. Khi kể câu chuyện, Ani thường hình dung ra mẹ mình, nhưng vẫn mơ màng tưởng đến bà Gilsa, đến những bà mẹ của người làm công. Có lẽ nhờ đó mà những câu chuyện luôn ẩn chứa sự chân thật và một sức mạnh tiềm tàng trong đó.

Rồi khi tâm trạng mọi người đều lắng xuống, họ nhìn ngọn lửa trong lò sưởi, bắt đầu hát những bài hát của vùng Forest. Giai điệu đôi lúc khiến mọi người đắm chiêu, im lặng trong nỗi nhớ nhà. Ani cúi gằm hơn vào khung kính nơi cửa sổ. Cô nhìn thấy chính mình hiện lên trên tấm gương, nơi ánh sáng từ những ngọn nến và ngọn lửa hắt vào. Cô đến gần hơn và nhìn sâu đằng sau cửa sổ. Khi cô che ánh sáng trong phòng bằng hai tay, ép trán vào mặt kính đóng băng, thế giới bên ngoài tan chảy từ những bóng đen sang hòn đá màu xanh. Những viên cuội màu xanh, những tòa nhà bằng đá và những bức tường cao cũng bằng đá. Bầu trời ban đêm cũng trong trẻo như một hòn đá dưới sông. Có thứ gì đó đang chuyển động ở đây.

Cô đã bắt đầu cảm thấy nó rõ ràng hơn từ khi mùa đông đến. Cái lạnh làm mờ đi những hòn đá, những con đường vắng vẻ, bãi tha ma trên đồng cỏ, và dòng suối đã đóng băng. Những cái cây trụi phủ đầy tuyết trắng giống như dấu mực chấm lên mảnh giấy màu xám, mờ mờ xa là bầu trời. Trong sự yên tĩnh bao trùm vẫn có những khoảng không tạo cảm giác như có thứ gì đó đang chuyển động, thứ gì đó đã lẩn tránh cô trong những lúc bận rộn của mùa hè và mùa thu. Nó đã ra khỏi đó, qua bên kia suối, hoặc sâu dưới chân cô, hoặc nằm trong lồng ngực cô. Cô không thể gọi tên nó ra.

Một buổi tối, cảm giác đó ám ảnh Ani. Cô ngồi bên cửa sổ trong phòng ăn tập thể, lắng nghe, chắc chắn rằng nếu cô tập trung hơn, cô có thể hiểu được. Nó giống cái cảm giác đã đeo theo cô khi cô bỏ chạy khỏi Ungolad trong lâu đài, và nó xuất hiện lần nữa khi con dao của Yulan đẩy sau lưng cô trên đường đi. Cô quần chặt cổ với một chiếc khăn choàng và rời khỏi phòng ăn.

Ani đi nhanh. Có một làn gió lạnh cồng. Nó làm cô tê buốt một chút da ở cổ tay và mặt khi cô gắng kéo khăn choàng. Hơi lạnh đột ngột làm cho cô tối sầm mắt. Chẳng bao lâu sau, cô cảm thấy điều gì đó xô đẩy, nhưng Ani biết mình đang đi đâu. Cái đầu của Falada như cái bóng sáng dựa vào bức tường tối đen. Mặt trăng đang ở phía dưới thấp, nhưng ánh sáng của nó hiếm khi chiếu sáng mọi góc ngách của thành phố. Ani nhìn lên.

Falada, cô nói. Cô nghĩ về lần đầu tiên cô nghe cái tên đó, được bật ra từ miệng một con ngựa nhỏ xinh đẹp. Nó được sinh ra với cái tên trên đầu lưỡi của mình. Falada, cô gọi khẽ. Cô vẫn nhớ dĩ cô đã bảo rằng cái tên Ani có sẵn trên đầu lưỡi cô từ lúc sinh ra, và cô đã không mở mắt trong ba ngày, để thưởng thức tên gọi ấy. Dĩ đã hát cho cô nghe một bài hát trong lúc chờ đợi cô mở mắt và kiên nhẫn cho đến ngày cô có thể học được ngôn ngữ mới. Cô nhớ lời hứa đã đánh thức khao khát muốn khám phá nó tới cùng.

Falada, cô thì thầm, nhớ những lời cuối cùng Falada nói chuyện với cô trong rừng, khi cô đánh mất chiếc khăn tay. Công chúa, nó nói. Nó luôn luôn gọi cô là công chúa. Cô nhớ nó da diết. Thần kinh cô căng lên khi nghe văng vẳng đâu đây trong tiềm thức tiếng nó gọi cô như thế. Không phải nghe bằng đôi tai, mà nghe bằng một phần sâu thẳm bên trong cô, nơi giọng nói của nó luôn vọng đến, nơi cô và nó có thể giao cảm với nhau.

Falada, cô gọi.

Có thể bởi vì cô căng thẳng, nên cô nghe âm cuối cùng cứ ngân lên, lướt qua lần nữa. Công chúa. Âm thanh cộng hưởng từ giọng Falada đến một cách nhẹ nhàng, giống như sóng vỗ trong những vỏ sò. Họ đối mặt nhau như vậy mặc dù chỉ là những cuộc chuyện trò trong im lặng, chỉ có sự run rẩy của công chúa cùng với cái đầu của con tuần mã, giống như người chết nói chuyện với vật chết.

Một làn gió lướt lên vết thương bên dưới áo cô, chạm vào má cô, vỗ về hai má cô - nơi nước mắt đã ướt đầm bên trái. Ani chùi má và lần thứ hai chạm vào tâm hồn mình để chính tên cô được phát ra một cách thoải mái từ giọng của Falada.

Falada, cô nói.

Công chúa, nó đáp lại.

Ani bắt đầu. Cô đã chờ đợi để được nghe từ đó, nhưng lần này những giai điệu không mang tiếng vang xa của Falada. Một giọng nói mới. Cô cố gắng để được nghe một lần nữa. Gió mùa đông lạnh cóng vẫn còn tấp vào má cô. Một lần nữa cô nghe tên cô - công chúa - và những gì đã đặt trên lưỡi cô kể từ buổi sáng ngày cô chào đời bây giờ được nói lỏng ra. Ani kéo chặt hơn nữa chiếc khăn choàng và khẽ rung mình. Điều đó là thật sau tất cả những chuyện này. Ngay cả con gió cũng có ngôn ngữ. Tiếng gào thét của con gió đi thẳng vào cùng một nơi bên trong cô, nơi cô nghe được tiếng của Falada, mặc dù âm điệu của nó không giống, nó giống như là một ngón tay băng giá, một cao điểm của những từ thốt ra nhưng không hi vọng được đáp lại. Nó thật là đẹp. Trong cái bóng lạnh lẽo, xanh xám của buổi tối mùa đông, Ani đã khóc cho Falada, và cho ngôn ngữ tuyệt đẹp của cơn gió, cho những lời nhắc nhở rằng cô là ai.

Công chúa, Ani cảm nhận được con gió và nghe nó gọi mình một lần nữa. Ani cảm nhận được gió lướt qua da cô, trượt qua cánh cổng và đi vào vùng đồng cỏ.

Ani trở lại nơi ấy hàng ngày. Conrad nghĩ rằng cô đến đó để kiểm tra xem tuyết trên đồng cỏ bao giờ tan để chăn thả đàn ngỗng. Nhưng cô chỉ đứng trước cái cổng vòm đó và chưa bao giờ chú ý về thế giới mùa đông nằm ở phía kia, cô chỉ đến để gọi tên con ngựa và căng thẳng nghe tiếng đáp trả lại.

Falada.

Công chúa.

Khi một làn gió chạm vào da cô, thay cho từ cuối cùng trong ký ức của Falada, cô nghe tiếng gió gọi cô bằng công chúa. Cô mong muốn được nói chuyện với Falada thật sự, nói với nó rằng cô đã bị lạc ở trong vùng và không có nghĩa là cô sẽ rời khỏi nó. Cô đã cố gắng, cô muốn nói rằng những tên lính hộ vệ đã nhìn thấy cô, đuổi theo cô qua các vùng đất của lâu đài và một lần ở lễ hội, nhưng cô đã cầu xin sự giúp đỡ từ những người lạ, từ bầy chim, từ một người bạn và được cứu thoát. Ani mỉm cười với chính mình, nhớ rằng Falada nếu còn sống sẽ chẳng để tâm nhiều đến bất kỳ việc gì người ta làm. Nhưng nó có thể lắng nghe. Nó sẽ đập nhẹ cái đuôi vào cô và gặm gặm mái tóc để cổ vũ cho cô.

Cô muốn nói với nó, từ cuối cùng nó nói ra đã gây được tiếng vang từ cõi chết như thế nào, khi tất cả những sinh vật sống bị lu mờ đi bởi mùa đông. Cô muốn hỏi nó liệu loài ngựa có thể nghe được tiếng gió không. Đôi mắt thủy tinh của nó nhìn vào hư không. Cái bờm cứng lại. Cô biết nó đã đi rồi, và những thứ mà cô nghe được chỉ là tiếng vang. Nhưng tiếng vang đó đã nhắc cô cách làm thế nào để từ sâu thẳm, lắng nghe những gì người khác không nghe được. Và ngày qua ngày, cô học cách lắng nghe, khi làn gió chạm vào da cô, cô bắt đầu nghe được nhiều thứ hơn tên của mình.

Vài tuần sau lễ hội Mặt trăng mùa đông, ngày mới bắt đầu trườn mình ra như một con mèo ngái ngủ. Mặt trời đốt cháy những lỗ băng và làm tan đi những tảng băng còn đọng lại. Vài ngày sau, đám cỏ mùa đông xám xịt không sự sống đã chuyển sang màu xanh. Conrad và Ani tận dụng không khí ấm áp bên ngoài cửa sổ, lừa đàn ngỗng ra ngoài cánh đồng vào buổi trưa. Những con ngỗng lắc bộ lông của chúng dưới mặt trời và chạy từ mái vòm đến đồng cỏ, lạch bà lạch bạch hấp tấp kêu lên inh ỏi mặc dù mùa đông vẫn chưa qua. Cuối cùng, ở đó đã có những thứ màu biếc xanh để ăn một lần nữa.

Ani quay sang Conrad mỉm cười, nhưng vẻ mặt của cậu ta làm cô im hẳn. Conrad có tâm trạng không được tốt những ngày sau đó. Một đêm mùa đông, cậu ta đã nói với những người làm công, bằng một giọng chậm chọc, là Ani tin rằng cô có thể nói chuyện với bầy ngỗng. Nhưng thay vì cười nhạo cô, Enna và những người nuôi gà bắt đầu hỏi xin cô lời khuyên. Ngay cả Razo cũng xin cô giúp đỡ để trò chuyện với một con sáo nghịch ngợm luôn quấy rầy con cừu đực của cậu ta.

Ani nhận thấy rằng kể từ đó, bất cứ khi nào có ai đến bên cô với một câu hỏi, Conrad đều ngồi lại và nhìn cô tức tối.

“Đừng để ý đến Conrad!”, Enna nói, “Trong nhà, cậu ta vốn là đứa con út trong bầy con đến bảy đứa! Tôi ngờ rằng bầy ngỗng là tất cả những gì mà cậu ta có và cậu ta ghen tỵ với cô đấy. Cậu ta chỉ là một cậu bé khoảng 15 tuổi cần phải lớn lên. Hãy cho cậu ta thời gian”.

Sau khi bầy ngỗng vượt qua mái vòm, Ani dừng lại và nhìn lên. Cô gọi tên Falada và đón nhận lại tên mình. Cơn gió thổi từ dòng suối chạm vào cô. Dòng suối, nó nói, Lạnh, băng giá, đàn ngỗng đang di chuyển về hướng dòng suối. Những tảng đá. Công chúa.

Cô được lấp đầy bởi ngôn ngữ bí ẩn tuyệt vời của con gió và cô đứng say mê cảm nhận thế giới mà nó nói ra.

“Con gió. Tôi có thể nghe thấy nó. Nhưng tôi không thể đáp trả lại!”.

“Gi?”, Conrad nhìn cô, môi cậu mím lại để không nở ra nụ cười nhạo.

Ani tự động quay đi: “Tôi không nói với cậu”.

“Vậy cô nói với ai? Cái đầu ngựa chẳng?”.

Cô nhún vai vượt qua cánh cổng. Conrad theo sau nhưng không nói một lời nào. Thật là không bình thường cho Conrad khi trải qua một ngày trong im lặng, nhưng hôm đó cậu không đến thăm người bạn của mình ở bên kia cánh đồng, cũng không lang thang vào rừng. Cậu vẫn luôn ở gần và nhìn cô. Khi buổi chiều bao phủ, cậu đứng đó và bắt đầu lùa đàn ngỗng.

“Tại sao tôi lại thấy buồn bực chứ? Chúng trả lời cô và kêu gọi rồi rít như thể cô là mẹ của chúng vậy. Cô có thể có những con ngỗng của riêng mình!”. Cậu cầm lấy cây gậy, sai bước.

Conrad tiếp tục ủ rũ. Vào những ngày khi mặt trời xuyên qua bầu trời mùa đông bên ngoài cánh cửa, Conrad luôn ngồi đủ gần để nhìn thấy cây sồi nơi Ani hay ngồi. Mặc dù cô mong muốn được nghe tiếng gió và cố gắng đáp trả lại, nhưng cái nhìn của cậu vẫn khiến cô bần thần.

“Cô ấy không bình thường”. Ani nghe Conrad nói với Razo khi cô đi qua cánh cửa mở để vào phòng ăn tập thể. “Cô ấy đứng dưới cái đầu ngựa giống như nó đang nhìn cô vậy, và cô ấy nghĩ rằng đang nói chuyện với lũ ngỗng. Một người như vậy không được phép giữ đàn ngỗng của đức vua”.

“Bình tĩnh nào, Conrad!”, Razo nói. “Mọi người đều nghĩ rằng cậu ghen tỵ vì cô ấy chăn ngỗng tốt hơn cậu”.

“Tôi không có”, giọng cậu giống như một cậu bé đang chuẩn bị cáu giận.

Buổi sáng hôm sau, băng đã tan ra. Ani đã tắm vào buổi tối hôm trước, nên cô thức dậy một cách run rẩy, mái tóc vẫn còn ướt trên gối. Cô ở lại trong phòng, cố gắng lấy lược chải đi cơn lạnh giá. Khi mặt trời rọi đủ ánh sáng ấm áp để đưa lũ ngỗng ra ngoài, Ani nhét mái tóc ẩm ướt của mình vào mũ và đi gặp Conrad. Cô đứng gần cây sồi hầu như cả ngày, đi một vòng để làm nóng người, lắng nghe cơn gió như thể nó nói qua những cành cây. Cái lạnh vẫn còn hiện diện trước khi cả thế giới sáng bừng lên trong mùa xuân.

Ani ngạc nhiên trước những từ mà bây giờ cô bắt đầu nghe thấy rất rõ ràng. Nó không giống như học cách nói của loài chim, lắng nghe những âm thanh, nhìn những chuyển động, và thực hành hết lần này đến lần khác cho đến khi nào đúng thì thôi. Không giống như học cách nói của ngựa, nó đến thật từ từ và dễ dàng như những con ngựa non đang lớn vậy. Những từ đó giống như một giọng nói trong tâm trí cô, rõ ràng như chính suy nghĩ của cô. Cơn gió mang lại sự hiểu biết. Nó nói chuyện bằng hình ảnh, lặp lại nơi mà nó vừa tiếp xúc. Nó đòi hỏi sự tập trung để nghe và gỡ rối các hình ảnh để hình thành ý nghĩa. Một lần gió hướng về cây sồi từ khu rừng rồi vượt qua con suối, mang theo mùi vị của những bãi cỏ xanh, những con cú, con hươu, cả mùi con người ở cách không quá xa nơi mặt trời rọi qua những tán cây. Ani rung mình, ném một

cái nhìn sang Conrad, người đang ngồi trên một tảng đá rêu rĩ nhìn những đám mây, và bảo lũ ngỗng ở lại dưới ao. Cô hi vọng rằng chúng sẽ tuân theo.

Ani hi vọng khi băng qua đoạn rãnh hẹp của dòng suối, cô sẽ tìm thấy một không gian nhỏ, một nơi ấm áp bên trong lùm cây bạch dương. Cô ngồi trên một hòn đá, tháo mũ để cho tóc xổ ra. Cô luồn tay vào tóc, gỡ gỡ đầu, nhắm mắt lại để cho mặt trời xua tan đi sự ẩm ướt và giá lạnh, sẵn sàng để mùa đông bị cuốn đi khỏi xương thịt. Một cơn gió lang thang lên qua những bụi cây và chạm vào cái cổ trần của cô, thì thầm những gì mà nó nhìn thấy - một con cáo, một cây thông, một mùa xuân bí mật. Ani nghe cơn gió bằng tai mình, sau đó suy nghĩ về mái tóc dài ẩm ướt ở lưng, thì thầm với một tình cảm riêng để nghị cơn gió thổi vào nó.

Ani mở mắt ra, cả người cứng lại vì ngạc nhiên và thắc mắc. Con gió chuyển động giữa cổ và tóc cô, lướt vào trong tóc giống dây thường xuân quấn trên cây sồi và luồn giữa những sợi tóc một cách nhẹ nhàng, nâng từng sợi một, thổi vào từng sợi giống như người hầu cẩn thận lau từng hạt bụi. Ani cảm thấy sự ẩm ướt mất dần và bốc hơi vào không khí. Cô vẫn ngồi yên, sợ phải suy nghĩ, sợ cử động sẽ đánh mất điều tuyệt diệu ấy. Bằng cách nào đó, cô đã nói chuyện được với cơn gió.

“Cô gái tóc vàng!”. Cô đứng dậy và nhìn xung quanh. Conrad đang đứng giữa những hàng cây. Mắt cậu ta dán trên mái tóc cô. Giật nảy người, cô đưa bàn tay lên đầu và cảm thấy những sợi tóc vẫn tung lên trước gió. “Cô là ai?”, Conrad lắp bắp.

Ani nhanh chóng quấn tóc khô xung quanh đầu và trùm nó lại dưới chiếc mũ của mình. Cô nói thì thầm với cơn gió. Nó vẫn quấn lấy dải ruy băng nơi mũ cô, đề nghị một lần nữa thổi cho mái tóc tung lên. Rồi cơn gió quấn xuống tay cô và lẩn vào bụi rậm.

“Là cô gái chăn ngỗng”, cô đáp.

Conrad cười to: “Cô không phải đến từ đây. Cô không giống như mọi người!”.

“Conrad, đừng nói với bất kỳ ai về mái tóc của tôi. Nếu như cậu hiểu...”.

“Như thế là không công bằng. Họ nghĩ cô là nữ hoàng của bầy ngỗng hoặc thứ gì tương tự như thế, còn tôi chỉ là một cậu bé ngớ ngẩn không thể chăn ngỗng cho ra hồn. Nhưng thật ra cô không phải là một người làm công như trong số chúng tôi”.

Cậu chạy ngược trở lại đồng cỏ. Đêm đó, tuyết lại rơi. Không khí trong phòng ăn tập thể thật ẩm đậm khi những người làm công trầm ngâm nhìn những củ khoai tây giống như hòn đá ấm áp, sữa đã được tách kem, và những quả táo nhăn nheo khô như nút chai ở trên bàn.

Không có pho mát, không đường cho những chiếc bánh ngọt, không có lễ hội Mặt trăng mùa đông để trông chờ. Gió đập vào các cánh cửa sổ. Mùa xuân dường như còn ở rất xa. Những người làm công bắt đầu nói chuyện nhà, bàn luận về việc không giành lại được sức sống cho đồng cỏ xanh, cho những cây dương xỉ. Họ chia sẻ tin tức về những người thân bị ốm, về những bà mẹ góa chồng, những ông bố góa vợ, về con lừa đã quá già để tiếp tục kéo xe đi chợ.

“Chỉ còn biết trông chờ vào những đồng tiền công ít ỏi”, Razo nói, đầu cúi xuống khi cậu trầm ngâm nhìn các vết bọ chết cắn trên cánh tay.

Một số người gật đầu.

“Tôi đã đuổi theo lũ cừu nhiều hơn cha tôi đã làm trong tất cả những năm qua”, một cậu bé nói.

“Tôi biết điều đó”. Bettin kéo những những sợi lông gà ra khỏi tóc của Enna. “Mùa đông năm nay khác nghiệt hơn tất cả những mùa đông khác. Có khi ở quê, mọi người sẽ phải bỏ nhà mà đi lên thành phố”.

Tất cả trở nên im lặng. Hình ảnh của kinh thành hiện lên trong tâm trí mọi người, những ngôi nhà nhỏ bị xô đẩy trong bất kỳ góc phố nào, những câu chuyện xếp chồng lên nhau, toàn bộ nơi này ngọt ngào và bức bối, trẻ con chơi đùa trên đường, làm bắn tung tóe lên nhau những giọt nước bắn. Ani rùng mình. Kinh thành đẹp như một chiếc bánh sinh nhật nhưng chỉ để ngắm từ xa. Cô nhìn ra ngoài cửa sổ, hướng về căn phòng nhỏ của mình. Nó chưa bao giờ tạo cho cô cảm giác giống như ở nhà, nhưng nó an toàn hơn bất cứ nơi đâu cô biết.

Có lẽ sau khi mình trở về Kildenree và tất cả đều trở về đúng chỗ của nó, cô nghĩ, mình sẽ quay lại đây, trở thành hoàng hậu. Cô không tha thiết muốn kết hôn với cậu bé hoàng tử cô đã thấy tại lễ hội Mặt trăng mùa đông, nhưng nếu là hoàng hậu, cô có thể làm điều gì đó tốt đẹp thay cho những điều xấu xí mà cô đã nhìn thấy nơi kinh thành này.

Có lẽ, cô nghĩ, vào thời gian cô trở lại, hoàng tử bé xú ấy đã lớn hơn một chút.

“Isi, gia đình của cô bán cái gì?”, cô gái bên cạnh Ani hỏi. Quần áo của cô tỏa mùi cỏ và mùi gia súc.

“Tôi không biết bây giờ họ đang làm gì”, Ani trả lời.

Conrad nghiêng người trở lại, đặt đôi mắt lên bàn và cười một cách thô lỗ. “Cô không biết bây giờ họ đang làm gì ư? Rất tốt!”.

Sự chú ý tập trung xung quanh cậu. Ani cố nén hơi thở.

“Cậu biết đấy, Conrad...”, Razo gõ vào bàn chân Conrad đang ngao nghể đặt trên bàn, “Thời gian gần đây, cậu đã biến thành một thằng khờ chính hiệu rồi đấy!”.

“Gì? Có phải cô ta đã lừa tất cả mọi người? Cô gái chặn ngõng đáng yêu của cậu không phải là người ở vùng Forest. Cô ta không đến từ đấy!”.

Giọng Conrad trở nên cao hơn, chế giễu. “Ồ, da cậu đã trắng bạch ra rồi đấy. Mắt cậu cũng xanh như lá cây. Có chuyện gì với những con ngõng của tôi vậy, cô gái chặn ngõng? Có chuyện gì xảy ra với những con heo này vậy? Hãy đi hỏi cái đầu ngựa xem khi nào trời mưa...”.

“Conrad”, Ani đáp, “Thôi đi nào!”.

Cậu thiếu niên nhìn xung quanh như thể ước gì ai đó đứng về phía cậu. “Tôi không thể tin được là không ai nhận ra chuyện này. Cô ấy không phải là một trong số chúng ta. Cô ấy đang trêu đùa tất cả mọi người. Tôi đã nhìn thấy mái tóc của cô chảy dài xuống gối giống như một nữ hoàng quyền quý. Cô ấy là người mà những tên lính canh đang tìm kiếm!”.

Cậu ta đứng dậy và Ani ném một cái nhìn trở lại.

“Cô ấy là một cô gái có mái tóc vàng!”, cậu nói.

Những người làm công im lặng, nhìn cô chăm chăm. Không khí trong phòng đột nhiên trở nên căng thẳng.

“Isi”, một người nói.

Ani nghĩ: Tốt nhất mình nên làm điều gì đó hoặc họ sẽ treo mình lên tường giống như Falada. Cô đứng dậy.

“Những gì cậu nói không đúng. Tôi xin lỗi vì tôi đã đến đây và làm cho cậu nghĩ rằng tôi đang chiếm lấy những gì là của cậu, nhưng cậu không được làm cho người khác ghét tôi giống như cậu”.

“Đúng thế, hãy dừng lại ở đây thôi, Conrad!”, Enna nói.

Ani cau mày.

“Ý của Enna là hãy để cho mọi chuyện qua đi, đúng thế không? Không ai trong số chúng ta muốn chia phe phái trong phòng ăn này!”.

Conrad tăng lời cô. “Cô không biết, Enna. Tôi đã nhìn thấy cô ấy...”.

“Tôi cũng vậy”, Enna cứng giọng, “Vì thế hãy vứt cái sự ghen tỵ của cậu đi và ăn những củ khoai tây lạnh này trước khi tôi nhét nó vô dạ dày cậu”.

Mặt Conrad chuyển sang màu đỏ. Cậu nắm tay lên bàn. Razo và Bieber bước đến bên cạnh cậu, nhẹ nhàng giữ cánh tay cậu. Conrad nao núng nhưng vẫn nhìn chăm chăm vào Ani.

“Vậy hãy nói cho tôi biết, Enna, tại sao cô ta luôn lẩn tránh? Luôn đội một cái mũ hoặc cái khăn trùm đầu. Tại sao cô ta không lấy cái khăn trùm đầu xuống bây giờ và chứng minh nó?”.

“Đúng, Enna, cô biết mà. Hãy nói cho họ!”. Ani nhìn Enna và chờ đợi cô lên tiếng.

Nhưng khi Enna nhìn lên, mắt cô ấy lộ vẻ đau đớn, miệng co rúm lại.

Ồ không, Ani nghĩ. Sự hoảng loạn xoắn lấy dạ dày cô. Mình đã sai lầm khi tin tưởng cô ấy. Cô ấy sẽ phản bội mình.

“Đến đây nào, Enna!”, Razo nói, “Cô định nói gì nào? Tại sao không cho Isi cởi chiếc khăn ra và chứng minh điều đó để chúng ta có thể đuổi Conrad đi ngủ”.

“Cô bạn tội nghiệp của tôi”, Enna thở dài đau đớn, cái nhìn của cô hầu như tránh cái nhìn của Ani, như thể cô cảm thấy xấu hổ. “Tôi xin lỗi, Isi. Tôi nghĩ họ nên biết!”. Cô ấy thở dài một lần nữa. “Tóc của Isi đã bị đốt cháy hết trong lửa ngay trước khi cô ấy đến đây. Cô ấy xấu hổ, cô gái chăn gối đáng thương. Và tôi không thể để cho cô ấy bỏ mũ ra chỉ để chứng minh lời của Conrad”.

Ani mở to mắt và cúi gằm mặt xuống, cố che một nụ cười bất ngờ. Enna đặt một bàn tay che chở lên vai cô, và những người làm công lập tức tập trung trở lại vào những củ khoai tây, như muốn né cho Ani một điều làm cô đau đớn.

Conrad đứng sững: “Tôi sẽ chứng minh điều đó”.

Không ai đáp trả lại. Cậu giẫm chân lên sảnh. Ani chạm tay vào bàn tay Enna đang đặt trên vai mình. “Không biết bao nhiêu lần cô đã cứu tôi?”, Ani thì thầm.

“Nếu cô là một kẻ nói dối tốt hơn thì tôi đã không phải bịa chuyện này”, Enna đáp.

“Tôi biết, tôi biết, lẽ ra tôi phải làm thế. Nhưng tôi biết cô làm đủ tốt cho cả hai rồi!”, Ani mỉm cười, “Cậu ấy đã nhìn thấy mái tóc tôi, Enna!”.

“Sẽ không có ai tin cậu ta đâu. Cậu ta còn nói được với ai nào? Chúng ta hãy giữ cho cô an toàn đến khi chúng ta có thể tìm được cách giúp cô khi mùa xuân tới. Đến lúc đó, tôi rất vui nếu được làm người bảo vệ cho một cô gái chăn gối”.

Ngày tiếp theo là một ngày nắng, và cứ tiếp tục như vậy. Ani lừa đàn ngỗng ra đồng. Conrad đi theo phía sau cô và la lớn những câu khuyến khích giả tạo: “Làm tốt lắm, cô gái chăn gối!”, “Giữ chúng với nhau đi!”, “Trông chừng con ngỗng đực đó, cô gái chăn gối, nó không cần vào móng cô đâu!”.

Ani đi lang thang trên đồng cỏ, kiểm tra những quả trứng mà lũ ngỗng đã đẻ trên ao hoặc giấu trong đám rế cây bạch dương. Conrad đột ngột đứng trước cô. Ani gơ cây gậy lên.

“Hãy để tôi yên”, cô nói, “Tôi xin lỗi vì không thể kể sự thật với những người khác, tôi không thể, tôi ước gì mình có thể!”.

“Hãy cho tôi một sợi tóc của cô”, cậu bước về phía cô, tay dang ra.

“Đừng chạm vào tôi”, Ani nói. Một chút gió trượt khỏi sợi dây ruy băng trên mũ cô và lướt qua cằm Conrad. Cô nhìn thấy những con ngỗng đâm sầm vào cổ cậu.

“Hãy cho tôi đi, tôi hứa chẳng bao lâu nữa cô sẽ không phải nhìn thấy tôi nữa đâu”, cậu ta lắc đầu rồi quay đi.

Buổi chiều tiếp theo, Ani ngẩng đầu lên khỏi cuốn sách của Geric và nhận ra mình chỉ còn lại một mình. Conrad không ở trong tầm nhìn.

Cuối cùng, cô nghĩ, cậu ta đã mệt mỏi vì phải trông chừng cô và bỏ đi.

Những con ngỗng vui vẻ đi từng đôi, tìm kiếm thức ăn trong đám cỏ tươi, mặc kệ sự hiện diện của cô. Mặt trời ở trên đỉnh tỏa bóng xuống mặt đất xung quanh, rải ánh nắng dọc theo những con đường.

Ani bỏ mũ ra, chà xát nhẹ da đầu. Cô hiếm khi không bọc mái tóc, nhưng giờ, cô cảm thấy an toàn, cũng cảm thấy mệt mỏi với những ràng buộc và sẵn sàng để cho mọi việc xảy ra. Một cơn gió gõ nhẹ vào trán cô. Cô khuyến khích nó cuốn tóc cô, đùa giỡn chúng trong không khí. Ani đã không giao tiếp với làn gió trong nhiều ngày nay, vì cái nhìn chăm chăm của Conrad. Bây giờ, sự hội ngộ này làm cô thích thú. Gió ở trên tay cô giống như sợi khói của những cây nến vẫn còn vương trong không khí. Gió tìm đến tận chân tóc và

chạm vào chúng. Cô thực hành gọi cơn gió theo cách này cách khác, không phải lúc nào nó cũng đáp trả. Thỉnh thoảng nó đến theo một kiểu giống nhau và không thay đổi. Thỉnh thoảng nó quá mỏng và nhẹ nên nhanh chóng biến mất vào trong không khí, hoặc đôi khi lại quá mạnh để chạm vào da cô. Không giống như chim muông hoặc ngựa, gió không có cảm xúc, không biết nghịch ngợm vui đùa nhưng nó có thể tin tưởng được.

Các bóng cây tối dần. Ani đã nhìn thấy bóng dáng của một bàn tay tiến đến nâng tóc cô lên. Cô nhóm những cơn gió lại để có thể chạm vào những suy nghĩ thăm sâu trong lòng cô. Cô xin nó bay đi, đến đằng kia... Thế rồi, cô cảm thấy cơn gió rời khỏi làn da mình. Cô quay sang nhìn thấy Conrad đang đuổi theo chiếc mũ lưỡi trai màu da cam. Gió tung cái mũ lên, cho nó bay phía trước, nhanh và xa hơn tầm với của cậu một chút.

Ani cũng nhìn thấy cơn gió chạy đến tết tóc cô, chải kỹ thành một vòng thắt chặt trên đỉnh đầu giống như chiếc vương miện bằng vàng. Cùng lúc đó, Conrad bắt được chiếc mũ của mình trên hàng rào ở phía xa đồng cỏ và quay trở lại. Ani mỉm cười. Cô đã thay thế mái tóc được cơn gió tết thật khéo bằng chiếc mũ với dải ruy băng buộc chặt, giả vờ như đang mãi đọc sách một lần nữa.

“Cô là... là phù thủy!”, cậu nói.

“Tôi là cô gái chặn ngỗng chứ!”, Ani đáp.

Ngày sau đó, Conrad không đứng quá gần để cô có thể giơ tay ra và chạm vào cậu. Khi những người làm công ở phòng ăn tập thể nói rõ rằng họ không quan tâm lắng nghe những phàn nàn của cậu, cậu ngồi một mình, hươu cây gậy trong lửa cho đến khi nó bốc khói và chuyển sang màu đen. Ani đặt bánh nhân nho khô của cô bên cạnh cậu. Conrad cầm lấy nó, coi như đó là một kiểu thừa nhận sự thất bại, nhưng khi cậu ngược lên, cô nhìn thấy khuôn mặt trẻ con của cậu vẫn còn hằn lên sự giận dữ.

16. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 16

Hai tháng kể từ khi ánh trắng mùa đông ló dạng, những người làm công sau hơn một tuần trú ẩn vì những cơn mưa tuyết và gió lạnh bắt đầu rời chỗ của họ và tản ra trong ánh mặt trời, mừng rỡ vì một buổi mai lại được đưa gia súc ra đồng. Cũng như Ani, lũ ngỗng cũng nóng lòng lao khỏi nơi trú ẩn, tận hưởng mặt đất dưới chân chúng, và kêu lên đầy sung sướng suốt dọc đường.

Cô dừng lại nơi bóng râm của góc tường chào Falada. Bờm của nó vẫn còn ướt, mặc dù tấm da chống chịu tốt trong thời tiết khắc nghiệt. Đôi mắt thủy tinh của nó nhìn lạnh nhạt xa xăm nơi bức tường thành bằng đá.

Falada, cô gọi.

Công chúa.

Conrad vẫn không đếm xỉa đến sự hiện diện của cô. Thỉnh thoảng để bớt nhàm chán, cậu lại chọc ghẹo lũ ngỗng, đuổi theo vật lông đuôi chúng hoặc rống lên một cách ngớ ngẩn. Sáng đó cậu đứng nơi bức tường, dựa lưng vào cánh cổng và chải mó tóc tự cắt bù xù bằng mấy ngón tay.

Ani ngồi dưới gốc sồi lắng nghe cơn gió. Nó tìm đến những tán cây, luồn quanh thân cây và đung đưa xuyên qua những cành lá, như cách một chú mèo uốn mình dưới bàn tay, mong đợi được vuốt ve. Khi cơn gió lướt qua làn da cô, cô có thể cảm nhận những âm thanh rì rào như thể chuyển lang thang của cơn gió đã tự cắt lên thành lời. Không phải nói với cô, chỉ cất lên như chính sự hiện hữu của nó.

Gió hát rằng: Một cái màng nhện, dòng suối, dòng suối, những chiếc đuôi mèo tả tơi của mùa thu, những thân cây bu lô mảnh mai, khu rừng. Những người đàn ông trong khu rừng. Năm người họ đang tiến đến dòng suối, về phía lũ ngỗng, về phía cây sồi và nàng công chúa.

Ani đứng dậy, đu lên một cành cây xám lạnh. Năm người đàn ông trong khu rừng. Không có bóng ngựa nên hẳn họ không thể là những quý tộc trở về từ chuyến đi trước rặng đông. Năm người đi theo nhóm thì lại quá nhiều, không thể là những người làm công làm việc nơi ngọn tháp. Cô căng mắt nhìn về phía bóng những tấm áo choàng và những điểm sáng trên dòng suối, tìm kiếm sự di chuyển. Một con gà rừng đập cánh tạo nên thứ âm thanh khổ sở phá tan sự yên tĩnh. Không có gì khác.

Rồi cô chăm chú vào những bóng người, đang cúi thấp, di chuyển từ khoảng tối này đến khoảng tối khác. Chúng dừng lại.

“Conrad”, cô gọi, sợ lớn tiếng. Cậu bé không ngẩng lên, vẫn đang mơ màng nơi cổng vòm hướng ra bãi cỏ. “Conrad”. Cô không chắc liệu cậu có nghe thấy không hay cậu cố ý phớt lờ.

Cô quay lại. Những bóng người lại tiếp tục di chuyển, gần đến hàng cây sồi bao quanh bờ suối. Những cái bóng dừng lại. Cô trông thấy một tia sáng kim loại lấp lóe như ngôi sao báo điềm xấu.

Nguy hiểm, Ani nói với lũ ngỗng. Nguy hiểm nơi bờ suối.

Cô dùng từ “gấu”, loài ác thú vừa to vừa đáng sợ, không phải “chó” hay “mèo”, thứ sẽ làm lũ ngỗng được quay lại nhìn. Lũ ngỗng đồng loạt tháo chạy khỏi dòng suối. Conrad nhìn về phía tiếng ồn phát ra từ bốn mươi tám con ngỗng đang kêu la và vỗ cánh một cách nhón nháo. Khi mắt cậu hướng về phía dòng suối và phát giác những gì ở đó, cậu liền quay ra cổng vòm, biến mất.

Ani chạy ra đàn ngỗng, đứng ngăn giữa chúng với những người đàn ông đang tiến đến. Bọn họ khoác những tấm da của nhiều loài thú được may kiểu khác nhau, những cái áo khoác xộc xệch, áo chên, mũ lưỡi trai, quần ôm và vỏ dao bằng da. Ba tên mang theo cây gậy với một đầu cột thông lọng bằng kim loại, thứ dụng cụ hoàn hảo để thất cổ ngỗng. Hai tên còn lại mang theo những bao bố lớn. Mặt chúng chẳng biểu lộ chút cảm xúc nào. Chúng bắt gặp ánh mắt của Ani nhưng không hề dừng lại.

“Những con ngỗng này không phải cho các người”, Ani nói.

Một tên làu bàu. Bọn chúng tiến đến gần hơn.

“Đây là ngỗng của đức vua, ta sẽ không để các người bắt chúng!”.

Một tên nhận thấy cô.

“Tránh ra, con bé chặn ngỗng, không bọn ta sẽ phải đánh mi đấy!”.

Ani vẫn kiên quyết đứng lại và nắm cây gậy bằng cả hai tay. Cô cảm thấy có gì đó không cân sức, như thể một con ngỗng được giấp mặt với con gấu to đùng, nhưng cô vẫn không di chuyển. Cô quyết định sẽ không bỏ chạy. Lũ ngỗng kêu lên quang quác phía sau cô.

Tên đầu tiên tiến đến bên Ani. Hắn ném thông lọng về phía cô và bẻ đôi cây gậy của cô. Cô khụy gối ngã lăn ra đất.

Chạy đi, cô nói với lũ ngỗng.

Chúng không chạy. Lũ ngỗng được đứng bao quanh những con ngỗng cái và gào lên thứ âm thanh tự vệ khủng khiếp, đầu chúng cúi xuống đe dọa. Đám người kia chẳng bận tâm. Với những cái thông lọng dài, chúng dễ dàng giật cổ lũ ngỗng và kéo đi như đang câu cá, sau đó vứt chúng vào bao mà không hề bị cản.

Ani nhìn theo. Mặt cô bị ép xuống đất. Một tên trong bóng trộm đạp chân lên người cô và chặn cổ họng cô bằng đầu gậy. Cô cố gắng thở dưới sức nặng của hắn, điều đó làm cô thấy choáng váng và đau đến quận ruột. Có tiếng vi vu của một cơn gió nhẹ lướt trên mặt đất. Nó trườn lên cánh tay và rồi bàn tay cô.

Trên kia, cô giục, tên áo, mũ của hắn, hãy làm gì đó.

Con gió xoay vòng lên phía tên trộm, thăm dò đầu hắn với những ngón tay nhanh nhẹn và hắt văng chiếc mũ khỏi đầu bằng một luồng thật mạnh. Chiếc nón rơi thẳng xuống đất. Tên trộm liếc mắt xuống, chẳng buồn để ý. Lũ ngỗng kêu lên giận dữ và sợ hãi khi con thứ tư trong đàn bị nhét vào bao.

Ani tập trung vào những làn gió đang cuốn qua da, cố dồn chúng lại. Những cơn gió nhập vào, lạ lùng, cuốn lấy nhau như cuộn len thô quấn thành một trái banh. Thêm nữa, Ani nài nỉ. Những cơn gió nhẹ hợp lại

thành một cuộn gió lớn, lùa qua cô và lướt trên cỏ trong một vòng tròn mãnh liệt, như thể đang khuấy đầu ngón tay trên mặt nước yên tĩnh tạo ra một cơn xoáy nước, như con quái vật dậm chân trước khi tấn công.

“Thả ta ra”, Ani nói. Giọng cô lí nhí chỉ vừa đủ thoát khỏi sức ép nơi cổ, “Đây là ngỗng của đức vua!”.

Tên trộm chẳng thèm liếc nhìn cô, nhưng hần hơi cau mày.

Cuộn gió bắt đầu bồn chồn, sột soạt quanh đầu Ani, giật những sợi lông nhỏ trên mặt và tay cô, chờ đợi mệnh lệnh. Cô gợi ý nó bay ra xa một tí và tản xuống sát mặt đất. Nó làm theo, vẫn bám sát bàn tay cô, cuộn gió bắt đầu xoáy tròn bám vào đất, cuốn theo đất và sỏi vào trong đến khi trông nó như một sinh vật thấp lùn, mịt mù xoay quanh chính nó. Tên trộm nghe thấy tiếng gió và đảo mắt, quay đầu rồi xoay hẳn người lại, sợ hãi và không tin vào mắt mình.

“Libert, Odlef, nhìn này!”, hắn gọi.

Những tên kia quay lưng lại đám ngỗng và nhìn thấy cuộn cát bắt đầu nâng lên cao và rộng như một cây sồi phía sau chúng.

“Một trò lừa thôi”, một tên nói, “Một trò lừa xoàng xĩnh của phù thủy!”.

“Không đâu! Đó là phép thuật!”, tên khác nói. Mặt hắn lộ vẻ sợ hãi.

Ani đẩy cơn gió từ dưới đất vào mặt tên đầu tiên.

Mắt hắn đầy bụi, má hắn húng trợn một cơn mưa đá cuội, nhức nhối như thể ong chích. Hắn vút thòng lọng và xua tay quanh đầu.

Con gió tiếp tục tiến đến bốn tên còn lại, xộc vào mắt chúng, bao quanh chúng, xiết chúng lại như con mồi bị tống vào bao. Phía dưới cơn lốc xoáy, lũ ngỗng vùng lên tấn công, mổ vào mắt cá và bấp chân bọn trộm. Bọn trộm mù lòa vì bụi, lúng túng chẳng biết đâu là gió đâu là ngỗng đến khi không chịu nổi nữa, hét toáng lên. Những con ngỗng trong bao thoát ra cũng lao vào tấn công. Những gã trộm vùng tay vào không trung như bà già sợ ong bấp cày, chúng tháo chạy khỏi đồng cỏ. Khi đến được con suối, chúng đã bỏ xa đàn ngỗng, cơn gió cũng đã hết sỏi đá làm vũ khí, lại tản ra thành từng sợi mỏng, nhưng bọn chúng vẫn chạy cuống cuồng.

Ani chậm chậm đứng dậy, quan sát đến khi bóng rùng nuốt chửng đám bọn trộm đang cố chạy thoát thân. Da cô ngứa ran. Ba sợi thòng lọng và hai cái bao bố nằm lơ lửng trên mặt đất như những tên lính tử trận. Đàn ngỗng chạy thành vòng tròn về phía dòng suối, một số lao ra gần bờ và gào về phía khu rừng trong khi những con khác la lên hân hoan mừng chiến thắng. Cô xoa cổ nhưng cũng la lên vui sướng cùng lũ ngỗng.

Tiếng giày chạy rầm rập lay chuyển mặt đất dưới chân cô. Conrad chạy qua cổng vòm, theo sau là ba cậu nhóc làm việc ở cánh đồng phía bắc. Chúng lưỡng lự khi thấy Ani đứng một mình, với cả đàn ngỗng giận dữ chạy vòng vòng và nhiều con khác đang hò hét nơi dòng suối. Chúng liếc nhìn cây gậy gậy nằm lơ lửng trên mặt đất cạnh chân cô.

“Bọn chúng đâu?”, Conrad hỏi.

Thấy mấy cây thòng lọng bắt ngỗng và những cái túi, cậu thở phào vì ít ra cũng có chứng cứ cho thấy cậu đã không lời kéo những đứa kia ra đây mà chẳng vì lý do gì.

“Đi rồi”, Ani bật cười, tự hỏi cô sẽ phải giải thích thế nào.

“Cây gậy của cô nè!”, cậu bé có tên Sifrid nói. Cậu cầm hai khúc gỗ gậy đưa lên, chìa ra như bằng chứng với những người còn lại. “Cô bị tấn công!”.

“Ừ”, Ani đáp. “Tôi tự vệ và lũ ngỗng đuổi chúng đi”.

Cả bốn cậu nhóc nhìn cô chằm chằm, miệng chúng há ra.

“Có... có bao nhiêu tên?”.

“Năm”, Ani đáp.

Một đứa trong nhóm cười toe. “Cô gái chặn ngỗng đẩy lùi bọn trộm. Ghê chưa nào!”.

Cậu bé khác cười đôn hậu và nắm chặt cây gậy chặn cừu. “Tớ nghĩ tớ phải đánh nhau khi Conrad chạy đến và kể về bọn người mặc đồ da thú rình mò trong rừng. Cảm ơn vì đã làm tớ khỏi tốn mồ hôi!”. Cậu khẽ nắm vào tay Ani.

“Cô bị thương kìa”, Sifrid vừa nói vừa chỉ vào cổ cô.

“Tôi không sao”. Ani mỉm cười. Cô có thể thấy tim mình vẫn còn đang đập thành thịch ở nơi cô bị cái thòng lọng của tên trộm ghì xuống đất.

“Tốt nhất chúng ta nên quay lại kéo bọn trộm quyết định bỏ qua thất bại đầu tiên và cố tấn công bầy gia súc khác”.

“Nếu chúng tấn công các cậu, tôi sẽ đến!”.

“Ừ, bọn tớ sẽ la lên... Cứu, cứu với, cô gái chặn ngỗng ơi, và cho chúng thấy thế nào là sức mạnh của dũng sĩ ngỗng!”.

Ba cậu nhóc chạy đi, vẫn còn choáng, miệng không ngớt huyền thuyên về những gì vừa xảy ra và bảo nhau ghé qua phòng ăn tập thể để thuật lại câu chuyện cho bà Ideca.

“Cảm ơn cậu đã tìm sự giúp đỡ, Conrad!”, Ani nói, “Ban đầu tôi nghĩ cậu sẽ bỏ mặc tôi một mình”.

“Tôi không phải lừa hèn”, Conrad đáp.

“Dĩ nhiên rồi, tôi không hề có ý thế”, Ani lắc đầu phủ nhận. Cô có thể hiểu lời của gió và nói chuyện được với chim muông, nhưng con người thì vẫn vượt quá sự hiểu biết của cô. Suy cho cùng, kỹ năng nói chuyện với mọi người là món quà mà mẹ cô được trao tặng. Và Selia cũng thế.

“Lẽ ra tôi đã đối mặt với chúng”, Conrad nói.

Ani gật đầu sốt sắng, hi vọng cậu thiếu niên thấy được sự tin tưởng của cô. Cậu nhún vai rồi dựa người vào cổng, dò xem những cái lỗ trên đôi ủng. Lũ ngỗng vẫn quang quác. Ani tập hợp chúng lại với những từ trấn an như “bình tĩnh”, “an toàn”.

Khi những đám mây xóa đi màu xanh bầu trời và làn không khí khẽ run lên hơi lạnh mùa xuân, Ani dẫn đàn ngỗng về. Vừa đẩy cửa vào phòng ăn, một tràng hoan hô đã vang lên kèm theo những tiếng vỗ tay xuống mặt bàn. Sifrid giương những khúc gậy gậy của Ani lên như bằng chứng của cuộc chiến. Bà Ideca xem xét vết thương trên cổ cô và đưa cô một túi lạnh để chườm. Mặc dù thế, Ideca không cười, bà cũng chẳng cầu nhàu. Ani không chịu thuật lại những gì xảy ra, thế nên mấy cậu bé chặn bò và cừu tiến lên, kể tiếp câu chuyện theo phóng tác của chúng, thêm mắm dặm muối cả những phần chúng không được thấy.

“Và rồi cô gái chặn ngỗng hạ hai tên với cây gậy, một đòn giáng thẳng vào đầu, tên thứ hai cũng thế. Bốp! Rắc! Tên thứ ba là một gã khổng lồ lớn lên nơi dãy núi Bavara ăn thịt gấu và trứng sống, hấn đánh gãy cây gậy của cô ta chỉ bằng một nắm nắm”.

Đám đông thính giả vờ ngoác miệng ra vẻ kinh hoàng. Ani bụm miệng cười. Khi ngẩng lên, cô thấy Conrad ở góc xa. Khuôn mặt cậu có vẻ nặng nề và buồn.

“Rồi cô gái chặn ngỗng”, Sifrid tiếp chuyện, “Nàng ném vũ khí đã gãy qua một bên, túm tóc đối thủ và húc đầu thẳng vào mắt hắn. Bốp. Hắn lảo quay, lảo đi như một thân cây chết, làm rung chuyển mặt đất. Chỉ với một từ, nàng ra lệnh cho đội quân ngỗng đánh đuổi đám cặn bã khỏi miền đất của họ, và chúng tuân theo sự chỉ huy, cất vang bài ca chiến thắng”.

Những tiếng cười và tiếng vỗ tay vang lên. Bốn cậu bé được sai ra đồng để thu hồi thòng lọng, bao bố của đám côn đồ về làm “kỹ vật”. Hai trong số đó mãi sau mới trở về, không phải với thòng lọng mà với cậu thị đồng Tatto.

“Đức vua đã nghe nói về vụ xung đột để bảo vệ đàn ngỗng của ngài”, Tatto nói, “Ngài muốn được nghe câu chuyện và cảm ơn những ai có liên quan”.

Mọi người hò reo. Ani vẫn ngồi yên. Khuôn mặt cô lạnh đi.

“Tôi, tôi không thể đi...”, cô nói.

“Ồ, thôi nào Isi!”, Sifrid nói, “Đi kể cho đức vua nghe chứ”.

“Không, không, thật sự là tôi không thể...”.

Razo dậm mạnh chân. “Cô đâu việc gì phải ngại ngần như thế. Đức vua cũng chỉ là một người đàn ông đội vương miện, cũng ăn khoai tây và ợ thôi mà!”.

“Dám cá đức vua không ăn khoai tây lạnh”, Bettin nói.

“Ồ, có thể không phải khoai tây lạnh”, Razo tiếp lời, “Nhưng tớ dám cá là ngài cũng ợ nhiều cỡ Beier”.

“Chẳng ai ợ lắm như Beier”, Sifrid nói rồi né cú huých của Beier.

“Chắc Isi sẽ tự khám phá ra khi cô ấy đi gặp đức vua thôi, phải không nào?”, Razo nói.

Ani có thể thấy là những người làm công sẽ không để cô chuồn khỏi vụ này. Cô nhìn quanh, thấy Conrad ở góc tường, liền vờ tránh đám đông và đi về phía cậu.

“Cậu sẽ đi chứ?”, Ani hỏi.

Cậu nhún vai rồi đứng dậy.

Cả hai đi theo Tatto ra khỏi căn phòng, theo sau là đám đông reo hò cổ vũ. Đi qua được một quãng, Ani dừng lại.

“Tôi không đi đâu”, Ani nói, “Tôi không thể đi. Hi vọng là cậu, Conrad, cậu sẽ đi thay tôi nhé!”.

Tatto tròn mắt nhìn cô, nhưng Conrad không phản ứng gì.

“Đi mà”, cô nói, “Cậu có liên quan mà. Cậu hẳn tự mình có thể đánh đuổi được bọn chúng, nhưng điều cậu đã làm thật khôn ngoan. Đừng nhắc gì tới tôi. Câu chuyện là của cậu. Kể như thế nào tùy cậu muốn!”.

Tatto lắc đầu.

“Chẳng phải chính cô là người đẩy lui bọn chúng sao?”.

“Họ đâu biết chuyện đó. Mà có hề gì. Ngoài ra, Conrad xứng đáng được khen ngợi. Tôi không thể đến cung điện được, thật sự là không được!”.

Chỉ trong hai tháng thôi, cô sẽ có đủ tiền và thời tiết sẽ thuận lợi cho chuyến đi trở về Kildenree. Vậy nên, lúc này, cô biết tránh sự chú ý là điều khôn ngoan nhất. Conrad nhún vai bước đi, sải những bước dài của một cậu thiếu niên đang lớn. Tatto chạy theo sau. Ani nhìn theo đến khi họ đi khuất. Hai cậu bé trong một thành phố rộng lớn, cô tự hỏi không biết có sai lầm không khi không đi cùng.

Trong trí tưởng tượng, cô hình dung mình được tán dương trước cung điện, Geric khâm phục sự dũng cảm của cô và ngắm nhìn cô như anh vẫn thường thế. Đức vua sẽ hăm hở được biết rõ câu chuyện và sẽ tin vào những gì cô kể. Ngài sẽ trục xuất Selia và những kẻ khác rồi đón Ani trở về. Chuyện sẽ kết thúc thế, cô nghĩ, nếu đó là truyện thần thoại kể trước khi đi ngủ. Nhưng cô hiểu rằng hi vọng một kết cục như thế thật là vô ích. Nếu muốn bước vào cung điện mà không phải lo lắng về mạng sống của mình, thì đầu tiên cô sẽ phải đi một quãng đường dài, trở về Kildenree cầu xin sự trợ giúp của mẹ cô trước đã.

Nếu sau tất cả mọi chuyện, lời hứa hôn vẫn còn hiệu lực, Ani sẽ không hối tiếc việc trở về Bayern. Cô chẳng mong đợi việc cậu hoàng tử nhỏ xíu kia trở thành chồng mình hay cuộc hôn nhân thiếu hẳn tình cảm, nhưng việc trở thành hoàng hậu xứ Bayern cũng có sức hấp dẫn riêng của nó. Hơn thế nữa, cô cũng đã dần cảm thấy nơi đây là nhà của mình.

Ani thả người lên giường, đọc đoạn kết cuốn sách lịch sử xứ Bayern dưới ánh trăng. Cô đóng sách lại và áp má mình lên đó. Vẫn còn đó mùi của thư viện phẳng phất trên trang sách, mùi của bụi, của da, của keo dán, mùi giấy cũ, một cuốn sách mang trên mình mùi hương của hàng trăm thứ. Cô mở bìa ngoài, thấy tên Geric nguệch ngoạc trên trang đầu tiên, nhòe mực. Chữ ký của một cậu bé. Cô mỉm cười và tưởng tượng Geric lúc tám tuổi, với khuôn mặt bé con tròn trịa và vẻ tò mò nóng vội. Cô khẽ lướt ngón tay trên tên anh.

Enna gõ cửa bước vào. Ani đóng vội cuốn sách với vẻ giấu diếm.

“Tôi nghĩ cô sẽ ở đây. Đám con trai về rồi!”. Cô dò xét nét mặt Ani. “Chuyện gì vậy? Cô buồn chuyện gì sao?”.

“Hả? À không, ừm, tôi nghĩ chắc có một chút... Một chút nổi nhớ thôi mà!”.

“À”.

“Nhưng hết rồi”, cô đặt mạnh cuốn sách xuống, “Anh ấy không phải của tôi, sẽ chẳng bao giờ là thế. Có một dạo, anh ấy đưa sách cho tôi đọc. Anh ấy còn tặng tôi hoa nữa, dù chúng đã rụng hết cánh trong mưa. Anh thậm chí còn đề nghị tặng tôi một con ngựa, một con thật xinh, thật đấy, và nhằm tôi với một tiểu thư!”.

“Cô là một công nương dòng dõi hoàng gia mà”, Enna nói.

“Không, anh ấy không biết gì cả. Vậy mà anh ấy vẫn nghĩ tôi là thế, cứ như thể anh hiểu rõ tôi, chẳng phải một cô gái chần chừ, cũng chẳng phải một công chúa. Anh... anh thật lời cuốn, đến nỗi làm tôi ngẩn ngơ quên đi mọi thứ. Anh là một hộ vệ, thật ra là hộ vệ cho chính hoàng tử, và anh quá thân thiết với Selia cứ như để làm cho tôi thấy. Anh ấy cũng không yêu tôi, thế đấy!”.

Ani nhún vai vẻ cam chịu và gạt đầu nhanh một cái như thể đang lảng tránh vấn đề. Enna cố nở một nụ cười, nhưng cặp chân mày đen nhánh của cô chau lại.

“Enna, cô lo lắng hả?”.

Enna gạt đầu. “Tôi nghĩ cô nên đến xem Tatto nói gì với những người khác”.

Khi họ bước vào phòng, Tatto đang ngồi đường hoàng ở cuối bàn. Không nghi ngờ gì nữa, mọi sự chú ý đổ dồn về phía cậu.

“... Và mọi thứ được định vào mùa xuân, một khi khe núi tan tuyết. Chuyện đó chắc như đinh đóng cột, cha tôi nói thế”.

“Nếu đúng vậy, sao họ lại kể chuyện tuyết mật ấy cho cậu nghe được?”, Beier nói.

Tatto khịt mũi. “Không, chỉ là những thông tin chung nhất thôi. Dù sao, tin đồn cũng nói sẽ xảy ra chiến tranh mà!”.

“Chiến tranh à?”, Ani hỏi.

“Với Kildenree”, Enna đáp.

“Ý cậu là sao Tatto? Sao Bayern lại tấn công Kildenree?”.

“Hỏi ngược lại mới đúng”, Conrad nói. Anh mắt cậu nhìn cô sắc lẹm. Cô quay đi.

“Chính xác”. Tatto gạt đầu. “Tin đồn rằng chúng định tấn công ta, lên kế hoạch cả mấy năm rồi. Nhưng chúng ta có đường vượt khe núi vừa mới hoàn thành, và quân ta sẽ đến đó trước khi chúng có thể đến được đây. Tôi nghĩ cái cô công chúa, cô gái tóc vàng ấy, chẳng qua là mồi nhử, được gửi đến để kết hôn với hoàng tử và giả vờ rằng mọi chuyện đều ổn cả. Nhưng cô ta đã chống lại đám tóc vàng tàn bạo đó và dám kể cho đức vua biết về cuộc chiến, vì cô ấy yêu thích Bayern và chẳng ưa gì dân tộc xấu xa của cô ấy, đại loại thế!”.

“Công chúa... làm sao?”, Ani hỏi dồn, “Tin đồn Kildenree tấn công Bayern là từ công chúa mà ra à? Và đức vua tin cô ấy?”.

Razo nhún vai. “Tôi có nghe vài tin đồn về Kildenree và kế hoạch của bọn họ mùa đông rồi”.

“Đây là quỷ kế của cô ta”, Ani thì thầm với Enna, tay nắm chặt vai cô bạn. “Đây là cách cô ta che giấu bí mật của mình”.

“Đừng lo, Isi!”, Tatto nói. “Cha tôi bảo quân ta sẽ nghiền nát bọn họ như bóp trái nho thôi”.

“Ừ, ông ấy nói đúng!”, Ani đáp, “Họ sẽ làm thế”.

Một cậu bé chần chừ cất tiếng: “Chúng ta chưa từng có trận chiến nào ra hồn kể từ khi cha tôi còn là đứa trẻ”.

“Ừ, bây giờ thì chúng ta sẽ được thấy rõ thôi”, Sifrid gật gù.

“Có lẽ thế”, Razo đáp, “Nếu trận chiến này lớn, có lẽ người ta sẽ cần đến những thiếu niên vùng Forest, và tất cả chúng ta sẽ được cấp giáo, cấp khiên, rồi cùng gia nhập quân đội của đức vua và được trở về như những chiến binh dũng cảm thắng trận giữa vòng vây của những cô gái kinh thành tung hô chất ngất”.

Nhiều người cười phá lên, mặc dù vẫn ẩn chứa niềm hi vọng trong đó. Ai đó cất lên một chiến khúc, rồi hầu hết những cậu thiếu niên và vài cô gái hòa giọng theo. “Thung lũng rung lên, đường xa vậy gọi - ngọn lao vung lên, người chiến binh trẻ xung trận, dòng máu đỏ tươi hòa theo thánh chỉ. Đồi núi lay chuyển, người anh hùng ngã xuống - chiến binh xông pha, những chiến binh quả cảm, tay vung gươm trong biển máu giết quân thù”.

Ani quan sát họ. Từng lời trong bài hát nghe như tiếng búa giáng xuống. Căn phòng rung lên trong tiếng hát. Chợt mọi người im bật, để lại một bầu không khí im lặng nặng nề với hình ảnh những cậu thiếu niên vùng Forest, như những người đàn ông và những chiến binh. Ngọn lửa trong lò nổ lộp bộp rồi bùng lên.

Đêm ấy, Ani không thể ngủ, thậm chí cô không thể nằm xuống. Cô rảo bước quanh căn phòng bé nhỏ, một kế hoạch mới khó định hình nảy ra. Cô đã từng nói với Enna: Ngay cả khi một vài người làm công sẵn sàng chiến đấu vì điều này, tôi cũng không muốn nghĩ đến việc liều tính mạng của họ chỉ để lấy lại tên tuổi cho tôi. Nhưng giờ chiến tranh sẽ nổ ra. Đây chẳng còn là cuộc chiến của cô, chẳng phải cuộc cãi vã của hai người từng là bạn hay vụ thanh trừng của toán binh hộ vệ.

Giờ đây Selia đang lôi kéo cả Bayern vào sự hiểm độc của cô ả. Vụ thảm sát trong rừng không chỉ là một sự kiện đơn lẻ, một hành động tàn ác - đó chỉ là bước đầu tiên trong cuộc chiến quyền lực của Selia. Và Ani là người duy nhất đủ khả năng ngăn chặn điều ấy.

Ngày mai, cô sẽ kể sự thật cho những người làm công và cầu xin họ trợ giúp. Với sự bảo vệ của những người bạn, cô sẽ có cơ hội sống sót khi diện kiến đức vua, và ở nơi đó, cô sẽ kể toàn bộ câu chuyện.

Ý tưởng tự lộ diện như thế thật đáng sợ. Cô chẳng có bằng chứng nào, chỉ có mái tóc vàng cùng câu chuyện. Nhưng Selia cũng có một câu chuyện và những chứng cứ giả. Chưa kể đến việc cô ta luôn có một thứ quyền năng dùng lời lẽ thuyết phục mọi người.

Con quận thất nơi dạ dày không để Ani ngủ yên đêm ấy. Cô cố loại bỏ cảm giác thao thức bằng cách sai bước về phía chuồng ngựa. Con Jok và con ngựa cặp của nó đang nấu mình ngủ gần cổng. Nó ngẩng đầu lên khi cô bước vào.

Ani chào nó và ngồi lại một lát, kinh ngạc trước vẻ đẹp của những con ngựa trắng trong bóng tối. Jok rúc đầu vào con ngựa kia, mơ màng.

Tao chỉ có một mình, Ani nói với Jok. Đến ngủ trong phòng tao đi.

Hai con ngựa theo cô, yên lặng nhưng vẫn gây ra những tiếng lạch bạch trên con đường trải sỏi. Quảng đường không xa. Chẳng bao lâu sau, đôi ngựa đã làm tổ nơi tấm chăn lộn xộn của cô, thân hình mập mạp của chúng chiếm gần hết chỗ. Ani ngồi cạnh chúng một chốc, tay đặt lên bộ lông ấm áp của đôi ngựa. Rồi cô lại bước loanh quanh. Chẳng còn chỗ cho cô trên giường nhưng cô cũng không quan tâm. Cô lẩm nhẩm - chiến tranh, Selia, cơn gió, đức vua, chiến tranh.

Má cô nóng lên vì lo nghĩ và vì đi lại. Cô ngồi xuống dưới khung cửa sổ, quay lưng về phía con đường và để gió luôn qua khe hở dưới cửa thổi vào bàn tay, phả lên khuôn mặt cô.

Cô tỉnh dậy sau đó chừng một tiếng đồng hồ, trong tư thế nằm trên sàn nhà trải sỏi, má đặt lên một cánh tay duỗi dài ra và mái tóc buông xõa trên gương mặt. Có tiếng động phát ra từ phía ngoài. Tiếng động đầu tiên đã đánh thức cô. Cô im lặng tuyệt đối và lắng nghe.

Tiếng cọt kẹt của đế giày. Một viên đá nhỏ văng ra do bị ai đó đá phải. Một hơi thở nặng nề trong im lặng. Ani đảo mắt, liếc lên chiếc bàn nhỏ nơi cô để chiếc gương Enna tặng cô hôm lễ hội. Nó đối diện cửa sổ và khe màn, nơi chẳng bao giờ khép chặt. Có dáng người lom khom bên ngoài, một mắt hé vào, lộ ra một bên mặt và phần tóc dài, nhợt nhạt.

Cánh cửa mở ra từ từ, tiếng động khê như hơi thở của một con ngỗng đang ngủ. Ani không cử động. Không có gì rõ ràng, cứ như thể cô vẫn còn đang ngủ và nhìn thấy những hình ảnh lạ lùng trong một giấc mơ đứt đoạn. Cánh cửa mở rộng, phân cách góc tường nơi cô đang nằm và kẻ đột nhập. Ani ngồi dậy chậm rãi. Tiếng váy cô lướt trên sàn nhà bị át bởi tiếng chân của hắn. Bước chân của hắn, cô nghĩ. Cửa hắn. Ungolad.

Khi cái tên lướt qua tâm trí cô, nỗi sợ bắt đầu xâm chiếm cơ thể làm máu trong người cô sôi lên, và khiến mắt cô mở to ra. Giờ cô có thể thấy tấm lưng hắn và ánh sáng từ đầu ngọn dao găm lóe lên. Hắn rón rén tiến về phía chiếc giường nơi hai con ngỗng đang ngủ, những cái bóng lơ mơ trong tấm chăn sậm màu. Một làn hơi lạnh rất nhỏ cuộn quanh mắt cá cô. Không có đường nào để thoát. Cửa sổ đã đóng kín. Cô sẽ phải lên qua cửa chính.

Ani bước một bước. Một bước nữa. Một bước nữa. Cô nắm đuôi váy trong tay phải, nhẹ nhàng để nó khỏi chạm cửa. Ngón chân cô vượt qua viền sáng của ánh trăng lọt qua ô cửa. Hắn đang ở chỗ chiếc giường. Tay hắn sờ lên tấm chăn. Ani bước thêm một bước và rón rén đi dưới ánh trăng.

Hai con ngỗng thét lên khi bị đánh thức bởi bàn tay của kẻ lạ mặt. Ani giật mình lao đi. Cô nghe thấy Ungolad nguyên rủa và tiếng mấy con ngỗng gào to - tấn công, kẻ thù, nguy hiểm, mổ, đánh, bảo vệ! Tiếng giày cô rầm rập trên con đường sỏi. Tiếng giày thình thịch khấp khểnh trên đá vang vọng phía sau. Cô nghĩ rằng mình đã nghe thấy tiếng cửa mở phía bên phải, và giờ vẫn thế, mỗi lúc một xa hơn tiếng lũ ngỗng kêu. Hàng tháng qua cô đã tập cách trốn chạy khỏi Ungolad trong những con ác mộng. Giờ đây điều duy nhất cô có thể nghĩ đến là làm thế nào chạy thoát.

Cô chạy trên con đường mà cô biết, một con đường dễ dàng, qua khu nhà ở, không phải lên phía khu chuồng trại mà dọc xuống, con đường dẫn đến tường thành. Cổng thành phía tây. Thình thịch, thình thịch, những tiếng chân người chạy phía sau cô, tiếng chân ấy mỗi lúc một gần hơn, gần hơn nữa. Giờ cô thậm chí có thể nghe thấy tiếng thở của hắn nặng nề nơi cuống họng. Những bắp cơ của hắn run lên. Cô chờ đợi cái cảm giác bàn tay hắn túm lấy cổ cô hay nhảy lên chụp chân cô và kéo ngã cô, như một con cáo vồ gà. Cánh cổng phía tây hiện ra trước mắt, như một hốc đá giữa đồng cỏ. Phải đến được cánh rừng, phải đến vùng đất Forest!

Phía trên cô bây giờ là cái đầu trắng xanh của Falada, trên cánh cổng vòm. Ani nhìn lên. Tiếng chân phía sau hụt nhịp. Hắn nhảy lên để tóm cô.

Falada, cô gọi.

Điều gì đó xảy ra. Như có tia sét phía sau lưng Ani. Như một con quái vật xé toang lưng cô. Như hơi nóng chạm vào và bùng lên thành ngọn lửa. Ani bật khóc, giọng cô động nơi cổ nghe như tiếng của loài vật, im lặng, lạ lùng và dễ sợ. Tiếng khóc ấy biểu lộ sự đau đớn. Cô la lên một tiếng và trượt ngã.

Lưỡi dao của hắn đã đâm vào lưng cô.

Tiếng bước chân phía sau không tiếp tục. Cô nghe tiếng cơ thể hắn ngã lăn ra đất kèm theo tiếng lằm bằm. Hắn là hắn đã nhảy lên quá đà để đâm cô nên bị ngã.

Công chúa, Falada gọi.

Cô gượng dậy. Chân cô chạm con đường đá và tiếp tục chạy.

Cô chạy từ con đường đá sang bãi cỏ. Việc chạy xuống dốc làm cô hoảng hốt, cô nghĩ hắn vẫn đang chạy theo sau, vì thế cô chạy nhanh hơn, xuống đồng cỏ, vết thương sau lưng thúc đẩy cô chạy nhanh hơn như thể nó chính là kẻ truy sát, khiến cô lao về phía trước. Cô nhảy qua dòng suối và nhìn lại, thấy bóng hắn đang rượt theo xuống ngọn đồi.

Có một con bão đang rì rào trong những đám mây tối sậm. Một tia chớp lóe lên làm sáng cả đường chân trời phía bắc. Trời đất có vẻ đen tối hơn ở hướng đông và tây. Cả cánh đồng xao động trong gió, ngã rạp từ nơi này đến nơi kia, như những chú gấu nô đùa, đâm tay vào thân cây mạnh đến nỗi lá rung lên bần bật. Nó đang cuốn quanh cô, cả hàng trăm thứ gió khác nhau cùng lúc, vỗ lấy vai cô, thổi vào lưng cô, ép vai cô với sức mạnh của nó. Và rồi cơn gió lại gần, như thể cảm nhận được chính ngôn ngữ gió thổi trên da thịt cô.

Bóng đen đang tiến về phía Ani.

Với vết đâm đau nhói sau lưng, với tâm trí đang quay cuồng như giông tố, cô dùng hết sức đẩy cơn gió hướng về cái bóng. Cô cảm thấy một luồng khí mãnh liệt vụt qua và sau đó mọi thứ lặng yên. Cái bóng ngã nhào xuống đất lần hai vòng. Hẳn hụp xuống, hai tay ôm đầu, cúi rạp như một tảng đá, cổ trón cơn gió đang xé toạc quần áo và mái tóc hắt. Ani quay về phía khu rừng và chạy. Cô không quay đầu lại nữa.

Những thân cây dày đặc dần, chuyển thành rừng và rừng mỗi lúc một sâu hơn. Ani không để ý mình đang chạy đi đâu, chỉ biết phải chạy thật xa. Cô hít thở vô cùng khổ sở. Cô nghĩ có lẽ mình sẽ phải tiếp tục chạy cho đến tận cùng khu rừng, tận cùng vương quốc, tận cùng thế giới. Khi đến được bức tường bao quanh khu rừng hoàng gia và đồng cỏ, cô trèo qua nó mà không hề suy nghĩ. Từ chỗ cô xuống phía dưới cao chừng hai thân người. Cô nhảy xuống, té lăn ra đất. Cô nằm đau đốn bất động, hết hơi và choáng váng.

Có tiếng rền rĩ của khu rừng. Tiếng vo ve của một con bọ bay đêm. Một con cú. Chẳng một tiếng người. Những lính canh tuần tra hẳn không đi đến tận đây. Ani tự nhủ phải đứng dậy trước khi có ai đến, trước khi Ungolad trèo qua bức tường, nhìn xuống cô và cười, như một con thú ăn thịt trước con mồi lẻ loi, đơn độc. Một cơn gió tha thẩn dọc theo bức tường lướt qua cổ cô. Cô cố gắng trấn tĩnh và loại bỏ nỗi sợ hãi khỏi đầu để lắng nghe. Không có hình ảnh con người nào trong lời của gió. Cô đổ dành cơn gió từ phía bức tường để tìm hiểu tin tức về khu rừng nơi cô vừa rời khỏi. Không có mùi của Ungolad lưu lại. Cách nào đó, hẳn cô đã chạy nhanh hơn hẳn hoặc đã thoát được hẳn. Cô nằm bất động, lắng nghe bất cứ cơn gió nào lại gần. Những câu chuyện của chúng làm dịu cô, tim cô đập chậm lại và mắt cô nhắm nghiền.

Ani cố gắng lần cuối cùng đứng dậy, rời xa khỏi bức tường để vào sâu trong rừng. Lo sợ vết thương chảy máu sẽ làm mình ngất đi, cô ráng đứng lên, xé những dải vải khỏi đường viền của chiếc áo và chính cố gắng đó lại khơi dậy vết thương. Khi cô quần xong thắt lưng bằng những dải vải, mặt đất, cây cối và bầu trời bỗng nghiêng đi, xoay vòng, xoay vòng rồi đổ xuống. Cô đặt một tay lên mắt, thấy mọi thứ tối sầm lại. Cả người Ani giờ đây đổ sập xuống nền đất cứng.

17. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 17

Ani đi bộ ba ngày. Ánh nắng làm lộ ra một vết nân đậm của máu khô nơi lưng cô, và khi cô dùng ngón chạm vào vết cắt, chúng lại ứa máu. Cô vẫn tiếp tục đi.

Những ý nghĩ mạch lạc có vẻ đã rời bỏ cô ở cánh cổng dẫn ra đồng cỏ, nơi Falada gọi cô là công chúa lần cuối và khi lưỡi dao của Ungolad đâm vào cô. Mái tóc không thắt của cô buông dài. Tình cảnh và cảm giác lúc này làm cô thấy bất rút, cô tìm cách tránh những người đến gần đường mòn. Cô nhớ có một chỗ an toàn và nỗ lực đến đó, lắng nghe trong gió để tìm tiếng róc rách của dòng nước và kiếm một con đường tránh xa mọi người.

Ani trải qua bốn đêm trên nền đất. Trừ đêm đầu tiên, khi việc mất máu và kiệt sức làm cô thiếp đi không cưỡng lại được, Ani vẫn còn đủ tỉnh táo để cảm nhận được cái rét của những đêm đầu xuân. Ngay cả trong cơn ngủ say nhất, cảm giác về cái lạnh vẫn theo cô, làm méo mó những giấc mơ và thường xuyên đánh thức cô với những chồm bâng động lại trên da. Ban ngày là sự kéo dài những cơn ác mộng. Cô bước đi, té ngã, lại bước đi. Những thứ cô và nắm ăn được lướt qua tầm mắt, cô buông tay trái xuống, hái chúng khi đi ngang qua. Nhưng cô chẳng nghĩ nhiều đến thức ăn, điều duy nhất cô tìm kiếm lúc này là những từ về nguồn nước trong tiếng rì rào của gió khi cơn khát đang siết lấy cuống họng. Có lần cô tỉnh dậy với khuôn mặt ở dưới nước, khi đang dừng lại uống nước nơi con suối và rồi ngất đi.

Có những người xuất hiện trong khu rừng. Cô không biết liệu họ là người tốt hay xấu. Cô chưa bao giờ đi xa khỏi con đường lớn dẫn vào thành và vẫn giữ nó trong tầm mắt. Dù sao những cơn gió đã mang đến hình ảnh của con người, cô buộc phải đi sâu hơn vào rừng.

Mặt trời lên cao sau đêm thứ tư. Ani tìm thấy một con đường mòn quen thuộc dẫn ra khỏi những lối đi ngoằn ngoèo trong rừng. Cô thấy lòng nhẹ nhõm khi đến gần và hạnh phúc như muốn ngất đi khi thấy trước mắt là những nơi cô từng lang thang tìm củi, tìm trái mọng nhiều tháng trước. Cô thầm cảm ơn tạo hóa đã ban cho cô trí nhớ, sự may mắn và những dấu chỉ dẫn trong cơn gió.

Ani ngạc nhiên khi lần đầu gặp lại căn nhà tranh, lo rằng mình đã nhầm, vì vẻ ngoài khác lạ của nó. Nhưng sau đó, chú dê Poppo be be gọi cô, và bà Gilsa ngẩng đầu lên từ trong vườn.

Ani định cất tiếng chào nhưng cô chợt nhận ra giọng của mình cũng trở nên đáng ngờ như diện mạo lúc này. Ý nghĩ được nghỉ ngơi bất chợt làm cô mệt mỏi và choáng váng. Cô ráng bước về phía trước đến khi người phụ nữ đỡ cô trong cánh tay và giữ lấy cô.

“Ôi, gì vậy cháu?”, bà Gilsa hỏi. Có vẻ như những từ ngữ ngắn gọn không phải vì thiếu kiên nhẫn mà vì lo lắng.

“Bác Gilsa, cháu sắp ngất nữa rồi!”.

Và cô ngất đi.

Ani tỉnh dậy trong tư thế nằm sấp trên chiếc giường thấp của bà Gilsa cạnh lò sưởi. Ngọn lửa đang bập bùng đầy phấn khích, những tiếng tí tách của nhựa cây hòa theo âm thanh lách tách dễ chịu phát ra từ đôi kim đan của bà Gilsa. Ánh sáng hừng hờ của buổi xế chiều luồn qua khe hở trên cánh cửa lá sáo.

“Cháu ngủ cả ngày”, Ani nói.

Tiếng lách tách dừng lại. Với một giọng nhỏ nhẹ, bà Gilsa kéo chiếc ghế lại gần hơn.

“Cháu ngủ cả ngày, đêm, và lại cả ngày. Nhưng con sốt qua rồi và cháu đã qua cơn nguy kịch!”.

Ani nhăn mặt, chắc chắn rằng mọi thứ không hoàn toàn chính xác. Gilsa nhìn cô rồi lắc đầu như thể đang xua đi những ý nghĩ.

“Trời ạ!”, bà cảm râm, “Ta cảm kích rằng cháu đã biết cảnh báo ta việc ngất xỉu lần này, nhưng lẽ ra cháu phải cho biết cháu bị thương và bị thương chỗ nào trước khi té nhào xuống đất chứ. Phải mất một lúc lâu ta mới cắt được mấy mảnh vải ra khỏi người cháu và thêm chừng ấy thời gian nữa để rửa sạch cho cháu rồi mới tìm thấy vết thương. Đúng là một cách ích kỷ để cầu xin lòng hiếu khách đẩy cô bé!”.

“Ôi”, Ani tiếc rẻ, “Đó là cái váy xanh bác đã tặng cho cháu, và cháu làm hỏng nó rồi!”.

Bà Gilsa cau có. “Khóc vì vết dao đâm sau lưng cháu ấy, chứ đừng khóc vì cái váy xanh cũ, ngỗng con ạ! Cháu thậm chí không tính nổi khi ta rửa sạch vết dao và may nó lại. Finn nghĩ rằng cháu chết mất rồi!”.

Ani thấy Finn bên kia căn phòng, ngồi trên giường và vòng hai tay qua gối. Anh gật đầu chào cô rồi đứng dậy mang cho cô một tô lớn đậu và hành hầm. Cô ăn ngấu nghiến. Mẹ con Finn nhìn cô trong im lặng.

“Cảm ơn bác”, cô cười.

“Tôi nói với mẹ...”, Finn đáp, “Rằng ai đó...”.

“Kẻ nào đó”, bà Gilsa chen vào, chỉnh con trai.

“Vâng, kẻ nào đó có giết cô có thể đang đến đây. Bà không tin chuyện ấy...”.

“Ừm, giờ mẹ tin rồi, nhưng mẹ không muốn nghe về điều đó!”. Gilsa dừng lại và mãi miết đan một lúc. Đoạn, bà bỏ nó sang một bên, thở hắt. “Mặc dù thế, nghĩ lại, có lẽ ta cũng nên nghe...”.

Ani kể cho họ nghe mọi thứ, cả về cái đầu của Falada, về việc cô học được ngôn ngữ của ngỗng, của gió, những câu chuyện tự làm sáng tỏ và liên kết trong đầu cô khi cô để chúng tuôn ra. Khi Ani kết thúc, cô nhìn từ lò sưởi sang bà Gilsa đang sưng sốt đầy kinh hãi. Còn Finn, lúc đầu bản thân nhưng rồi anh gật đầu lia lịa khi thấy cô nhìn chăm chú.

“Chà”, Gilsa nói, “Cháu có khiếu kể chuyện đấy, có cả khiếu bắt chước một thứ giọng không pha tạp như thể cháu lớn lên ở đây”.

“Cháu thường kể chuyện cho những người làm công khác nghe trong những ngày mưa, có lúc là những đêm giá lạnh, khi thứ âm thanh duy nhất có được trong phòng là tiếng lò sưởi kêu tí tách và những con gió bên ngoài. Những câu chuyện dì đã kể cho cháu nghe, những câu chuyện cháu từng đọc trong sách. Mấy tháng gần đây, cháu kể những chuyện tự mình nghĩ ra. Thật sự thì cháu đã kể cả những câu chuyện bịa đặt nhằm

che giấu thân phận của mình. Có lẽ bác sẽ nghĩ chuyện cháu kể cũng chỉ giống những câu chuyện thần thoại khác mà thôi”.

“Con thích câu chuyện đó”, Finn lên tiếng.

“Suyt”, bà Gilsa nhăn mặt, “Đó không phải là câu chuyện kể ra để người ta bảo là rất thích đâu!”.

“Cháu cũng không chắc là cháu thích nó”, Ani nói, “Có lẽ câu chuyện nghe hơi lạ lùng. Cháu chưa từng kể hết mọi thứ với bất cứ ai, ngay cả Enna, người cũng biết đôi chút về nó. Kể chuyện này ra, không hiểu sao cháu cứ muốn thay đổi nó, làm cho nó trở nên đáng yêu, có hậu như khi cháu kể chuyện cho những người làm công nghe. Cháu muốn nó có mở đầu thật đẹp như một đêm vũ hội và một cái kết nhẹ nhàng như người mẹ ôm con vào lòng ru ngủ”.

Bà Gilsa thở hắt ra.

“Cháu muốn nó kết thúc bằng việc cháu cưới một con tuần mã cao lớn về nhà trong tiếng reo hò của mọi người, như giấc mơ ban trưa của đám trẻ”.

Ani nhìn ánh lửa đang biến những viên đá lát lò sưởi trở nên vàng rực. “Có lẽ cháu muốn thế. Có lẽ cháu hi vọng cháu có thể trở về nhà và mọi người sẽ nói Chúng ta đã đánh giá sai cô ấy. Mọi người sẽ thấy rằng cháu thật đặc biệt, xinh đẹp, đầy tài năng, những thứ đại loại như thế...”.

“Ôi, mấy đứa trẻ toàn ao ước những thứ như thế cả. Cháu, Finn và những đứa trẻ giống như cháu. Ngay giờ đây, Finn hẳn đang mơ mộng về việc cầm giáo, cầm khiên, như thể những thứ vớ vẩn ấy sẽ làm cho gà dễ trứng to hơn vậy”.

Finn nhìn xuống đôi ủng, khuôn mặt bị che khuất nhờ mái tóc.

“Chúng ta đều biết tất cả chỉ là mơ mộng mà thôi. Rất có khả năng, không ai trong khu rừng này phải cầm giáo cầm khiên. Và cháu có thể sẽ chẳng bao giờ được nhìn thấy vương quốc của mẹ một lần nữa, huống chi là được tung hô bởi đám đông như viên ngọc quý Kildenree. Mơ mộng như thế thật hão huyền. Nhưng đôi lúc, được cầm nắm thứ gì có thực trong tay, cảm giác như nó là thước đo giá trị của mình thì thích thật. Phải không Finn?”.

Finn ngược lên, hất nhẹ mái tóc, và cô thấy anh mỉm cười.

Ani bị bắt phải ở lại điều trị cho lành vết thương tại nhà bà Gilsa. Cô lo lắng từng giây phút trôi qua và quan sát thời tiết, tự hỏi liệu tuyết nơi khe núi có đang tan không, liệu quân đội đã hành quân chưa, liệu hoàng tử đã kết hôn với cô dâu giả chưa. Cô nói với bà Gilsa: “Cháu phải sớm quay về, kể cho những người làm công khác nghe chuyện và nhờ họ giúp đỡ để đi đến cung điện, yết kiến và thuyết phục đức vua...”.

“Bình tĩnh”, bà Gilsa nói ngắn gọn và đưa cô từ khung cửa sổ về lại giường ngủ của mình.

Vết cắt khá sâu. Ani mất gần hết máu khi vượt qua cánh rừng nên giờ, cô phải nằm sấp trên giường cả ngày lẫn đêm, bút rút mỗi khi không ngủ được. Sau hai ngày, Gilsa cho phép cô dậy một lúc và theo bà đi quanh sân, mặc dù vậy, cô cũng không được phép nhắc cái gì nặng hơn một quả trứng gà. Khi Ani đứng che bóng bà Gilsa ở chuồng gà, bà phẩy tay hỏi cô xem lũ gà đang nói gì.

“Chúng bảo: Người ta tới đây để lấy trứng, đại loại vậy. Gà không phải là loài giỏi nói chuyện”.

“Ta mừng vì điều đó”, Gilsa nói, “Nó làm ta cảm thấy thoải mái hơn khi ăn trứng của chúng”.

Chiều hôm ấy, người hàng xóm gần nhất của bà Gilsa đến thăm - một phụ nữ tròn trịa tên là Frigart, người thường xuyên lui tới ngôi nhà tranh mỗi khi trời đẹp. Bà ngồi cạnh lò sưởi, căn nhắc về chồng con trong khi bà Gilsa vừa nghe vừa đan nón. Ani, mệt mỏi vì phải nằm suốt ngày, ngồi ở chiếc bàn chòm người về phía trước để vết thương khỏi chạm vào lưng ghế. Anh sáng xuyên qua ô cửa sổ vào phòng, và khi Frigart vung tay qua ánh sáng, nó lóe lên.

“Chiếc nhẫn đó”, Ani lấp bắp. Cô đứng dậy nắm tay bà. Nó là một chiếc nhẫn vàng khảm hồng ngọc, quen thuộc với cô như chủ nhân của nó. Mặt cô nóng ran.

“Bà lấy chiếc nhẫn này ở đâu?”.

Frigart giật tay ra, bọc bọc. “Đó không phải việc của cô”.

“Nó nằm trên thi thể một người đàn ông bị giết trong rừng”, Ani nói muốn hụt hơi, “Bà lấy nó khỏi xác ông ấy sao? Bà có chôn cất ông ấy không?”.

“Làm gì có!”, Frigart la lên bối rối, “Đúng là vu khống! Đây là món quà trả công ta nhận được mà!”.

“Cái nhẫn gì thế, Ani?”, bà Gilsa tò mò.

“Đây là chiếc nhẫn của cháu!”, cô nhớ lại Talone vào đêm cuối trong rừng, nắm chặt tay đặt lên tim và thề trung thành. “Cháu tặng nó cho một người bạn đã bị sát hại”.

“Hừm, thế sao? Nhưng cho dù nó từng là của cô đi nữa, cô cũng không thể lấy lại nó”, Frigart lẩm bẩm, “Ta không hiểu làm thế nào cái người xin ở nhờ nhà ta lại có nó, nhưng ta đã nuôi hân hai tháng ròng cho đến khi hân có thể ra khỏi giường, nhắc tay tự dứt cho mình ăn. Vì thế, chiếc nhẫn này thuộc về ta một cách chính đáng. Và ta vẫn đang giúp đỡ hân. Ta sẽ cho cô biết, ta đang cho hân ở lại làm việc với chồng ta. Hân bảo hân cần tiền cho một chuyến đi xa...”. Bà ta chau mày, hai gò má nhô lên như trẻ con. “Ngoài ra thì, ta chưa từng có thứ gì xinh đẹp trong đời...”.

Gilsa phản đối nhiều đến mức bất cứ người mẹ nào cũng phải ủng hộ bà, nhưng Ani cố nài rằng mình đã khỏe, và khi Frigart về, Ani cũng đi theo. Finn hộ tống Ani. Tay anh đỡ lấy người cô. Họ đi bộ gần một tiếng đồng hồ, bước từng bước chậm rãi để vết thương không bị nứt toát ra và đủ thông thả để Frigart hay Ani không hụt hơi. Nàng công chúa nhỏ có thể cảm nhận nhịp tim mình thành thịch rộn lên đầy kích động khi họ đi vòng qua khúc quanh và thấy ngôi nhà. Một người đàn ông đang đón củi trong sân. Mái tóc ông ta mang màu đặc trưng của người xứ Kildenree, mặc dù giờ đây nó đã nhuộm bạc hơn những gì cô nhớ và dài quá vai.

“Talone!”, cô hét lên.

Talone ngẩng lên và buông rơi chiếc rìu. Ông sững sờ một tích tắc rồi chạy tới. Trong giây phút đó, Ani thậm chí lo rằng có lẽ ông sẽ ôm siết lấy mình, siết cả vết thương sau lưng trước khi cô kịp nói gì. Nhưng không! Ông dừng lại trước mặt cô, nắm lấy tay cô và quỳ một chân xuống.

“Công chúa...”, ông ôm mặt khóc, lưng ông rung lên nghẹn ngào.

Frigart, với một cử chỉ kính trọng lúng túng, mời “công chúa” vào nhà, nơi bà để họ ngồi trên những chiếc ghế quanh lò sưởi. Với ánh nhìn nuôi tiếc, bà rời căn phòng. Còn Finn thì ở lại, ngồi lặng lẽ trên chiếc ghế đầu cạnh cửa sổ.

Ani nài nỉ Talone kể câu chuyện của ông trước. Câu chuyện ngắn ngủi và cô ngỡ rằng ông đã cố bỏ qua hết những chi tiết về sự gian khổ mà ông phải trải qua. Mọi người đều bị giết hại, cả ông cũng gần chết. Tay ông chạm vào cạnh sườn. Ani nghĩ đó hẳn là một vết đâm sâu làm ông gục xuống. Talone ngất đi vì mất máu và tỉnh dậy trong tiếng đào mộ lúc nửa đêm. Ông lết đi mà không để bị chú ý, sau đó lang thang trong rừng, cuối cùng tìm thấy nhà bà Frigart, nơi mà vì hoàn cảnh bắt buộc, ông đã lưu lại đến tận bây giờ.

“Tôi biết Ungolad và đồng bọn của hân sẽ ở Bayern, vì thế kế hoạch của tôi là trở về gặp hoàng hậu. Tôi... mất... một thời gian để lành vết thương, rồi mùa đông khắc nghiệt đã làm tôi kẹt lại. Rồi việc không có tiền hay ngựa gây cản trở...”. Ông lắc đầu, mắt ngấn lên tức giận. “Tôi đã nghĩ cả công chúa cũng bị ám sát. Tôi nghĩ cơ hội duy nhất để cứu vãn mọi chuyện là cố sống sót và tìm đường về với hoàng hậu, nếu không họ sẽ chẳng bao giờ biết sự phản bội đáng ghê sợ kia. Nếu tôi biết cô còn sống, thừa công chúa, tôi đã tìm kiếm cô, trong rừng, trong thành. Cô đã chẳng được ai bảo vệ suốt thời gian qua. Tôi đã thất bại không thể tha thứ được!”.

“Đừng nghĩ vậy, Talone! Chúng ta đã bị phản bội và chúng đông hơn ta. Tôi cũng giống như ông, chẳng thể làm gì khác ngoài bền gan vững chí tìm cơ hội. Và cả hai ta đều đã sống sót!”.

Talone mỉm cười.

“Hoàng hậu hân sẽ tự hào nếu Người được thấy công chúa lúc này. Mặc dù Người có thể không nhận ra công chúa với mái tóc giấu đi và cách nói chuyện lạnh lợi rất âm sắc Bayern như thế!”.

Ani lấy tay che miệng, bối rối vì giờ cô đã nói theo giọng Bayern mà không hay biết. Chuyển động cánh tay làm mảng da bên hông cô bị kéo lên đau đớn. Cô vội hạ cánh tay xuống với một cái rùng mình.

Talone nhận ra điều ấy. Ông ra dấu chỉ về phía thất lưng cô, ngầm hỏi.

“Ungload”, Ani đáp khẽ.

Ông nhăn mặt đầy thảm thiết và đau đớn, một biểu lộ mà cô đoán rằng đã dày vò ông suốt nhiều tháng nay.

“Tôi rất lấy làm tiếc...”, ông nói.

“Không sao đâu mà!”, Ani dịu dàng, “Hắn quá tham lam, quá tự tin. Nếu hắn tóm lấy tôi thay vì vung dao, có lẽ tôi khó mà sống sót!”.

Ani kể câu chuyện của mình với Talone, lần này cô cảm giác nó gần gũi và thật với cô hơn chứ không giống như đang kể chuyện thần thoại cho người khác nghe. Thật đến mức khi nhắc về cái đầu của Falada trên tường thành, cô phải dừng lại, đặt tay lên miệng để ngăn tiếng nấc. Mắt Talone không rời khỏi cô, vẻ mặt để lộ ra sự ngạc nhiên thú vị. Finn chồm tới trước, chống cằm. Khi cô quên chi tiết Conrad đuổi theo cái nón trong cơn gió, Finn nhắc cô và cười thầm thích thú về những lời tường thuật đó.

“Có lẽ khi Conrad được mời diện kiến đức vua để kể cho Ngài nghe câu chuyện về những kẻ trộm ngỗng, cậu ta đã nhắc gì đó về tôi hoặc đã kể cho đám lính canh. Đêm đó, chúng tìm tôi. Hắn đã tìm thấy. Ungolad. Và tôi bỏ chạy...”.

Ani nhắm mắt nhớ lại, nhưng nỗi khiếp sợ còn trở nên hãi hùng hơn trong bóng tối. Cô nhìn Talone mỉm cười. “Talone ạ, ông có biết tìm thấy ông là niềm an ủi ra sao với tôi không?”.

Talone hít sâu, chuyển ánh mắt từ phía nàng công chúa nhỏ sang ô cửa sổ. Cánh cửa đang đóng và chẳng có tia sáng nào lọt qua khe. Một cơn gió khẽ chạm cành cây trong rừng bằng một tiếng gõ e dè. Ông xem xét cẩn thận tiếng động và bóng đêm như một vị tướng khảo sát chiến trường vậy.

“Vậy rồi sẽ có một cuộc chiến”, ông nói, “Ungolad là một kẻ khôn ngoan!”.

“Cả Selia nữa...”, Ani đáp, “Tôi nhớ nhiều năm trước, dì tôi từng nói rằng Selia có tài năng sử dụng ngôn ngữ thuyết phục mọi người. Cô nàng dùng nó tốt đấy!”.

Talone gật đầu. Ông có vẻ không quan tâm về sự nguy hiểm từ Selia hay những khả năng ngôn ngữ, thứ duy nhất ông lo lắng lúc này là chiến sự.

“ Bao lâu nữa công chúa có thể bình phục hoàn toàn để trở về thành Bayern?”, Talone hỏi.

“Bây giờ!”, Ani đáp gọn.

Talone nhìn sang Finn.

“Mẹ tôi bảo phải một tuần nữa cơ!”.

“Mẹ anh quá lo thôi...”, Ani lúng búng trong miệng, vẻ không được bằng lòng.

Họ quyết định sẽ trở về kinh thành sau bốn ngày. Và nếu lúc ấy cô không thể đi được thì...

“Tôi sẽ công công chúa!”, Talone nói, “Mặc dù bây giờ cô đã lớn hơn nhiều so với cô bé mà tôi tìm thấy, ngủ quên bên hồ Thiên Nga rồi!”.

Ani cùng Finn ngủ lại nhà bà Frigart đêm ấy và trở về ngày hôm sau. Ani dựa người vào cả Finn và Talone khi cô bước đi. Sau chuyến đi, cô ngủ li bì một ngày một đêm. Bà Gilsa cảm râm, quả quyết đã dặn cô đề phòng vết thương tái phát rồi.

Talone đến nhà bà Gilsa mỗi ngày. Ông kéo theo những khúc củi tìm được trong rừng về, chẻ ra từng bó nhỏ để bổ vừa lò sưởi. Sau khi lần lượt làm hết các việc trong nhà, ông ngồi với Ani cạnh lò sưởi hoặc trên ghế trong vườn, họ bàn tính kế hoạch, hoặc nếu không thì sẽ nói đi nói lại về tất cả những gì đã xảy ra trong rừng và tất cả những gì họ biết về kẻ thù. Cả hai đều đồng ý rằng trở về Kildenree bây giờ là vô vọng. Đi con đường xuyên rừng phải mất hàng tháng.

“Có con đường ở hẻm núi...”, Talone nói, “Khi các toán quân tập hợp, sẽ rất khó để thoát khỏi nơi ấy mà không bị phát hiện, nhưng có lẽ nó là lựa chọn tốt nhất của chúng ta”.

Ani lắc đầu. “Ngay cả khi chúng ta thành công, tất cả những gì ta có thể làm là cảnh báo để hoàng hậu chuẩn bị sẵn sàng quân đội. Nếu thế thì vẫn sẽ có chiến tranh xảy ra! Không, tôi nghĩ tốt hơn cả là quay trở lại trong thành. Tôi có những người bạn có thể hộ tống chúng ta và làm chứng việc có kẻ giết hại chúng ta. Với việc ông giúp tôi chứng thực bản thân, chúng ta sẽ có cơ hội thuyết phục đức vua”.

Ngày trôi qua thật chậm với Ani. Mọi thứ quanh cô đều cho thấy chúng đang hoạt động - những nụ hoa nhật trên cây táo đang sắp hé nở, những ngọn cỏ xanh rì đang nhô lên trong vườn nhà bà Gilsa, mau chóng dựng thẳng để lộ ra thành lá cỏ sum suê, đàn chim sà xuống tìm hạt và lách rích hát. Mỗi khi Gilsa phát hiện Ani bước đi hay chồm về phía hàng rào nhìn qua những hàng cây như thể đang nghĩ về tương lai, bà lại đưa cô về lại chiếc ghế dựa hay giường và đặt cô ngồi xuống.

“Hãy nghỉ ngơi khi còn có thể. Ngay cả dù cháu là một công chúa quả cảm đi nữa thì da cháu cũng phải cần có thời gian mới lành được chứ!”.

Gilsa gần như không ấn tượng gì với việc nhận ra rằng người đang tị nạn nơi nhà bà là một công chúa thuộc dòng dõi hoàng gia. Bà nói về các tước vị với thái độ khôi hài, không bao giờ thực sự tin vào chúng. Bà đưa cho Ani một chiếc váy đơn giản và một chiếc áo nhuộm màu lá sồi. Lần đầu Ani mặc nó, cô nhận ra bốn đồng vàng mà cô đã tiết kiệm dành cho chuyến về nhà đã được lấy ra khỏi túi của chiếc váy xanh bị rách và nhét vào cái váy mới.

“Cái này dành cho bác”, Ani nói. Những đồng xu trên bàn tay cô nhẹ như lá cây bu lô.

“Ta không nhận đâu”, bà Gilsa trả lời, rồi hài hước bảo thêm, “Cháu có thể trả lại ta khi nào cháu trở thành một nữ hoàng”.

Đêm trước chuyến đi, Talone ở lại nhà bà Gilsa. Họ tranh luận xem ai sẽ ngủ ở nhà kho. Gilsa nghĩ rằng những lữ khách cần giường để nghỉ ngơi hơn bà, Ani nài nỉ rằng cả bà Gilsa và Finn nên ngủ lại giường của họ. Talone nghĩ ông và Finn ở trong nhà kho là tốt nhất, và Finn thì gật đầu đồng ý với bất cứ điều gì ông nói.

“Trở lại giường đi, cô bé!”, bà Gilsa nói, “Cháu đang ốm mà!”.

“Không, cháu có còn ốm nữa đâu!”, Ani đáp.

“Ồ, không ốm thật sao? Có lẽ cứng đầu cứng cổ cũng là một căn bệnh đấy bé ạ! Cháu có từng nghĩ thế không?”.

Cuối cùng, họ dọn một cái túi ngủ tạm ra sàn, trước lò sưởi và ngủ cạnh nhau như đám trẻ con ngủ chung giường.

Họ thức dậy sớm, ăn sáng chậm rãi, nắm chặt lấy những ly trà nóng để làm ấm tay và nhìn chăm chú vào ánh lửa ban mai. Finn chuẩn bị đi với họ, như anh cố nài. Gilsa nghĩ đến những lời dặn dò cuối cùng cho cậu con trai, nhắc anh phải nhắn tin về nhà. Ani ngấm nhìn gương mặt họ, trông như những trái cam còn tươi non dưới ánh sáng từ lò sưởi.

Ani lặng đi, nhớ đến lần đầu cô rời khỏi đây mấy tháng trước và hình ảnh cô lúc ấy. Cô mỉm cười, nghĩ về sai lầm ngớ ngẩn của mình khi tự ý nằm trên giường của bà Gilsa như thể cô vẫn còn là một công chúa trong cung điện và hài lòng khi được hầu hạ. Chuyến lang thang đến kinh thành một vương quốc xa lạ với thứ giọng giả mạo và ý niệm ngờ nghệch về việc đơn giản chỉ phải tìm đến được đức vua và kể cho ngài nghe những gì xảy ra, một kế hoạch đã dễ dàng bị hình ảnh Selia làm cho khiếp sợ. Từ đó, Ani đã chạy trốn những ba lần. Nhưng cô sẽ không lần trốn nữa. Mọi thứ sẽ được điều chỉnh lại cho đúng, hoặc không thì hãy để lưỡi dao của Ungolad hoàn thành mục tiêu của nó.

18. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 18

Gilsa chúc mỗi người may mắn bằng nụ hôn của một góa phụ, và họ lên đường. Không khí trong lành ngan ngát mùi cỏ cây đang đâm chồi nảy lộc. Ani lắng nghe từ cơn gió những tin tức mùa xuân và cô quyết định sẽ thật tự tin. Talone không để cô tự mang túi đeo, vì thế cô di chuyển dễ dàng, dù chậm hơn ngày trước.

Họ ngủ hai đêm trong rừng trước khi đến được rặng cây thưa thớt của kinh thành. Ani và Talone chờ đợi trong lúc Finn, với những mô tả chi tiết trong đầu, trườn về phía trước do thám xem có bóng dáng người Ungolad nơi cổng thành và đường chính không. Cậu trở lại một lúc sau đó, tin chắc mọi thứ đều an toàn. Ani cảm giác những cơn gió trong thành cũng xác nhận điều đó, trong những hình ảnh diễn đạt của chúng không có những người đàn ông tóc sáng, và họ tiếp tục di chuyển.

Đây không phải là phiên họp chợ. Vậy nên dòng người xe qua cổng thành thật thưa thớt. Ani tưởng như mình bị lộ diện khi bước qua những cột đá nơi cánh cổng, khi hai lính gác to lớn cứ nhìn xuống cô chăm chặp với sự ngờ vực lạnh lùng. Nhưng không ai cản đường họ cả.

Con đường lớn được trang trí lộng lẫy để mừng đám cưới hoàng gia sắp diễn ra. Những thân sồi cao ven đường quấn giấy đủ màu - vàng, xanh biển, cam, trắng, trông như những phụ nữ ăn diện ngày xuân. Trên thân cây, những dải ruy băng dài giăng ngang bầu trời, biến ngọn cây thành những cổng vòm. Họ đi bên dưới, bóng mát trắng rợp trên đầu, rồi lại tản ra liên tục, một sự lặp lại đều đặn như nhịp trống của các thầy phù thủy. Ở bãi chợ, vật trang trí bằng giấy còn nhiều hơn cả dân chúng. Kinh thành yên tĩnh rực rỡ sắc màu. Ani lại nghĩ nó thật kỳ lạ và đáng buồn, như một chú chim với bộ lông vũ sặc sỡ nhưng mất đi tiếng hót. Mọi thứ run rẩy trong căng thẳng và mong chờ.

Ani dẫn hai người đồng hành đi xuyên qua những ngõ hẹp, tránh những đường phố chính. Họ đến tường thành phía tây và đi dọc theo nó một đoạn đến khu đất của những người làm công. Dãy nhà lụp xụp nép mình dưới tường thành như một con mèo hoang rình mồi trong bóng tối. Mặt trời phía tây vẫn cao và bầu trời xanh thẳm; những người làm công hẳn còn đang ở trên cánh đồng và khu chuồng trại, ráng tranh thủ chút nắng còn lại để đàn gia súc, gia cầm phục hồi sau mùa đông. Cỏ phủ kín con đường sỏi dưới chân cô. Mùa xuân đang hùng lên, cả trong thành phố.

Khi họ đến bên căn nhà màu vàng của Ideca, Talone khẳng khái vào trước. Ông dừng lại nơi ngưỡng cửa và nói: “Thưa công chúa, căn phòng đã chật ních!”

Ani bước đến cạnh ông và thấy tất cả những người làm công đang ngồi trên những dãy ghế cạnh lò sưởi.

“Isi!”. Enna nhảy khỏi chỗ ngồi chạy về phía cửa. Ani ra hiệu cho Talone rằng mọi thứ đều ổn, và ông đứng tránh sang một bên, tra kiếm vào bao. Những người khác đi theo Enna. Chẳng mấy chốc, một nửa những người trong phòng ăn tập thể ôm chầm lấy cô, chúc mừng vì cô vẫn còn sống. Một số người còn chạm vào cô với vẻ thành kính và ngờ vực khiến Ani quay sang Enna với ánh mắt khó hiểu.

“Tôi đã kể cho họ nghe”, Enna nói, “Tôi xin lỗi. Có vẻ đã đến lúc rồi. Tôi cảm thấy thật nhẹ nhõm khi cô trốn thoát được. Tôi đã thấy bóng cô chạy đi đêm đó, và tôi vô cùng sợ hãi. Đàn ngỗng của cô đã đánh thức cả nửa khu nhà. Mọi người chạy đuổi theo. Tôi phải nói với họ tại sao cô bỏ chạy và những kẻ săn đuổi cô là ai. Rồi cả cô lẫn cái kẻ đuổi theo cô đã biến mất trong khu rừng. Và Isi này, cô không biết những ngày này mọi người đã phát điên thế nào vì không biết điều gì xảy ra đâu...”.

“Những con ngỗng trong phòng tôi đêm đó...”.

“Chúng ổn cả”, Enna đáp, “Tôi nghĩ tên cột tóc đã đá con ngỗng đực, nhưng nó là một con cứng cựa”.

“Hắn rồi”, Ani mỉm cười.

“Vậy thì, cô gái chăn ngỗng...”, Razo lên tiếng, luồn qua vai những người khác để đến đứng cạnh Enna, “Cô là công chúa thật sao?”.

“Một cô gái tóc vàng đích thực!”, cô đáp.

Cậu mỉm cười với cô và khẽ nắm vào tay cô. Những người khác lui lại, quan sát cô như thể cô là một con chim lạ lùng với đôi cánh lớn khó đoán.

Cô giới thiệu Talone và Finn với những người làm công. Họ cố gắng giới thiệu lại, lần lượt từng người nói lớn tên của họ. Ani lách qua đám đông ồn ào, hỏi xem tại sao mọi người lại tập trung trong phòng ăn tập thể trong khi bên ngoài trời còn nắng đẹp.

“Đây là tuần nghỉ lễ, cho đám cưới của công chúa...”, Sifrid nói.

“Khi nào?”, Ani hỏi.

“Hai ngày nữa”, Ideca đáp, lần đầu tiên bà cất tiếng. Bà liếc nhìn Ani. “Cuối cùng cô là cô gái tóc vàng đó hả? Vậy thì tốt nhất là cô nên gấp rút, cô bé chặn ngõng ạ, vì chỉ còn đủ thời gian đến ba giờ ngày mai thôi. Hừ, thử nghĩ cái cảnh cưới một ả máu lạnh mà xem! Biết đâu ả sẽ cắt cổ hoàng tử ngay trên giường tân hôn!”.

“Hoặc tiêu diệt Kildenree để che giấu những gì cô ta đã làm...”, Enna thêm vào.

“Quân lính đã hành quân rồi”, Sifrid nói, “Họ đi tuần trước, băng qua cổng chính. Có cả một buổi ăn mừng. Chiến sự giờ đây không còn bí mật nữa rồi!”.

Ý tưởng của Enna làm tình hình có vẻ sáng sủa lên. “Sau khi cô đi, mọi người đã nhờ Tatto lén đặt những thông điệp dưới cánh cửa phòng đức vua. Ẩn danh. Báo rằng công chúa kia là gian lận và cả chuyện kế hoạch chiến tranh của Kildenree cũng là bịa đặt. Tôi không biết liệu chúng có đến được tay đức vua không, hay liệu ngài có tin chúng không, nhưng mọi người đã cố gắng thử...”.

Những ai chưa từng được nghe về bức thư gửi đức vua bắt đầu đặt câu hỏi, và chỉ trong chốc lát cả gian phòng lại rộ lên. Ani nhìn quanh, thấy Conrad ngồi ở góc phòng, tay cậu đặt trên mái tóc. Cô đi ngang qua mọi người để đến chỗ cậu, gỡ một lọn tóc nhỏ phía dưới tấm khăn trùm đầu và kéo nó ra.

“Conrad, tôi xin lỗi!”.

Cậu nhún vai, và cô ngồi xuống cạnh cậu. “Cậu đã đúng về việc tôi là ai nhưng tôi đã nói dối vì tôi sợ!”.

Cô đưa cho cậu món tóc dài màu vàng óng. Cậu cầm lấy, vò nó giữa những ngón tay.

“Tôi đã nói với đám hộ vệ Kildenree trong cung là cô ở đây!”, cậu ngược lên, cằm run bần bật, “Tôi đã muốn họ tìm thấy cô. Nhưng tôi thề là tôi không biết chúng sẽ tìm giết cô! Tôi thề là tôi không biết!”.

“Không sao đâu”, Ani mỉm cười, “Giờ chuyện đó đã qua rồi!”.

Conrad liếc xuống món tóc vàng nhỏ xíu và cậu gần như mỉm cười. “Tôi từng rất muốn giật cái này khỏi đầu cô nhưng cô lắm chiêu thật. Và giờ thì cô lại là một công chúa. Ai mà nghĩ ra nổi chứ?”.

Ani đứng dậy, quay lại những người làm công. Họ đang đứng yên lặng.

“Tôi có điều không hiểu. Trước đây tôi đã nói dối mọi người. Vậy sao giờ đây mọi người lại tin tôi, khi tôi nói tôi là một công chúa?”.

Enna nở nụ cười chân thành. “Vì mọi người hiểu cô!”.

Rồi như thể mọi người cùng đồng thanh. “Đúng thế!”, Bettin nói, “Cô là cô gái chặn ngõng của chúng tôi!”.

“Là công chúa tóc vàng”, Conrad nói, quay sang nhe răng với cậu bé đứng bên cạnh.

“Cô là Isi”, Razo nói.

Enna nắm tay áo cô. “Và cô là Ani!”.

Ani cười, cúi xuống, mắt cô ướt nhòe.

“Phải rồi, giờ mọi người gọi cô thế nào nhỉ?”, Razo hỏi.

Ani nhún vai. “Gì cũng được, Razo à!”.

Một vài người thì thầm. “Chà, giờ không thể gọi cô ấy là Isi hay Ani nữa. Cô ấy là một công chúa cơ mà!”.

Enna nhận ra ba người họ đã đi bộ từ lúc bình minh. Chẳng mấy chốc, cả ba lữ khách được mời dùng món hầm hầm lại và bánh mì không còn mới lắm. Ideca tự mình phục vụ họ. Ani nhận thấy đĩa của mình có

nhiều hơn thường lệ. Cô cảm thấy lo lắng, cả về dự định nhờ những người làm công giúp đỡ lẫn việc phải đối mặt với những người Kildenree lần nữa, nhưng cô phải cố làm dịu dạ dày đang sôi lên và ăn thật nhanh.

Trong lúc họ ăn, nhiều người lại gần Finn. Vài người nhận ra Finn trong phiên chợ, họ hỏi anh ở đâu và bán thứ gì. Finn trả lời các câu hỏi của họ và anh làm Ani sững sốt khi tỏ vẻ hài lòng vì được chú ý, đặc biệt từ Enna. Anh thích thú với những gì cô nói hơn là đĩa thức ăn và không ngại ngừng chút nào khi cô chạm vào vai anh.

Khi Ani ăn hết đĩa của mình, cô nhận ra nhiều người làm công đang đem về những cây móc và gậy, đội nón lên, trong khi những người khác chuẩn bị hành lý và rù rì gì đó với nhau.

“Có chuyện gì thế?”, Ani hỏi.

“Mọi người sẽ đi với cô, Isi! À không, thưa... thưa tiểu thư!”. Razo ưỡn ngực, nắm cây gậy đưa ra phía trước bằng cả hai tay. “Mọi người sẽ bảo vệ cô, trong truyền thống gìn giữ hòa bình, tự nguyện và không cần yêu cầu, luôn sẵn sàng với gậy trong tay!”.

Ani đứng dậy.

“Chúng tôi trở về để mong cầu sự giúp đỡ của mọi người. Vậy mà trước cả khi tôi mở lời, mọi người đã sẵn sàng chờ ở cửa!”.

“Đừng ngạc nhiên thế chứ!”, Enna nói, “Giờ cô nên biết rằng những người từ vùng Forest đều rất can đảm và trung hậu. Một cây thông liệu có đuổi chim ra khỏi tán cây hay đuổi rong rêu khỏi vỏ cây không?”.

“Vậy tôi là rong rêu trên vỏ cây mọi người sao?”, Ani bật cười.

Enna ôm lấy eo cô lắc đi lắc lại.

“Công chúa, cô là cây rêu đúng nghĩa nhất mà tôi được biết đấy!”.

“Cảm ơn mọi người vì đã sẵn lòng giúp đỡ. Nhưng trước khi chúng ta đi, tôi muốn mọi người hiểu rõ sự nguy hiểm. Nhóm người Kildenree và nàng công chúa giả kia đã thăm sát phân nửa toán hộ vệ đồng hương. Đây không phải là một trò chơi!”.

“Chà, chúng tôi vẫn sẽ làm thôi!”, Beier nói.

“Mọi người sẽ cùng đi với cô!”, giọng Enna chắc nịch, “Những người từ vùng Forest là người thế nào chứ?”.

“Nhưng...”, Ani đáp.

Enna đưa tay lên cằm.

“Isi này, tôi biết cô lo lắng sẽ có người bị hại và cô nghĩ rằng đó là lỗi của cô. Đừng thế! Mọi người đều hiểu sự nguy hiểm. Nhưng chúng tôi là dân xứ Bayern, không ai lùi bước trước trận chiến cả!”.

Một vài người làm công nện đầu gậy xuống sàn. Ai đó hét lên: “Vì Bayern!”.

Ani bật cười, lấp bắp và cuối cùng mới nói được: “Cảm ơn mọi người!”.

Talone gật đầu, bước lên trước.

“Tốt rồi. Mọi người hãy nghe này!”. Sự chú ý chuyển về phía ông. Mấy cậu bé đứng thẳng dậy và ưỡn ngực như thể họ là binh đội chính quy vậy. “Bọn hộ vệ của kẻ giả danh sẽ muốn giết chúng ta trước khi ta có thể vào được hoàng cung. Nhiệm vụ của các bạn là bảo vệ công chúa. Đừng đánh, trừ phi chúng tấn công các bạn, và đừng rời khỏi cô ấy. Mục tiêu của chúng ta là đến được chỗ đức vua. Thật tốt là chúng ta đồng người. Chỉ ba chúng tôi thôi thì có lẽ chúng sẽ quăng chúng tôi qua một bên và xé rách cổ chúng tôi trước khi đức vua có thể nghe được câu chuyện!”.

“Việc thuật lại câu chuyện sẽ là nhiệm vụ của tôi!”, Ani nói, “Nếu đức vua không tin, mọi người hãy quay lại đây, đừng gây ra điều gì. Tôi muốn mọi người trở về bình an!”.

Enna quay qua cô. “Tôi sẽ không để cô một mình đâu, tôi đã nói là không!”.

“Tôi nghiêm túc đấy, Enna. Nếu đức vua không tin, chuyện sẽ không hay đâu!”.

“Rồi ta sẽ thấy thôi!”, Enna cứng cổ.

Ani định mở miệng nhưng Talone nắm khuỷu tay cô. “Công chúa”, ông thì thầm.

Cô gật đầu.

“Với những ai đã sẵn sàng, đến lúc chúng ta khởi hành rồi!”.

Ani dẫn đầu đoàn người.

Đi trước đám đông trang bị gậy gộc trong bộ quần áo xanh màu lá và khăn trùm đầu cũng màu lá, cô có cảm giác mình như là chú chim báo hiệu mùa xuân hơn một người chỉ huy hay công chúa. Đội quân bé nhỏ gồm những người coi sóc gia súc trong những đôi ủng lấm lem, tay nắm chặt gậy và nhìn quanh với sự lo lắng pha chút tự hào. Talone mang theo thanh kiếm, mắt ông ánh lên màu thép, mái tóc ông điểm bạc, dáng ông rắn chắc như thể bước ra từ những bức tường thành đá. Ông sải bước bên Ani và quan sát con đường một cách cẩn trọng như thể ông đã từng trông coi cánh cổng tây của hoàng cung vậy. Không ai nói gì. Ani thấy gánh nặng trách nhiệm về sinh mạng của họ như áp lực của con gió đè lên lưng. Cô chẳng phải nữ hoàng cũng không phải tướng lĩnh, nhưng họ đã theo cô.

Một bức tường bao quanh cung điện, trên đỉnh được gắn những chấn song nhọn trông như răng nanh, những phiến đá trên nó bị cháy xém từ những trận đánh trong quá khứ. Cánh cổng cung điện đang mở, có vẻ như đức vua không hề sợ bị xâm lấn khi quân đội của ông đang xâm chiếm nước khác. Có mười hộ vệ đang trong phiên gác khi nhóm người của Ani tiến đến.

“Chúng tôi đến đây để xin diện kiến đức vua”, Ani nói.

Tên lính gác đứng trước lắc đầu.

“Không thể được!”.

“Chúng tôi có điều muốn nói về cuộc chiến. Chúng tôi đã phát hiện ra những thông tin thiết yếu liên quan tới cuộc chiến tranh với Kildenree. Xin anh hãy để chúng tôi qua, hoặc chí ít hãy gửi lời trực tiếp đến đức vua!”.

“Không thể làm điều đó được”, viên lính canh gần giọng. “Các người rời khỏi đây nhanh lên!”.

Ani ước - không phải lần đầu tiên như thế - rằng cô được sinh ra với tài năng thuyết phục người khác. Ani chắc rằng Selia có thể qua được những tên lính kia chỉ với một vài từ mê hoặc. Cô thấy Talone nắm chặt chuôi kiếm. Cô sẽ không giết những người lính canh cung điện hoặc để những người làm công mạo hiểm với một cuộc cãi vã vô ích thế này.

“Xin hãy làm ơn!”, cô nói, ngụ ý với tất cả những lính canh đang chặn ở cửa ngõ, “Ai trong các anh cũng được, chỉ cần gửi cho đức vua một thông điệp thỉnh nguyện. Rằng chúng tôi xin diện kiến đức vua!”.

“Không thể được”, tên lính vẫn chẳng chút nao núng.

Một cơn gió khê khều vào tai Ani, gợi ý cách vượt qua. Cô lắc đầu. Một cơn gió giống như cơn đã hình thành nơi cánh đồng chắn ngõng chống lại Ungolad có thể thổi ngã vài tên lính, nhưng cần phải nhiều hơn thế để chiếm được vị trí của những lính canh này. Sau trò biểu diễn hô mưa gọi gió, chắc cô sẽ bị nhốt trong xà lim dưới hầm cung điện, lắng nghe những con gió qua những chấn song mang theo tin tức về cái chết ở Kildenree.

“Vậy chí ít hãy cho tôi biết điều này...”.

“Cũng không thể cho cô biết gì cả!”, tên lính bướng bỉnh.

“Kẻ nào đang nói giọng của vùng Forest mà cứ không thể, không thể hả?”.

Một người làm công bước lên từ giữa đám đông. Anh ta là Offo, một trong những người chăn cừu lớn tuổi, chưa từng nói gì với Ani. Cô đã tự hỏi sao anh lại thấp tùng cô. Với một chút lo sợ, cô đợi nghe Offo sẽ nói gì.

“Ratger đây phải không? Nhìn kia Beier, đó là Ratger, từng là thằng nhóc chăn heo của chúng ta đấy!”.

Beier gạt cái đầu bồm xồm của mình và giữ vẻ bình thản, chẳng mấy quan tâm.

“Tôi nghe nói anh của nó lấy được một cô gái trong thành, thế rồi thằng nhóc chần heo chuyển vào đó sống với họ, được trao cho mũi giáo, tấm khiên hồi lễ hội Mặt trăng mùa đông gần ba năm trước!”.

“Thôi ngậm miệng đi, Beier!”, tên lính canh Ratger nói, “Tao phải làm nhiệm vụ. Nếu có kẻ mặc áo nhưng về mặt con buôn tới cánh đồng của mày và nói Làm ơn cho tôi một con heo, mày hẳn cũng sẽ bảo nó nhét cục than vào miệng mà nuốt trọng đi thôi!”.

“Nhưng nếu anh ta là một người bạn cũ và nhờ tao gửi cho con heo một tin nhắn theo cách thật dễ thương, tao sẽ làm với nụ cười trên môi!”.

Môi của Offo cong lên với một nụ cười cường điệu quá mức, để lộ hàm răng lớn và vuông vức như của một con la. Ratger đảo mắt, dậm chân hai lần một cách cáu kỉnh. Anh ta chẳng còn dáng vẻ của một lính canh cam chịu nữa.

“Nghe đây, Ratger!”, Razo nói. Cậu bước tới, tay cầm một cành thông thẳng và cổ bạnh rộng, gần rõ từng chữ từ thân hình thấp bé của mình. “Đây là cô gái chần ngỗng, người đã chống lại năm tên trộm cao to để bảo vệ đàn ngỗng một mình. Cậu đã bao giờ từng làm chuyện gì tương tự chưa? Đức vua muốn tôn vinh cô ấy, cậu biết đấy, và ngài sẽ không vui nếu biết rằng cậu đã ngăn cô ấy nơi cửa như thể cô ấy là hạng đầu trộm đuôi cướp cùng với vẻ ta đây của cậu!”.

Ratger liếc nhìn nụ cười châm biếm của Offo và thở dài.

“Thôi cái nụ cười đểu cáng ấy đi, Offo. Tôi không thể đưa các người đến chỗ đức vua. Và tôi cũng không thể chuyển lời. Ngài thậm chí chẳng có ở đây. Mọi người đều đi cả rồi, hành quân cùng quân đội, cũng như chuẩn bị làm đám cưới cho hoàng tử ở nơi nào đó”.

“Nơi nào?”, Ani hỏi dồn.

“Tôi không biết”, Ratger nói với vẻ mỉa mai trên môi, “Không biết làm sao hoàng tử quên mời tôi đi dự đám cưới!”.

“Tatto!”, Enna bắt chợt chỉ về phía xa trong sân cung điện, nơi một thị đồng nhỏ đang bước thong dong trong bóng chiều, đang đưa một cái sọt rỗng.

“Tatto!”. Ani cũng hét lên qua vai những lính canh.

Cậu quay lại, thấy nhóm người làm công đang tập trung ở cánh cổng liền nhảy căng lên chào họ bằng một nụ cười.

“Đến gặp đức vua, đồ ngốc ạ!”, Enna đáp, “Đức vua đâu?”.

“Tôi không biết, nhưng không phải vì tôi chỉ là một đứa học việc đâu, mà bởi vì không ai thật sự biết điều đó. Tôi chỉ nghe loáng thoáng nơi đó hẳn phải ở một căn nhà ở vùng thôn quê, đủ lớn cho một đám cưới và nằm trên đường ra chiến trận. Tôi đoán họ không mong muốn những vị khách không mời xuất hiện”. Cậu nhìn đám đông một cách ma mĩnh, khiến họ hiểu rằng họ cũng là những khách không mời.

“Tôi cần cậu giúp”, Ani nói.

Cậu khoanh tay nhìn cô. “Cô có thật sự là người mà tất cả bọn họ...”, cậu bé phất tay về đám đông người làm công, “... nói về không?”.

“Đứng thế!”, Ani trả lời.

“Tôi cũng nghĩ thế. Tôi kể với bố, rằng cô gái chần ngỗng không chịu gặp đức vua. Cô ta hẳn phải đang giấu điều gì đó, rằng cô gái chần ngỗng với cây gậy gậy đôi, với đôi bàn tay xinh xắn...”, Tatto bồng đỏ mặt và cúi gằm xuống.

“Ratger, có phải anh được lệnh không nói gì với tôi không?”, Ani hỏi.

Ratger liếc nhanh về phía Offo và nhìn Ani. “Cô muốn gì?”.

“Anh có thể cho tôi biết tên của tể tướng không?”.

“Thiaddag”, Ratger đáp.

“Phải rồi. Nhưng có một người tôi đã gặp khoảng sáu năm về trước khi ông đến Kildenree. Ông có còn sống không?”.

“VẬY ĐÓ LÀ ODACCAR”, một người trong đám lính canh nói, “Ông ta đã từ quan rồi, bỗng dưng bệnh tật gì đó, đại loại thế!”.

“Đúng rồi”, Ratger tiếp lời, “Ông ta đang ở khu phục dịch, bên kia khu nhà từng là chỗ để xe ngựa”.

“A...”, Ani đáp, bắt đầu cảm thấy tí gì đó nhẹ nhõm. “Tatto, tôi cần cậu phải thật nhanh. Chạy đến chỗ Odaccar. Nói với ông ấy tôi là ai, nói ông ấy rằng tôi đang đợi ở đây, chờ được cho qua cổng và muốn gặp ông ấy”.

Cô quay lại Ratger: “Nếu ông ấy cho gọi tôi, tôi được qua đúng không?”.

Tên lính gật đầu, và Tatto chạy đi.

Khi cậu quay trở lại, những lính canh để Ani, Talone, Finn và Enna qua cổng. Những người khác được yêu cầu ở lại. Ani bước vài bước vào trong sân khi nghe Ratger hỏi vọng phía sau: “Giờ thì Offo, nói cho tôi biết cô ta là ai?”.

Tatto dẫn bốn người vào bên trong sân, dọc theo bức tường bao ngoài, nhấn mạnh rằng dẫn họ đi qua cung điện sẽ làm mất đi sự sạch bóng của sân nhà. Rồi họ đi lên những bậc thang của dãy nhà từng là nơi để xe ngựa. Hành lang trắng được sắp thành hàng với những cánh cửa gỗ thông tự nhiên, hầu hết đều được mở, để lộ ra những phòng ngủ nhỏ, sạch sẽ. Trên mỗi chiếc ghế của từng phòng là khuôn mặt mờ ảo của những người hầu trong lâu đài, các nữ quản gia, những tổng quản, những bầy tôi cấp cao, đang ngồi nhìn ra khung cửa sổ về phía khoảng sân tĩnh lặng. Tóc họ đã bạc trắng như quần áo tang và đôi mắt vô hồn, trông chờ cái chết. Một người phụ nữ quay về phía họ khi họ đi ngang cánh cửa phòng bà. Ani gật đầu. Người phụ nữ quay trở lại với khung cửa sổ.

Gần cuối dãy phòng, họ tìm thấy phòng của viên tể tướng ngày xưa. Ông cũng thế, ngồi trên chiếc ghế và nhìn qua khung kính cửa sổ, nhưng khi ông quay về phía tiếng động nơi cửa, nét ưu tư lộ rõ trên hàng chân mày và đôi mắt ông ánh lên vẻ tò mò. Cô nhớ rằng lần đầu tiên được nghe giọng người Bayern là từ chính miệng ông, cách từng từ ngữ có vẻ như đan lại với nhau, từ nọ nối tiếp từ kia tạo thành một chuỗi đều đều. Cô đã thấy thích thú âm thanh đó. Giờ cô phải nhắc nhở chính mình, để chắc chắn rằng cô nói với ông bằng chính giọng của người Kildenree.

“Thưa ông, cháu từng được gặp ông khi còn là một cô bé và ông đã đến thăm vương quốc của mẹ cháu”.

Ông gật đầu, chân mày cau lại.

“Cô không phải người mà ta đã gặp cùng với hoàng tử”. Ông xua tay như muốn diễn tả mọi thứ cùng lúc. “Chúng ta đã sửa soạn một đám cưới, ta nhớ điều đó. Nhưng một cô gái khác cưới hoàng tử cơ...”. Ông nhún vai. “Cả hai cô trông tựa tựa như nhau”.

Ani chờ ông cho phép để ngồi xuống mép giường và thuật lại câu chuyện về mưu đồ, về những kẻ sát nhân và về cuộc chiến. Người đàn ông lớn tuổi lắng nghe một cách chăm chú, xen vào những câu hỏi và đón nhận những câu trả lời với những vết nhăn hằn sâu trên trán.

“Đó là sự thật, thưa ông!”, Talone nói. “Tôi là nhân chứng cuối cùng của vụ thảm sát!”.

“Và cháu đã thấy hộ vệ của công chúa giả kia cố giết cô gái tóc vàng này những hai lần”, Enna thêm vào.

Viên tể tướng tắc lưỡi.

“Chiến tranh. Đó là thứ đã giết đức vua quá cố và hai người con khác vài năm trước. Đó là điều mà hoàng hậu duyên dáng kia và ta đã cố gắng tránh. Chúng phủ xuống đầu chúng ta như vô vàn loài chim ưng sát thủ. Không thể chịu được chiến tranh. Hừm, nhưng Thiaddag giờ đây không giống thế. Lão thích những thứ như vậy. Không cảm thấy thỏa mãn với chúng. Ăn hết chúng như ăn bánh mâm xôi trắng miệng. Và các người biết ta nghĩ thế nào về Thiaddag không...”. Ông liếc nhìn mọi người, thè lưỡi.

“Họ đã đi về phía bắc”, Ani nói, “Về phía khe núi để xâm chiếm Kildenree. Trong ba ngày nữa, hoàng tử và Selia sẽ cưới nhau. Ông có biết liệu họ đang ở đâu không?”.

“À, phải rồi, miền bắc, đám cưới... Họ sẽ đi đến đền trang ở hồ Meginhard. Chính đức vua đã tổ chức lễ cưới của ông ở đó. Ta đã có mặt. Điều đó đã trở thành truyền thống rồi. Lẽ ra ta không nên lấy làm ngạc nhiên!”. Ánh mắt ông ánh lên những kỷ niệm, đôi môi mấp máy nụ cười.

Ani thở dài. “Hồ Meginhard. Tốt. Chỉ ít chúng ta cũng biết là ở đâu!”. Cô quay lại nhìn Enna: “Ta có thể đến đó trong ba ngày không?”.

Enna nhún vai. Nơi duy nhất cô biết ngoài vùng rừng Forest là kinh thành này. Ani có thể thấy hàm của Talone nghiêng lại một cách lo lắng rằng ông không biết địa hình đủ rõ để đưa ra câu trả lời.

“Ba ngày...”, Odaccar nhắm nghiền mắt, như đang cố hình dung ra bản đồ trong đầu. “Đi bộ thì các người có thể đến đó trong ba ngày, có thể là bốn...”.

“Như thế không được!”, Ani chồm về trước và chạm vào tay Odaccar, “Thưa ông, chúng cháu cần có ngựa. Chúng cháu phải đến đó kịp lúc để ngăn cản đám cưới và cuộc chiến. Nếu không những người như Thiaddag sẽ đạt được mưu đồ...”.

Odaccar cau mày.

“Ông đã từng nắm quyền lực lớn nơi vương quốc này. Ông có bạn bè ở khu chuồng ngựa không? Có thể tìm ngựa cho chúng cháu không?”.

“Ta sao? Không, chúng nghĩ rằng ta đã già và vô dụng!”.

“Làm ơn...”, Ani cố không bỏ cuộc, “Chúng cháu không có đủ tiền để mua ngựa. Chúng cháu cũng không đủ thời gian để tìm cách trộm chúng. Cháu phải đến được hồ Meginhard trong thời gian ít hơn ba ngày, và cách duy nhất để có thể làm điều đó là tìm được ngựa ngày hôm nay, với sự giúp đỡ của ông. Ông có nghĩ ra cách nào giúp chúng cháu không ạ?”.

Odaccar vò trán.

“Cũng có thể!”, rồi ông mỉm cười, những nếp nhăn giãn ra thành những đường cong dài dễ chịu, “Có thể nếu họ không biết rằng đó là ta”.

Ông đứng dậy cạnh chiếc bàn nhỏ và lục tìm một tấm giấy da, sai Enna thêm nước vào lọ mực. Bốn người đứng cạnh, xoa tay lo âu khi ông viết nguệch ngoạc trên giấy những nét đậm, cầu thả bằng một cây viết lông ngỗng te tua. Ông làm một con dấu với cái tay nắm bạc của ngăn kéo nhỏ và phẩy nó trong không khí.

“Cá rằng chúng không biết ta giữ một thứ như thế này!”. Ông ký tên, đóng dấu cuối bức thư.

“Giờ thì, nó là lệnh bài cho các người để có được lũ ngựa. Ta không nghĩ rằng tên tổng quản chuồng ngựa hay hoạnh hợc đó dám hỏi xem tế tướng nào đã ký bức thư này”.

Ani nắm lấy tay ông đầy vẻ biết ơn.

“Ông đã làm một việc thật cao thượng, thưa ông!”, Talone nói.

Odaccar cười lớn, vỗ vào bụng. “Được nhờ cậy là điều tốt, ta nghĩ thế!”. Những nếp nhăn quanh đôi môi và mũi ông tập trung lại như thể chúng hiện diện chỉ để đỡ lấy nụ cười.

Enna cầm tấm giấy da khô. Ani nhờ cô cùng Finn đi tìm người tổng quản chuồng ngựa. Trong lúc đó, Ani nài nỉ Tatto đưa cô và Talone đến cung điện của Selia.

“Cần phải thế, Talone. Nếu chúng ta có thể đến được hồ Meginhard kịp lúc, chúng ta cũng không thể xin diện kiến đức vua trong bộ đồ chăn ngỗng này. Tôi chỉ cần một trong những bộ váy cũ từ tủ quần áo của Selia. Rồi tôi có thể đóng vai công chúa Napralina-Victory và đám hộ vệ có thể đưa chúng ta qua khỏi những cánh cửa”.

“Chờ đã, chờ đã, Isi!”, Tatto lấp bắp, “Cô có biết lén vào phòng công chúa là điều nghiêm trọng thế nào không, nhất là với một thị đồng đã tuyên thệ như tôi, người sẽ được nhận tấm khiên và mũi giáo trong hai năm nữa?”.

“Tôi phải lấy một bộ váy phù hợp, Tatto, không thì họ sẽ chẳng bao giờ tin tôi là em của công chúa đến dự đám cưới. Với lại, đó thực ra là phòng của tôi, đúng không nào? Đưa công chúa đến phòng của nàng có trái lại lời thề của cậu không?”.

“Nhưng nếu mọi người bị bắt và họ không tin rằng cô là công chúa...”.

“Chỉ cần nói với họ là tôi đã bỏ bùa cậu!”, Ani đáp. Mắt cô mở to hơn, môi cô mím lên trêu chọc. Dù căn phòng không có gió, Ani vẫn nhận thấy một làn gió nhẹ khiến viền áo, ống tay và đầu khăn choàng sột soạt một cách vô hình. “Chẳng khó để mọi người tin điều đó đâu!”.

Tatto nuốt khan, gật đầu. Talone chăm chú nhìn, và Ani ngượng ngập thả cơn gió đi.

“Tôi có từng kể với ông rồi mà...”, cô nói với Talone.

“Tôi cứ tưởng công chúa chỉ ẩn dụ thôi...”, ông mỉm cười lắc đầu, “Nếu hoàng hậu thấy công chúa...”.

Không ai nghi ngờ khi họ đi qua cung điện, dù cậu thị đồng lau bàn tay ướt đầm mồ hôi hết lần này đến lần khác, hồi hộp sợ bị túm lại quăng vào ngục tối. Cuối cùng, cậu ra hiệu về phía một dãy cửa, chỉ cho họ biết và rút lui khỏi hành lang.

Những cánh cửa nặng gấp đôi, làm bằng gỗ hồ đào sẫm, viền của chúng chạm trổ những dây leo và những bông hoa hé nở. Tay nắm bằng đồng thau mở ra và họ vào được bên trong.

Một khung cửa sổ dài hướng ra khoảng sân bên dưới, trải đầy ánh sáng vào căn phòng. Trường kỷ bằng gỗ sẫm với nệm nhung mỏng, những ngọn chúc dài treo lủng lẳng óng ánh sắc pha lê, những tấm thảm dày in dấu ủng của Ani khi cô bước đi, các bức tường sơn màu gụ và màu cam thẫm, những tấm thảm thêu hình động vật hoang dã với đôi mắt và cặp sừng thêu chỉ vàng, nhiều tấm màn dệt lạ lùng với đủ loại màu sắc tự nhiên trên cửa sổ, mùi sáp ong tinh khiết và tinh dầu hoa hồng phảng phất. Ani chìm đắm trong sự sang trọng quen thuộc, như bị chìm xuống nước không thể thở nổi.

Đây lẽ ra là phòng của mình, cô nghĩ.

“Ông ở đây một lát được không Talone?”, Ani nói. Cô rời phòng chính vào phòng thay đồ và tìm thấy tủ quần áo đầy ắp những chiếc áo choàng. Chúng tỏa ra mùi thơm của đinh hương và oải hương. Không phải tất cả những bộ váy cô mang theo từ Kildenree đều được treo nơi móc áo thép. Bộ váy màu vàng và trắng lộng lẫy nhất đã không còn, đó là bộ đã được người thợ may giỏi nhất chuẩn bị cho cô mặc lúc làm cô dâu. Ani tháo bộ váy có màu xanh nhạt của hồ nước, bộ đã được nhuộm cho hợp với màu mắt của cô, ướm trước ngực rồi nhìn vào tấm gương dài. Cô nghĩ, mình trông như một cô gái chần chừ nâng một chiếc váy tưởng tượng.

Ani tháo khăn trùm đầu và để nó rơi xuống sàn. “Ta sẽ không lẫn trốn nữa”, cô nói với bóng mình trong gương. Hai bàn chân, một trong gương và một là bàn chân thật gạt tấm khăn choàng sang một bên. Tóc cô đang buộc cao giờ gỡ ra, thả rơi xuống. Cô nhặt một cái lược của Selia - thật ra là cái lược của chính cô. Nó được mạ bạc, có khuôn mặt của một chú ngựa và một núm tròn cứng trên cán. Cô chải những lọn tóc rối cho đến lúc chúng thẳng ra. Mặt trời đang chìm dần ở hướng tây, chiếu những tia sáng màu cam rực rỡ từ chân trời lên mái tóc cô. Cô di chuyển và nó lóe lên những tia vàng trong ánh sáng.

Ani ướm chiếc váy lên mình, những tia nắng hoàng hôn làm mắt cô sáng lên. Khuôn mặt cô như một đóa hồng vàng, lộng lẫy hết như mẹ.

“Nhưng khác!”, Ani thì thầm. “Không phải mẹ. Là chính mình. Ani. Isi!”.

Cô cẩn thận gấp chiếc váy màu xanh, bọc nó trong tấm vải lanh mà cô tháo khỏi buồng ngủ của công chúa. Cô chỉ nhanh chóng nhìn một cách ghen tỵ tấm nệm dày hai gang tay và để cơ thể mình khát khao cảnh tượng đó trong giây lát. Tấm lưng và đôi chân cô vẫn còn in hằn từng thanh mỏng trên chiếc giường nhỏ ọp ẹp những tháng ngày qua.

Ani vừa phát hiện ra đôi dép làm bằng da bê nhuộm màu xám của vỏ sò thì nghe thấy từ phòng ngoài tiếng kim loại chạm nhau chói tai. Cô hé nhìn qua cánh cửa. Talone đang đứng giữa phòng, thanh kiếm đã tuốt, phía trước ông là Ishta.

Ishta đóng cánh cửa phía sau hắn và khóa nó bằng một tiếng lách cách đáng lo ngại. Hắn cười.

Ani nhớ đến mùi hôi thối từ miệng hắc khi hắc nắm tay cô đặt lên môi trong dịp lễ hội Mặt trăng mùa đông. Ta sẽ cắn đứt một ngón tay, và hàm răng hắc, màu nâu lổn nhổn, tạo nên ấn tượng rằng hắc thối rữa từ trong ra ngoài.

“Ta thấy người còn sống cơ à?”, Ishta nói. Mắt hắc nhìn vào người đội trưởng cũ. Hắc tuốt kiếm khỏi bao và vung nó dưới ánh sáng mặt trời, phản chiếu những tia nắng lên gương mặt Talone. “Đáng yêu làm sao. Ta yêu cái giấc mơ lặp đi lặp lại, để ta được giết người hết lần này đến lần khác!”.

“Ishta”, Ani nói.

Hắc nhìn thấy cô và cặp chân mày nhướng lên, ngạc nhiên nhưng không tức giận.

“Vì danh dự, thưa công chúa!”, Talone nói, “Tôi xin được đấu với hắc một mình!”.

Ani hiểu rằng ông không mong đợi một con gió sẽ thiên vị cho ông trong cuộc đấu này, và cô gật đầu.

“Phải rồi, không cần giúp đâu, công chúa bé nhỏ!”, Ishta nói. “Vị tướng quân tốt bụng đây muốn được chết trong riêng tư!”. Hắc nhếch mép cười nhạo Talone.

“Ta hi vọng mi không thấy giận việc ta giết Dano cái hôm trong khu rừng. Ta nhớ rằng những gì Dano có thể dùng tự vệ là một con dao làm bếp. Mi tạo nên một thứ thối tha thế nào. Hừm, ta chỉ cảm thấy thỏa mãn khi Ungolad đâm xuyên mi!”.

Cơn giận của Talone không hiện trên gương mặt ông. Ông nắm chặt chuôi kiếm và nhún chân một lúc, như thể kiểm tra độ chắc của sàn nhà. Rồi lưỡi kiếm của ông đưa lên, vung qua những tia nắng mặt trời và chém mạnh xuống Ishta. Kiếm của hắc giương ra phía trước, nụ cười chuyển thành vẻ giận dữ. Ishta đáp trả nhát kiếm, tiếng kim loại rung lên, như tiếng chuông của sự chết chóc. Không ai nói gì. Đây chẳng phải trò chơi của những chiến binh trẻ nhằm kiểm tra sức mạnh hay thể hiện mình. Đây là cuộc chiến với kết thúc là cái chết, mỗi đấu sĩ phải quan sát ánh mắt đối thủ, chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Lưỡi kiếm của họ chất chứa một ý chí kinh khủng. Với mỗi nhát kiếm, kẻ kia hi vọng sẽ đâm trúng da thịt người này. Mỗi nhát, hai thanh kiếm lại chạm nhau, âm thanh kim loại vang rền tạo nên một thứ giai điệu tình quái. Ani không thể kiềm chế, đôi chân cô run lên, nhưng cô không dám ngồi xuống. Sức mạnh của cú đánh từ Ishta đẩy Talone ngã xuống. Hắc giữ ông sát xuống sàn, lưỡi kiếm của hắc ép dần vào cổ ông. Ishta liếc lên Ani, và trong tích tắc đôi mắt hắc như muốn nói: Kế tiếp sẽ là người!

Talone đẩy mạnh tên lính về phía sau. Một chiếc bàn với chân đỡ mong manh vỡ vụn ra, đổ sụp dưới sức nặng của hắc. Talone nhanh chóng đứng dậy trước khi lưỡi kiếm của Ishta vung lên cao tấn công ngược lại. Tên lính có ánh lửa trong mắt. Hắc thét lên giận dữ với mỗi nhát kiếm phản công, lặp đi lặp lại đến khi hắc đẩy thanh kiếm với toàn bộ sức mạnh về phía ngực Talone. Talone tránh được nhát kiếm bằng cả thân người. Ishta đã vung một nhát quá mạnh, nghĩ rằng lưỡi kiếm sẽ bị chặn lại bởi Talone. Sức nặng của thanh kiếm và quán tính đã đẩy hắc về phía trước, làm hắc vấp ngã. Talone xoay người, nhẹ nhàng như một con chim ưng đang lao xuống, đâm mũi kiếm xuyên qua người Ishta. Xuyên qua lưng hắc vào tận tim, như cách Ishta đã làm trong rừng với người lính trẻ Adon nhiều tháng trước. Ishta há hốc mồm và thở hắt, đập mặt xuống sàn, không cử động nữa.

“Talone”, Ani gọi.

“Hắc đã giận dữ...”, hơi thở của Talone nặng nề, “Lẽ ra hắc không nên đấu với tôi khi đang giận dữ!”.

Talone kéo cái xác ra sau một chiếc trường kỷ thấp. Nơi Ishta ngã xuống có một vũng máu nhỏ, màu máu đỏ sẫm trên mặt sàn gỗ sẫm màu hơn, như trắng non trên nền trời đen kịt. Talone ngồi trên mép một chiếc ghế chân chim thanh nhã và nhìn vào vũng máu sẫm.

Người đàn ông này, Ani nghĩ, nên có một mái ấm và một cậu con trai bụ bẫm trên lòng, không phải với một thanh kiếm như bản.

“Ông ổn chứ?”.

“Tôi không thích giết chóc!”.

Ani đứng cạnh chân của cái xác, ôm gói đồ vào ngực. “Ta có nên che hắc lại không?”.

“Không, cứ mặc kệ hân!”, Talone nói.

Ông đứng dậy và đổi thanh kiếm được rèn ở vùng Forest với thanh kiếm đúng nghĩa hơn của kẻ đã chết, giống thanh kiếm ông đã từng đeo khi là hộ vệ của công chúa.

“Đến lúc đi rồi”.

Họ bỏ Ishta lại, kẻ sẽ được phát hiện lúc nào đó bởi một hầu phòng không may, và đóng cánh cửa phía sau lưng.

19. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 19

Ở ngoài sân, viên tổng quản khu chuồng ngựa - một người đã lớn tuổi nhưng có mái tóc dày rậm như một thanh niên - đang chuẩn bị mười hai con ngựa, con nào cũng lùn, gầy nhom hoặc đã già, lộ ra những đặc điểm có họ hàng với loài lừa.

“Như thế không đủ đâu Talone!”, Ani nói.

“Có lẽ vậy”, Talone trả lời, “Nhưng tôi sẽ làm lạ nếu tìm ra được mười hai người có khả năng cưỡi ngựa trong đoàn chúng ta”.

Ani và Talone tiến đến gần. Viên tổng quản liếc mắt nhìn họ rồi bước ra, dáng đi vụng về hết như một chú ngựa con.

“Anh quản chỗ này à?”, ông ta hỏi Talone.

“Tôi cơ!”, Ani lên tiếng.

Ông ta quay ngoắt sang Ani, nhìn chăm chăm vào cái đầu trần của cô.

“Ông chỉ có bao nhiêu đây ngựa thôi sao?”, Ani hỏi.

“Cô là ai?”, viên tổng quản giọng hơi the thé, “Cô cần mấy con ngựa này làm gì?”.

“Phục vụ chiến tranh”, Ani đáp, “Tể tướng lệnh thế, ông chỉ cần biết vậy thôi. Giờ chúng tôi muốn hỏi ông về lũ ngựa!”.

Ani hi vọng rằng trông cô không đến nỗi quá ngô nghê trước những lời lẽ táo bạo vừa thốt ra. Thú thật là bản thân cô cũng bất ngờ khi nghe những lời như thật ấy. Talone nhìn cô, đôi mắt như đang cười.

“Nhìn đây!”, viên tổng quản lên tiếng, “Hầu hết ngựa đều theo đoàn quân về phía bắc cả rồi, chúng tôi còn phải giữ lại một ít cho những sứ giả đưa tin hoặc phòng hờ những trường hợp khẩn cấp. Giá mà tể tướng đừng mãi mê với chiến tranh, quan tâm đến loài vật thì tể tướng cũng sẽ biết điều này!”.

“Con kia thì sao?”, Ani chỉ tay vào cái chuồng ngựa xa xa, gần nơi cô đã gặp Falada. Một con ngựa nâu cao đang đi tới đi lui trong chuồng.

“Con ngựa đó không ai cưỡi được cả, cô gái ạ! Nó chưa được thuần, và nó cũng không chịu nghe lời những tay cưỡi ngựa kém cỏi đâu!”.

Ani cười. “Tôi đã cưỡi nó rồi. Tôi sẽ cưỡi con ngựa nâu đó!”.

Mấy tên chăn ngựa nghĩ rằng sẽ có trò để cười nếu cho cô gái tóc vàng này tự đóng yên cương, thế nên chúng lùi xuống, mím mím môi chuẩn bị cười nhạo cô. Một tên lên tiếng: “Coi chừng mấy cái vú nha cô gái!”. Những tên khác cười theo. Vài phút sau, Ani dắt con ngựa nâu ra khỏi cái hàng rào trại ngựa. Con ngựa dương cao vú như thể nó đang đi diễu hành vậy. Ani ngồi trên yên, mím cười.

“Ai đó đóng cửa hộ tôi được không? Cảm ơn rất nhiều!”.

Mấy tên chăn ngựa thôi chế giễu, tản ra.

Talone, Finn và Enna, tất cả đều có thể cưỡi ngựa. Finn là người lúng túng nhất vì anh giữ con ngựa dễ bảo của mình quá chặt nên nó không biết phải chạy, nhảy chụm bốn vó hay đứng yên một chỗ. Cả bốn người đưa những con ngựa còn lại tiến đến cửa trước và được chào đón với tiếng hoan hô bất ngờ và vui mừng. Những người có thể cưỡi ngựa nhanh chóng xung phong hộ tống công chúa.

Trong số những người xung phong có cả Ratger, viên lính gác bảo vệ cung điện ban này.

“Người sẽ bị đuổi khỏi đây!”, một người trong toán lính canh lên tiếng. “Người sẽ bị đóng mác là một kẻ phản bội. Người sẽ không được trở về doanh trại và ăn uống cùng những người khác nữa!”.

“Đây mới là công chúa thật”, Ratger nói khi phóng lên mình con ngựa cuối cùng. “Còn một gã sát nhân, cùng với một cô nàng lừa bịp đang chuẩn bị làm đám cưới với hoàng tử của chúng ta và đẩy chúng ta vào chiến tranh. Tôi muốn đi cùng công chúa, hơn là đứng đây, dõi mắt trông theo đoàn binh đang hành quân về nơi xa, ngày này qua tháng nọ đợi chờ bên những cánh cổng cung đẹp mắt song lại chẳng có chuyện gì cần làm cả”.

“Chào mừng đến với đoàn binh của cô gái tóc vàng thật sự!”, Razo nói.

Conrad là một trong những người cưỡi được ngựa. Ngay lúc đó, lần đầu tiên cậu lên tiếng: “Cô ấy là một tiểu thư tóc vàng, mọi người thật ngốc. Chẳng lẽ mọi người không nhận thấy cô ấy là một quý cô sao?”.

Với bốn đồng vàng, Ani mua thức ăn, chăn mền, đóng gói rồi buộc lên lưng hai con ngựa. Sau đó là nón và quần áo cho những người làm công với màu tối và thiết kế dễ nhầm lẫn với kiểu ăn mặc của người Kildenree. Ani hi vọng rằng người khác có thể tin họ là toán người Kildenree, để có thể bước qua cổng. Sau khi kỳ công đó được hoàn tất, những gì cô có thể làm là kể câu chuyện của mình với đức vua. Nghĩ đến đây, bụng Ani bỗng nôn nao. Cô chắc rằng những thính giả hoàng tộc sẽ khó chịu hơn rất nhiều so với những người làm công vùng Forest làm việc mệt mỏi và chỉ muốn lắng nghe một câu chuyện vui vui trước khi ngủ.

Một đêm dài trôi qua khi nhóm mười một người lên đường tiến về phương bắc. Bên tay trái họ, kinh thành được viền bởi một màu đen thẫm. Đoàn người cưỡi ngựa được hai giờ thì cắm trại ven đường, ngủ mà không có lửa sưởi. Sau đó họ thức dậy và tiếp tục cưỡi ngựa cả ngày.

Ani bày tỏ sự biết ơn với Ratger. Viên lính bảo vệ thành là người duy nhất trong đoàn đã từng cưỡi ngựa đến điền trang gần hồ Meginhard và từng thấy bản đồ Bayern. Ani đã bỏ cả buổi sáng ngồi với Ratger, hỏi thăm đủ chuyện về tổ quốc và những điều mà cô phải đối mặt sắp tới.

“Anh trả lời mấy câu hỏi của tôi nhanh quá, Ratger! Lúc ở cổng cung điện, nhìn anh lúc nào cũng đầy vẻ nghi ngờ bướng bỉnh, nhưng bây giờ khi nói chuyện với anh, tôi thấy anh rất dễ bắt chuyện và cởi mở”.

“Hừm, tại sao không chứ?”, Ratger trả lời, “Chúng ta đang cùng hội cùng thuyền, và không còn nhiều thời gian để ta lãng phí nữa đâu”.

“Nhưng tại sao anh có thể tin lời họ nói, rằng tôi là một công chúa?”, Ani hỏi.

Ratger nhún vai: “Cô trông giống một công chúa! Tôi có thấy công chúa giả vài lần. Và bây giờ khi gặp cô, tôi thấy có cảm tình với cô hơn!”.

“Thôi được, vì lý do nào cũng được. Tôi chỉ muốn nói rằng tôi rất biết ơn anh!”. Ani nói, dấu rằng thái độ trung thành của anh chàng này vừa làm cô hài lòng, vừa làm cô cảm thấy không vui. Cô ngẫm đi ngẫm lại câu nói của anh ta trong cuộc nói chuyện dưới cái nắng chiều ngọt ngào.

“Chẳng lẽ việc xác nhận danh tánh của tôi lại toàn nằm ở ý kiến của mọi người?”.

Ani nói vậy khi cùng Talone dẫn đầu đoàn người, hi vọng thúc mấy chú ngựa chạy nhanh hơn nữa. Talone quả quyết rằng ngày mai họ phải đến nơi, bằng không, một khi Selia đã kết hôn với hoàng tử, thì kế hoạch của họ coi như không tiếp tục thực hiện được nữa.

“Làm thế nào chúng ta có thể thành công nhỉ?”, Ani hỏi, “Cô ta cưỡi ngựa vào thị trấn với mái tóc màu sáng, mặc váy áo của tôi, và mọi người đều cho rằng cô ta là công chúa. Tôi sẽ xuất hiện với mái tóc sáng màu hơn, với những người làm công, một tổ trưởng đã từ quan, và một người bảo vệ cung điện. Có phải số mệnh của tôi và cô ta sẽ được quyết định khi chúng tôi đứng cạnh nhau, và đức vua sẽ đưa ra tuyên bố ai

trong hai chúng tôi giống công chúa nhất?. Cô ta có nhiều người ủng hộ. Tôi không nghĩ rằng mọi người sẽ quan tâm đến chuyện đầu mối là sự thật!”.

“Tôi không nghĩ vậy”, Talone đáp khẽ, “Bởi cô đầu có đi một mình!”.

Gần trưa họ mới đi qua thành phố có tường thành bao quanh và việc cưỡi ngựa băng qua những ngôi làng cũng chiếm gần hết cả ngày. Con đường rộng, mặt đường cứng cáp vì đã trải qua hàng thế kỷ dưới những vó ngựa và bánh xe. Hai bên đường là nhà và những quán rượu. Mọi người tò mò đổ mắt vào đám người hỗn tạp với một vị thủ lĩnh hờ.

“Lại thêm một cô gái tóc vàng”. Ani nghe ai đó nói.

Xế chiều, con đường đưa họ đến một nông trại với những cánh đồng hoang, không còn phảng phất mùi khói hay mùi những chú bò. Nắng chiều với gió nhẹ đưa những hạt cây trắng trắng là là trên không, tựa như những bông tuyết mỏng manh lơ lửng giữa trời. Gió từ rừng thổi ra ào ào, mạnh mẽ và mãi không dứt. Trong con gió, Ani có thể thấy hình ảnh của đoàn người và ngựa đang ở phía trước.

“Chúng ta đã gần đến nơi chưa Ratger?”.

“Chưa đâu, ít nhất ta còn phải cưỡi ngựa cả ngày mai nữa”.

“Vậy là chúng ta sẽ đồng hành với một đoàn người khác”.

Cô dẫn mọi người đi hết con đường. Họ dắt ngựa đi dọc theo, len lỏi qua những cây gỗ vân sam và những cây dương lá rụng. Cuối cùng, họ thấy một con đường rừng đổ về lối mòn họ đang đi. Một đoàn người gồm lính bộ và kỵ binh đang đi trên đường đó. Đoàn này lớn mạnh hơn đoàn của Ani, mỗi thành viên đều mang theo một mũi giáo, đầu thép chìa nhọn lên trời, dưới nắng chiều tựa như ngàn ngôi sao sáng. Những tấm khiên được sơn màu sáng.

“Phải đến cả trăm người ấy chứ!”, Razo nói, “Thấy gì trên những tấm khiên của họ không? Một cây gỗ vân sam và bốn ngôi sao. Họ là đội quân đến từ Uffel!”.

“Mỗi làng đều có một đội quân trăm người để phòng hờ chiến tranh, Isi ạ!”, Enna giải thích, “Thường thì những đội quân như vậy gồm những thiếu niên, thanh niên. Họ đủ tuổi để được cầm giáo cầm khiên. Cũng có khi, trong những đạo binh này có những người trưởng thành nhưng chưa bao giờ giết ai trước đó. Họ là một phần của cộng đồng và là những người mạnh mẽ. Nếu cô thấy bất cứ ai để râu, đó là những người rất nghiêm túc, họ sẽ không bao giờ cạo râu nếu chưa giết được kẻ thù của mình. Những ai cưỡi ngựa là những người lính đầy kinh nghiệm. Họ được giao cho một con ngựa và có quyền chỉ huy trận chiến. Phần còn lại chiến đấu trên đất!”.

“Đội quân chắc chắn sẽ họp nhau lại tại hồ”, Talone nói.

“Mỗi đội quân một trăm người đến từ mỗi làng ư?”, Ani nhú mày, “Enna, Bayern có bao nhiêu làng?”.

“Tôi không biết nữa, có thể là năm mươi, hoặc hai trăm!”.

“Nếu đội quân đó chọn con đường đi xuyên qua núi, họ có thể quét sạch cả Kildenree. Mẹ tôi cho rằng bà vừa thắt chặt mối quan hệ của hai đất nước, Kildenree chưa sẵn sàng. Nhưng tôi biết là dù thế dân tộc tôi vẫn chiến đấu. Và cuối cùng, Selia sẽ che giấu được sự mạo danh giả dối của mình”.

Hai chiếc xe ngựa trong đoàn chở toàn phụ nữ - những phụ nữ trẻ với đứa con bé xíu ẵm trên tay, có cả những đứa trẻ khác lớn hơn, khấp nép dưới chân họ, ngơ ngác dõi theo từng vòng bánh xe quay.

Ani nhìn Enna kinh ngạc: “Họ mang theo cả vợ mình khi đi chiến đấu?”.

Enna gật đầu.

“Đây là truyền thống nhiều thế kỷ nay rồi. Tất cả những người con của Bayern đều được nuôi nấng từ những câu chuyện của ngày xưa cũ, thời còn có những anh hùng và những chiến binh, thời mà thượng đế còn sống ở trong rừng và phải hóa thân thành những con ngựa thiêng. Hồi đó đội quân của Bayern là một đội quân rất hùng mạnh, mỗi người là một chiến binh thực thụ, không phải chỉ đơn thuần là một kẻ cạy sức hiếp đáp mọi người. Những người gìn giữ hòa bình lên tiếng rằng họ bảo vệ những lễ luật cũ, nhưng tôi nghĩ rằng, những lễ luật cũ ở đây đồng nghĩa với việc tấn công bất kỳ vương quốc nào đụng đến đất nước ta!”.

“Vâng”, Ani cũng đã có đọc một số truyện lịch sử như vậy trong sách của Geric. Rừng rậm và những ngọn núi khó lòng vượt qua đã bảo vệ Kildenree trong những thế kỷ đó.

Nhóm một trăm người cùng gia đình khuất dần về phía chân trời. Talone ra hiệu tiếp tục cưỡi ngựa. Khi màn đêm ảm ướt buông xuống, cánh rừng bên đường âm vang những tiếng dế kêu và tiếng đập cánh của loài chim ăn đêm.

Họ tạm dừng trên đường, gần hàng cây. Talone đi nhóm lửa. Ánh lửa hắt vào khuôn mặt những người trong đoàn đang chăm sóc những chú ngựa của mình, rà rà đôi chân mang ủng dưới mặt đất để tìm nơi nào đất phẳng không có đá gồ ghề. Mọi người quây quần lại thành vòng tròn quanh ngọn lửa. Họ ăn uống, nói chuyện với nhau và đôi lúc lại là một bầu không khí im lặng bao trùm, chỉ còn ngọn lửa bập bùng, mỗi người lặng nhìn ngọn lửa bén vào khoảng không, suy nghĩ về ngày mai.

Enna hát một giai điệu về rừng núi. Giọng cô cao, mềm mại và mộc mạc. Đó là bài hát về con gái của một người thợ mộc phải lòng một cái cây, thế là cha cô đã gọt đẽo cái cây đó thành hình của một người đàn ông cho cô. Giọng cô nhỏ dần, và Ani bắt đầu nghe thấy tiếng côn trùng kêu lên từ phía sau lưng mình rồi bao trùm cả xung quanh.

“Kể chuyện gì đi Isi!”, Razo nói.

“Ồ, các bạn biết mấy câu chuyện của tôi hết cả rồi!”, Ani nói, “Bây giờ tôi muốn được nghe kể. Enna, cô có câu chuyện nào không?”.

“Là chuyện nói về việc tại sao phụ nữ lại tham gia chiến tranh. Nó là truyện lịch sử hoặc chỉ là một truyện thần thoại, tôi cũng không rõ nữa!”.

“Ừ, được đó!”.

Enna im lặng một hồi, cô chau mày suy tư, đôi mắt đen tựa như những ánh lửa yếu ớt trong đêm tối mịt mù của rừng. Đôi mắt cô nhìn xa xăm, có vẻ như cô đang lắng nghe giọng nói của mẹ, của chị hay của dì - người đầu tiên đã kể cho cô nghe câu chuyện này vậy. Sau đó giọng cô cất lên, nhẹ nhàng và cao vút, hòa lẫn với tiếng gáy của những chú dế và tiếng lửa lách tách.

“Ngày xưa, xưa lắm rồi, đã có một cuộc chiến giữa Bayern và Tira, một vương quốc phía nam. Trận chiến kinh khủng đến nỗi xác người ngã xuống làm nứt cả mặt đất, mồ hôi của những chiến binh len lỏi qua vết nứt, thấm vào đất, và đến hôm nay thì đồng bằng phía nam của Bayern đã trở thành đầm lầy, không ai trồng trọt chăn nuôi gì ở nơi đó được. Vị thủ lĩnh bị giết, những người đàn ông Bayern bỏ trốn. Ở doanh trại, những người phụ nữ ngồi đợi chờ cho cuộc chiến kết thúc. Theo ước hẹn, các đội binh khải hoàn sẽ leo lên cây, leo lên đồi để tuyên bố chiến thắng, để âm thanh của nó sẽ vọng lại như một tiếng chuông ngân. Nhưng lần này, những người chồng của họ vừa chạy trở về vừa hét lên: “Thua rồi! Thua rồi!”.

“Thua rồi!”, Razo nói.

“Thua rồi!”, Offo lặp lại. Họ gật gù, nhớ lại câu chuyện.

Enna kể tiếp. “Những người phụ nữ để con lại trong lều và chạy ra đón những người chồng đang chạy trốn của mình. Những người phụ nữ này kéo chiếc áo của mình xuống, để từ đôi vai nó tuột xuống dưới eo và họ đứng trên đường, dưới ánh mặt trời. Nhìn em đây, mỗi người vợ nói chồng của mình, Nhìn em như lần đầu tiên anh nhìn em, ngày vừa đám cưới, khi em nằm trên chiếc giường của anh, bàn tay anh, bàn tay của một người chiến binh lần đầu tiên chạm vào da thịt em. Và hãy nhìn em như lần anh thấy em cho đứa con đầu lòng của mình bú, mắt con nhìn em, và cha nó cũng vậy. Hãy nhìn em đây, như khi kẻ thù của anh nhìn thấy em, hấn bắt em nằm trên chiếc giường dơ bẩn của hắn và sinh ra những đứa con hoang của hắn”.

“Những người chồng khóc. Tim họ còn đau hơn những vết thương trên da thịt. Họ đã thấy được cái giá của thất bại, thấy được họ sẽ phải mất những gì. Khi kẻ thù đuổi kịp những người chồng, họ quay lại, không bỏ chạy nữa mà đứng đó, chiến đấu với đội quân Tira trong chính doanh trại của họ, lúc đó những người vợ ngồi trong lều và trên những chiếc xe ngựa nhìn ra, theo dõi trận chiến và chăm sóc con, nín thở mong chờ chiến thắng đến với chồng mình”.

Finn ngồi gần Ani. Cô thấy sắc mặt anh thay đổi hẳn. Khuôn mặt không còn hắt cái sắc cam của ánh lửa mà thay vào đó nó đỏ lên vì xúc động. Anh ta nhìn chăm chăm vào đôi tay mình, lắc chúng.

“Anh ổn chứ, Finn?”, Ani hỏi.

“Trước đây, tôi chưa bao giờ hiểu câu chuyện đó!”, anh thì thầm với vẻ không thoải mái lắm, “Nếu tôi thấy những người phụ nữ như vậy, tôi chỉ muốn trốn!”.

“Đó là lúc phải đấu tranh cho những gì quý giá nhất!”, Enna nói. Cô nhướn mày lên định đùa với Finn, “Finn, anh có muốn chiến đấu vì tôi không?”.

“Có, có chứ. Nhưng cô không cần phải cời... cời cho tôi thấy cái gì đâu!”.

Enna cười. Ani thấy bóng bàn tay Finn chạm vào những ngón tay của Enna.

“Ngày mai...”, Ani cất giọng nói và tất cả ngược mặt lên nhìn cô, ánh lửa rơi vào mắt họ lóng lánh, lửa trong đêm hắt một chút sắc cam lên tóc họ. “Tôi không muốn các bạn liều mạng. Nếu tôi không gặp được đức vua để thuyết phục ngài tin tôi, thì việc các bạn cần làm là nhanh chóng tránh đi...”. Cô nhìn những khuôn mặt họ, nhìn những ngọn lửa đang thiêu rụi từng khúc gỗ. “Tôi hi vọng cách chúng ta đang làm hiệu quả. Hi vọng rằng họ tin tôi chính là em gái của công chúa và sẽ cho chúng ta vào. Hi vọng đức vua sẽ lắng nghe, sẽ tin tôi. Nhưng hãy nhớ những gì tôi dặn. Dù có chuyện gì xảy ra, tôi cũng rất muốn gửi lời cảm ơn đến các bạn. Các bạn đã giúp đỡ tôi rất nhiều khi ở bên cạnh tôi!”.

Mọi người bàn tán rì rầm. Talone thì vẫn bình tĩnh và quyết đoán, như một người lính trước khi ra chiến trường. Ani thấy nhẹ lòng vì ít ra cũng có một người biết mình đang làm gì. Cô lấy cái túi ngủ ra và tự hỏi liệu cô có thể thiếp đi với những suy nghĩ về ngày mai không? Kế hoạch của cô, nếu thành công sẽ giúp cả nhóm vượt qua được cánh cổng. Và lúc đó, điều duy nhất cô phải dựa vào là lời nói! Sự lo lắng ám ảnh cô. Chỉ nhắm đôi mắt lại, một loạt những giấc mơ lại hiện về với Ani - cảnh Ungolad theo sát gót chân cô và thay vì bỏ chạy, cô đưa tay xin giúp đỡ. Những ngón tay của cô chạm vào màn đen.

Ani thức dậy khi trời vẫn còn tối mịt. Cô nhẹ nhàng tránh những người làm công, giờ chỉ còn là những hình thù xám xịt dưới tấm màn đắp chung, đi ra phía trước. Tiếng gió thổi như thì thầm một bài ca về dòng suối gần đó. Cô lắng nghe, sắp xếp những hình ảnh để tìm ra được một nơi sâu hun hút, nằm sau cánh rừng mâm xôi hoang dại ngổn ngang. Cô bước đi trong màn đêm, đến bên dòng suối, cởi váy áo của mình ra, và dùng những bụi gai mắc thành một cái màn tắm.

Mình phải tắm, cô tự bảo vậy, mình cần phải giống công chúa một chút, vì nhờ không may, Geric không có mặt ở đó trong số những người bảo vệ hoàng tử.

Nước rất lạnh. Cô thở hổn hển khi vừa nổi lên mặt nước và bậm môi lại để không phải kêu một tiếng nào. Nơi đó, suối chảy nhẹ nhàng và nước thì sâu qua cằm nên cô phải giữ thăng bằng bằng cách bấu những ngón chân trên một tảng đá trơn đầu đó dưới cái màu xanh đen thăm thẳm. Cô leo lên bờ suối tron trọt, dùng những cục xà phòng cứng ngắt để kỳ cọ tóc và thân thể mình, sau đó cô nhảy xuống nước lần nữa, vừa tắm vừa thở hổn hển. Cô lau khô người mình bằng bộ váy áo bà Gilsa tặng, khoan khoái mặc lại chiếc đầm công chúa của mình. Chiếc đầm màu xanh như mặt hồ. Rồi cô mang đôi dép lê đã lấy từ tủ quần áo của Selia vào chân.

Khi cô về khu trại, mọi người đang tắt bật chuẩn bị bữa sáng bỗng ngừng cả lại. Một bầu không khí im lặng bao trùm. Đang mang đôi dép lê nên Ani phải cẩn thận né những vũng bùn, một tay nắm cao mép váy đầm như một tiểu thư thường làm mỗi khi xuống cầu thang hay xuống xe ngựa.

Razo với hàm răng sún khê huyết sáo.

“Ôi, một công nương tóc vàng!”, Offo cười toe toét.

“Giờ hãy ghi nhớ, tất cả đều phải thể hiện sự tôn kính với công chúa”, Ratger nói với một giọng nghiêm túc đúng chất của người bảo vệ đã qua huấn luyện.

Từng người cúi đầu chào, một số người còn quỳ xuống. Enna thì nhún người rất sâu và không dám nhìn vào mắt của Ani.

“Mọi người không cần phải vậy đâu!”, Ani bật cười, “Ôi, đứng lên đi, chẳng qua cũng vì bộ váy áo tôi đang mặc thôi mà!”.

“Cô trông thật xinh xắn!”, Conrad chớp chớp mắt.

“Cảm ơn cậu!”, cô lấy tay vò mái tóc Conrad, tí nữa thì không nhận được cười. “Tôi đã mặc trang phục của mình rồi, giờ thì tất cả các bạn cũng mặc trang phục của mình vào đi. Nhưng riêng Talone phải chắc chắn là cái nón phải che được hết tóc của ông. Và thưa các tiểu thư, các bạn phải trùm đầu mình lại. Kéo cái nón càng thấp càng tốt. Tôi không nghĩ sự giả mạo này của chúng ta có thể kéo dài đủ lâu nếu bọn họ nhìn thấy chân mày của chúng ta. Nếu nhìn không giống người Kildenree thì ít nhất cũng đừng để lộ rằng các bạn là người Bayern!”.

Trong lúc những người khác ăn sáng và dọn lều trại, Enna nằng nặc đòi chải cho khô mái tóc ướt của Ani với cây lược bạc mà cô đã lấy cắp.

“Tôi tự chải được mà”, Ani nói. Cô rướn người với lấy cây lược của Enna.

“Ôi, cứ để tôi!”, Enna đẩy tay Ani ra.

“Chúng ta nên giúp đỡ mọi người đóng đồ để nhỏ trại chứ nhỉ?”, Ani nói. Nhưng Enna lờ như không nghe.

“Tóc của cô như một vệt nắng qua khung cửa sổ vậy”, Enna nói, “Như một dòng sông buổi sớm mai. Tôi không biết nữa, nhưng nó là cái gì đó rất đẹp. Sáng nay trông cô rất khác, Isi. Cô không giống cô gái chăn ngỗng nữa rồi!”.

“Hi vọng tôi vẫn được là cô gái chăn ngỗng, dù tôi có trở lại thành công chúa đi nữa!”, Ani vuốt chiếc váy của mình, lớp vải mềm tựa như rêu.

Enna lấy cái lược lướt cẩn trọng trên từng lọn tóc của Ani.

Kit, một người làm công khá kín tiếng với mái tóc đen quăn rối xù đứng gần người ra ngắm. Anh ta rút rìe đưa ngón tay chạm nhẹ vào một lọn tóc của Ani, như một con quạ nâng niu sợi rơm vàng lấp lánh.

“Cảnh cáo nhé, anh chàng chăn heo!”. Conrad hét lên từ phía ngoài. “Không được chạm vào tóc của công chúa khi chưa được phép, không thì hãy lo giữ chặt nón mình đi!”.

Ani cười lớn.

Talone dập tắt ngọn lửa dùng nấu bữa sáng. Những cục than hồng bị nghiền dưới gót giày của ông, phát ra tiếng như khúc xương mảnh bị nghiền nát. Ông nhìn xung quanh lần cuối: “Đến giờ cưỡi ngựa lên đường rồi!”.

20. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 20

Đoàn người cưỡi ngựa thật nhanh trong nửa ngày, chỉ ngừng lại để cho những chú ngựa uống nước và cho những người không quen cưỡi ngựa đường dài chút ít thời gian chạm chân xuống đất, rướn người để giảm bớt mấy chỗ đau do ngồi nhiều. Con đường đi qua những nông trang và những khu dân cư thưa thớt cho đến khi những ngôi nhà rải rác ấy hợp lại thành một ngôi làng có thể thấy từ xa với những ngọn tháp đỉnh màu cam, những mái nhà, những cái chuông rung lên vào giữa trưa.

Khi chiều về, một vùng trời phía tây sáng lóa. Con đường uốn cong dẫn xuống một thung lũng rất rộng, ven sườn bao quanh bởi một dòng sông xám và rộng. Ở trên đỉnh dốc, họ có thể thấy nơi con sông đổ vào hồ. Mặt nước phẳng như một đồng tiền trong buổi chiều đứng gió. Điện trang sang trọng gần bờ thì toàn lát đá vàng nhạt. Những biểu ngữ được giương lên trong gió như cánh tay giơ lên, những ống khói, những ngọn tháp cao như những ngón tay của cô tiểu thư chỉ thẳng lên mặt trời. Toàn bộ kiến trúc đó như tự khoe chính mình và như toát lên hai chữ: Rực rỡ, rực rỡ!

Có tiếng hét vang từ dưới thung lũng. Thung lũng như một cái chảo rất to, không có một bóng cây, đầy áp những đội quân đầy sức sống. Quân đội hoàng gia và những đội quân một trăm người từ khắp các làng dọc vương quốc đóng quân thành một vòng tròn, mỗi nhóm sẽ có một doanh trại được trang trí với màu sắc dành cho thủ lĩnh. Ngoài ra còn có một biểu ngữ thật sống động phấp phới trên những tấm khiên. Ani

không thật sự an tâm khi nhìn thấy sự di chuyển liên tục của những mái đầu đen. Ánh kim loại sáng lóa của vũ khí và giáo mác, màu sắc của những cái lều, những khẩu hiệu và những tấm khiên được sơn phết khiến cô hoa mắt. Một số đội quân diễu hành ngay trong doanh trại, ngồi thành vòng tròn, bước đi theo những vòng tròn, hay đang tập giả cảnh tấn công hoặc rút lui.

Trong sự ồn ào bỗng vang lên những nốt nhạc du dương. Không xa chỗ nhóm Ani tạm dừng, một đội quân trăm người đứng đó chăm chú. Họ mang những tấm khiên hình tròn trên vai phải, đường viền của những tấm khiên ẩn vào má. Những người lính cất tiếng hát - một bài hát về chiến tranh. Và rồi những nhóm một trăm người khác gia nhập.

Những âm điệu hùng tráng, vang dội giữa những tấm kim loại nghe thật hào hùng. Nốt nhạc ngân lên như một đàn chim mạnh mẽ, cuốn trong gió âm thanh của chiến tranh.

“Ồ”, Ani lẩm bẩm, “Tôi nghĩ họ thích âm thanh như vậy, mặc dù nó làm tôi thấy lạnh xương sống!”.

“Vâng, thưa công chúa!”, Talone gật đầu.

“Talone, chúng ta gặp khó khăn rồi. Để làm được điều này rất khó!”.

Talone nhìn bao quát toàn thung lũng, Ani nghĩ ông đang ước đoán số lượng đoàn quân và đếm số biểu ngữ, cờ phướn. Ông nheo mắt dưới ánh nắng mặt trời. “Con ngựa đã nói gì với cô, những điều cuối cùng cô nói đã nghe ấy?”.

Ani nghĩ câu hỏi thật lạ lùng nhưng cô vẫn trả lời: “Con ngựa nói... À, nó gọi tôi là công chúa!”.

Talone gật đầu.

“Chúng ta đi, công chúa!”.

Thung lũng trải rộng dưới chân Ani. Đoàn quân xa xa đang đi lại lộn xộn như đàn kiến, hàng ngàn mũi nhọn của giáo mác lấp lánh như tia nắng mặt trời rơi trên nắm cát. Cô ngồi thẳng lưng, con ngựa cô cười đang bồn chồn chuẩn bị nghe lệnh.

“Nào, tất cả chúng ta đi thôi!”.

Họ cười ngựa theo đội hình như một đàn ngỗng: Ani dẫn đầu, theo sau đó là Talone và Ratger, sau nữa là Enna và Finn, Razo và Offo, và nhiều người nữa. Ani ngồi cao vút trên chiếc yên ngựa. Bàn đạp ngựa bị phủ bởi chiếc váy dài chấm gót, tay cô cầm chắc dây cương để sẵn sàng ra lệnh cho chú ngựa chạy. Mái tóc óng ả bỗng bành xòa ngang lưng, đầu cô nhìn thẳng. Cô mừng tượng ra hình ảnh của mẹ mình và điều chỉnh tư thế để có một phong thái như mẹ - dáng dấp của bậc vương giả, kiêu hãnh và sang trọng.

Những tên lính hộ vệ trên con đường bao quanh thung lũng theo dõi đoàn người bước đi với sự kinh ngạc xen với chút gì e sợ. Cô gái Kildenree này là ai - sao lại hiện ngang bước vào doanh trại của quân đội đang định thôn tính Kildenree?

Đoàn chỉ có ít người nên họ không bị bắt dừng lại. Tuy nhiên, suốt con đường họ đi, những lính canh đều vội vàng chạy về báo trước với thủ lĩnh về sự xuất hiện của họ. Khi Ani nhận ra khuôn mặt của những người lính hộ vệ hoàng gia ở phía đằng xa, cô thấy họ bộc lộ thái độ cảnh giác, đợi đoàn cô đến trong sự tò mò và lạnh lùng.

Gần tới cửa đền trang, Ani ghìm cương dừng con tuấn mã lại, như thể cô nghĩ cánh cửa sẽ tự động mở ra cho cô vào. Cô nghe tiếng đoàn người đằng sau mình dừng lại thật nhanh, tiếng đạp bàn đạp ngựa liên tục như những tiếng cọt kẹt của món đồ gỗ cũ, tiếng những cái đuôi ngựa vẩy, tiếng gõ của một cây gậy dài xuống mặt đất. Người lính hộ vệ nhìn cô với một sự kiên nhẫn không chút thân thiện nào.

Ani lên tiếng. Cổ họng cô lạnh ngắt, cô ráng gằn giọng để tiếng mình không bị run.

“Tôi là công chúa Napralina-Victory Talianna Isilee, là con gái thứ hai của hoàng hậu xứ Kildenree và là sứ giả của hoàng hậu. Tôi đến đây để dự đám cưới của chị gái mình, công chúa trưởng nữ Anidori-Kiladra. Hãy đưa chúng tôi diện kiến đức vua ngay lập tức!”.

Sự nghiêm túc lần lượt hiện lên trên khuôn mặt của những người lính hộ vệ, họ nhìn cô chằm chằm ngờ vực. Không ai nói một lời, cũng không ai cử động.

“Cho phép tôi lặp lại. Như tôi đã nói, xin vui lòng cho tôi và đoàn hộ tống của tôi qua để chúng tôi có thể diện kiến đức vua ngay lập tức. Tôi muốn diện kiến đức vua đầu tiên chứ không phải là ai khác. Chúng tôi đã phải vượt qua chặng đường dài nhiều tháng với thời tiết khắc nghiệt để đến đây kịp lúc, chúng tôi cũng đã mất một ít người và xe. Tôi sẽ thấy mình bị đối xử không tử tế chút nào nếu các người cứ để chúng tôi ngồi trên ngựa trước cổng mãi thế này!”

“Chúng tôi không được báo trước là cô sẽ đến!”, một người hộ vệ dong dỏng và có vẻ lớn tuổi hơn so với những người còn lại lên tiếng. Ani quay qua ông, nghĩ rằng ông là người chỉ huy toán lính hộ vệ ở đây.

“Tôi rất lấy làm tiếc về điều này. Sau những mất mát của chúng tôi dọc đường đi, tôi không còn nhiều lính hộ vệ và không dám để những phụ nữ trong đoàn chúng tôi ở một mình. Bấy nhiêu đây cũng đủ để ông có thể báo cho đức vua biết sự có mặt của chúng tôi rồi!”

Viên hộ vệ mảnh khảnh ra hiệu cho đồng đội và cử một người vào trong trang viện để xin chỉ thị. Ở ngoài, mọi người đều lặng thinh chờ đợi. Những tên lính nhìn chằm chằm vào con ngựa của nàng công chúa mới, cả chiếc váy dài lộng lẫy và hình dong của những người theo cô, để đối chiếu những lời nói của cô xem có đúng không.

Cô có thể nhận ra ngay rằng nếu đến gần họ với tư cách là một cô gái chần chẫn nhỏ bé thì có lẽ bây giờ cô đã bị một tên nào đó áp sát gươm sau lưng và tống khứ cô ra khỏi thung lũng. Thế thì ít ra kế hoạch cải trang này cũng có một chút tác dụng! Mọi người ở đây đều tưởng họ đến từ vương quốc Kildenree và tí nữa thì cô và mọi người sẽ qua được cửa ải này. Ani cầu mong, hi vọng cô và các bạn sẽ không bị giữ lại quá lâu, để những tên lính canh có dịp nhìn kỹ hơn. Cô ngồi thẳng lưng, cảm nhận cái bàn đạp của yên ngựa dưới chân mình, hi vọng rằng mọi việc sẽ ổn.

Người lính được phái vào trong dò hỏi ban nãy trở ra, anh ta thì thầm với viên đội trưởng. Người lính hộ vệ mảnh khảnh gật đầu, ra hiệu cho những tên còn lại im lặng.

“Đức vua sẽ tiếp kiến cô!”, ông nói.

Ani cố nén một tiếng thở phào nhẹ nhõm, chuẩn bị tiến về phía trước. Tuy nhiên, thay vì mở cổng, hai tên lính hộ vệ đến cạnh cô, một tên giữ bàn đạp ngựa, một tên đưa tay ra để giúp cô xuống. Cô xiết tay, trong lòng bồn chồn lo lắng.

“Công chúa”, Talone bứt rứt gọi tên cô.

Tên lính hộ vệ đỡ cô bước xuống ngựa và đưa cô đến gần cổng. Những người còn lại trong đoàn định thúc ngựa bước theo.

“Đức vua muốn gặp riêng công chúa Napralina-Victory và muốn những người đi theo công chúa ở lại đây!”.

Những người bạn sau lưng cô thở hắt hắt như tiếng vỗ cánh của những chú chim.

“Không được!”, Talone quả quyết, “Công chúa cần một hộ vệ riêng. Chúng tôi sẽ đi theo!”.

Ngay lúc đó, hai bên Ani xuất hiện hai tên lính hộ vệ kín đáo giữ chặt tay cô và kéo cô vào bên trong cổng. Cô giãy giụa, vụng về tì đôi dép lê của mình xuống mặt đất.

“Đợi đã”, cô nói, “Tôi sẽ không đi với các người nếu không có viên hộ vệ riêng của mình!”.

Talone nhảy xuống ngựa chạy theo cô. “Để tôi đi cùng công chúa!”.

“Bỏ tay tôi ra. Các người như thế là xúc phạm đến tôi rồi đấy. Tôi sẽ không đi một mình đâu!”.

Hai tên lính hộ vệ chẳng đếm xỉa gì đến sự chống cự của cô. Bốn tên lính khác túm lấy Talone. Ông giãy giụa, một tên rút gươm của ông ra từ vỏ thếp, tiếng kim loại bén vào nhau như giọng nói của ai cao the thé.

“Công chúa!”, Talone gọi.

Cô quay lại nhìn ông, những nếp nhăn trên trán, gương mặt mệt mỏi vì đường xa. Rồi cánh cổng sắt đóng lại. Những tên lính giữ cô rất chặt, chân cô chỉ kịp tì xuống đất để nín mình lại. Cô giãy giụa, phản kháng để cố thoát khỏi tay những tên lính. Chúng không giải thích gì, cứ thế làm nhiệm vụ của mình.

Ani bị dẫn xuống một hành lang, sau đó bị đẩy vào một căn phòng rồi đóng sầm cửa lại. Căn phòng tối lờ mờ, nhưng Ani vẫn có thể thấy được nhiều người đứng trước cô, nhờ chút ánh sáng từ ô cửa sổ phía sau.

“Chào đón cô tới đây!”, Ungolad mỉm cười ranh mãnh.

Ani hít một hơi thật sâu. Ai đó bịt miệng cô lại để cô không hét lên.

Những tên hộ vệ Kildenree còn lại đều ở đó, xếp thành hàng như bức tường phía trước những kệ sách tối tăm, mái tóc sáng màu của chúng tối hơn bình thường dưới thứ ánh sáng yếu ớt. Những thanh gươm bạc bên hông ánh lên, mỗi tên đều mang những tấm khiên tròn bên tay trái như trong tư thế sẵn sàng chiến đấu. Từ chiếc ghế tựa vào cửa sổ, Selia đứng bật dậy. Ánh sáng rọi đến từ phía sau lưng cô ả.

“Cảm ơn rất nhiều!”, Selia ra hiệu, và tên lính bỏ tay ra khỏi miệng Ani.

“Selia”, Ani gọi khẽ, “Cô thị nữ độc ác của ta, đức vua sẽ có nhiều bất ngờ đấy!”.

“Đến sớm thật!”. Cô ta bước tới và đặt vài đồng tiền vào tay hai tên lính hộ vệ người Bayern, chúng nhanh chóng rời khỏi phòng và đóng cửa lại.

Ani nhận ra Selia đang mặc bộ trang phục màu vàng lộng lẫy được dành cho lễ cưới và chiếc váy kiểu Bayern. Trên trán cô ta lấp lánh ba viên đá ruby đính trên vòng kim loại quý. Ba chấm đỏ, như ba giọt máu trên chiếc khăn tay Ani làm thất lạc, như thể Selia đang khoác lên mình sự công nhận và bảo vệ của hoàng hậu vậy.

Giả mạo, Ani nghĩ. Tất cả đều là hình thức bên ngoài. Chiếc khăn tay và ba giọt máu là thứ mẹ ta dành riêng cho ta. Những cảnh tượng đó không khỏi làm Ani đau lòng, cô chỉ muốn chộp lấy cái vòng nhỏ trên đầu Selia vứt đi thôi.

“Để tôi moi ruột gan ả!”, Terne nói. Con dao găm của hắn khi rút ra tạo nên một âm thanh lạnh người. Dạ dày Ani thắt lại. Nhưng Selia thong thả đưa tay lên.

“Không phải ở đây. Đây Ungolad yêu dấu, anh hãy mang cô ta ra khỏi cung điện an toàn giúp tôi được chứ?”.

Ungolad gật đầu. Hắn cù vào cằm Ani bằng đuôi bím tóc của mình. “Sẽ dễ hơn nhiều nếu cô ta không hét được!”.

“Không được chạm vào người ta!”, Ani lùi về phía cửa. Một gã hộ vệ to lớn tên Redmon đang đứng đó. Hắn đẩy tay vào lưng cô, ngăn cô lại.

“Tôi không có ý muốn giết cô...”, Ungolad kéo dài giọng. “Tôi chỉ định cho cô ngủ một chút thôi!”.

Hắn bước về phía cô. Ani cảm nhận thấy một luồng gió lạnh thổi qua dưới cánh cửa và chạm vào mắt cá chân mình. Trong lúc hoảng hốt, cô né luồng gió để nó thổi vào người Selia. Gió thổi làm giấy tờ kêu sột soạt trên bàn. Một mảnh giấy da rơi xuống thảm như con ngỗng đắm mình trong một con gió nhẹ. Con gió chao liệng nhẹ rồi tan đi, vô dụng. Selia liếc nhìn cánh cửa sổ đằng sau, để xem ngọn gió đến từ đâu.

“Tránh xa ta ra!”, Ani hét. Những tên lính hộ vệ có vẻ dừng đứng. Cô cố nhớ lại những hình ảnh đã được cơn gió nhẹ vừa rồi mang đến. Có gì đó giống như là... giống như là rất nhiều lính hộ vệ đi dọc xuống hành lang. Về phía căn phòng.

“Thong thả đi!”, Ungolad nói như thể đang nói chuyện với một con vật hay thay đổi tính tình vậy.

Ani chỉ ra cửa. “Đội đã, có ai đó đang ở ngoài kia!”.

Có tiếng gõ cửa.

“Cô là ai, một mục phù thủy xứ Bayern chăng?”, một tên gằn giọng.

“Ai ở đó thế?”, Ungolad hỏi to.

Cánh cửa mở ra, một toán lính ngự lâm dẫn đường cho người hộ vệ riêng của đức vua cất giọng đầy văn vẻ: “Đức vua nghe tin có công chúa từ Kildenree ghé thăm và Ngài muốn tiếp kiến công chúa ngay lập tức!”.

“Vâng, rất sẵn lòng!”. Cánh cửa mở rộng hơn, Selia bước ra từ căn phòng tối, đón lấy ánh nắng, nở một nụ cười trên môi.

Trong vòng tay siết chặt đầy đe dọa của Ungolad, Ani hòa vào đoàn hộ tống của đức vua. Những tên lính hộ vệ Kildenree theo sau, với Selia dẫn đầu. Có tiếng xì xầm cảnh giác. Ngay cả toán ngự lâm quân của đức vua cũng nghe thấy, họ liếc nhìn từ phía này tới phía kia, tay đặt lên những cán kiếm với vẻ đề phòng. Ani thấy Selia đưa tay lên như thể để đám đông lặng bớt, sau đó những người của cô ả nhẹ nhàng theo cô ta đến căn phòng nhỏ có đặt chiếc ngai vàng như trong cung điện.

Đó là một căn phòng dài với những ô cửa sổ nằm tít trên cao để ánh nắng rọi vào, đổ xuống thành từng mảng. Vài tia nắng gắt đậu trên bệ đài. Ở xa xa đầu bên kia, nơi những bậc vương tôn quý tộc đang đứng đợi, đức vua, vị hoàng tử trẻ mà Ani từng thấy mặt ở lễ hội Mặt trăng mùa đông đang ngự. Những người khác mặc trang phục đi săn, tể tướng mặc một bộ trang phục để tham dự buổi chiều, gương mặt hằn vè nghi ngờ.

Một người hộ vệ đặc biệt theo dõi cô bước đến gần với một sự tập trung pha chút lúng túng, cứ như thể anh ta đang cố đếm màu trên những biểu ngữ đang được người ta mang đi. Tóc của mình, Ani nghĩ, Geric không nhận ra mình vì mái tóc này.

Những người lính ngự lâm đưa Ani đến giữa phòng rồi cung kính rút lui. Selia và nhóm hộ vệ Kildenree tụ họp với nhau thành một đám đông, ngồi ngay tại những bậc bệ đài đối mặt với cô. Mọi ánh mắt đổ dồn vào cô. Chờ đợi. Cô khẽ nhún chân chào đức vua.

“Công chúa Napralina-Victory!”, đức vua hỏi, nhướn nhẹ một bên chân mày.

“Không ạ, muôn tâu bệ hạ! Tôi không phải cô công chúa ấy!”, Ani trả lời bằng giọng Kildenree rất rõ.

“Không phải Napralina sao?”, giọng đức vua như tiếng búa gõ vào đá.

“Không, đúng là không phải, nhưng...”.

Đức vua ra dấu. Ani nghe những tiếng giày ống của toán lính hộ vệ thành thịch bước đến gần sau lưng mình. Selia nở nụ cười tự mãn.

“Không, đợi đã...”. Từ cổ họng Ani bật ra tiếng nói pha lẫn với những tiếng nước nỡ.

Tay viên lính hộ vệ đặt trên vai cô, và cô khụy người quỳ xuống, hai tay như muốn bấu vào gờ của những tảng đá lót nền để không bị kéo đi.

“Làm ơn, đợi đã, hãy nghe tôi nói...”.

Tên lính hộ vệ đứng sát sau lưng cô, sát đến mức Ani có thể cảm nhận hơi ấm từ chúng. Nhưng chúng không kéo cô đi nữa.

“Làm ơn!”.

“Xin đợi đã, thưa bệ hạ...!”. Geric nhíu mắt lại trước những tia nắng đang đổ dọc xuống qua một ô cửa sổ từ trên cao. Chàng hộ vệ thân quen bước tới một bước. Những tia nắng đậu trên vai anh đổ xuống mặt đất, khiến mặt anh tối lờ mờ.

“Isi phải không?”. Khuôn mặt anh như dịu đi khi vừa nhận ra được điều gì đó. Anh nở một nụ cười rất tươi, mắt sáng rỡ. “Isi, chuyện gì đang xảy ra ở đây vậy?”.

Geric mong cô cười lại với mình, có thể là cười thật lớn khi thú nhận với anh rằng cô chỉ đang đùa. Ani ước mình có thể đùa như vậy, nhưng nhìn thấy cái liếc mắt của Ungolad, cô không dám nheo mắt cười nào. Cúi mình trước Geric, cô cảm thấy trống rỗng, thấy mình thật bé bỏng và đáng thương, dạ dày cô lùng lờ làm cổ họng nghẹn ngào.

“Isi là tên của bà tôi, bạn bè bà tôi gọi vậy...” cô nói. Giọng cô nghe không giống giọng của một nàng công chúa nữa mà nó cao vút một cách yếu ớt, cổ len lỏi ra khỏi cái cổ họng chặt cứng. Mặt Geric nhăn lại nghiêm nghị, đôi mắt anh tối sầm. Cô thôi nhìn anh, cố gắng đưa mắt nhìn đức vua, ông đang nhìn cô với một sự giận dữ được kiềm nén.

Cô chậm rãi đứng lên, và những tên lính hộ vệ chần chừ một lúc, chúng chưa có lệnh nên không biết phải làm gì.

“Muôn tâu bệ hạ...”, Ani cất tiếng, “Tôi là Anidori- Kiladra Talianna Isilee, là công chúa trưởng nữ của vương triều Kildenree. Còn cô gái kia...”, cô chỉ thẳng vào Selia mà không thèm nhìn, “Đó là một thị nữ của tôi!”.

Sự thinh lặng trong phòng ngay lập tức được thay thế bởi những tiếng hốt hoảng xầm xì, nhưng nổi bật trên tất cả là một tiếng cười lớn - cao vút và nghe rất hung dữ, át cả những tiếng ồn, như tiếng gào của một con chum ăn thịt. Những tiếng ồn khác dần bắt đi, nhưng tiếng cười vẫn còn đó, tự nhiên, nghe dễ thương, chân thật hơn. Với tư thế tự tin và không một chút kiêu cách, Selia như cảm thấy vẻ đẹp của mình nổi bật trước sự chú ý của tất cả mọi người. Cô ta nhoẻn cười với đức vua.

“Những người lính Kildenree của con và con đang đứng đây trong sự thinh lặng, thưa phụ hoàng, chúng con háo hức mong đợi xem chú chim lạc đường này đang tưởng tượng ra những gì và nói những gì. Ôi, những điều con nghe được còn thú vị hơn con mong đợi. Cô ta là công chúa!”, Selia lắc đầu tỏ vẻ thông cảm.

“Đây chính là ả thị nữ bỏ trốn mà con từng kể cho phụ hoàng nghe, thưa phụ hoàng. Một ả thị nữ không muốn làm công việc phục vụ nữa nên đã quyết định trốn vào rừng Forest, mang theo những bộ trang phục của con cùng với một túi đầy tiền. Có lẽ cô ả vẫn còn giữ những bộ áo xống lộng lẫy nhưng đã tiêu hết tiền. Còn chuyện làm sao chỉ trong vòng vài tháng mà cô ta có thể tiêu hết ngần ấy thì có thể hiểu là do cô ta chơi bài bạc rồi lui tới những quán rượu. Dù sao đi nữa thì cô ta có vẻ cũng không muốn làm tiếp công việc phục vụ nữa!”, Selia bước tới bên Ani, đặt đôi tay mềm mại của mình lên vai Ani với thái độ của một người chị lớn nhân từ. “Nhưng thật sự thì, Selia, chính ta cũng không ngờ cô dám làm trò này, dám đi một bước quá xa đến mức không thể quay đầu trở lại!”.

Ani đứng sững sờ. Cô có thể cảm nhận được từng lời của Selia và ngọn gió nhẹ như hữu hình lượn lờ khắp phòng. Những lời nói của Selia thốt ra từ miệng cô ả cứ ong ong trong tai cô.

Nhìn đằng kia đi, Ani nghĩ, cô ta có bao nhiêu người ủng hộ. Ani chưa bao giờ cảm nhận được hết sức mạnh và sự thông minh của Selia. Tại cô đây áp những câu nói của Selia, thật nặng nề, cô cúi đầu xuống.

“Không phải!”, cô chỉ biết thốt lên như vậy.

“Thôi nào cô thị nữ đáng yêu”, Selia nói, giọng mượt như nước chảy và nói thật nhỏ để những gì mình nói không vọng lên trong căn phòng đá. “Làm một công chúa thì khó khăn hơn làm một thị nữ nhiều. Cô nên biết rằng, gần cả cuộc đời của cô, cô đã ngồi xem tôi làm việc rồi!”.

Ả nhoẻn một nụ cười với Ani, lộ ra sự thù hằn, tức giận. Ani cau mặt lại.

“Người đã từng kể với ta cảm giác phải gói ghém cả cuộc đời mình làm thị nữ là như thế nào. Ta thông cảm. Ta biết vì hoàn cảnh người được sinh ra như trời chân người lại và làm cho tài năng của người lãng phí. Cứ phải đợi chờ, rồi ngồi im, đợi chờ để phục vụ chủ nhân của mình. Ta hiểu rằng điều đó thật khó khăn làm sao! Nhưng làm công chúa thì sao?”, ả phá lên cười một cách nhẹ nhàng. “Đôi khi việc làm công chúa cũng thật mệt mỏi. Nhưng hãy yên tâm, ta sẽ không từ bỏ đâu! Vì tình bạn mà một thời chúng ta từng có, thôi nào... Hãy vui lòng chấp nhận sự thật đi!”.

Selia vừa đưa ra một lời đề nghị. Nếu Ani chấp nhận, cô có thể rũ bỏ mọi rắc rối, mọi sự căng thẳng và an lòng không phải sợ hãi điều gì nữa. Tất cả đều có thể kết thúc trong hòa bình. Một cách giải quyết, đó chẳng phải là điều cô muốn sao? Ani như tự đấu tranh với lời nói của mình, lắc đầu như muốn vứt bỏ những lời nói đang rối bòng bong ấy ra khỏi tai, khỏi đầu mình và tự thì thầm liên tục. Nói sự thật hay từ bỏ? Nói sự thật!

“Không”. Ani nói, buông ra một chữ chắc nịch. “Ý tôi là, đúng vậy, tôi đã nói tất cả sự thật. Tôi đã nói tôi là ai!”.

“Đủ rồi”. Tế tướng sải chân bước xuống bậc đài. Ông quay sang nhìn đức vua, búng tay một cái: “Muôn tâu bệ hạ, chúng ta đã lãng phí quá nhiều thời gian chỉ vì một ả thị nữ bỏ trốn, trong khi chuyện chiến tranh đại sự cấp bách vẫn còn đó!”.

“Chiến tranh”, Ani lấp bắp. Từ “chiến tranh” như đánh thức cô và đầu cô sáng lên như nhận ra một điều gì. “Selia, người bắt đầu tất cả những chuyện này. Những người lính hộ vệ... Người đã giết họ. Ắ đã giết tất cả những người trong đội hộ vệ, thừa bề hạ, chính ả, tên Ungolad và những kẻ khác nữa. Tôi đã chạy thoát, để cô ta không giết cả tôi. Tôi đã phải đóng vai một cô gái chăn ngỗng lẫn trốn nhiều tháng nay. Tôi có những nhân chứng trông thấy những kẻ này cố giết tôi như họ đã giết những người trong toán lính hộ vệ của tôi vậy!”.

Ani liếc mắt nhìn Geric để xem anh có tin cô không. Gương mặt nghiêm túc của anh thoáng chút buồn, như gương mặt của những người hộ vệ hoàng gia khi làm nhiệm vụ, nhưng cũng không dễ để cô đoán ra được anh đang nghĩ gì.

“Này, đừng có vớ vẩn!”, Selia thoáng mắt bình tĩnh, “Tất cả những người lính hộ vệ của ta đều ở đây!”. Cô ta chỉ vào mười tám người lính sau lưng mình.

“Không, những người khác kia. Rashon, Ingras, Adon, và những người khác nữa đang ở đâu? Và cả Radal, Dano nữa. Tội nghiệp Dano, Dano là một người lính hiền lành, luôn nhún nhường đối với những thành viên khác và lúc nào cũng chỉ mang chiếc dao ăn tối trên thắt lưng mình, và...”, giọng Ani vỡ òa, “Cô đã giết anh ấy rồi. Tất cả họ, thừa bề hạ, tất cả...”.

Ani mím môi, lúc bấy giờ mới nhìn vào mắt của Selia. “Nhưng, cô không biết rằng vẫn còn Talone sống sót!”.

Selia lắc đầu. Gương mặt Ani lóe lên một nụ cười hi vọng.

“Chắc cô không biết chuyện này đúng không? Rằng Talone vẫn sống sót sau cuộc thẩm sát của cô? Thừa bề hạ, xin bề hạ hãy cho triệu người hộ vệ Talone của tôi vào. Ông ấy đang ở ngoài cổng. Những tên lính của ngài không cho ông ấy vào, nhưng ông ấy luôn sẵn sàng để được diện kiến ngài và làm chứng cho những gì tôi nói là đúng. Ông ấy đã ở đó. Ông ấy đã chứng kiến cuộc thẩm sát trong rừng!”.

Những tên lính Kildenree nhìn nhau xì xầm cho đến khi Ungolad liếc mắt một cái mới chịu im bật. Selia nháy mắt.

“À, Talone trong bọn người của cô à. Ông ta có ở đây với cô không?”. Giọng nói của ả không còn ngọt ngào nữa mà để lộ ra sự tức giận của mình. Mối cô ta bĩu lên như thể muốn nhổ một bãi nước bọt vậy. “Tất nhiên là cô đâu có trơ tráo đến độ tuyên bố những lời này mà không quên tìm một nhân chứng giả để ủng hộ cho mình. Ông ta tính tình mưa nắng, dù sao thì tôi cũng không đoán được rằng ông ta sẽ ở bên cô từ vụ bỏ trốn ở trong rừng, một khi cô thua hết tiền của mình!”.

Tể tướng sột soạt trong chiếc áo choàng. “Muôn tâu bề hạ, hoàng tử trẻ của chúng ta đã mệt mỏi vì vừa đi săn về, và tôi thiết nghĩ những lời nói dối của tên gián điệp Kildenree này không phải là chuyện của hoàng tử. Xin cho hoàng tử lui về nghỉ ngơi, không phải ở đây nghe những chuyện chán phèo này nữa!”.

Ani nhìn sang hoàng tử trẻ. Mặt cậu tái nhợt và trắng bệch, cậu nắm kéo lấy vạt áo của mình với một vẻ ngượng ngùng. Thêm một lần nữa, ý nghĩ kết hôn với hoàng tử làm Ani lo lắng, nhưng gương mặt đáng yêu trẻ con của cậu lại làm cô phảng phất chút gì thương mến. Cô tự nhủ mình không thể bỏ rơi hoàng tử, để cậu rơi vào cuộc hôn nhân đầy những mưu tính của Selia được.

Nhà vua lấy tay bóp chặt trán mình, “Ừ, bản thân ta cũng khá mệt mỏi khi nghe những chuyện này rồi. Ta cũng không còn trẻ trung để ngồi nghe nhiều thế này!”. Ngài vẫy tay, lập tức hai tên lính hộ vệ hộ tống hoàng tử trẻ ra khỏi phòng.

“Đợi đã...”, Ani nói, sợ rằng mọi người không nghĩ rằng cô đang rất nghiêm túc. “Hoàng tử không ở lại sao? Dù gì đây cũng là vấn đề liên quan tới người hoàng tử sắp kết hôn mà!”.

Tể tướng cười khinh miệt. “Ngài thấy không thừa bề hạ? Bản thân cô ta không biết mình đang nói gì nữa!”.

Ông quay lại nhìn Ani, nhượng một bên chân mày và nói: “Công chúa tất nhiên sẽ kết hôn, nhưng là kết hôn với thái tử trưởng nam, Geric”.

“Geric à?”, Ani cảm thấy như trong phổi mình không còn một chút làn hơi nào và cô gọi tên Geric bằng hơi thở cuối cùng vậy.

“Geric là hoàng tử sao?”.

Ani nhìn Geric. Anh đứng đó, nhìn lại cô, mím môi lại suy tư.

“Đúng không?”.

Anh gật đầu. Trán anh nhăn lên vì lo lắng và khi anh nhìn cô chăm chăm. Ani cảm thấy thật khó để quay mặt sang chỗ khác. Mà cô cũng không muốn quay sang chỗ khác! Cô sợ rằng mình sẽ thua trong cuộc chiến này, không quay trở về vị trí cũ của mình được. Đau đớn hơn nữa, cô nhận ra rằng cô cũng sắp mất Geric.

“Isi, có đúng cô là người Kildenree không? Phải là Anidori thật không?”.

“Phải, tôi xin thề, tôi...”.

Đức vua càu nhàu. “Mọi chuyện là thế nào vậy hả Geric?”.

Geric trả lời đức vua, nhưng mắt vẫn hướng về Ani: “Con biết cô gái này, trước đây, khi cô ấy còn là một cô gái chăn ngựa”.

“Và con gọi tên cô ta là Isi?”, đức vua nói.

“Vâng, vì con nghĩ tên cô ta như vậy!”.

“Lúc đó, có bao giờ cô ta nói với con rằng cô ta là một công chúa không?”.

“Không ạ, nhưng...”.

“Ôi, thưa phụ hoàng!”, Selia thở dài, “Rõ ràng là cô ta đang lợi dụng hoàng tử cho kế hoạch của cô ta!”.

“Hừm...”, đức vua nói. Geric nhìn Ani lần nữa, sự nghi ngờ vụt lên trong mắt anh làm cô đau nhói.

“Muôn tâu bệ hạ”, tể tướng lặp lại một cách bồn chồn, “Còn rất nhiều chuyện cần sự quan tâm của bệ hạ!”.

“Chiến tranh”, Ani lúng búng. Cô cảm thấy mình phải khẩn cấp thuyết phục họ tin cô, và lo lắng, bối rối nhìn vào gương mặt của Geric, cô nói nhanh: “Đây là ý đồ của cô ta, chiến tranh! Kildenree không hề có âm mưu đó. Không hề có bất cứ âm mưu nào. Chính cô ta đã bịa lên mọi chuyện để che giấu những hành động độc ác tàn nhẫn của mình!”.

“Thưa bệ hạ...”, Tể tướng cắt ngang.

“Xin lắng nghe tôi. Geric, anh biết tôi mà! Anh phải tin rằng những gì tôi đang nói là sự thật!”.

Tể tướng gất lên. “Đây rõ ràng là một tên gián điệp Kildenree được gửi tới để cản trở mọi công việc của chúng ta”.

“Cô ta là một kẻ gian trá!”, Ani nói, “Tất cả những gì cô ta nói đều giả dối”.

“Thưa bệ hạ, đừng để con bé tóc vàng này làm ta thêm nghi ngờ về cuộc chiến tranh nữa...”.

“Đủ rồi!”, đức vua lên tiếng. Mặt ngài đỏ bừng và mắt thì nhìn chăm chăm vào Ani.

“Thưa phụ hoàng”, Geric nói, tay anh đặt lên cánh tay cha, “Chúng ta nên nghe cô ta nói cho hết đã!”.

Nghe những lời của Geric, Selia cau mặt khó chịu.

“Chúng ta đã nghe đủ rồi!”, đức vua xua tay.

“Cô gái này tự xưng mình là Napralina, sau lại nói mình là Anidori và con thì gọi cô ta là Isi. Rồi công chúa lại gọi cô ta là Selia. Có vẻ như cô ta là một cô gái chăn ngựa, người khế nhưn người chào ta rất dễ thương và đã bị phát hiện dò thám những chuồng ngựa của hoàng gia mùa đông năm ngoái. Dù cô ta là ai, ta nghĩ chúng ta nên thống nhất cho cô ta một cái tên để còn biết khắc lên bia mộ cô ta chữ gì nữa chứ. Ta đã nghe được mùi của tội phản quốc rồi!”.

Nhà vua bước mạnh xuống những bậc thang và đứng trước Ani, đôi mắt ngài nhìn chăm chăm vào mặt cô, đợi câu trả lời của cô.

“Anidori thân mến!”.

Ani mở miệng mình ra định trả lời nhưng Selia lập tức lên tiếng.

“Vâng, thưa phụ hoàng!”, Selia nói.

“Hình phạt gì cho tội phản quốc ở Kildenree nhỉ?”.

Trực xuất, Ani nghĩ vậy, nhưng Selia sẽ không nói vậy, cô để ý rằng khi cô đang nghĩ thì cặp mắt của Selia lóe sáng lên điều gì đó.

“Thưa phụ hoàng...”, Selia nói, “Đây là một tội rất nghiêm trọng và phải lãnh chịu sự trừng phạt công khai. Đó là phải cởi hết xiêm y, trần truồng trong một thùng rượu toàn là đinh và bị kéo lê ngoài đường bởi bốn con ngựa trắng. Con nghĩ như vậy!”.

“Con nghĩ vậy sao?”, đức vua đáp, “Chắc chắn rồi. Chúng ta đã nghe đủ rồi. Cô ta chẳng phải là người dân của vương quốc ta, cũng chẳng phải là chuyện đáng để ta quan tâm. Ta sẽ nhốt cô ta trong ngục tối cho đến khi nào chiến tranh qua đi và ta có chút thời gian rảnh để giải quyết cái chuyện vợ vãn này!”.

“Ôi, không cần vậy đâu thưa phụ hoàng...”, Geric lên tiếng, “Đâu có ai chứng minh cho phụ hoàng thấy cô ta đã làm chuyện phạm pháp gì?”.

“Giờ là thời chiến, Geric à!”, đức vua nói, “Ta không cần bất cứ bằng chứng nào!”.

Đức vua đứng dậy ra hiệu cho những hộ vệ đem Ani đi.

“Đợi đã...”, Geric đáp nhanh, “Như phụ hoàng đã nói, cô ta không phải là người dân vương quốc Bayern, cũng không phải là điều phụ hoàng quan tâm. Vậy thì hãy để cô ta ở đây, với những người đồng hương xứ Kildenree của cô ta và họ sẽ đưa ra cách giải quyết thích hợp. Có lẽ chỉ cần nhắc đến hình phạt sẽ là gì thì cũng đủ ép cô ta nói sự thật rồi!”.

“Được thôi!”, đức vua nhìn Selia, “Nếu cô ta vẫn không chịu nói ra sự thật thì ta và Anidori sẽ nhốt cô ta lại cho đến khi có thời gian giải quyết chuyện này!”.

Ani nhìn những tên lính hộ vệ Kildenree. Tất cả chúng đều đang mỉm cười.

“Không, Geric! Anh không hiểu được họ đâu...”, Ani nói, “Xin đừng bỏ rơi tôi!”.

Cô rướn người theo đức vua và Geric đến cửa. Nhưng một tên lính hộ vệ lôi cô lại.

“Cách giải quyết tốt nhất đó, Isi!”, Geric nói. Anh nhìn quanh phòng kỹ một lúc, đôi mắt anh thoáng qua những khuôn mặt người Kildenree trước khi chau mày lo lắng quay mặt đi.

“Không!”, Ani hét lên, “Đừng bỏ tôi ở lại đây với bọn chúng. Bọn chúng là những kẻ sát nhân!”. Cô cố vùng vẫy để thoát ra khỏi hai tên lính đang giữ chặt tay. Cô hét thật lớn để Geric nghe thấy ở hành lang. “Làm ơn quay lại đi!”.

Những người lính ngự lâm của đức vua đều đã bỏ đi, chỉ còn lại hai tên đang canh giữ cô. Ani quay ra nhìn chúng, nín lấy vạt áo của chúng.

“Xin đừng bỏ tôi một mình!”, cô khóc nức nở, hoảng loạn, ruột gan như thắt lại. “Làm ơn. Chỉ hai người ở lại đây thôi!”.

Ani không chịu bỏ tay ra, thế là một tên xô cô ngã xuống đất. Cô trườn theo khi họ ra khỏi phòng, đóng cửa và khóa lại. Cô chạy tới cửa, dùng nắm tay đâm vào cửa, gọi theo những người lính, cầu xin họ trở lại và cầu xin đức vua cho họ bảo vệ cô, cầu xin hoàng tử quay trở lại. Sau một hồi, cô thôi đập cửa và ngoài tiếng thở hổn hển của mình, cô cố nghe xem có ai đó ở ngoài cánh cửa không. Không có gì cả. Tất cả im ắng.

Cô đứng tựa người vào cửa một hồi, trán cô tựa vào tấm cửa gỗ bóng loáng đóng kín mít. hơi thở dội từ cánh cửa gỗ vào mặt cô trở lại, nóng và gấp. Ani rùng mình ớn lạnh. Đằng sau cô, căn phòng lặng ngắt như tờ.

21. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 21

Cánh cửa duy nhất đóng kín, cửa sổ trên cao kín mít không một ngọn gió lọt vào. Ani nhắm mắt lại. Không một chút gió gợn trên tay hay lượn lờ qua cổ cô. Mọi thứ đều tĩnh lặng. Cô cảm nhận từng nhịp đập của trái tim qua những đầu ngón tay đang tì vào cửa - tim đập từng nhịp thật mạnh, như thể tiếng trống thành thành của những tên phù thủy khi đến phần đặc biệt của trò phép thuật. Cuối cùng, cô quay lại.

Tất cả bọn họ đều đang nhìn cô, những con quạ xấu xa đậu trên một hàng rào, cùng với Selia là con mèo hoang trong bộ cánh màu vàng. Selia đưa một ngón tay ra hiệu cho Ani tiến tới.

“Tránh xa khỏi cửa nào!”, cô ta nhẹ nhàng, “Bây giờ tôi không muốn ai nghe chúng ta nói chuyện”.

Ani quay lại, tựa lưng vào bức tường thật vững chãi sau mình, để phần nào đắm trong cảm giác an toàn lần cuối. Selia ra lệnh, Redmon và Uril lập tức chụp lấy khuỷu tay cô và lôi cô đến cuối căn phòng. Ani cố hét to, dù biết rằng chẳng có ai ở hành lang bên ngoài nghe thấy hay quan tâm. Chúng thả cô ngồi phịch trên những bậc bệ dài.

Selia đứng sát cạnh Ani. Nàng công chúa giờ đây đang nhìn chăm chăm vào đường viền chiếc váy lông lấy của Selia. Cùng lúc ấy, từ cửa sổ trên cao, ánh sáng đổ xuống khiến bộ váy áo trở nên rực rỡ đến lóa mắt. Ani nhú mắt, cố nhìn thứ ánh sáng chói lóa kia qua rèm mi của mình. Cô tự hỏi liệu Selia sẽ nói gì để lại khiến đầu óc cô rối rắm với những lời của ả. Cô nghe thấy tiếng xì xầm rồi ngược lên nhìn. Ungolad đang đứng rất sát Selia, tay hấn vòng qua eo của ả, chúng đắm đuối chạm môi nhau.

“Chúng ta đã chiến thắng”, Selia nói, hôn hấn ta lần nữa. Ungolad bắt gặp ánh mắt Ani và ngả người xuống nhìn cô. Một cái bím tóc của hấn phớt nhẹ vào má cô.

“Này chú chim nhỏ...”, Ungolad cười, “Có vẻ đức vua tin bọn ta quá nhỉ? Hừm... Mi không thấy tự hào thay cho Selia sao, cô ấy đã nghĩ ra được một hình phạt thật thú vị cho mi chỉ trong phút chốc thôi đấy!”.

“Có vẻ như ngươi cần cả quân đội của đức vua để giết ta bởi ngươi đã bị hai con ngỗng áp đảo một cách dễ dàng!”.

Ungolad kéo tay Ani bắt cô đứng lên. Cái gì đó nhọn nhọn cứa vào vết thương chưa kịp lành hấn của cô. Cô không ngược lên nhìn vào mắt hấn. Cô có thể cảm thấy được hơi nóng hấn thổi phà ra và sự tức giận của hấn trên đôi má mình.

“Sao mi không bỏ đi, công chúa bé nhỏ? Tại sao mi không van xin ta đi?”.

“Ta nghe nói mi đã phải lẩn trốn, giả danh thành một con bé chăn ngỗng mấy tháng nay mà!”, Selia nhếch môi, “Đúng là một sự nhục nhã ra trò đấy nhỉ! Giờ đây, ta cũng muốn mi phải quỳ thật thấp để đợi ta ban cho cái chết!”.

“Không thấp như thế đâu!”, Ani cứng cỏi.

“Yulan đâu?”.

Ani cảm thấy thật cay đắng, tựa như một cơn gió nóng xước lên da mặt mình. Cô muốn làm tổn thương Selia bằng cách nào đó, để cho ả mất bình tĩnh.

“Yulan đang ở đâu?”, Selia nhắc lại với giọng chế giễu, “Người nghĩ người sẽ làm cho ta bất ngờ à? Chúng ta đã nghe về cái trò nguy hiểm của mi từ Ishta rồi!”.

“Ishta”, Ani nói, “Lần cuối cùng ta thấy Ishta là khi hấn nằm trên tấm thảm giường ngủ của mi, đầy máu, mặc dù có lẽ giờ thì người ta cũng phát hiện xác hấn rồi!”.

Selia trợn mắt, có vẻ như mới lần đầu trông thấy chiếc váy Ani đang mặc và nhận ra đó là chiếc váy trong tủ đồ của mình. Cô ả bịt miệng lại để ngăn tiếng hét bực bội. Mặt ả như lóe sáng và hình ảnh đó nhắc cho Ani nhớ lại những cơn giận mà ả trút lên mọi người khi còn bé.

Ả vẫn chưa trưởng thành, Ani nghĩ, dù là sau mọi chuyện này. Nhưng ả tự trấn an mình nhanh chóng lẹ kỳ. Ả bỏ tay xuống và nâng cằm Ani lên, nhìn vào mắt cô và nói nhẹ nhàng. “Những ngày tháng vừa qua đã

rất tuyệt vời đối với ta, công chúa ạ. Thật sự là như vậy, ta muốn mi phải biết điều này. Từ hồi bé, ta đã biết được đâu là cái ta cần và mi đã giúp ta đạt được điều này!”

Ả hôn vào trán Ani, lấy ngón tay cái vuốt ve má cô.

“Cảm ơn. Cảm ơn sự trở lại của mi. Thậm chí khi mà ta nghĩ rằng mi đã chết ở trong rừng, thì ước nguyện cuối cùng của ta là để mi thấy ta đóng vai mi và thấy ta làm tốt hơn mi nhiều thế nào”.

Ungolad theo dõi Selia và từng lời ả nói ra đều làm hấn thích thú. Hấn vuốt ve cánh tay ả, xăm xì cái gì đó rất nhỏ. Selia vẫn không thôi chú ý đến Ani.

“Đức vua chẳng mấy may nghĩ gì, nhưng hôn phu của ta, có vẻ như chàng có chút hoài nghi bởi có quen biết mi từ trước. Có vẻ như chàng muốn giải quyết vụ này cơ đấy. Nhưng ta đảm bảo... Ta đã tốn rất nhiều tháng cố gắng sở hữu trái tim chàng, và ta không muốn phải quay trở lại lúc bắt đầu. Vì vậy, cô gái đáng yêu, đây là kế hoạch của ta. Khi họ quay trở lại, mi hãy thú nhận với đức vua rằng mi tự bịa đặt tất cả chuyện này và sự thật mi là thị nữ của ta. Nếu thế, ta sẽ nói giảm tội phản quốc của mi cho đức vua. Mi sẽ sống. Và nếu mi thích thì ta sẽ cho mi quay trở lại với đàn ngỗng của mi. Chịu không?”.

Ani mím môi thật chặt. Lời dụ dỗ đầu hàng như bóp chặt cạnh sườn vào phổi cô. Cô nghiêng rằng: “Người có biết tại sao người gặp phải khó khăn như vậy khi thuyết phục Geric yêu người không? Vì anh ấy đã yêu ta ngay cả khi ta là cô gái chặn ngỗng trên đồng cỏ nhiều tháng trước!”.

Ít ra thì mình cũng đã hi vọng anh sẽ yêu mình, Ani nghĩ, bướng bỉnh nhìn Selia chăm chăm như thể đây là điều hiển nhiên.

Selia tát Ani một cái. Cô ngã về sau và Ungolad chộp lấy cô. Hấn giữ hai tay cô sau lưng, đưa con dao găm kề sát cổ họng cô.

“Nghe ta này, con chim nhỏ!”, hấn nói, “Khi họ trở lại, mi phải nói những gì mà công chúa của ta bảo mi phải nói!”.

Cạnh con dao găm của hấn kề sát cổ họng cô. Cô không dám nuốt xuống một hơi. Con dao sắc làm cô sợ hãi. “Đức vua không đời nào giết tôi ở đây!”, Ani nói.

“Không à?”, Ungolad phá lên cười, “Nếu ta nói với họ rằng mi lên con điên và tấn công ta thì thế nào? Cũng điên như con ngựa trắng tội nghiệp của mi chẳng?”.

“Ta và mọi người đã phải chăm sóc luôn cả con ngựa của mi đấy!”, Selia nói, “Nếu như mi xuất hiện và cả thế giới chứng kiến những điều kỳ diệu giữa mi với con ngựa của ta thì sao? Thế là ta phải giúp nó thôi. Nó đã nửa điên, nửa tỉnh từ hồi ở rừng rồi, và Ungolad biết cách làm cho nó điên hơn!”.

Ani vùng vẫy. Ungolad thúc gối vào vết thương còn mới trên lưng cô. Cô la to, hấn thôi giữ chặt cổ tay cô và bịt miệng cô trở lại.

“Ta đã nói đúng, đúng không? Đây là chỗ mà ta đã cù người à?”, hấn thúc gối vào chỗ đau thêm một lần nữa. Tay hấn bịt miệng cô, ngăn tiếng hét của cô lại. Giọt nước mắt cô rơi trên ngón tay hấn. Cô nắm lấy cánh tay hấn, nghĩ rằng cô có thể kéo như kéo những song sắt.

“Ta lặp lại lần nữa”, Ungolad nói, “Nếu mi chịu đồng ý với những gì Selia nói thì mi sẽ không phải chết!”.

“Đủ rồi, đủ rồi, tình yêu của em...!”, Selia lấy ngón tay vuốt ve cằm hấn, đôi mắt ả hiện lên một cái nhìn nhẹ nhàng và xa xăm tựa như một con mèo, “Nó không chịu nói đâu. Anh không thấy rằng nó đã yêu hoàng tử rồi sao?”.

“Nhưng, Talone...”, Ungolad nói.

“Hấn chẳng liên quan gì tới em. Em không biết làm thế nào hấn có thể vượt ra khỏi sự chú ý của chúng ta, nhưng hấn chẳng có bằng chứng nào ngoài những vết sẹo và đó chỉ là một bằng chứng không đáng tin. Điều làm em lo lắng chính là sự hoài nghi của hoàng tử, em muốn anh hãy đâm em đi!”.

Ani có thể cảm thấy được Ungolad lắc đầu không đồng ý.

“Thả cô ta ra và đâm em đi. Em sẽ la to lên và chúng ta sẽ nói rằng cô ta tấn công em. Mọi chuyện tệ hại nhất sẽ được giải quyết!”.

“Selia, tình yêu của anh...”, Ungolad nói. Đây là lần đầu tiên Ani thấy được sự sợ hãi trong giọng nói của hắn. “Anh không thể đâm em, anh không thể làm da em đau được!”.

“Tôi sẽ làm cho!”, Teme nói.

“Câm mồm đi, đồ bị thịt!”, Ungolad quát, “Mi nghĩ ta sẽ để mi đụng đến công chúa của ta ư?”.

Selia đến sát gần bên Ungolad, nói nhỏ vào tai hắn. Tay hắn bắt đầu run rẩy. Ani có thể nghe thấy Selia thì thầm: “Em không sợ đâu, đừng cảm lên tình yêu của em, những tháng ngày nô lệ của chúng ta sẽ kết thúc!”. Cô ả hôn vào cổ hắn.

Ungolad sợ hãi hít thở hai lần.

“Được rồi!”, hắn gầm gừ, “Anh sẽ làm, chúng ta có thể giết cô ta trước, sau đó chúng ta sẽ nói rằng cô ta tấn công em và anh đã bảo vệ em!”.

“Dừng lại! Không được đụng vào cô ấy!”.

Tất cả đều quay lại để tìm xem giọng nói xuất phát từ đâu. Những bụi đài và ngai vàng, tất cả đều trông trơn. Ungolad bật miệng Ani chặt hơn. Selia bước một bước về phía trước. Giọng nói đã phát ra từ đằng sau lưng họ. Nhưng không có ai ở đó cả.

Một tấm thảm khổng lồ đằng sau ngai vàng che cả bức tường đằng xa của căn phòng. Nó đã cũ, màu sắc tươi sáng rực rỡ giờ đã bị mờ đi dưới khói đèn cây và ánh sáng mặt trời. Những hoa văn thêu trên đó cũng không lạ - chỉ là cảnh tượng truyền thống của những cuộc đi săn, hình ảnh đức vua trên những con chiến mã, phía trước là những con hươu mảnh mai, những con chó săn to khỏe, vòng cổ chắc chắn như móng chân chúng vậy. Tất cả đều bình thường, chỉ có điều, tấm thảm phấp phồng như ngực một chú chim sắp đập cánh.

Tấm thảm từ từ được kéo ra và Geric bước tới. Đức vua theo sau. Tiếp đó là toán lính ngự lâm quân. Ani nghe thấy tiếng Ungolad nguyên rủa, tiếng Selia thở gấp. Ngay cả Ani cũng muốn thở gấp.

Geric đưa mắt nhìn khắp phòng cho đến khi anh nhìn thấy Ani. Tay Ungolad bật miệng cô chặt hơn, con dao kề sát hơn.

Geric hét lớn giận dữ, rút gươm ra tiến tới.

“Lùi lại!”, Ungolad ôm chặt Ani để mũi dao găm ở vị trí thật nguy hiểm.

Geric dừng lại, bước lùi xuống để tỏ ý rằng anh sẽ không chọc giận Ungolad, nhưng anh không tra gươm vào vỏ. Toán hộ vệ của đức vua đứng quanh anh, gươm giáo sẵn sàng. Những gã lính hộ vệ xứ Kildenree cũng rút sẵn gươm.

“Dừng ngu ngốc thế!”, Geric nói, “Người đã làm cô ta bị thương và mi rất đáng chết!”.

Cánh cửa đầu phòng mở ra. Những người lính với quân hiệu trên khiên bước vào phòng, vào vị trí. Ani biết rằng còn có rất nhiều quân lính đang ở ngoài hành lang, mặc dù cô không nhìn thấy. Cô cứ mãi nghĩ...

“Thả cô ta ra”, Geric thoáng nao núng, “Isi, em ổn chứ?”.

Cô nhìn anh van nài, cảm thấy Ungolad siết chặt mình hơn như thể hắn sắp bóp vỡ xương hàm cô vậy. Miệng cô phát ra một tiếng kêu đau.

“Bình tĩnh, Ungolad!”, Geric nói, đưa cánh tay có mang tấm khiên lên như một cử chỉ thương lượng. “Thả công chúa đi! Nói cho ta biết người muốn gì?”.

“Chàng lầm rồi!”, Selia run rẩy, “Cô ta là thị nữ của em và đây là một trò đùa, em mới chính là công chúa!”.

Đức vua lắc đầu buồn bã, bước xuống những bậc thang để đến gần Selia.

“Chúng ta đã nghe thấy hết cuộc nói chuyện của người rồi. Thế nên đừng thêm lời biện hộ nào cho sự vô tội của mình nữa. Thay vào đó, hãy thương lượng đi, được chứ?”.

Cô ả nhìn đức vua với cặp mắt đầy lo sợ. Đức vua mỉm cười, chỉ vào tấm thảm đằng sau lưng.

“Chiếc màn kia là cách thật thông minh, đúng không cô bé? Cách đây nhiều năm, trước khi nơi này bắt đầu trở thành biệt điện nghỉ ngơi, đức vua thuở ấy là một kẻ vô tài kém đức. Ông ta luôn bắt tể tướng đứng sau ngai vàng của mình để nhắc nhở cho ông những điều hay ho cần nói. Ta đã quên chuyện đó, giờ mới nhớ ra. Còn Geric, Geric đã từng chơi ở đó khi còn nhỏ, và con trai ta đã gọi cho ta nhớ lại chuyện đó...”

Đức vua liếc mắt nhìn Geric. Lúc này hoàng tử vẫn nhìn Ungolad chăm chăm, tay giữ chặt gươm.

“Geric rất giỏi, và luôn có con mắt biết nhìn người hơn ta. Việc để cho các người một mình và ta cùng mọi người nghe lén là ý của Geric. Nếu không có việc con ta sắp xếp cho ta nghe chính bản thân các người tự thú nhận tất cả, có lẽ ta cũng chẳng thể nào tưởng tượng nổi các người dám làm những điều như thế!”

Đức vua cười với Selia và đưa tay ra. Cô ả bước lùi xuống một bước.

“Nghe ta này, người còn rất trẻ. Tay người cũng chưa từng trực tiếp nhuộm máu bao giờ, ta nghĩ vậy. Tại sao người không nói gã tình nhân của người thả công chúa ra và ta sẽ phân xử các người thật công bằng?”

Không ai nói tiếng nào. Sự căng thẳng đáng sợ như những viên gạch trên tường, ngột ngạt vây kín căn phòng. Tay của Ungolad đã đổ mồ hôi vì giữ Ani nãy giờ. Thanh gươm của hắn ở bên hông. Cô biết giờ đây, hắn chỉ khao khát được rút gươm ra, đâm cô, làm cô ngừng thở và sẽ không phải cảm thấy tim cô đập từng nhịp nữa. Nhưng hắn không dám làm thế, chỉ vì cô là tất cả quân bài hắn còn lại trong tay.

Geric liếc nhìn đức vua, những người lính quanh mình, những gã hộ vệ xứ Kildenree. Không ai nhúc nhích. Anh đưa tay ra cho Ani. Ungolad bước lùi xuống nửa bước.

“Hãy bình tĩnh”, Geric nói như thể đang nói chuyện với một con ngựa hoang vậy, “Hãy bỏ dao xuống và thả cô ấy ra!”

“Ungolad”, Selia lên tiếng. Giọng cô ả đầy sợ hãi. Ungolad như mạnh mẽ hơn trước lời yêu cầu của ả.

“Lại đây”, hắn nói, “Tất cả mọi người!”

Tiếng ủng sầm sập bước làm Ani run rẩy. Selia và toán lính người Kildenree vào vị trí sau lưng Ungolad. Geric và một số người hộ vệ tiến lên vài bước.

“Ta sẽ giết cô ta”, Ungolad nói, “Tin đi, ta nói là ta làm!”. Tay hắn cầm dao, run rẩy vung lên trước cổ họng Ani.

Geric ngừng lại.

“Ungolad”, Geric nói, “Giờ là lúc để thương lượng, không phải để đánh nhau. Nếu các người chọn đánh nhau, tất cả các người sẽ phải chết đó. Nếu người giết cô ta rồi thì tất cả các người cũng sẽ chết. Thả cô ta ra và ta đảm bảo rằng không ai trong số các người sẽ phải lãnh chịu hình phạt!”

“Chúng tôi sẽ mang cô ta theo”, Selia nói, “Đó là sự đảm bảo cho chúng tôi!”

“Có thể thương lượng mà!”, đức vua lên tiếng.

Ani mở to mắt sợ hãi. Cô chắc chắn rằng nếu toán người Kildenree này lợi dụng mạng sống của cô để trốn thoát thì chúng sẽ giết cô ngay khi đã trốn khỏi nơi này. Geric trông thấy phản ứng của Ani và có vẻ như hiểu được ý cô muốn gì.

“Không”, Geric nói, “Không được như thế. Hãy dàn xếp mọi chuyện ổn thỏa ngay bây giờ, ngay tại phòng này!”

“Nếu chúng tôi không thể mang theo cô ta để an toàn rời khỏi đây, thì chẳng có gì để dàn xếp ổn thỏa cả!”, Selia nói.

Quân lính có mặt ở trong phòng và ngay cả ngoài hành lang. Ani nháy mắt một cách khó khăn, nuốt xuống một hơi khi nhìn thấy con dao. Những người lính ở ngoài hành lang. Cô biết được vì có một điều gì đó đã mách bảo cô, cái gì đó đã chạm vào cô và cho cô thấy hình ảnh của toán quân đang đứng thành hàng rất ngay ngắn, tay cầm giáo đợi trước cửa, cơ bắp họ rắn chắc. Một cơn gió nhẹ thổi qua cánh cửa mở.

“Bảo chúng rút đi ngay! Bảo chúng để chúng tôi đi qua! Một khi chúng tôi đã trên đường đi rồi thì chúng tôi sẽ thả cô công chúa này về!”. Giọng Selia run lên với nhiều cung bậc cảm xúc, cô ả cũng bối rối không biết mình đang cảm thấy thế nào nữa - một kẻ đang ra lệnh, một người đóng vai quyền quý, một thị nữ thấp hèn, một kẻ đang ép buộc người khác? Nhưng trên hết tất cả là sự ganh ghét, ghen tỵ làm cô ả tức đến thấu xương khi phải gọi đúng tước vị của Ani.

Ani tập trung vào cái giọng nói đang thay đổi đó, những lời nói ra lệnh của Selia trước đây luôn như những cây lao giáng xuống, hay đâm vào tâm trí cô, giờ đây nghe nhẹ tựa lông hồng, trôi bồng bềnh. Cô nhắm mắt lại. Cô lắng nghe tiếng gió nhẹ, và cảm nhận gió khẽ chạm vào da cô. Làm ơn, cô cầu nguyện, làm ơn đến đây.

“Nói với chúng vậy đi!”, Selia hét toáng với cô.

Một chút gió gợn nhẹ, một làn gió mát từ hành lang thổi vào, vuốt ve chân mày Ani. Selia vỗ nhẹ vào người Ungolad. Hắn nói lỏng tay ra khỏi miệng Ani để cô có thể yêu cầu quân lính rút đi.

“Không”, Ani nói.

Cơn gió nhẹ kéo thêm nhiều cơn gió nhẹ khác nữa, tất cả chúng quấn quanh mắt cá chân cô. Ani cảm nhận được làn gió mát từ những bức tường trên cao. Cô đưa tay vẫy ra hiệu cho chúng đến gần. Một cơn gió nhẹ khác từ cánh cửa kéo theo đuôi nó những cơn gió khác ngoài cửa. Tất cả chúng quện lại dưới chân, xào xạc dưới chân váy.

Căn phòng lặng như tờ và tất cả đều tròn mắt đứng nhìn cô gọi gió. Geric nhìn Ani, miệng anh mở to kinh ngạc.

Ngon gió nhanh chóng leo lên cao hơn, quấn quanh hông và eo cô, chèn vào giữa người cô và cánh tay của Ungolad, cố gắng đẩy con dao của hắn ra khỏi cổ cô. Hắn ta giữ cô chặt hơn, con dao trượt đi làm xước một chút lên da Ani.

“Ngừng lại đi! Ngừng lại đi!”, giọng hắn vang lên với nỗi sợ hãi.

Luồng gió mới chạm vào gáy cô. Ani vẫy tay ra hiệu cho nó tới gần, từ phổi và miệng của Ungolad, một làn gió mới thoát ra, hết như chú ốc sên chui khỏi vỏ của mình. Không thở được, hắn như bị ai bóp nghẹt và ngã xuống, tay hắn không còn siết chặt Ani nữa. Cơn gió quấn quanh ngày càng mạnh hơn, nó vươn cao, chen giữa tay hắn với miệng Ani. Hắn thở hổn hển lấy hơi, Ani thúc khuỷu tay vào bụng và thoát ra khỏi tay hắn.

Cô quay ra nhìn những người đồng hương của mình. Cơn gió nâng tay cô lên và thổi vào tóc cô, nâng mái tóc cô tung bay như những ngọn lửa vàng rực sáng chói. Những gã hộ vệ xứ Kildenree nhìn cô chăm chăm. Một số quay mặt vào tường. Cô không muốn thả cho ngọn gió đi, cô muốn cảm nhận được cái mát dịu vờn trên da, cái chạm nhẹ nhàng và sự an toàn mà cơn gió cho cô, cảm giác an toàn cuối cùng, như thể đây là lần cuối chúng có thể chạm vào cô.

“Cuộc chiến của mi coi như đã kết thúc”, Ani nói.

Tóc cô bay bồng bềnh. Váy cô xào xạc quanh chân như tiếng ai đó đang vỗ tay. Không ai nhúc nhích cả. Tất cả đều đang nhìn cô chăm chăm.

“Chưa xong đâu”, Selia nói, giọng rên lên như một bài ca nào nề.

Tất cả đều xảy ra trong chốc lát. Ungolad gầm gừ, giọng của hắn chạm đến mọi góc ngách trong phòng. Hắn vung gươm chạy đến chỗ Ani, định chém vào cổ cô. Thanh gươm bị ngăn lại bởi cơn gió vô hình đang quấn quanh người cô như tấm giáp bảo vệ. Cô chỉ có một tích tắc để né cú đòn giáng xuống từ Ungolad. Thanh gươm của hắn chạm xuống nền nhà bằng đá. Ani quay lại nhìn hắn. Cô giữ cho ngọn gió quấn quanh người mình và tìm thêm gió ở trong phòng, nhưng cú đòn giáng xuống của Ungolad đã làm chúng tan biến đi. Những người lính Bayern đứng nhìn say mê, quan sát ngọn gió lạ và thả cho mũi gươm của họ tì xuống đất. Cô thấy cặp mắt Ungolad. Hắn ta sẽ giáng thêm đòn nữa.

“Geric”, cô gọi to, quay sang thì đã thấy anh tiến lên, lao như một người lính xung trận. Nhưng anh cách xa cô quá. Ungolad làm lơ và vẩn vơ lên lần nữa.

“Ungolad!”.

Nghe giọng nói quen thuộc, Ungolad ngừng lại. Hắn quay lại nhìn. Talone đứng ngay cửa, những thanh gươm của toán lính ngự lâm chìa vào ngực ông. Mọi người hướng mắt nhìn đức vua, đợi lệnh từ ngài.

Talone, mặt đỏ phừng phừng và toát mồ hôi, hét lên như thể muốn át cả những tiếng ồn ào nhất, mặc dù căn phòng đang tĩnh lặng. Những người lính ngự lâm cảm thấy lúng túng. Talone đập kiếm vào tấm khiên, hét lên, cố gắng thu sự chú ý của Ungolad.

“Lại đây, tên tham lam, đồ nhát gan, kẻ sát nhân! Chiến đấu với ta này! Chiến đấu với ta này!”.

Mặt Ungolad đang cau có bỗng nở một nụ cười. Cặp mắt của hắn để lộ ra sự thua cuộc và cả sự điên dại mà Ani chưa bao giờ thấy trước kia. Hắn phóng nhanh tới viên đội trưởng ngày trước của mình. Toán lính ngự lâm nhận được hiệu lệnh của đức vua, dịch ra xa để cho Talone vào. Đằng sau đấy, những người làm công đang từ hành lang chen qua đám đông, giờ cao gậy gộc và hô to: “Chiến đấu vì Ani, vì tiểu thư tóc vàng, vì công chúa tóc vàng!”.

Tiếng hô to phá tan bầu không khí tĩnh lặng. Ngự lâm quân giương cao vũ khí của mình và toán lính hộ vệ Kildenree của Ungolad vùng vẫy, sẵn sàng chém bất cứ ai đứng gần, quyết giết được đối thủ trước khi những người đó chém được chúng. Trong chốc lát, trận chiến đã bắt đầu.

Một tên trong toán lính phản bội người Kildenree bắt gặp ánh mắt của Ani. Hắn tiến đến, con giận dữ và thất vọng thúc hắn như một làn hơi nóng. Hắn quật ngã những người hộ vệ, chìa gươm vào Ani. Chiếc váy của Ani giờ không còn bay phấp phới nữa. Con gió của cô đã tan biến đi. Cô lui lại, vấp vào bậc bệ đài và trượt ngã. Cô nhìn quanh để tìm vũ khí nhưng không thấy gì. Ngay lúc đó thì Geric đến bên.

“Ta sẽ có được mi, công chúa nhỏ ạ!”, gã lính hộ vệ Kildenree gào thét điên loạn.

Geric vùng thanh gươm của mình để đỡ lấy cú tấn công. Gã lính nghiêng về phía trước, sau đó dừng lại. Đôi mắt hắn như đôi mắt của những con cá, mờ mờ ảo ảo. Hắn ngã xuống vì bị ai đó vừa đâm xuyên một mũi giáo vào lưng. Ani nháy mắt. Razo đứng cách đó một tí, tay cậu ta vẫn chưa kịp thu lại sau cú đâm, gương mặt lộ rõ cảm xúc vừa bất ngờ vừa sợ.

Geric kéo Ani ngồi xuống, vòng tay ôm cô bảo vệ. Họ đang ở giữa một trận chiến. Khắp bốn bên vọng lên âm thanh của những lưỡi kiếm chạm vào nhau loảng xoảng. Những tiếng giáo đâm vào da thịt, tiếng kêu rên thảm thiết. Một tên Kildenree chạy về phía họ với thanh gươm sáng lóa trong tay. Geric né cú đánh và đá hắn văng ra xa, rồi anh kéo Ani về phía tường.

“Em ổn chứ?”, anh hỏi.

“Ổn ạ!”.

Anh ôm chặt cô hơn và tì má mình vào đầu cô. Cô khép mắt lại, để cảm nhận được sự dễ chịu khi anh chạm vào cô, và cả sự ấm áp của trái tim khi từng hơi thở của anh phả trên chân mày cô.

Phải miễn cưỡng lắm, Ani mới mở mắt để đối diện với mọi chuyện đang diễn ra xung quanh. Khắp nơi, những kẻ Kildenree phản bội nằm ngổ ngàng bất động dưới đất. Hul nằm trong đống người đó, tư thế cúi đầu với vết thương trí mạng. Redmon và Uril giờ chỉ là hai cái xác không hồn dưới chân những người lính ngự lâm của đức vua. Nhưng trận đấu vẫn diễn ra rất ác liệt, nhất là ở giữa phòng, nơi Talone và Ungolad vẫn đang quyết chiến với nhau.

Talone hiếm khi nào dính phải sự công kích của Ungolad. Ông đang quỳ xuống, vùng khiên lên kháng cự. Cả hai vật nhau ngã nhào dưới đất. Talone nắm chặt Ungolad, giữ hắn thật gần. Gươm họ ghì chặt nhau. Thanh gươm của Talone trượt một chút và lưỡi gươm Ungolad đâm vào vai ông. Ungolad rút gươm ra, thanh gươm rướm máu Talone và hắn cười hả hê.

“Đây này!”, Geric hét. Hoàng tử chạy đến chỗ Ungolad, hi vọng sẽ làm hắn bị phân tâm bởi có thêm một người trợ lực cùng với Talone. “Đây, ta sẽ chiến đấu với mi!”.

Ungolad gật đầu. “Ừ, người nữa. Người chắc cũng đã chạm vào Selia của ta. Người chắc cũng đã ngủ với cô ấy luôn rồi”. Mặt Ungolad rất đáng sợ. Nhanh như chớp, hắn vùng vẫy vào Geric. Geric đỡ lại bằng thanh gươm của mình, hai món vũ khí chém vào nhau nghe loảng xoảng, tựa như tiếng chuông báo hiệu

một trận huyết chiến. Hoàng tử cao hơn Ungolad, nhưng Ani nghĩ rằng những đường gươm của Geric chỉ là những đường gươm trong buổi tập luyện dành cho hoàng tử, còn Ungolad mới thật sự là một tên sát nhân lành nghề.

Ani nhìn để chắc chắn rằng Talone đã qua khỏi nguy hiểm. Hai người lính gần đó đã nâng vai và chân ông để khiêng Talone ra khỏi phòng. Không ai bước lên để trợ lực cho hoàng tử đánh nhau với Ungolad, thế nên Ani chớp lấy một mũi giáo từ tay một tên lính đã ngã xuống đất, chuẩn bị lao vào cuộc chiến. Bất ngờ từ đằng sau, đôi tay nào đó túm lấy vai cô và ngăn cô lại. Cô kháng cự cho đến khi nhận ra đó chính là hai hộ vệ của đức vua. Họ kéo cô lại về phía tường.

“Công chúa Anidori”, một người hộ vệ nói, “Cô sẽ ở đây với chúng tôi. Đức vua muốn cô được an toàn!”.

“Nhưng Geric... Tại sao tất cả mọi người chỉ biết đứng im và để hoàng tử một mình chiến đấu với tên phản quốc đó?”.

Người hộ vệ lớn hơn lắc đầu.

“Đó là cuộc chiến của hoàng tử và đây cũng là lần đầu tiên hoàng tử tham chiến. Ở vương quốc chúng tôi, điều đó được xem là niềm vinh dự, chúng tôi sẽ không can thiệp!”.

Tiếng đánh nhau hỗn loạn không còn lớn nữa, chỉ còn lại trận đánh của Geric và Ungolad. Xác người Kildenree ngổn ngang rải rác khắp sàn. Những người lính của Bayern bước lùi xuống về phía những bức tường, tạo thành một vòng tròn như một đấu trường trong phòng. Ungolad không thèm nhìn xung quanh để thấy người của hắn đang nằm chết la liệt ở kia. Mắt hắn không rời Geric, hắn mạnh mẽ và tự tin vùng gươm, làm hoàng tử phải lùi xuống hay cúi người né. Hắn áp sát Geric, liên tục cố gắng bổ kiếm vào người anh. Hai bên ghì kiếm vào nhau. Ungolad bĩu môi trông như một con thú đang cười nhếch mép và phun nước bọt vào mặt hoàng tử.

“Ta đang đánh nhau với một thằng nhóc”, Ungolad nói, “Selia của ta sẽ chẳng bao giờ yêu một thằng nhóc”. Nước bọt nhũ ra từ miệng hắn.

Người lính đang bảo vệ Ani xầm xì. Mọi người trong phòng hồi hộp như muốn ngừng thở. Nhà vua với hàng chân mày ướm mồ hôi và thanh gươm tươm máu bước lên một bước lưỡng lự. Ungolad lấn tới, mặt hai người ướm dầm mồ hôi vì mệt mỏi và vì đau. Ungolad giơ cánh tay đeo tấm khiên lên, giáng một đòn xuống đầu Geric. Anh ngã xuống.

Hắn rút gươm ra như để kết thúc tính mạng anh.

“Thật kinh khủng!”, Ani nói thầm.

Những cơn gió nhẹ mát đã theo Ani từ lúc Geric không còn bên cạnh cô, giờ quán lấy bàn tay và cổ tay cô. Cô nài xin cơn gió để có một cách xử trí nhanh gọn nhất. Một luồng gió như những mũi tên mờ đâm vào ngực Ungolad. Hắn ngã xuống đằng sau và liếc nhìn Ani, môi nhếch lên. Geric có thêm thời gian để đứng lên, đầu anh lắc lắc cố tìm lại phương hướng trước khi Ungolad nhào vào tiếp tục tấn công. Anh ngăn Ungolad lại bằng thanh gươm của mình và đẩy hắn ra. Nhát kiếm của hắn lại vùng xuống, nhưng lần này động tác chậm nên Geric đã đỡ được bằng tấm khiên của mình. Ungolad chợt rút ra một con dao găm và đâm vào mạn sườn Geric. Anh hét lên, đá hắn ra xa. Con dao găm bị rút ra, rơi xuống sàn thành một tiếng kêu khô lạnh. Hoàng tử nhăn nhó nhưng vẫn tiếp tục tiến lên.

Như có sức mạnh gì đó từ phía sau lưng của Geric, cứ như thể vết thương tiếp thêm sức mạnh cho anh, trận đấu diễn ra mạnh mẽ hơn. Anh đang ở thế tấn công, xô Ungolad xuống bậc bệ đài. Ungolad tự vệ bằng tấm khiên, và khi tấm khiên của hắn bị lõm một lỗ, Geric vùng gươm hất nó xuống bàn tay đang dầm máu của hắn. Họ lại ghì chặt gươm nhau một lần nữa. Hoàng tử lấy đầu gối thúc vào bụng Ungolad. Hắn ta mất thăng bằng, ngã về sau trên những bậc bệ đài, tựa vào ngai vàng. Họ lại ghì chặt gươm. Với lực mạnh, Geric làm cho lưỡi gươm của Ungolad trượt xuống lưỡi gươm của mình. Âm thanh kim loại bén vào nhau nghe lạnh người. Geric hất Ungolad ra trong một tích tắc, rồi tìm thấy một chỗ hở, anh đâm xuyên gươm vào chiếc áo giáp bằng da của Ungolad.

Ungolad ngã phịch xuống ngai vàng. Thanh gươm rớt xuống sàn và hắn gào thét, tiếng vọng khắp mọi góc phòng bằng đá. Hắn nhìn xung quanh điên dại.

“Selia”, Ungolad nói.

Bây tay hắn cảm nhận được vết thương trên bụng mình. Hắn lấy tay giữ vết thương nhưng máu vẫn còn len lỏi qua những kẽ hở của ngón tay. Hắn ngược lên nhìn như thể thấy Selia đứng gần và giờ bàn tay rướm máu lên, muốn chỉ cho ả người tình thấy vết thương trí mạng, thấy màu của trái tim. Cố gắng tới phút cuối, hắn sụp xuống và chết.

22. Câu Chuyện Về Vùng Đất Bayern - Chương 22

Geric ngồi trên những bậc bệ đài, thả rơi thanh gươm và tấm khiên của mình. Đức vua bước tới, đặt tay lên vai anh.

“Đứng dậy đi con trai!”

Đức vua nhặt lên một mũi giáo bị ném hụt đang nằm trên sàn, nâng gối bẻ gãy nó nghe rắc một cái. Ngài thả những miếng gãy xuống chân Geric.

“Đưa gươm của con đây!”, đức vua nói.

Geric đưa thanh gươm ra, đầu gươm đậm màu máu. Một người lính đứng bên phải đức vua vội chùi nó vào bộ quân phục của anh ta rồi đưa hai tay dâng lại.

“Cha trao thanh gươm lại cho con để con có thể mang nó bảo vệ những người dân, những mảnh đất thuộc xứ sở này, xứ sở của con. Cầu chúc cho thanh gươm của con sẽ thật nhanh nhạy và đánh thật nhiều máu của kẻ thù!”.

Enna đến bên Ani. “Công chúa ổn chứ?”.

“Tôi ổn”, Ani trả lời, “Nhưng điều này có nghĩa là gì vậy?”.

“Đây là lần đầu tiên Geric quyết chiến và giết được kẻ thù!”, Enna nói, “Theo phong tục, những nghi thức vừa rồi chính là sự chứng nhận hoàng tử đã trở thành một người đàn ông, có thể gia nhập vào cộng đồng và bảo vệ cộng đồng”.

“Tôi nghĩ anh ấy đã là một người đàn ông rồi!”, Ani dụi đôi mắt mệt mỏi của mình.

Những người làm công khác đứng gần Enna. Khi trận chiến ngừng lại, họ đã tụ họp phía sau Ani. Giờ cô mới nhìn thấy họ. Razo thì mệt mỏi, dường như đang nhớ lại cái lúc mà cậu ta đã đâm mũi giáo phía sau lưng kẻ thù. Ratger có một vết xước trên má, và Offo thì đang đỡ cánh tay rướm máu của mình. Nhiệm vụ của họ không phải chỉ đứng ngay chỗ ra vào, mà còn xông pha vào trận đấu nữa.

“Cảnh tượng thật ác liệt”, Enna nhìn quanh phòng, xác người ngã xuống đất ngổn ngang, máu dính trên đá, trên thảm.

“Selia đâu rồi?”, Ani hỏi.

Đức vua nghe thấy và nhìn quanh. Geric tra gươm của mình vào vỏ, một tay ôm bên hông vết thương đang chảy máu của mình.

Razo gầm lên: “Trời, hay thật đấy!”.

“Làm thế nào mà các người lại để cho cô ả dễ sợ đó trốn thoát chứ?”, giọng đức vua run lên vì giận dữ.

“Nhờ lối đi sau tấm màn bí mật”, Ani nói. Cô nhớ lại, cơn gió mát mà cô đã sử dụng như một mũi tên để tấn công Ungolad, chúng thấp thoáng hình ảnh của những viên đá, quần áo bốc mùi, con giận dữ và một cô gái tóc vàng.

Đức vua cao giọng: “Một người đi lục soát cung điện, một người đứng canh ngay tường. Người nữa ra thông báo cho lính bảo vệ thành rồi báo lại cho ta. Đi đi!”.

Những người lính theo hàng lối trật tự chạy ra, tiếng những đôi ủng của họ chạy trên hành lang, qua những bức tường đá.

“Con mèo ma mãnh”, đức vua nói, “À biết rằng hình phạt phản quốc là gì mà! Chính ả đặt ra hình phạt này!”.

“Rồi ta cũng tìm được ả thôi, thưa bệ hạ!”, một người lính ngự lâm quân nói. Anh ta tiến đến cửa phòng, đợi tin tức đầu tiên báo về.

“Kéo cái thứ đó ra khỏi ngai vàng của ta”, đức vua lầm bầm.

Hai người lính kéo xác Ungolad ra khỏi ngai vàng và xé một mảnh quân phục của cái xác nào đó nằm dưới đất để lau sạch những vết máu. Đức vua ngồi xuống, hai bàn tay ôm đầu.

“Thưa phụ hoàng...”, Geric gọi.

Đức vua xua Geric về phía cửa. “Tiếp tục đi con, con cứ đứng đây ôm vết thương chảy máu thì chẳng giúp gì được cho ta cả!”.

Một người lính đầu bạc nhanh chóng chít chiếc khăn tay trắng vào bên hông Geric, chiếc khăn nhuộm đỏ vì máu. Những người khác lao tới, đỡ Geric bước ra khỏi phòng. Ani nhìn theo Geric, tự hỏi: Liệu Geric sẽ đến bên mình chứ? Hay mình phải đợi bên Geric? Cô lưỡng lự, và khi Geric rời khỏi phòng, cô cúi mặt nhìn xuống đất. Chắc lát nữa vậy, Ani nghĩ. Cô hi vọng thế.

Những người hầu thu dọn bãi chiến trường, nhặt những thanh kiếm chất trên tay như đang đi thu củi để đốt lửa ăn mừng. Ani hít một hơi dài rồi bước gần đến bên đức vua, cố gắng tránh không nhìn những cái xác dưới chân mình. Người làm công trong cung điện đã kéo mấy cái xác đi, cuốn những tấm thảm dính máu lại rồi. Ani cảm thấy như mình cũng đang bị cuốn trong những tấm thảm đó, mình thấy đầy vết máu, nhưng những người bạn của cô đang đứng ở đằng sau cô.

“Muôn tâu bệ hạ”, cô lại nói bằng giọng Bayern, và nhận ra rằng lần này giọng cô nghe tự nhiên nhất, “Tôi có một thỉnh cầu táo bạo ạ!”.

Đức vua đưa mắt nhìn cô nhưng không ngẩng đầu lên. “Cô gái thân mến, có vẻ như bây giờ cô có đủ quyền để đưa ra bất cứ lời thỉnh cầu táo bạo nào rồi!”.

“Có nhiều chàng trai trong đoàn người của tôi muốn được ban cho mũi giáo và tấm khiên. Tôi muốn xin những mũi giáo, tấm khiên này cho họ và cũng xin sự khoan dung cho Ratger, anh ta đã bỏ nhiệm vụ của mình ở cổng thành để hộ tống chúng tôi đến đây!”.

“Tất cả những cậu thiếu niên này sao?”, đức vua hỏi.

“Vâng ạ! Razo đã giết chết Terne trước khi hắn có thể giết tôi và Offo, Beier và cả Conrad nữa... Ôi, Conrad đâu rồi?”.

“Conrad?”, Enna thốt lên.

Những người làm công nhìn nhau hoảng sợ. “Cậu ấy đã ở bên chúng tôi mà!”, Razo nói.

Họ sợ hãi khám xét những xác chết để tìm thử có ai đội nón cam, khuôn mặt trẻ con nhiều tàn nhang như Conrad không. Đa phần chỉ là những tên lính phản bội người Kildenree, chỉ có ba người lính Bayern, nhưng không ai là Conrad cả.

Có tiếng la ở đâu đó vang lên.

Đằng sau tấm thảm bí mật, cùng lúc ấy vút ra tiếng ai đó đang chửi rủa.

“Kéo qua một bên xem nào!”, đức vua ra lệnh.

Hai người lính thi hành ngay, thì thấy Conrad đang đứng ở cửa phòng, tay nắm chặt mái tóc sáng màu của ai đó. Đằng sau cậu là Selia đang nằm dưới sàn và bị kéo đi. Bàn tay cậu chảy máu vì những vết cào của ả và mặt cậu đỏ lên vì cố sức. Song, cậu vẫn đưa mắt nhìn những người bạn của mình, làm ra vẻ hóm hỉnh.

“Nhìn xem tôi tìm được gì này”, cậu nói, “Cô ta giả vờ là một cô gái tóc đen, nhưng tóc giả cô ta không đen như chúng ta nên tôi đã phát hiện thấy. Cô ta cào tôi như một con mèo...”.

Những người lính chạy đến giữ Selia lại và trong chốc lát, cô ta đã đứng đó với đôi tay bị ghì chặt đằng sau. Conrad thả tóc cô ta ra rồi lấy tay sờ lên miệng, xoa những vết cào. Trong số ít xác người còn nằm trong phòng có xác của Ungolad. Nó nằm gần chân của Selia, được tắm rửa sạch lại một phần. Cô ả liếc nhìn xác hắn, rồi quay ra nhìn đức vua, không thể đoán được từ nét mặt cô ta đang cảm thấy gì.

“Thả tôi ra đi...”, Selia nói, giọng ngọt ngào giả tạo, nén cơn giận lại, “Ngài hãy thả tôi ra đi, tôi hứa là tôi sẽ rời khỏi đây. Ngài đâu muốn giết một quý cô đúng không, và tôi là một quý cô đấy!”.

Nhà vua nhún hai hàng chân mày lại thờ dãi. “Đừng tốn hơi nói nhiều nữa, hình phạt cho tội phản quốc đã được đặt ra và chính cô đã đặt ra chứ đâu!”.

Selia nhìn đức vua, mắt đầy vẻ hoảng hốt, cô ta dậm chân ầm ầm, hét lên như thể tí nữa đây cô sẽ bị những chiếc đinh trong thùng rượu đâm vào da thịt. Mặt đỏ lên rồi chuyển sang màu tím tái, cô ta cố vùng vẫy để thoát khỏi tay những người lính.

“Đủ rồi”, đức vua nói. Ngài lấy tay bịt tai lại. “Chúng ta sẽ nói chuyện này sau, còn bây giờ ta không muốn nghe ả này lải nhải bên tai mình nữa!”. Đức vua ra hiệu, những người lính đưa Selia ra khỏi phòng. Cô ả nhỏ nước bọt rồi thề sẽ trả thù. Ầ cũng chẳng thèm nhìn Ani.

Tiếng tru tréo của Selia nhỏ dần ngoài hành lang rồi im bật. Enna lắng nghe, bật cười: “Cứ như mèo kêu ấy!”.

“Cô có thấy tôi bắt được cô ta không, Enna?”, Conrad nói. Cậu lấy quân phục của mình chạm vào vết cào bị chảy máu. “Nhìn tóc cô ta và nhìn hết cả người cô ta, tôi thấy cô ta đang lên lút trốn. Tôi nghĩ rằng, đó là kẻ đã cố tìm mọi cách giết cô gái chặn ngõ của chúng ta và tôi sẽ không để chuyện này xảy ra nữa đâu. Vì vậy, tôi chạy theo sau và phát hiện thấy cô ta đang trèo thoát ra khỏi cửa sổ!”.

“Thưa ngài”, Ani nói với đức vua, “Đây là cậu thiếu niên chặn ngõ, Conrad!”.

Conrad theo thói quen, đưa tay ra định bắt nhưng chợt nhận ra mình đang nói chuyện với ai. Cậu rút tay lại cúi đầu rụt rè.

“Cô ấy chính là tiểu thư tóc vàng thật sự ạ!”, cậu chỉ tay vào Ani, “Tôi xin lỗi vì đã mất một khoảng thời gian mới nhận ra điều đó”.

Một cơn gió mát nâng tay Ani lên, làm khuỷu tay cô húc rơi cái nón của Conrad xuống. Cậu nhìn cô với vẻ hoảng hốt, tưởng cô lại lấy cơn gió nào trêu chọc. Nhưng cô cười tươi tắn: “Làm tốt lắm, Conrad!”.

Mỗi người trong nhóm được đưa vào phòng nghỉ ngơi. Ani rất vui mừng vì căn phòng của mình có giường đệm và có nhiều gối. Cô không phải nằm trên những thanh gỗ cứng hay trên cái giường chật chội của mình ở khu chặn ngõ nữa.

Khi hừng đông đã ló dạng hắt bên cửa sổ, Ani thức dậy tắm rửa, ngồi trên một cái ghế êm dễ chịu, đưa lưng ra ngoài ánh mặt trời để nó hong khô mái tóc mới gội của mình và nhắm nháp những ngụm nước nhỏ.

Cô đang nghĩ đến việc đi xuống hành lang tìm những người khác thì có tiếng gõ cửa và Enna ló mặt vào.

“Tôi vào được không?”, cô hỏi.

“Enna, cô không phải đối xử kiểu cách với tôi đâu. Hồi tối hôm qua, Ratger cúi đầu chào tôi còn Razo thì mời tôi đến phòng của cậu ta...”.

“Ít nhất thì có Conrad không bao giờ cúi đầu”, Enna nói. Cô ngồi kế bên Ani. “Tôi chưa bao giờ thấy cậu ta hài lòng như tối hôm qua. Tay cậu ta chảy máu, vậy mà trông cậu ta thật là kiêu hãnh!”.

Ani cười. “Chặn ngõ là một công việc hơi phí cho cậu ấy. Nếu có điều kiện, Conrad có thể trở thành một người lính giỏi...”.

“Vâng, tôi nghĩ Conrad sẽ ở lại thành phố. Không giống như Finn và những người khác, họ nhớ vùng Forest ra mặt luôn!”.

“Ồ, Finn sẽ không bao giờ rời bỏ Forest đâu, đặc biệt là anh ta sẽ không bao giờ rời bỏ nó nếu có thể có cuộc sống bình yên bên một cô gái nào ở đó”.

Enna cười, duỗi chân ra đón lấy ánh nắng ấm áp chiếu xuống sàn nhà. Cô tăng hắng giọng rồi nói. “Isi, cô đã nói chuyện với hoàng tử chưa, với Geric ấy?”.

“Anh ta à... ừm... chưa!” , Ani thở dài. “Anh ta đang nằm dưỡng thương, để chữa trị vết dao đâm. Thêm nữa, tôi không dám hỏi thăm anh ta vì sợ, sợ rằng anh ta không muốn gặp tôi...”.

“Trời, tất nhiên là hoàng tử muốn gặp cô chứ!” , Enna nói.

“Tôi cũng không biết nữa, chúng tôi đã là bạn, nhưng chúng tôi đã che giấu nhau nhiều chuyện. Thử nghĩ xem, chuyện gì xảy ra nếu như anh ta thấy vui và cười Selia?”.

“Không thể nào có chuyện đó được” , Enna nói.

Đó là câu trả lời mà Ani đã hi vọng được nghe, mặc dù cô cũng không chắc nó có đúng hay không. Cô rót nước nho vào một cái tách trắng cho Enna. Nước nho đổ tràn xuống thành tách hết như máu loang trên những khuôn mặt trắng bệch. Ani rùng mình.

“Thật là một ngày đáng nhớ” , cô nói.

“Vâng” , Enna trả lời. “Cô có nghĩ rằng họ sẽ nhốt ả Selia đó vào thùng rượu đầy dinh không?”.

“Có. Tôi nghĩ cô ta sẽ bị như vậy. Chúng ta đã thấy những tên phản bội và những kẻ sát nhân bị treo trên tường. Cô ta thì vừa là tên phản bội, vừa là kẻ sát nhân. Tôi không biết nên nghĩ gì về chuyện đó nữa. Tôi không biết tôi cảm thấy thế nào. Đôi khi tôi chợt nghĩ rằng, dù sao cô ta cũng là một người bạn. Và sau đó tôi chợt nhớ, không, cô ta không phải là bạn và chưa bao giờ là một người bạn cả. Cô ta đã gián tiếp giết rất nhiều người. Cô ta đã gây ra chiến tranh hồng hoang vương miện hồng ngọc trên đầu mình...”.

“Cô đã gặp Talone chưa?”.

“Tôi cố tìm. Nhưng họ không cho tôi gặp, nói rằng ông ấy đã khỏe và đang nghỉ ngơi, đừng đến thăm ông ấy lúc này kéo phá giấc ngủ của ông ấy!”.

“Nhưng cô vẫn rất lo lắng...” , Enna nói.

“Ừ, tôi muốn được thấy Talone khỏe mạnh. Tôi cứ bị ám ảnh hoài hình ảnh Talone bị Ungolad đâm và ngã xuống đất...” , Ani lắc đầu.

“Hôm qua quả là một ngày kinh khủng” , Enna nói, “Tôi chưa bao giờ trông thấy những việc như vậy. Có lẽ tôi đã không nên vào trong, nhưng những gì tôi có thể nghĩ được lúc đó là phải đến gần cô. Tôi đã rất hoảng hốt khi nghĩ rằng chỉ một mình cô ở đó, và tất cả cũng chỉ vì tôi đã hứa!”.

“Cảm ơn” , Ani nói. Cô sờ vào mái tóc dày của Enna. Tóc Enna mượt như thể cô đang chạm vào đất sét ướt vậy. “Tôi luôn muốn tóc mình màu đen. Nhìn nó lạ lắm!”.

Enna cười to. “Thì bây giờ tóc của cô cũng lạ vậy, nó còn dài hơn cả đuôi ngựa và thậm chí còn màu vàng nữa chứ...”.

Có tiếng gõ cửa. Ani chạy ra mở. Một người hộ vệ có gương mặt nghiêm nghị và mang đôi ủng bóng loáng gọi cô đến gặp đức vua.

“Tôi tưởng được đi thăm những người bạn của mình chứ...” , Ani thở dài, “Talone bị thương. Tối qua thầy thuốc không cho tôi vào thăm, bảo để ông ấy nghỉ ngơi!”.

“Thưa công chúa, tôi được biết rằng tình trạng của bạn cô không có gì nguy hiểm cả. Giờ thì xin cô đi gặp đức vua trước...”.

Ani nhìn Enna hơi lo sợ, sau đó cô theo người hộ vệ ra khỏi phòng.

Anh ta đưa cô vào một gian phòng như phòng dành cho việc thiết triều, tuy nhỏ nhưng không gian sáng sủa. Không khí khá căng thẳng. Mấy người đang ngồi tại một cái bàn gỗ rất lớn với vô số bản đồ và thư từ trên bàn. Họ đứng lên khi cô vừa bước vào. Mặt Geric đỏ ửng cứ như thể trước khi cô đến thì anh đã

la hét rất nhiều vậy, nhưng dù sao thì cô cũng thấy nhẹ nhõm khi thấy anh ngồi dậy được và trông khỏe mạnh. Gương mặt của tể tướng cũng không giấu được sự giận dữ. Đức vua ra hiệu cho cô ngồi xuống.

“Chào buổi sáng tốt lành, công chúa nhỏ!”, ngài nói, “Chúng tôi xin lỗi vì đã bỏ bê cô khá lâu, rồi bây giờ lại chào đón cô bằng một buổi họp giải quyết rốt ráo chuyện chiến tranh, thay vì lẽ ra phải là một bữa tiệc linh đình vui vẻ...”.

Đức vua tăng hăng giọng: “Chúng tôi mong cô đưa ra cho chúng tôi lý do để tin rằng ở Kildenree không có mưu đồ chiến tranh gì cả...”.

Đầu Ani giật về phía sau một chút như thể bất ngờ trước những lời nói của đức vua.

“Tôi không hiểu, thưa bệ hạ...”, Ani như muốn nhịn cười, “Ngài vẫn toan tính chuyện chiến tranh sao?”.

“Trừ phi cô đưa cho chúng tôi bằng chứng”.

“Bằng chứng? Bằng chứng gì? Bằng chứng hòa bình à? Vậy ngài chỉ cho tôi làm thế nào để có một cái bằng chứng hòa bình đi, tôi sẽ đưa cho ngài bằng chứng ngài muốn!”. Cô ngừng lại như muốn kiểm soát cơn giận của mình. Những người trong phòng vẫn nhìn cô chằm chằm. “Ngài nên biết rằng Kildenree sẽ không bao giờ tấn công Bayern trước!”.

Tể tướng đứng lên, đưa tay ra hiệu với một vẻ đầy quyền lực.

“Này cô gái, chứng cứ là đây!”.

Ông ta nhặt những tờ giấy trước mặt mình lên. “Đây là những lá thư mà công chúa Anidori-Kiladra hay Selia gì đó đã gửi cho chúng tôi, cô xem đi! Chúng được viết và ký bởi hoàng hậu Kildenree, nội dung không mấy thân thiện, có cả ngày tháng, địa điểm đều được đóng dấu của hoàng gia...”.

Ani chớp lấy tờ giấy da và đọc rất kỹ. Đoạn, cô ngẩng lên, thở dài: “Đây không phải là chữ mẹ tôi viết. Đây là sự giả mạo. Chính mẹ của Selia, bà tổng quản cung điện đã viết. Bà ta biết rành tất cả những ngõ ngách. Có lẽ bà ta đã tìm ra được cách nào đó trộm con dấu của mẹ tôi để đóng những lá thư này!”.

Tể tướng liếc nhìn gương mặt đăm chiêu suy nghĩ của đức vua và quay lại nhìn Ani với vẻ bức bối.

“Chứng cứ đâu? Đưa cho chúng tôi chứng cứ đi rồi chúng tôi sẽ tin cô. Thưa bệ hạ, nhớ đâu đây lại là một mưu đồ khác nhằm để chúng ta mất cảnh giác, không đề phòng và kẻ thù của chúng ta sẽ bất ngờ tấn công khi chúng ta đang ngủ...”.

“Thôi đi!”.

Ani lấy tay úp mặt mình lại và thở vào cái khoảng không đen sẫm đó trong chốc lát. Cô thả tay xuống, đứng dậy, cơn giận như những mũi kim chích vào đầu ngón tay.

“Chuyện này thật là nhảm nhí. Các vị muốn chứng cứ sao? Lịch sử sẽ cho các vị thấy rằng từ ba trăm năm nay rồi Kildenree chưa hề gây chiến với các nước láng giềng nào. Số dân ở Kildenree thua xa để có thể tấn công một vương quốc như Bayern. Và cái ả đã đưa chứng cứ này là kẻ dối trá, lừa gạt, một sát nhân chính hiệu. Lẽ ra các vị phải hiểu được những điều này rồi chứ!”.

Hít một hơi dài hơn, Ani tiếp.

“Ở một đất nước, nơi các vị treo xác chết trên những bức tường thành và lấy làm hãnh diện về việc một người đàn ông có thể cầm giáo cầm khiên để đánh nhau hơn là quan tâm đến bản chất, tính cách của anh ta thì làm sao tôi có thể thuyết phục các vị rằng không có chiến tranh? Tôi chỉ có thể nói ngắn gọn: Sẽ là tự sát cho Kildenree nếu gây chiến với Bayern, và sẽ là sự giết chóc, tàn sát cho Bayern nếu tấn công Kildenree. Nếu các vị không tin tôi thì hãy đuổi tôi đi. Hoặc nếu muốn, các vị có thể yêu cầu tôi quay trở lại căn phòng nhỏ xíu của tôi ở những bức tường phía tây và chặn ngõng cho các vị. Các vị có thể yên tâm rằng nếu để tôi chặn ngõng thì chẳng có tên trộm nào dám đụng vào đàn ngõng đâu!”.

Ani bước ra cửa nhưng dừng lại, quay đầu nói nốt.

“Các vị có biết rằng có những người làm công trong kinh thành của các vị không được vào những cửa hàng hay quán rượu chỉ vì họ xuất thân từ vùng Forest? Họ cũng không được công nhận là người bảo vệ cộng

đồng, không được ban tặng giáo hay khiên. Họ phải âm thầm bảo vệ hòa bình trên đường phố vì những người lính của đức vua không làm chuyện ấy và còn mải mê với chuyện chinh chiến ở đâu đâu?”.

Trong khi gương mặt của tể tướng hằn nét giận dữ thì Geric lại nhướn chân mày lên. Đức vua cũng ngừng lên sau một hồi trầm ngâm ngẫm nghĩ đôi tay mình.

“Nhìn mặt các vị, tôi e là các vị không nghĩ nhiều về những vấn đề này. Có lẽ tôi còn hiểu rõ về đất nước của các vị hơn một số người ở đây, và chắc chắn là tôi cũng hiểu rõ về Kildenree hơn. Tin tôi đi, không có chiến tranh đâu. Nếu như mọi người muốn có chứng cứ, thì hãy giải thích cho tôi nghe tại sao một người mẹ lại đưa đứa con gái đầu lòng của mình vào doanh trại của kẻ thù chứ. Tôi sẽ là chứng cứ hùng hồn nhất!”.

Cô đóng cánh cửa đằng sau mình lại, lặng lẽ rời đi.

Một giờ sau, Geric tìm thấy cô ngồi trên những bậc thềm của gian bếp, dưới bóng của cái ống khói cao nhất. Con giận của cô chuyển sang bối rối khi thấy Geric đến gần. Thật ra, Ani đã thấy Geric từ đằng xa và cô nghe má mình lập tức nóng ran lên. Cô lấy hai tay ôm mặt.

Hoàng tử mỉm cười với cô, một nụ cười hóm hỉnh. Anh ngồi cạnh Ani, chốc sau thì phá lên cười.

“Phải nói một điều rằng...”, anh nói, “Chưa bao giờ tôi thấy ai có thể làm cho đức vua và những cận thần của ngài cảm thấy mình như kẻ ngốc vậy!”.

“Họ đã chịu lắng nghe sao?”, cô hỏi.

“Đúng, nghe rất kỹ. Em, một quý cô tóc vàng vừa ngăn được một cuộc chiến tranh không cần thiết!”. Anh nhìn xuống và hít một hơi.

“Ngoài ra... Anh có điều gì muốn nói lại với em không? Một cư xử rất tệ, và em mong chờ lời giải thích! Một cư xử... Ví dụ như câu nói: Anh không thể yêu em như một người đàn ông yêu một người phụ nữ...”.

Geric nhăn nhó.

“Trời ạ, chính là câu đó! Em biết không, những ngày cuối cùng ở cánh đồng chăn ngựa, anh bắt đầu cảm thấy một điều gì đó đặc biệt ở em. Anh tự nhủ không nên như vậy vì anh đã đính hôn rồi. Anh dần vật rất nhiều. Sau đó, anh đã nghĩ rằng tốt nhất là không nên gặp em nữa. Anh cảm thấy rất tệ khi phải phụ lại tình cảm của em, lại còn nói dối em về thân phận của mình. Nhưng ngày hôm qua, anh gặp em, có lẽ em không thể tưởng tượng nổi tim anh đã đập loạn xạ như thế nào từ khi em bước vào phòng...”.

Ngay sau đó, Ani cảm thấy tim mình đập liên hồi trong lồng ngực.

“Anh ước, phải chi bằng một cách nào đó anh biết trước được em là ai để sắp đặt mọi chuyện ổn thỏa”, Geric nói, “Và để chia sẻ bớt nỗi sợ của em ngày hôm qua! Khi anh bước vào, trông thấy Ungolad đang giữ em với một con dao sắp đâm vào cổ họng...”.

Hoàng tử trẻ nhắm mắt, mừng rỡ lại cảnh tượng kinh hoàng. Ani muốn hôn vào đôi mắt anh nhưng cô chỉ ngáp ngừng hỏi: “Vết thương của anh... sao rồi?”.

Cô chỉ vào bên cạnh sườn.

Geric mở mắt ra. Anh đặt tay lên cạnh sườn mình. “Đã băng bó rồi. Cảm ơn em!”.

“Em muốn cảm ơn anh vì đã lao vào cứu Talone”, Ani nói.

“Ông ta có vẻ vừa là một nhà quý tộc vừa là một người lính rất cừ khôi”.

“Vâng, ông ta đã bảo vệ em, đã luôn trung thành và luôn bên em...”.

“Em đã nói rất nhiều về Talone trước mặt đức vua, và ông ấy thì lại sẵn sàng liều mình để được thấy em an toàn...”. Anh nhìn cô, đôi mắt tối sẫm lại như có ai đó chạm vào vết thương. “Ông ấy quan tâm em rất nhiều, đúng không?”.

“Vâng, chắc chắn thế!”, Ani trả lời, “Ông ấy đối với em còn tốt hơn em mong đợi nữa!”.

Geric nhăn trán.

“Có khi nào... Talone cầu hôn em và em đồng ý không?”

“Ôi, không!”, Ani bật cười hiểu ra tại sao chàng hoàng tử lại trở nên nghiêm trọng đến thế, “Ông ấy chẳng làm vậy đâu! Ý em là, em sẽ không chịu đâu. Talone như một người cha của em vậy, và em là đứa con gái bé bỏng mà ông phải bảo vệ, thế thôi!”

“Ồ”, Geric thở phào nhẹ nhõm. Anh ngẩng thanh gươm của mình, môi mím lại như nén một nụ cười.

“Chúng ta đã là bạn của nhau, Isi ạ! Anh có cảm giác rằng anh hiểu em, nhưng anh không muốn đoán mò nữa. Cuộc hôn nhân này đã được sắp đặt mà chưa có sự đồng ý của em. Vậy nên nếu như em còn lưỡng lự gì về anh, thì anh cũng hiểu...”

Cô cầm tay anh.

“Khi Ungolad đánh nhau với anh, em cảm thấy thật kinh khủng! Em đã nghĩ rằng nếu như hấn thắng thì chắc em sẽ không chịu nổi đâu. Nhiều tháng nay em đã rất nhớ anh...”

Geric thở ra một hơi thật dài, cứ như thể nãy giờ anh đang nín thở vậy. Anh cười rạng rỡ với sự yên lòng. Ani cũng không thể nhịn được, tự nhiên chẳng hiểu vì điều gì mà cả hai cùng phá lên cười. Hoàng tử nhìn xuống bàn tay của Ani và lật lòng bàn tay cô lên, lấy những ngón tay mân mê những nét chỉ tay của cô. Rồi họ đan tay vào nhau. Ani tựa đầu vào vai anh, cảm giác thân quen đến bất ngờ.

“Lúc đó em thật tuyệt vời...”, Geric nói, “Anh thật khó có thể tin rằng anh may mắn đến vậy. Khi anh lớn lên, anh cố gắng hình dung xem cô công chúa bí mật mà anh sẽ đính hôn kia như thế nào. Và anh đã nghĩ, đã hi vọng cô ấy sẽ là một cô gái thông minh. Anh hi vọng anh và cô ấy có nhiều điều để nói với nhau. Nhưng anh đã không bao giờ tưởng tượng được rằng anh có thể kết hôn với một cô gái hội tụ tất cả những điều anh ao ước. Xinh đẹp, thông minh, lại còn hiểu được Bayern cần gì, hiểu hơn anh nữa! Cô ấy chính là người ngồi cạnh anh bên ngai vàng. Vương quốc này chỉ còn thiếu một hoàng hậu và em chính là người mà anh và mọi người cần đến!”

Ani nheo cười.

“Có thật em như thế không?”

“Em có tất cả mọi thứ tốt đẹp và còn hơn thế nữa, Isi!”

“Em cũng rất muốn được như vậy”.

“Vậy thì...”, Geric chau hai hàng chân mày lại, giọng anh đầy vẻ lo lắng và nghe thật nhỏ nhẹ, “Em sẽ đồng ý lấy anh chứ?”

“Vâng!”, Ani mỉm cười rồi cười thật tươi, “Vâng, tất nhiên rồi ạ!”

Geric cũng bật cười.

“Tuyệt, tuyệt quá! Anh đã sợ rằng sẽ mất em mãi mãi sau khi anh viết cho em những dòng đó. Khi anh gặp em ở lễ hội Mặt trăng mùa đông, em biết không, anh có cảm giác như thể một mũi tên nào đó phóng vào tim mình. Anh nghĩ rằng Selia có thể cảm nhận được, nhưng cô ta không quan tâm lắm!”

Ngừng một lát, Geric nói tiếp.

“Từ lần sau cùng mình nói chuyện, đã có nhiều việc xảy ra quá. Những câu chuyện về thân thể bí mật, đám người chặn gia súc la hét tên em, rồi con gió nữa, là gì vậy? Anh rất muốn nghe những câu chuyện của em, công chúa chặn ngõng ạ!”

“Và anh cũng có nhiều điều kể cho em nghe, đúng không thưa hộ vệ của hoàng tử?”

“Ừ, điều đầu tiên anh muốn nói với em, cô tiểu thư của anh, là... Anh phải kể mau thôi, vì tim anh có thể sẽ nhảy ra ngoài lồng ngực bất cứ lúc nào, điều đầu tiên anh muốn nói đó là anh yêu em. Và điều thứ hai, mặc dù anh rất tôn trọng công việc chặn ngõng trước đây của em, nhưng anh không nghĩ rằng những con ngõng của em sẽ quan tâm nhiều đến người em sẽ đính hôn, anh mong là chúng sẽ không có ý định nằm chung giường với chúng ta!”

“Ôi, sao anh không nghĩ đến những lợi ích mà mấy con ngỗng mang lại đi...”, Ani đùa, “Chúng sẽ làm cho những cô thị nữ phải tránh xa phòng ngủ của chúng ta. Vậy là ta sẽ luôn có được khoảng thời gian riêng tư...”.

“Ừ nhỉ, hay đó!”.

Geric cười. Tất cả mọi âu lo tan biến trên khuôn mặt. Với niềm hạnh phúc ngập tràn, anh đứng lên, tay cầm thanh gươm và hô lớn: “Tôi, Geric Sinath, tuyên bố rằng vì em là một cô gái xinh đẹp và hoàn hảo nhất trong đời anh nên anh sẽ tuyên chiến với bất cứ ai dám cướp em từ tay anh. Cô gái chăn ngỗng, anh hôn em được chứ?”.

Ani trả lời bằng cách đứng lên và hôn anh trước. Tay cô đặt lên má anh. Cô nhắm mắt lại, cảm nhận một cảm giác ngọt ngào đầy chắc chắn rằng cô đã tìm thấy đúng một nửa của mình.

Họ hãy còn trong vòng tay nhau thì bỗng có tiếng một cậu bé tăng hắng giọng. Ani đỏ mặt nhìn xuống còn Geric thì trông chẳng ngại ngần chút nào.

“Họ đã xong hết chưa?”, anh nói cứ như thể anh đã biết trước cậu bé này sẽ đến vậy.

Cậu bé gật đầu và bảo họ đi theo sau. Thay vì bước một bước, cậu bé bước thành hai bước nhỏ như chú chó chân ngắn chạy tung tăng. Cậu bé dừng trước cửa phòng ăn, đưa tay ra hiệu cho hai người vào.

Geric cười phá lên.

“Gì vậy?”, Ani tò mò.

“Rồi em sẽ thấy”.

Cánh cửa mở ra.

“Chào con, con gái!”, đức vua lên tiếng.

Căn phòng khá im lặng vì chẳng ai nói tiếng nào cả nhưng chính sự im lặng đó càng làm cho tiếng hàng trăm trái tim đang đập hồi hộp và tiếng thở của họ rõ hơn. Hộ vệ của đức vua và thủ lĩnh của những đội quân một trăm người đang đứng nghiêm, nắm tay trước ngực thể hiện sự trung thành.

“Thưa thủ lĩnh của các đội quân...”, Geric cất giọng tự hào, “Công chúa Anidori-Kiladra Talianna Isilee, công chúa trưởng nữ của vương triều Kildenree đã kết thúc cuộc chiến tranh của chúng ta trước khi những mũi giáo được vung lên!”.

Những vị thủ lĩnh gõ mạnh giáo của họ xuống mặt đất.

“Ôi...”, Ani thốt lên.

“Chúng ta phải bước qua chỗ họ”, Geric nói.

Ani đặt bàn tay mình vào lòng bàn tay Geric. Họ đi qua những hàng người đang đứng. Công chúa cảm thấy an lòng khi nhận ra trong đôi mắt của mọi người hầu như đều muốn bày tỏ sự biết ơn chứ không phải là sự cay cú như cô đã sợ khi một mực ngăn cuộc chiến tranh của họ lại.

Ở giữa phòng, một nhóm lính lạ đang đứng giữa các đội quân một trăm người. Họ cầm giáo, cầm khiên.

Những tấm khiên mới sơn mang hình của hai cái cây - một xanh lá, một vàng.

Họ nhìn về phía trước với niềm tự hào. Khuôn mặt cổ không thể hiện cảm xúc, nhưng Finn toét miệng cười thật rộng để lộ ra hàm răng của mình. Anh nhìn Ani, cười rạng rỡ. Razo thì nhìn chăm chăm về phía trước, không chớp mắt và khóc. Mặt của Offo rất nghiêm nghị, nhưng tay anh đang run lên. Ratger cũng đứng cạnh đó. Người lính gác cổng cung điện mặc bộ quân phục trông là lạ, làm cho Conrad đang nghiêm trang không giấu được nụ cười. Enna và những cô gái khác đang đứng ở cuối phòng đằng kia, mỗi người đều đưa hai tay cầm một tấm khiên.

“Chúng tôi đang thảo luận xem nên đặt tên là đội quân Forest hay là đội quân áo vàng”, Enna nói.

Geric cười: “Tất nhiên là đội quân áo vàng rồi!”.

“Ôi, đặt tên là đội quân Forest đi, nghe là lạ!”, Ani nói.

Rồi họ đi ngang qua hàng những người thủ lĩnh các đội quân một trăm người, bảo họ hãy thoải mái, không cần nghiêm trang nữa.

Buổi duyệt quân trở thành một bữa tiệc tối.

Talone rời khỏi giường bệnh của mình, ngồi bên phải Ani một chốc và tất cả mọi người đều uống mừng vì Talone đã khỏe lại. Sau khi uống một ly, trông Talone khỏe hẳn. Ông kể lại câu chuyện lần đầu tiên gặp Ani, khi cô bé cố chạy thoát khỏi hoàng cung nhưng ngủ quên bên bờ hồ Thiên Nga.

Thủ lĩnh các đội quân một trăm người ăn uống, nói cười. Họ và Geric kể chuyện cho nhau nghe, trông họ rất vui như không muốn rời bữa tối. Một người dạy cho Razo làm thế nào để ném lao thật thẳng, một người dạy Enna bài hát cô chưa từng nghe. Ani thì cố chỉ cho họ làm thế nào để chào những loại chim khác nhau bằng ngôn ngữ riêng của chúng. Rồi họ tập tắc lưỡi, gù gù, rền rĩ cho đến khi không thể nhịn cười. Hàng giờ trôi qua và những đầu bếp liên tục bưng thêm nhiều khay thức ăn mới nóng hổi đặt lên bàn. Ánh sáng từ những ô cửa sổ như mờ đi vì màu xanh đen của trời đêm, nhưng không ai muốn rời khỏi cả.

Không ai cần vội vã. Vẫn còn thời gian để những người thủ lĩnh các đội quân một trăm thông báo cho lính của họ rằng chiến tranh đã kết thúc và họ được phép về nhà với vợ con. Vẫn còn thời gian để đưa những người làm công về dãy nhà trong kinh thành và được thấy họ cầm giáo, cầm khiên một cách tự hào. Vẫn còn thời gian để được thấy Talone lành vết thương, khỏe mạnh, chỉ huy đội quân một trăm của đức vua. Và vẫn còn thời gian để chuẩn bị cho một đám cưới ở khu quảng trường chợ phiên, ngay tại nơi mà tất cả mọi người, từ dòng dõi hoàng gia, từ tầng lớp quý tộc sinh sống trong thành phố đến những người dân nghèo của vùng Forest như bà Gilsa đều có thể đến dự và chứng kiến.

Vẫn còn thời gian để lặng lẽ đưa cái đầu của chú ngựa trắng từ cổng tây về, làm lễ mai táng muộn cho Falada để chú an nghỉ dưới gốc cây sồi bên cạnh hồ chặn ngõ. Không xa đó, sẽ có một tấm bia tưởng niệm khắc lên đá trắng, kể câu chuyện về một chú ngựa non và cô công chúa còn quá trẻ để nếm trải những cuộc phiêu lưu xa nhà nguy hiểm.

Vẫn còn thời gian để ở lại chuồng ngựa đến cuối mùa xuân, cùng viên tổng quản chuồng ngựa có dáng đi rất thoải mái giúp con ngựa cái sinh con. Và khi mà Ani đón được chú ngựa con mới chào đời, với đôi chân và bộ lông còn ướt đen như tóc của Enna vào vòng tay, có lẽ cô sẽ biết mình đặt tên cho chú là gì...

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cong-chua-chan-ngong-cau-chuyen-ve-vung-dat-bayern>